

**ĐẢNG BỘ HUYỆN BẢO LÂM  
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ THÁI SƠN**



**LỊCH SỬ  
ĐẢNG BỘ XÃ THÁI SƠN  
(1930-2020)**



**NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ  
XÃ THÁI SƠN  
(1930-2020)

---



**ĐẢNG BỘ HUYỆN BẢO LÂM  
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ THÁI SƠN  
KHÓA IV (NHIỆM KỲ 2020-2025)**



**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ  
XÃ THÁI SƠN  
(1930 - 2020)**

**NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

## LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ THÁI SƠN (1930-2020)

### BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

<b>LÂM MINH PHƯƠNG</b>	- Bí thư Đảng ủy	- Trưởng ban
<b>HOÀNG VĂN CHÍNH</b>	- Nguyên Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND	- Nguyên Trưởng ban
<b>MA THỊ MAI</b>	- Phó Bí thư TT Đảng ủy	- Phó Trưởng ban
<b>HOÀNG VĂN LÀNH</b>	- Nguyên Phó Bí thư ĐU, Chủ tịch UBND	- Nguyên Phó Trưởng ban
<b>NÔNG VĂN BÌNH</b>	- Phó Bí thư ĐU, Chủ tịch UBND	- Phó Trưởng ban
<b>ĐÀM THỊ LAN</b>	- Phó Chủ tịch HĐND	- Ủy viên
<b>NÔNG VĂN THƯ</b>	- Phó Chủ tịch UBND	- Ủy viên
<b>ĐẶNG PHÚ HÙNG</b>	- Trưởng Công an	- Ủy viên
<b>VƯƠNG VĂN SÍNH</b>	- Chỉ huy trưởng Ban CHQS	- Ủy viên
<b>NÔNG ĐÌNH SƠN</b>	- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	- Ủy viên
<b>MÃ VĂN CHUNG</b>	- Kế toán xã	- Ủy viên

### TỔ SỬ TÀM TƯ LIỆU

<b>MA THỊ MAI</b>	- Phó Bí thư thường trực ĐU	- Tổ trưởng
<b>HOÀNG VĂN LÀNH</b>	- Nguyên Phó Bí thư ĐU, Chủ tịch UBND	- Nguyên Tổ phó
<b>NÔNG VĂN BÌNH</b>	- Phó Bí thư ĐU, Chủ tịch UBND	- Tổ phó
<b>HÀ THỊ LIÊN</b>	- Văn phòng Đảng ủy	- Thư ký
<b>VƯƠNG VĂN KHUYÊN</b>	- Chủ tịch Ủy ban MTTQ	- Thành viên
<b>MẠC VĂN THÁNH</b>	- Công chức VHXX	- Thành viên
<b>SẦM VĂN TÀI</b>	- Công chức VHXX	- Thành viên
<b>BẾ VĂN CƯ</b>	- Công chức Địa chính	- Thành viên
<b>PHAN THỊ HẠNH</b>	- Chủ tịch Hội LHPN	- Thành viên
<b>HOÀNG THỊ MỘC</b>	- Bí thư Đoàn Thanh niên	- Thành viên

<b>MA THÊ DUÂN</b>	- Công chức Văn phòng TK	- Thành viên
<b>BẾ VĂN LUẬN</b>	- Chủ tịch Hội Nông dân	- Thành viên
<b>ĐẶNG PHÚ HÙNG</b>	- Trưởng Công an	- Thành viên
<b>LỤC VĂN KHOÁN</b>	- Phó Chủ tịch Hội Nông dân	- Thành viên
<b>NÔNG ĐÌNH SƠN</b>	- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	- Thành viên
<b>ĐÀM VĂN TIỆN</b>	- Phó Chủ tịch Hội CCB	- Thành viên
<b>NÔNG HỒNG CƯƠNG</b>	- Trưởng Trạm Y tế	- Thành viên

## **BAN BIÊN SOẠN**

**ThS NGUYỄN VIỆT PHƯƠNG - TS NGUYỄN THỊ THANH NHÀN**

(Đồng chủ biên)

<b>TS LÊ TUẤN VINH</b>	- TS LÊ THỊ KHÁNH LY
<b>TS NGUYỄN QUỐC PHÁP</b>	- TS TRẦN THỊ THÚY HÀ
<b>TS ĐẶNG MINH PHỤNG</b>	- TS BIỆN THỊ HOÀNG NGỌC
<b>ThS NGUYỄN THỊ NGỌC DIỄM</b>	- TS NGUYỄN VĂN ĐỨC
<b>ThS NGUYỄN THỊ NGỌC MAI</b>	- ThS NGUYỄN THỊ MAI PHƯƠNG

## LỜI GIỚI THIỆU

*Xã Thái Sơn, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, là vùng đất giàu truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng. Trải qua những chặng đường lịch sử oanh liệt, nhân dân xã Thái Sơn không ngừng lao động sản xuất và đấu tranh cách mạng, hun đúc nên truyền thống đoàn kết, cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất; kiên cường, mưu trí, dũng cảm trong chiến đấu chống giặc ngoại xâm. Đặc biệt, từ khi có Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo (3-2-1930), nhân dân Thái Sơn đã phát huy truyền thống yêu nước, kiên cường đấu tranh chống giặc ngoại xâm, góp phần tạo nên những thắng lợi to lớn của dân tộc: cùng cả nước vùng dậy làm nên thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, giành chính quyền về tay nhân dân; thắng lợi của hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ; đóng góp sức người, sức của cho cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc của Tổ quốc; thực hiện công cuộc đổi mới vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Đó là những thành tựu to lớn, đồng thời cũng phản ánh một chặng đường lịch sử oanh liệt của cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Thái Sơn.*

*Ghi lại những trang sử hào hùng của các thế hệ cha anh không chỉ là trách nhiệm của thế hệ hôm nay, mà còn có ý nghĩa to lớn trong công tác giáo dục chính trị - tư tưởng và truyền thống lịch sử, truyền thống yêu nước và cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã. Nhận thức được ý nghĩa*

đó, trong nhiều năm trước đây, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thái Sơn các thời kỳ luôn quan tâm và đã có những cố gắng trong việc sưu tầm tư liệu để tiến tới biên soạn cuốn lịch sử. Kế thừa những kết quả đó, thực hiện chủ trương của Huyện ủy Bảo Lâm, đồng thời để đáp ứng nguyện vọng thiết tha của các thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân Thái Sơn, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thái Sơn khóa IV (nhiệm kỳ 2020-2025) quyết tâm lãnh đạo tổ chức biên soạn và xuất bản cuốn “Lịch sử Đảng bộ xã Thái Sơn (1930-2020)”.

Nội dung cuốn lịch sử ghi lại một cách khách quan, khoa học và có hệ thống những nét cơ bản tiến trình lịch sử hình thành và phát triển của Đảng bộ xã Thái Sơn dưới sự lãnh đạo của Đảng trong hơn 90 năm qua. Cuốn sách đã nêu rõ những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân xã Thái Sơn đã đạt được, đồng thời cũng chỉ ra những mặt còn hạn chế, khuyết điểm, rút ra những bài học kinh nghiệm, góp phần giúp Đảng bộ có định hướng đúng đắn trong công tác lãnh đạo, góp phần nâng cao năng lực tư duy của đội ngũ cán bộ, đảng viên, phục vụ sự nghiệp xây dựng quê hương Thái Sơn ngày càng giàu đẹp và văn minh.

Nhân dịp kỷ niệm 79 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9 (2/9/1945 - 2/9/2024), Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thái Sơn xin trân trọng giới thiệu cuốn “**Lịch sử Đảng bộ xã Thái Sơn (1930-2020)**” cùng bạn đọc. Trong quá trình biên soạn công trình lịch sử này, Ban Chỉ đạo biên soạn và Ban Biên soạn đã nhận được sự chỉ đạo sát sao của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện và sự chỉ đạo, giúp đỡ nhiệt tình của Ban Tuyên giáo Huyện ủy Bảo Lâm; sự cộng tác tích cực của

*các nhà khoa học thuộc Khoa Lịch sử Đảng - Học viện Chính trị khu vực I, sự đóng góp quý báu về tư liệu của các đồng chí cán bộ chủ chốt của xã qua các thời kỳ, sự đồng tình ủng hộ và động viên tích cực của toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân,... Nhân dịp cuốn sách được xuất bản, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thái Sơn xin trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ của các tập thể và cá nhân đã tạo điều kiện thuận lợi để cuốn lịch sử được xuất bản đúng tiến độ và đạt chất lượng cao nhất.*

*Mặc dù đã có nhiều cố gắng, song do nguyên nhân chủ quan và khách quan, cuốn sách khó tránh khỏi những thiếu sót. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thái Sơn rất mong nhận được sự góp ý của cán bộ, đảng viên, nhân dân trong xã và bạn đọc để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong lần xuất bản sau.*

*Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc!*

**T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ THÁI SƠN**

**BÍ THƯ**

**LÂM MINH PHƯƠNG**

## Chương I

# THÁI SƠN - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ - VĂN HÓA



### I. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ, ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ ĐỊA DƯ HÀNH CHÍNH XÃ THÁI SƠN

#### 1. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, đặc điểm kinh tế - xã hội xã Thái Sơn

Xã Thái Sơn, nằm ở phía Tây Nam của huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, cách trung tâm huyện 26 km. Phía Đông giáp huyện Bảo Lạc, phía Tây giáp xã Thái Học và xã Yên Thổ, phía Nam giáp xã Yên Thổ, phía Bắc giáp xã Mông Ân và xã Vĩnh Phong. Tính đến năm 2019, xã Thái Sơn có diện tích là 47,27km<sup>2</sup>, dân số là 3.027 người, mật độ dân số là 64 người/km<sup>2</sup>. Xã Thái Sơn được chia thành 10 xóm: Bản Lìn, Bản Là, Khau Dề, Lũng Chang, Lũng Vài, Nà Nàng, Nà Bó, Nà Lốm, Nặm Trà, Sáng Soáy.

Về địa hình, xã Thái Sơn có địa hình phức tạp, mang nét đặc trưng của vùng núi cao Đông Bắc, bị chia cắt bởi các dãy núi cao

và hệ thống các khe, suối hướng núi chạy theo hướng Tây Bắc xuống Đông Nam và có độ dốc cao, dễ rửa trôi. Tổng diện tích tự nhiên là 5.548 ha. Diện tích đất chủ yếu là đồi núi và đất rừng, rất ít đất cho sản xuất nông nghiệp nên gây nhiều khó khăn cho phát triển kinh tế và nâng cao đời sống của nhân dân. Với đặc thù địa hình đồi núi, xã Thái Sơn có sự đa dạng về hệ thống động vật. Bên cạnh những gia súc, gia cầm gần bó quen thuộc với đời sống kinh tế nông nghiệp ở nông thôn như trâu, bò, lợn, gà... thì các hộ gia đình còn tổ chức nuôi dê.

Về khí hậu, Thái Sơn là một xã nằm trong thung lũng bốn bề bao bọc bởi dãy núi cao, mùa đông và mùa xuân có gió lạnh, sương mù. Thái Sơn mang đặc trưng khí hậu nhiệt đới gió mùa của miền núi Đông Bắc, nhiệt độ trung bình trong năm là  $26,5^{\circ}\text{C}$ , độ ẩm trung bình năm là 82%. Tổng lượng mưa trung bình 1.380 mm/năm. Tổng số giờ nắng trung bình năm 1.955 giờ /năm. Vào mùa đông, một số xóm vùng thấp như: Nà Nàng, Nà Lốm ít sương mù. Các xóm vùng cao có nhiều sương mù, lạnh nhất và sương mù nhiều nhất là xóm Sáng Xoáy, Bản Là, Bản Lìn, Khau Dề. Thời gian nắng nóng từ tháng 3 đến tháng 9 âm lịch, thời tiết rét và lạnh kéo dài từ tháng 10 đến tháng 3 âm lịch năm sau. Nhiệt độ trung bình ở Thái Sơn là  $26^{\circ}\text{C}$ , cao nhất là  $39^{\circ}\text{C}$ , có những năm nhiệt độ xuống thấp còn  $2 - 4^{\circ}\text{C}$ . Độ ẩm trung bình là 78%, cao nhất là 86%, thấp nhất là 58%; lượng mưa trung bình là 1.385,8 mm. Sương mù ở các xóm vùng cao bắt đầu từ tháng 11 đến tháng 2 âm lịch năm sau. Sương muối, băng tuyết xuất hiện chủ yếu ở các xóm vùng cao, vào tháng 11 và tháng 12 âm lịch, mỗi năm thường có từ 1 đến 2 lần và kéo dài từ 2 đến 3 ngày. Do

đặc điểm địa hình và khí hậu, Thái Sơn thường có nhiều mưa vào mùa hè, thời gian từ tháng 3 tới tháng 7 âm lịch. Sau các trận mưa to, nước ở các sườn núi, khe suối dồn về trung tâm Nà Nàng chảy ra Thái Học và ra Sông Gâm, gây nên các trận lũ quét. Ngoài ra, hằng năm cũng xuất hiện mưa đá. Những hiện tượng thiên nhiên này làm ảnh hưởng đến mùa màng, sạt lở, xói mòn nhiều diện tích đất đai, ruộng vườn ở hai bên suối và gây thiệt hại cả tính mạng con người. Mùa đông hằng năm, ở đỉnh Phja Dạ thường có hiện tượng tuyết rơi (với độ cao là 1.976,7 m, nhiệt độ tại đây quanh năm thường xuyên thấp hơn các nơi khác trong địa bàn tỉnh Cao Bằng từ 7 - 8<sup>0</sup>C, có thời điểm thấp hơn 12 - 15<sup>0</sup>C). Những bông tuyết rơi trắng xóa trên ngọn cây và bờ cỏ khiến khách du lịch tưởng như đang lạc giữa trời Âu ngay tại miền non nước Cao Bằng. Ở núi Phja Dạ có vàng sa khoáng được khai thác từ thời Pháp thuộc, thu hút nhiều đoàn chuyên gia địa chất đến khảo sát. Theo các nhà địa chất, ở một số khu vực núi có mỏ khoáng sản với trữ lượng khá lớn. Với đặc điểm địa hình và khí hậu, Phja Dạ ngày càng thu hút các du khách trẻ tuổi, du khách ưa mạo hiểm đến chinh phục, khám phá, trải nghiệm.

Về tài nguyên nước, xã Thái Sơn có một hệ thống suối đa dạng, gồm: suối Bản Lìn (chảy qua xã Sơn Lộ huyện Bảo Lạc) và các suối Khau Dề, suối Lũng Chang, suối Lũng Vài, suối Nà Lốm, Nặm Trà, Nà Bó (chảy qua trung tâm xã). Trên địa bàn xã có một số con suối lớn chảy từ đầu nguồn qua trung tâm xã, chảy đến cuối xã, với tổng chiều dài 20 km và những nguồn suối nhỏ đều dồn chung vào dòng chảy của các con suối lớn này. Trên địa bàn xã có hồ tự nhiên Thôm Xeng (ở xóm Bản Là), nằm ở chân

núi Phja Dạ, cách trung tâm xã 15 km. Hồ có diện tích mặt nước khoảng 1 ha, nước hồ được phun từ đáy lên trong veo, tĩnh lặng, nước chảy ra ngoài và chảy xuống suối rồi sau đó qua 1 hang ngầm, rồi thoát đi đâu không rõ. Trên địa bàn xã có ao ở Phiêng Mang (thuộc xóm Nà Nàng) là loại ao tự nhiên có từ lâu năm, có diện tích 1 ha, nằm ở chân núi cuối xóm, hướng về phía Tây cách trụ sở Ủy ban nhân dân xã 2 km, do ông Nông Văn Tuế quản lý. Hồ tự nhiên Thôm Xeng (xóm Bản Là) do ông Triệu Văn Piao quản lý.

Về tài nguyên rừng, diện tích rừng hiện có 3.074,86 ha, độ che phủ rừng đạt 52%, trong đó: rừng phòng hộ là 1.341,46 ha (chiếm 43,6%), rừng sản xuất là 1.733,41 ha (chiếm 56,4%). Trữ lượng thảm thực vật tự nhiên xã không cao, phân bố không đều trên địa bàn xã. Hệ động vật ngày càng cạn kiệt do tình trạng săn bắt vẫn xảy ra. Hệ thống cây trồng, thực vật ở Thái Sơn khá đa dạng. Cây trồng chủ yếu trên địa bàn xã là cây quả mận (mận máu), được trồng nhiều ở xóm Khuổi Dừa thuộc Nặm Trà, Lũng Chang... Đây là loại cây được trồng lâu năm, phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng và khí hậu của Thái Sơn. Những sản phẩm từ quả mận máu đã có mặt ở nhiều tỉnh thành trong cả nước. Nguồn dược liệu ở xã khá dồi dào, đa dạng, với những cây dược liệu chính là: Ngũ da bì, hà thủ ô, hoàng tinh, ngải cứu, rẽ cúc tần,... Trên địa bàn xã Thái Sơn có nhiều cây gỗ quý, tiêu biểu như: cây gỗ lát, gỗ nghiến...

Hệ thống giao thông ở Thái Sơn qua nhiều năm từng bước được củng cố và phát triển. Tuy nhiên, do khó khăn bởi sự chia cắt địa hình, lại luôn bị thiên tai tàn phá, nên hệ thống giao thông

trên địa bàn xã còn khá khó khăn. Đường từ xã đến huyện dài 26 km, trước đây chủ yếu là đường dải cấp phối, đến nay đã được bê tông hoá.

## **2. Quá trình hình thành và thay đổi địa dư hành chính**

Về quá trình thành lập xã, Thái Sơn có quá trình hình thành, tách nhập với các đơn vị khác trên cấp độ xã nên có sự thay đổi nhất định. Theo sách *Dư địa chí* của Nguyễn Trãi và *Đại Nam nhất thống chí* của Quốc sử quán triều Nguyễn, vào thời Hùng Vương, đất Thái Sơn ngày nay thuộc vùng đất ngoại địa của bộ Vũ Định. Đến thời nhà Tần, đất Thái Sơn thuộc Tượng Quận, thời nhà Hán thuộc quận Giao Chỉ. Đến thời Lý, vùng đất Thái Sơn thuộc huyện Bảo Lạc, châu Quảng Nguyên. Đến thời thuộc Minh, Thái Sơn thuộc phủ Lạng Sơn. Sang thời Lê Sơ, Thái Sơn thuộc đạo thừa tuyên Thái Nguyên. Cuối thế kỷ thứ XVI, vùng đất Cao Bằng trở thành thủ phủ cát cứ của nhà Mạc trong gần 100 năm. Đến đầu thời kỳ nhà Nguyễn, địa bàn Thái Sơn thuộc tổng Mông Ân, châu Bảo Lạc, xứ Tuyên Quang. Cuối thế kỷ XIX, địa bàn Thái Sơn thuộc châu Bảo Lạc, tỉnh Hà Giang. Đến đầu thế kỷ XX, địa bàn Thái Sơn thuộc châu Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

Nhìn chung, trong suốt thời kỳ phong kiến, mặc dù có nhiều lần điều chỉnh về mặt hành chính cấp tỉnh, tuy nhiên ở cấp tổng, vùng đất Thái Sơn ít có sự thay đổi, về cơ bản luôn trực thuộc ổn định châu Bảo Lạc. Như nhiều vùng đất khác trong tỉnh Cao Bằng, địa bàn Thái Sơn do các thổ tù địa phương quản lý, được các triều đình phong kiến chấp nhận tính cát cứ rất cao. Do đặc thù địa lý và những tập quán dân tộc nên mối quan hệ của các thổ

từ với triều đình khá lỏng lẻo. Tuy nhiên, với chính sách “nhu viễn”, các triều đại phong kiến một mặt duy trì quyền kiểm soát, một mặt phát huy vai trò của các thổ tù để bảo vệ an ninh vùng biên cương và giữ vững khối đoàn kết dân tộc. Sau khi đánh chiếm được Cao Bằng, năm 1886, thực dân Pháp mở rộng phạm vi chiếm đóng và thiết lập ách cai trị bằng quân sự. Từ năm 1888, Cao Bằng cùng với Lạng Sơn là một quân khu. Ngày 6-8-1891, Toàn quyền Đông Dương ra Nghị định bỏ cấp khu và cho thiết lập các đạo quan binh - một đơn vị hành chính đặc biệt do giới quân sự nắm quyền cai trị, được thành lập ở các tỉnh biên giới phía Bắc. Địa bàn xã Thái Sơn thuộc tổng Mông Ân, châu Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng thuộc Đạo quan binh 2.

Sau Cách mạng Tháng Tám 1945, địa bàn Thái Sơn thuộc xã Thái Học, châu Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. Đến năm 1948, Chính phủ bãi bỏ cấp châu, thống nhất gọi cấp trên cấp xã là huyện, vùng đất Thái Sơn thuộc xã Thái Học, huyện Bảo Lạc. Ngày 19-8-1956, Khu tự trị Việt Bắc được thành lập, vùng đất Thái Sơn thuộc xã Thái Học, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng, khu tự trị Việt Bắc. Từ đầu những năm 1960, địa bàn Thái Sơn thuộc xã Thái Học, tiểu khu Tây Nam của huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. Ngày 27-12-1975, kỳ họp thứ hai Quốc hội khóa V đã ra Nghị quyết bãi bỏ cấp khu trong hệ thống các đơn vị hành chính nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, theo đó hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn sáp nhập thành tỉnh Cao Lạng. Địa bàn Thái Sơn thuộc xã Thái Học, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Lạng. Đến 29-12-1978, tại kỳ họp thứ tư Quốc hội khóa VI ra Nghị quyết tách tỉnh Cao Lạng thành hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn. Địa bàn Thái Sơn

thuộc xã Thái Học, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. Ngày 25-9-2000, Chính phủ ban hành Nghị định số 52/2000/NĐ-CP về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Bảo Lạc để thành lập huyện Bảo Lâm. Theo đó, huyện Bảo Lâm được thành lập, gồm 10 đơn vị hành chính trực thuộc là các xã: Đức Hạnh, Lý Bôn, Vĩnh Quang, Vĩnh Phong, Nam Quang, Tân Việt, Quảng Lâm, Mông Ân, Thái Học, Yên Thổ. Địa bàn Thái Sơn thuộc xã Thái Học, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Ngày 27-10-2006, Chính phủ ban hành Nghị định số 125/2006/NĐ-CP Về việc điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập xã, thị trấn thuộc các huyện Hà Quảng, Bảo Lâm và Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng, theo đó xã Thái Sơn chính thức được thành lập trên cơ sở điều chỉnh 5.548 ha diện tích tự nhiên và 2.215 nhân khẩu của xã Thái Học. Xã Thái Sơn gồm có 12 xóm: Khau Dề, Khuổi Dừa, Bản Lìn, Bản Là, Lũng Chang, Lũng Vài, Nà Nàng, Nà Bó, Nà Lốm, Sáng Soáy, Nặm Trà, Khuổi Đuốc.

Ngày 9-9-2019, Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Nghị quyết số 27/NQ-HĐND về việc sáp nhập, đổi tên xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Theo đó, sáp nhập xóm Khuổi Đuốc vào xóm Nà Nàng và sáp nhập xóm Khuổi Dừa vào xóm Nặm Trà. Sau khi sáp nhập xã Thái Sơn gồm có 10 xóm bản: Bản Lìn, Bản Là, Khau Dề, Lũng Chang, Lũng Vài, Nà Nàng, Nà Bó, Nà Lốm, Nặm Trà, Sáng Soáy.

Như vậy, do những yêu cầu trong công tác quản lý tại địa phương, địa giới hành chính xã Thái Sơn nhiều lần có sự điều chỉnh, thay đổi. Điều này ít nhiều tác động tới sự ổn định của công tác lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Tuy

nhiên, những đặc điểm về lịch sử, truyền thống và địa danh về cơ bản được bảo lưu, được kế thừa và phát triển liên tục.

## **II. TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ - VĂN HÓA XÃ THÁI SƠN**

### **1. Về văn hóa, tín ngưỡng, phong tục tập quán**

Xã Thái Sơn là nơi sinh sống của 6 dân tộc: Mông, Tày, Dao, Nùng, Sán Chỉ, Kinh. Mỗi dân tộc có bản sắc văn hoá độc đáo riêng, tạo nên sự phong phú và đa dạng về văn hóa.

Cũng như các địa phương khác ở Bảo Lâm, chợ phiên ở Thái Sơn cũng là một nét văn hóa độc đáo ở vùng đất này. Xã có chợ Nà Nàng, phục vụ hoạt động mua bán, trao đổi hàng hoá của nhân dân các xã: Thái Học, Mông Ân, Yên Thổ và một số nhân dân thuộc xã Sơn Lập huyện Bảo Lạc. Đặc điểm của chợ là cứ 5 ngày họp một phiên (tính theo âm lịch). Phiên chợ vùng cao không chỉ là nơi buôn bán các mặt hàng nông sản, vải vóc và các vật dụng thiết yếu cho sinh hoạt, mà còn là ngày hội giao lưu văn hoá, giao lưu tình cảm giữa các dân tộc. Bên cạnh đó, chợ còn có nhiều hàng quán phục vụ ăn uống. Chợ cũng có một khu dành riêng cho hoạt động mua bán các loại gia súc như trâu, bò, ngựa...

*Văn nghệ dân gian* của đồng bào các dân tộc xã Thái Sơn cũng rất phong phú. Đó là kho tàng truyện kể (truyện thuyết, cổ tích, truyện cười), như: Truyện cổ Tày - Nùng, truyện cổ Dao, Mông. Thể loại văn vần dân gian cũng rất phong phú và đặc sắc, với những câu tục ngữ, bài hát ru, đồng dao, câu đố. Các dân tộc ở Thái Sơn đều có những lời ca, tiếng hát tràn đầy âm điệu thiết tha, phong phú, trữ tình. Dân tộc Tày, Nùng có chung làn điệu hát lượn, hát then, hoặc phong slur, nàng ỏi. Nghệ thuật hát then

của người Tày, Nùng rất độc đáo, dịu êm, trở thành một nhu cầu quan trọng trong đời sống văn hóa của đồng bào các dân tộc Tày - Nùng. Dân tộc Mông, Dao, Sán Chỉ hát giao duyên ca ngợi phong cảnh làng quê hoặc hát đón vụ mùa bội thu, chúc năm mới làm ăn phát đạt, mọi người, mọi nhà đều có sức khỏe... Chính trong cuộc sống lao động sản xuất, người dân ở Thái Sơn đã sáng tạo ra nhiều loại hình văn hóa - thể thao như tung còn, đánh quay (trong các dân tộc Mông, Dao, Tày, Nùng), đánh yến, trò chơi lầy cỏ (chủ yếu dân tộc Tày, Nùng, Dao)...

Trong đời sống tín ngưỡng của nhân dân các dân tộc ở Thái Sơn, nổi bật là tục thờ cúng tổ tiên và thổ thần. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên bắt nguồn từ quan niệm của người dân địa phương về hồn phách. Bàn thờ của các gia đình người Tày, người Nùng, người Dao đặt ở gian giữa nhà. Tùy theo từng nhà, nhà nào thờ bao nhiêu họ thì đặt bấy nhiêu bát hương. Trên địa bàn xã, ở xóm Nà Nàng có miếu thờ thổ thần, thổ công.

*Phong tục, tập quán* của người Thái Sơn là sự đan xen và tổng hòa đa dạng các phong tục, tập quán của đồng bào các dân tộc sinh sống và phát triển trên địa bàn xã. Đó là phong tục của đồng bào dân tộc Mông, Dao, Tày, Nùng, Sán Chỉ, Kinh. Có thể thấy một số phong tục cụ thể như sau:

- *Tục lệ cưới hỏi:*

*Đối với người Tày*, từ năm 1986 đến nay, các thủ tục dần đơn giản hơn. Nam đủ 20 tuổi, nữ đủ 18 tuổi, tự nguyện tìm hiểu nhau, nếu hai bên trai gái hợp tình, hợp duyên nhau, bên nhà trai xem ngày lành tháng tốt rồi nhờ một người biết ăn nói đi hỏi cưới

và trai gái đi lại nhà nhau giúp đỡ gia đình hai bên. Tùy theo điều kiện gia đình hai bên sẽ tổ chức đám cưới, rước dâu, rể về nhà.

*Đối với người Nùng*, trong lễ ăn hỏi, nhà trai nhờ hai cô gái đi ăn hỏi trước một lần, nếu hai bên họ hàng nhất trí, lần hai bên nhà trai nhờ một người già làng cùng với một thanh niên từ 15 đến 18 tuổi đi ăn hỏi lần hai, sau đó hai bên thống nhất về thời gian tổ chức đám cưới. Đối với người Nùng, khi ăn hỏi lần hai sẽ thống nhất tiền đề cô dâu sắm đồ cá nhân.

Trong lễ cưới, bên nhà gái tổ chức đơn giản, bên nhà trai được chú trọng hơn. Bên nhà trai trước khi cưới phải chuẩn bị 18 đôi gà đưa sang bên nhà gái, thịt lợn, rượu gạo mỗi thứ 120 kg. 18 đôi gà được bên nhà gái chia cho mỗi anh chị em ruột và những người thân thiết nhất, những người được nhận đôi gà đó thì phải có trách nhiệm thường xuyên quan tâm đến hai vợ chồng trẻ, đến khi sinh sống nảy nở mỗi người phải tặng một cái địu cho cháu bé trong ngày đầy tháng. Đối với dân tộc Nùng có nét đặc thù riêng, hôm cưới bên nhà gái con rể không đi ra mắt bên nhà gái, nhưng đến hôm cưới bên nhà trai thì cô dâu phải ra mắt mời rượu khách và tặng khách cụ, khách ông bà, cô chú mỗi người một cái khăn mặt. Cô dâu chỉ đến nhà trai trong ngày cưới, sáng sớm hôm sau lại trở về nhà bố mẹ lại mặt. Sau hai hôm thì tự sang nhà trai, việc lại mặt không cần có thứ gì kèm theo. Hiện nay, tục cưới hỏi đã có sự thay đổi rõ rệt, tục lệ giản đơn hơn, trai gái tự nguyện và cô dâu chú rể đều mời rượu trong đám cưới cả ở nhà trai và nhà gái.

*Đối với người Dao đỏ*: trong lễ ăn hỏi, nhà trai phải mang đủ vật phẩm sang để chế biến cỗ đảm bảo cho lễ ăn hỏi theo yêu cầu

của nhà gái. Công tác phục vụ nấu nướng do nhà trai lo đủ cho số người trong lễ ăn hỏi. Hai bên sẽ thống nhất thời gian làm lễ cưới. Trong lễ cưới, nhà trai phải chuẩn bị các vật phẩm như thịt lợn, rượu, gạo, bạc trắng, tiền mặt, đảm bảo đủ cỡ cho số lượng họ hàng, bạn bè nhà gái sẽ sang nhà trai dự cưới. Thường nhà gái xin 10 đồng bạc hoa hoặc khoảng 1 triệu đồng tiền mặt để cô dâu mua sắm.

Trong lễ cưới, bên nhà gái sẽ tổ chức đơn giản, sau đó cả hai gia đình họ hàng và bạn bè thân thiết sẽ đưa cô dâu sang nhà trai dự lễ cưới. Người Dao ở Thái Sơn đặc biệt chú trọng ngày giờ ra cửa và vào nhà. Có khi nhà gái sang đến gần nhà trai nhưng vẫn chưa đúng giờ thì cả đoàn phải ngồi chờ ở ngoài, nhà trai đưa thức ăn phục vụ cho đến giờ mới được vào nhà. Khi đoàn vào nhà, hai bên thổi kèn đồng, giao lưu đối đáp rồi rước cô dâu và đoàn nhà gái vào. Tiệc cưới được tổ chức từ sáng đến tối, trước đây các mâm cỗ được bày cả ngày, món nào hết lại tiếp tục đưa vào, vừa ăn uống vừa thổi kèn hát giao lưu. Hiện nay, việc tổ chức được điều chỉnh phù hợp với sinh hoạt của gia đình và khách mời. Sau khi kết thúc, khi ra về nhà trai phải có lễ cho nhà gái. Sau hai ngày, cô dâu chú rể sẽ trở về nhà gái làm lễ lại mặt. Lễ mang theo thường là một đôi gà, một lít rượu. Riêng đối với người Dao đỏ, nhà trai còn phải soạn 2 đến 3 mâm cỗ để cảm ơn họ hàng.

*Người Sán Chí:* Khi đến nhà gái người trực tiếp đến ăn hỏi phải mang theo gói thuốc lào, hoặc thuốc lá bản địa. Trước khi chuẩn bị ăn hỏi, phải bốc lấy một nắm mời ông chủ nhà, nếu ông chủ nhà đón nhận nắm thuốc thì việc ăn hỏi được bên nhà gái đồng ý. Khi con trai đi ăn hỏi cần chuẩn bị 60 đồng bạc trắng, ăn

hỏi lần hai trả trước 30 đồng, còn 30 đồng đến ngày cưới cô dâu là trả hết. Trường hợp nhà trai không có bạc trắng trước khi cưới, khi đón dâu vẫn phải trả hết, nếu không trả được đến đời sau ông bà ngoại vẫn tiếp tục đòi. Trường hợp không trả được, con cháu phải đi nuôi trả ơn ông bà ngoại. Lễ cưới được tổ chức từ sáng đến tối và hết đêm hôm đó. Hôm sau, đúng giờ quy định, hai nàng đón dâu mới vào đón cô dâu từ trong buồng ra, khi ra khỏi cửa còn phải qua một cái cầu thang phụ ở ngoài nhà và qua cửa cổng chào mới được đi về nhà chồng. Sau lễ cưới ba ngày, cô dâu và chú rể trở về nhà gái lại mặt, không phải mang theo thứ gì, cô dâu chỉ được phép mang theo một cái ô trả lại cho bên nhà gái. Sau khi lại mặt xong, khi trở về nhà chồng, bố mẹ biếu thêm một đôi gà để đem sang nhà chồng, bố mẹ chúc cho đôi gà sinh sản tốt và con gái cũng sinh sản tốt như đôi gà.

*- Lễ cấp sắc:*

Người Sán Chỉ cho rằng, con trai từ 10 đến 12 tuổi thì bố mẹ ông bà phải tổ chức đón ba thầy Tào đến làm lễ thành đinh. Thời gian làm 3 ngày, 3 đêm. Lễ thành đinh được tổ chức vào các tháng cuối năm như tháng 9, 10, 11, 12. Những nhà có con trai nếu không làm lễ thành đinh thì từ 18 đến 20 tuổi khi đi ăn hỏi con gái không chấp nhận và họ hàng bên nhà gái không được phép cho kết hôn. Khi bắt đầu làm lễ thì cả gia đình đều phải ăn kiêng, không ăn thịt, không dính chất mỡ, chỉ ăn cơm nắm chấm muối trong ba ngày. Khi tổ chức gia đình phải chuẩn bị 6 con lợn từ 50 đến 60 kg/con, gạo rượu chuẩn bị đủ trong 3 ngày làm, tiền mặt cho thầy Tào, thịt lợn mỗi thầy Tào một cái đầu lợn để cả lông, thịt kèm xương ống mỗi ông một đùi dù to hay nhỏ.

- *Tổ chức ăn đầy tháng:*

Thường dân tộc Tày, Nùng, Kinh hay tổ chức ăn đầy tháng cho cháu bé tròn 1 tháng tuổi. Người Tày tổ chức đúng khi cháu bé tròn 30 ngày. Nếu cháu bé tròn 30 ngày, nhưng lại vào ngày xấu thì phải tổ chức sớm hơn một ngày hoặc muộn hơn 2 đến 3 ngày. Khi tổ chức, ông bà ngoại chuẩn bị khâu một cái địu, một cái nôi, 1 đến 2 cái mũ, 1 đến 2 bộ quần áo tặng cháu bé. Trong lễ mừng đầy tháng được, gia đình sẽ chọn một người hoạt bát trong họ hàng để địu bé, mang theo cặp sách để bé đi học, có một anh chị em khôn ngoan đi cùng, sau đó người địu bé ra đường đi chơi, khi về phải đi theo một hướng nhất định. Khi đi mang theo bánh kẹo, gặp ai thì đưa cho người đó để người đó có lời chúc mừng cho bé ngoan, bé khỏe, được thông minh, bé mập lớn nhanh như quả bí đầu mùa.

- *Thủ tục ma chay:*

*Đối với người Tày*, khi có người chết, trưởng xóm, bản thay mặt cho gia đình đứng ra tổ chức, cử 2 người dân trong xóm đi đón thầy Tào về cúng, thời gian cúng ba ngày ba đêm, còn làng xóm tự nguyện đến giúp, mỗi gia đình cử một người giúp, mỗi người một vác củi, gạo, rượu, tiền tùy theo điều kiện của từng người. Trong đám tang có đông đủ con cháu đến làm cầu phúc báo hiếu ông, bà, cha, mẹ, những thứ đặt bày cầu phúc gồm: một con lợn từ 15 kg đến 20 kg, một cây hoa (cắt bằng giấy đỏ, đen, tím, hồng), 5kg gạo, rượu 5 lít, tiền, hai đôi gà, bốn cái cóc mò. Nếu con hoặc cháu nào không có lợn phải dùng dê, vịt, gà, tiền đóng góp tùy tâm.

Nếu ông, bà, cha, mẹ nào có con rể, thì con rể thường có một con trâu hoặc một con bò giết mổ đặt bày ở góc cột để thầy Tào cúng cho người qua đời. Trong ngày cúng ở dốc Tồng cào có đầy đủ các con cháu mặc quần áo tang ngồi ở phía sau thầy Tào. Sau khi cúng ở ngoài xong, thầy Tào lên nhà dành một tiếng đồng hồ để cho một người biết hát những bài tang lễ đứng ra hát. Nội dung bày tỏ lời cảm ơn anh em họ hàng, cảm ơn làng xóm, cảm ơn con cháu gần xa đến làm cầu phúc báo hiếu cho ông, bà, cha, mẹ về nơi an nghỉ có đủ mọi thứ và đông đủ con cháu tiễn đưa. Vào ngày thứ tư kết thúc đám tang, gia đình với trưởng thôn xin ý kiến của thầy Tào lấy bao nhiêu tiền công trong đám, việc đó ông trưởng xóm có trách nhiệm cùng với ông Tào trao trả công ơn đầy đủ. Trước khi thầy Tào ra về, các con trong gia đình xuống dưới cầu thang quỳ lạy thầy Tào cất cho mỗi người một ít tóc. Điều đó gọi là ra đi không cảm không kiêng kị gì nữa.

*Đối với người Nùng*, cũng đón thầy Tào về cúng nhưng thủ tục ít hơn. Trước đây, khi ông, bà, cha, mẹ qua đời, các con cháu và anh em trong làng đều kiêng toàn bộ trong ba ngày làm lễ tang, ăn theo thầy Tào. Khi tổ chức đám tang, gia đình chuẩn bị 6 con lợn (mỗi con 50 kg), gạo và rượu làng xóm tự nguyện đóng góp mỗi thứ 5 kg, tiền mặt. Sau khi kết thúc tiễn đưa ông, bà, cha, mẹ ra đi, con cháu mới được ăn cơm rau.

*Đối với người Mông*: trước đây khi có người qua đời gia đình mời thầy tào thổi kèn đánh trống và các tổ giúp việc trong lễ tang. Người qua đời được đặt dưới bàn thờ, có áo quan, nhưng khi đưa người chết đến nơi an nghỉ cuối cùng thì mới đưa vào áo

quan. Từ năm 1991 đến nay, một số xóm đã thay đổi khi có người qua đời thì đưa vào áo quan và bỏ đi một số hủ tục phức tạp. Thời gian tổ chức đám tang ít nhất thì 1 đến 3 ngày, nhiều thì 3 đến 5 ngày, phụ thuộc người qua đời sinh ra thuộc con giáp gì và ngày đưa là con giáp gì thì phù với người qua đời. Thời gian đưa người qua đời ra đồng do gia đình chọn ngày, giờ cho phù hợp. Trong lễ tang khi có người thân hoặc khách đến thăm viếng, anh em trong gia đình đều phải cầm tay dắt người thân hoặc khách đến trước áo quan người qua đời để quỳ lạy đáp lễ.

*Đối với người Dao đỏ:* Trước đây khi có người chết, gia đình chỉ đón một thầy Tào, không có thầy phụ đi theo, thời gian tổ chức ngắn gọn trong 2 ngày. Các gia đình có điều kiện thì chuẩn bị 3 đến 4 con lợn từ 30 đến 40 kg và 4 con gà, 1 con vịt. Còn gia đình nào khó khăn không tổ chức làm ma chay được thì chỉ đưa người chết về nơi an nghỉ rồi đón một thầy Tào cấp nhỏ cúng tiễn đưa. Đối với dân tộc này, ma chay không sử dụng trâu bò, làng xóm không đóng góp, gia đình tự lo liệu. Sau khi mai táng xong, ông thầy Tào lấy 2 cái đùi lợn, 2 lít rượu và tiền công.

*- Thủ tục mừng thọ:*

*Đối với người Tày:* Thường tổ chức mừng thọ 4 lần theo kỳ hạn đã quy định từ xa xưa là 49, 61, 73, 85 tuổi. Khi tổ chức mừng thọ, gia đình đón thầy Tào đến cúng một ngày, một đêm. Khi các con cháu đến mừng thọ cụ ông, cụ bà đều mang theo một con gà, một con vịt, hoặc một con lợn quay chín vàng, 2 lít rượu, bốn cái bánh dày, đặt bày dưới bàn thờ để thầy Tào cúng mừng cho cụ ông, cụ bà được khỏe mạnh, sống lâu cùng con cháu. Ngày mừng thọ, gia đình làm một mâm cơm có 12 món ăn

chín, đặt cạnh mâm của thầy Tào giữa hai gian nhà. Trong đó có hai tấm vải dài màu đen trắng gấp đôi dài từ mâm của thầy Tào đến mâm có 12 món. Sau đó, các con cháu ngồi hai hàng bên tấm vải dài qua giữa. Thức ăn và rượu đặt ngay trên hai tấm vải để thầy Tào cúng, sau khi cúng xong thì các con cháu ăn cơm uống rượu chúc mừng ông bà. Trong khi đó, cụ ông hoặc cụ bà được mừng thọ ngồi ở mâm 12 món tự ăn. Nếu ăn không được, các con các cháu sẽ gấp bòn cho ông bà ăn, dù không ăn được cũng phải cố gắng ăn với các con cháu mỗi người một ít để gọi là có đông đủ con cháu để bòn cơm và chúc mừng cụ ông, cụ bà được khỏe mạnh mãi mãi, không ốm đau. Đến 84 tuổi, con cháu tổ chức mừng thọ lần cuối cùng. Qua 4 lần mừng thọ, nếu sau người đó qua đời, con cháu không cần làm Tào cũng được, chỉ cần thầy cúng tiến đưa ngày qua đời là được, vì khi còn sống thầy Tào đã làm đầy đủ mọi thứ phân đạo mệnh cho người đó.

*Đối với người Nùng:* Tổ chức mừng thọ vào ngày sinh nhật hằng năm, mỗi năm tổ chức một lần. Ngày mừng thọ không mời thầy Tào, gia đình chỉ chuẩn bị một con lợn 30 kg, làm 5 - 6 mâm cỗ. Hôm đó, các con, các cháu tự đến mừng thọ cụ ông, cụ bà và thường mang theo một con gà, một chai rượu, 2 kg gạo. Thời gian tổ chức thường vào buổi trưa. Riêng *người Mông, Sán Chỉ* ở Thái Sơn không tổ chức mừng thọ.

- *Thủ tục vào nhà mới:* Tục lệ này chủ yếu của người dân tộc Tày và Kinh. Khi tổ chức vào nhà mới sẽ gửi thiệp mời trước 1 tháng, kể cả anh em xa hay gần. Khách đến mừng nhà mới đem theo gạo, rượu, tiền mừng nhà mới; khách anh em hoặc họ hàng bạn bè thân thiết có quà tặng phẩm như: đồng hồ treo tường, ấm chén,

siêu, nôi niêu và nhiều thứ khác. Ngày mừng nhà mới, khách thường ăn mặc gọn gàng, chỉnh tề, đậm đà theo bản sắc từng dân tộc.

- *Các ngày lễ, lễ hội:* Được tổ chức bằng các bữa ăn như: Ngày 3 tháng 3 âm lịch, tổ chức ăn trưa tại miếu của các xóm, buổi chiều tổ chức ăn tại nhà. Mừng 5 tháng 5 âm lịch, 6 tháng 6 tổ chức ăn tại nhà. Ngày 14, 15 tháng 7 tổ chức ăn tại nhà. Tết Nguyên đán tổ chức ăn 5 ngày, tết kéo dài đến 15 tháng giêng. Lễ hội Xuống đồng được tổ chức mở rộng từ sáng đến tối. Trưởng xóm, bản đứng ra tổ chức mời thầy Tào đến cúng, vị trí cúng ở một địa điểm nhất định không di chuyển chỗ khác. Cúng để cầu mùa màng trong năm làm ăn phát triển tốt, gia súc, gia cầm không bị bệnh dịch, con người luôn mạnh khỏe, gặp nhiều may mắn. Trong lễ hội có đầy đủ từ thanh niên đến người già, thanh niên tổ chức tung còn, nếu ai tung trúng vòng có giải thưởng. Sau khi tung còn xong thì tổ chức kéo co, bóng chuyền. Trưởng xóm, bản mời toàn bộ khách hội ăn cơm tại địa điểm xuống đồng. Mỗi gia đình chuẩn bị một mâm cơm, mọi nhà phải ăn hết tại toàn bộ tại lễ hội, thức ăn thừa không được mang về nhà. Sau bữa ăn, trai gái giao lưu bằng hát lượn theo từng bản sắc dân tộc.

## **2. Những giá trị truyền thống lịch sử - văn hóa**

Trong quá trình xây dựng và phát triển cuộc sống, các thế hệ cư dân ở Thái Sơn đã tạo dựng được nhiều giá trị văn hóa truyền thống phong phú và đặc sắc. Những giá trị văn hóa đã kết tinh, trở thành truyền thống tốt đẹp của quê hương, đó là:

- *Truyền thống đoàn kết cộng đồng, tương thân tương ái.* Truyền thống đoàn kết của nhân dân trong xã Thái Sơn được hình thành một cách tự nhiên. Sự cố kết về mặt cộng đồng là kết

quả của quá trình lịch sử lâu dài từ việc khai phá, cải tạo ruộng nương, xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước. Truyền thống đoàn kết còn được hun đúc từ sự cố kết, đùm bọc lẫn nhau trong các dòng họ. Trong cuộc sống, người dân Thái Sơn đã hình thành nếp sống “hàng xóm láng giềng tắt lửa tối đèn có nhau”. Tình nghĩa trong xóm bản được thể hiện sâu đậm qua mỗi dịp người dân “có công, có việc” như cưới xin, tang ma và những lúc khó khăn hoạn nạn, ốm đau, bệnh tật... Ở cấp độ rộng lớn hơn, sự đoàn kết còn được thể hiện trong mối quan hệ giữa các xóm bản trong xã với nhau, đặc biệt ở những thời điểm phải đối mặt với thiên tai, chiến tranh, địch họa... Tình đoàn kết, gắn bó giữa các xóm bản trong xã đã trở thành một nhu cầu tự nhiên, một truyền thống văn hóa tốt đẹp. Trong quá trình lịch sử với nhiều lần tách nhập, nhưng người dân các thôn bản vẫn quần tụ, gắn bó trên mảnh đất quê hương.

- *Truyền thống kiên cường trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm.* Nằm ở địa bàn có vị trí chiến lược trong công cuộc đấu tranh bảo vệ quốc gia dân tộc, nhân dân xã Thái Sơn luôn phải đối diện sớm với những cuộc xâm lược của kẻ thù, từ đó hun đúc nên tinh thần yêu nước, kiên cường đấu tranh chống ngoại xâm để bảo vệ quê hương, đất nước. Trong tiến trình lịch sử dân tộc, truyền thống yêu nước, kiên cường chống giặc ngoại xâm của người dân Thái Sơn đã được hun đúc qua nhiều cuộc chiến tranh dựng nước và giữ nước. Từ các cuộc chiến tranh dưới các triều đại phong kiến Việt Nam chống lại sự xâm lấn của các thế lực phương Bắc, đến các cuộc kháng chiến trong thế kỷ XX, người dân Thái Sơn đã hòa chung vào tinh thần đoàn kết

của cả dân tộc, kiên quyết chống lại mọi âm mưu xâm lược, đồng hóa của kẻ thù. Trong thời kỳ chống thực dân Pháp, nhân dân Thái Sơn đã kiên cường kháng chiến, xây dựng hậu phương trực tiếp đóng góp sức người, sức của phục cho cuộc kháng chiến của dân tộc. Trong các cuộc kháng chiến chống chống Mỹ cứu nước, với tinh thần “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người” Thái Sơn đã chi viện tối đa sức người, sức của cho chiến trường miền Nam, nhiều người con của Thái Sơn đã có mặt chiến đấu ở khắp các chiến trường, góp phần vào sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên cương của Tổ quốc, nhân dân Thái Sơn đã anh dũng chiến đấu, bảo vệ từng mảnh đất của quê hương, đất nước. Tinh thần yêu nước, chống giặc ngoại xâm của nhân dân Thái Sơn là một nội dung nổi bật trong truyền thống lịch sử, văn hóa của xã.

- *Truyền thống phát huy dân chủ trong cộng đồng dân cư:*  
Thái Sơn là xã có đông đồng bào dân tộc thiểu số cùng chung sống. Để xây dựng và hình thành giá trị đoàn kết, gắn bó chặt chẽ, thì một trong những điều mà nhiều thế hệ người dân Thái Sơn chú ý, đó là phải thực hiện sự dân chủ, công khai rộng rãi các vấn đề liên quan tới lợi ích trong cộng đồng. Ở mỗi thời kỳ lịch sử, việc thực hiện dân chủ được thông qua nhiều biểu hiện sinh động. Trong khuôn khổ chế độ quân chủ, tại các làng bản vẫn duy trì được các giá trị dân chủ thuần phác, nhất là phát huy quyền và trách nhiệm của các thành viên, dòng họ trong sinh hoạt của cộng đồng làng xã, trong lao động sản xuất xây dựng làng quê và trong bảo vệ an ninh trật tự thôn xóm. Các hình thức tự

quản đó đã được văn bản hoá thành hương ước để quy định rõ vai trò, vị trí của các dòng họ, phe giáp và từng thành viên trong làng đối với các hoạt động ứng xử với môi trường xã hội và với tự nhiên.

- *Truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất:*  
Ngành nghề chính của người dân Thái Sơn là trồng trọt, chăn nuôi gia súc, gia cầm. So với nhiều địa phương khác trong cả nước, đặc biệt là nông thôn vùng xuôi, các hoạt động sản xuất nông nghiệp của các dân tộc thiểu số ở Thái Sơn gặp nhiều khó khăn, bất lợi. Địa hình giao thông chia cắt. Phần lớn diện tích sản xuất nông nghiệp là đồi núi cao. Khí hậu khắc nghiệt, nóng về mùa hè và rét đậm, rét hại về mùa đông, khá thường xuyên xuất hiện các hiện tượng sương muối, băng giá,...

Trong điều kiện khó khăn đó, nhân dân ở Thái Sơn luôn thể hiện bản tính chăm chỉ, chịu khó. Qua thực tiễn canh tác và chăn nuôi, các thế hệ người dân ở Thái Sơn đã sáng tạo ra những phương thức mới, thay thế dần những thói quen lạc hậu. Đồng bào dân tộc thiểu số nơi đây đã từng bước áp dụng một số kỹ thuật canh tác trồng trọt, chăn nuôi trên đồng ruộng quê hương. Nhờ đó, mặc dù vẫn còn những thiếu thốn, khó khăn, nhưng so với các thời kỳ trước đó, sản xuất kinh tế, đặc biệt là sản xuất nông nghiệp ở Thái Sơn có sự chuyển biến tích cực. Điều này góp phần quan trọng từng bước nâng cao hơn đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào các dân tộc thiểu số nơi đây.

## Chương II

# NHÂN DÂN THÁI SƠN CHUẨN BỊ LỰC LƯỢNG VÀ THAM GIA KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930-1945)



### I. NHÂN DÂN THÁI SƠN DƯỚI ÁCH THỐNG TRỊ CỦA THỰC DÂN PHONG KIẾN

Năm 1858, liên quân Pháp và Tây Ban Nha nổ súng tấn công vào Đà Nẵng, mở đầu cuộc xâm lược nước ta. Sau khi chiếm hầu hết các tỉnh Nam Kỳ, cuối năm 1873, thực dân Pháp đem quân đánh chiếm Bắc Kỳ. Trước sự xâm lược của thực dân Pháp, triều đình phong kiến nhà Nguyễn bạc nhược, chống đỡ một cách yếu ớt và từng bước đầu hàng. Không chịu khuất phục, nhân dân ta trên khắp mọi miền đất nước kiên cường đứng lên kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Nhưng trước sức mạnh của quân đội thực dân, đến năm 1883, thực dân Pháp cơ bản hoàn thành quá trình xâm lược và đặt ách cai trị trên đất nước ta. Hà Nội trở thành thủ phủ - trung tâm đầu não chính trị của Liên bang Đông Dương thuộc Pháp. Thực dân Pháp thực thi chính sách cai trị vô cùng hà khắc nhằm bóp nghẹt về chính trị,

kiệt quệ về kinh tế, áp bức, bóc lột nhân dân hết sức dã man. Nhân dân trên địa bàn Thái Sơn<sup>1</sup> cũng chịu chung số phận của người dân mất nước, mất độc lập tự do.

Trước sự xâm lược và cai trị của thực dân Pháp, nhân dân Cao Bằng nói chung, trong đó có nhân dân huyện Bảo Lạc và nhân dân trên địa bàn xã Thái Sơn nói riêng cũng chịu ảnh hưởng nặng nề trên mọi lĩnh vực:

- Về chính trị:

Sau khi chiếm được Cao Bằng và các tỉnh miền núi, thực dân Pháp thành lập các đạo quan binh để thiết lập chế độ quân quản. Cao Bằng thuộc Đạo quan binh thứ hai, đứng đầu là một viên quan năm người Pháp, điều khiển cả bộ máy quân sự và hành chính. Chúng duy trì bộ máy quan lại phong kiến để làm công cụ tay sai đắc lực cho chính quyền thuộc địa vươn tay quản lý xuống tới tận các xóm bản. Địa bàn xã Thái Sơn cũng như các xã khác trong châu Bảo Lạc, ngoài chức Chánh tổng, Phó tổng còn có Lý trưởng, Phó lý, Trương tuần, Hộ lại, Thư ký, Thủ quỹ và một đội tuần đinh do trương tuần điều khiển để đàn áp nhân dân. Tại châu Bảo Lạc cũng như các châu miền núi khác, thực

---

<sup>1</sup> Từ trước năm 1930 đến năm 2006, các xóm của xã Thái Sơn (Bản Lìn, Bản Là, Khau Dê, Lũng Chang, Lũng Vài, Nà Nàng, Nà Bó, Nà Lôm, Nặm Trà, Sáng Soáy) trực thuộc xã Thái Học, vì vậy quá trình phát triển và những dấu mốc lịch sử quan trọng của xã Thái Sơn được hòa chung trong dòng chảy lịch sử của xã Thái Học. Tất cả sự biến động và phát triển của các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Chi bộ, Đảng bộ xã Thái Học. Vì vậy, trong cuốn sách sử dụng thống nhất cách gọi là địa bàn xã Thái Sơn để chỉ các xóm thuộc xã Thái Sơn ngày nay.

dân Pháp còn thực hiện chế độ vừa dung dưỡng, vừa kiểm soát, sử dụng hiệu quả bộ máy thô tù để cai quản địa bàn. Bộ máy chính quyền tay sai dựa vào thế quan trên để đàn áp, bóc lột nhân dân, chúng không từ một thủ đoạn đê hèn nào để tước đoạt ruộng vườn, cưỡng bức phụ nữ, hãm hại dân lành. Nhân dân bị bóp nghẹt quyền tự do dân chủ, bị ức hiếp khổ cực dưới ách thống trị của chúng.

Với âm mưu “dùng người bản xứ trị người bản xứ”, ngay từ buổi đầu đặt ách thống trị ở nước ta, thực dân Pháp đã thi hành triệt để chính sách “chia để trị” nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân. Chúng chia rẽ cộng đồng các xóm bản, gây ra mâu thuẫn sâu sắc giữa giàu và nghèo, giữa các dân tộc, giữa các xóm bản với nhau, khoét sâu bè phái họ hàng để dễ bề thống trị, bóc lột nhân dân.

Châu Bảo Lạc có lực lượng vũ trang mặc dầu không phải quân đội thường trực, nhưng tất cả tráng đinh đều được kinh qua các đợt tập huấn và tổ chức biên chế thành các đội ngũ, đứng đầu là một cai đội. Hàng ngũ dân binh này được chia thành hai loại: một loại gọi là *Nội quân*, được tuyển chọn từ những họ hàng thân thích hoặc các gia nô của Quản chúa, do chức Cai quân nội chỉ huy, có nhiệm vụ truy nã, đàn áp bất bớ, giam giữ những kẻ chống đối hay phạm pháp và *Ngoại quân* được phân thành năm đội (Tả, Hữu, Tiền, Hậu, Trung quân), do chức Cai quân ngoại chỉ huy, lúc thời bình thì ở nhà sản xuất, khi có chiến tranh thì đi đánh dẹp và thay nhau tuần phòng canh giữ các đồn ải.

*- Về kinh tế - xã hội:*

Khác với địa bàn cả nước, ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn nói riêng và xã Thái Học nói chung, thực dân Pháp không trực tiếp tiến hành việc khai thác thuộc địa, du nhập phương thức bóc lột, tước đoạt tư bản nhưng lại dung dưỡng, duy trì phương thức bóc lột thô tù phong kiến vốn rất lạc hậu và phản động để nuôi dưỡng bộ máy tay sai, vơ vét tài lực phục vụ cho lực lượng quân quản ở địa phương.

Về phía chính quyền thực dân, sau khi hình thành đạo quan binh, thực dân Pháp dựa vào bộ máy chính quyền thô tù bản địa để thực hiện việc vơ vét bóc lột nhân dân phục vụ cho bộ máy cai trị và bộ máy quân sự. Chính sách của chính quyền thực dân gồm có thuế ruộng, căn cứ vào diện tích đất, loại đất để định mức thành ba loại: ruộng tốt, trung bình và ruộng xấu; thuế thân, đánh vào dân đinh cũng chia làm ba loại: người giàu thu từ 3,0 đến 5,0 đồng bạc trắng một năm, trung nông từ 2,0 đến 3,0 đồng, dân nghèo thu từ 1,0 đến 1,5 đồng; mỗi năm bắt lính từ một đến hai đợt bổ sung cho các đồn bót; hằng năm thực dân Pháp bắt nhân dân trong xã làm phu tham gia làm đường sá, xây đồn bót. Những người ốm yếu không đi được phải nộp ngô, thóc, lợn gà thay thế.

Thực dân phong kiến thực hiện rất nhiều thủ đoạn bóc lột tàn bạo. Chính quyền bù nhìn tay sai không từ một thủ đoạn nào để vơ vét cho đầy túi tham. Chúng đặt ra nhiều thứ thuế vô lý như: thuế ruộng đất, thuế thân, thuế thân, thuế mua bán gia súc, thuế cây cối lâm sản mang đến cống nộp cho chính quyền thực dân.

Với nhiều khoản phụ thu lạm bổ, trong đó, bất công nhất là thuế thân đánh vào tất cả đàn ông từ 18 tuổi trở lên. Do nhu cầu chi phí cho quá trình cai trị cũng như phục vụ mục tiêu chiến tranh đế quốc mà thuế thân ngày càng tăng cao. Những người không có khả năng nộp thì bị cầm giữ, đánh đập hoặc bị cầm cố, phải bán ruộng đất, trâu bò, thậm chí là con đẻ có tiền nộp thuế. Mỗi kỳ nộp thuế là mỗi kỳ ám ảnh, thảm họa đối với nhân dân lao động. Ngoài ra, người dân còn phải chịu hình thức phu phen tạp dịch làm đường sá, cầu cống, xây đồn bốt, pháo đài cho chúng. Mỗi năm người dân thường bị bắt phu tới ba đến bốn lần. Đi phu người dân phải tự túc lương thực, kể cả dụng cụ. Ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn, thanh niên bị bắt phu, bắt lính, làm cu ly khai thác tà vẹt ở Hạ Lang, làm phu ở mỏ thiếc Tĩnh Túc. Điều kiện lao động thiếu thốn, bị bóc lột nặng nề, hà khắc. Đặc biệt, từ khi phát xít Nhật nhảy vào Việt Nam (năm 1940), cũng như số phận của người dân Việt Nam nói chung, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn phải chịu cảnh “một cổ hai tròng”, quy mô bóc lột càng nặng nề hơn. Nhiều gia đình rơi vào tình cảnh cùng quẫn, người dân phải lên rừng tìm củ mài, củ chuối, rau rừng để ăn sống qua ngày.

- *Về văn hóa:*

Chính sách cai trị thâm độc của bọn thực dân phong kiến đã đẩy người dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn vào tình cảnh không chỉ nghèo đói, mà còn dốt nát và lạc hậu. Để dễ bề thống trị, bóc lột, bọn thống trị triệt để thi hành chính sách ngu dân, kìm hãm nhân dân trong vòng tăm tối, lạc hậu. Dưới thời phong kiến, cả xã Thái Học nói chung và các xóm trên địa bàn xã Thái

Son chưa tổ chức lớp học riêng biệt. Trong suốt thời kỳ thực dân Pháp đô hộ, cả tổng Mông Ân chỉ có một trường tiểu học không hoàn chỉnh. Nhưng điều kiện học hành ngặt nghèo, học phí quá cao, nên con em nhà nghèo không đủ tiền đến trường, chỉ có con cháu thổ ty, hào lý và các gia đình khá giả trong các bản làng mới được đi học. Vì vậy trong giai đoạn này, đại đa số nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn bị mù chữ. Bọn thống trị còn đầu độc nhân dân bằng rượu, thuốc phiện, các hủ tục mê tín dị đoan được khuyến khích phát triển. Chính sách cai trị của thực dân Pháp đã làm băng hoại các giá trị truyền thống, thuần phong mỹ tục, từng bước làm mai một bản sắc văn hoá của người dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn.

Chính quyền thực dân không quan tâm chăm sóc sức khoẻ của nhân dân. Nhiều người chỉ bị căn bệnh đơn giản cũng dẫn tới tử vong. Phụ nữ sinh nhiều con nhưng một số lượng lớn bị chết yểu, số trẻ trong các bản làng thì còi cọc, ốm yếu, suy dinh dưỡng. Thái Học nói chung và các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn nói riêng lại ở địa bàn điều kiện thiên nhiên khắc nghiệt nên bệnh tật hoành hành dữ dội. Các căn bệnh lao phổi, thương hàn, ỉa chảy, toét mắt... diễn ra phổ biến trong nhân dân. Nhưng chính quyền thực dân phong kiến không hề có biện pháp cứu chữa cho dân. Người dân chỉ tự cứu lấy mình bằng những bài thuốc gia truyền hoặc trông chờ vào các thầy mo, thầy cúng. Điều đó dẫn đến tuổi thọ trung bình của người dân thấp, chỉ khoảng từ 45- 50 tuổi. Tệ nạn gánh gồng, cung phụng cho thổ tù quá nặng nề đã đẩy nhiều gia đình vào cảnh khánh kiệt. Tất cả những thủ đoạn đó của thực dân Pháp là nhằm làm băng hoại các truyền thống văn

hoá tốt đẹp của đồng bào các dân tộc, đồng hoá văn hoá, tiêu diệt giống nòi, phục vụ cho mục đích thống trị lâu dài, vĩnh viễn.

Dưới ách thống trị tàn bạo của chế độ thực dân, phong kiến, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn ngày càng lâm vào cảnh khốn cùng, đói kém. Hằng năm lương thực chỉ đủ ăn từ ba đến bốn tháng, sưu cao, thuế nặng, các khoản nộp ngày càng chồng chất; khi đau ốm, hầu như 100% người dân không được chạy chữa, nhiều loại bệnh như sốt rét, kiết lỵ lan tràn, nhiều bệnh tật phát sinh cộng thêm sự nghèo đói cướp đi sinh mạng của nhiều người dân trong xã.

Dưới sự áp bức bóc lột của bọn thực dân phong kiến, mâu thuẫn trong xã hội ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn nói riêng, tổng Mông Ân nói chung ngày càng gay gắt. Mặc dù phải gánh chịu cảnh áp bức, bóc lột tàn bạo, nhưng đồng bào các dân tộc trên địa bàn xã Thái Sơn vẫn luôn gìn giữ và phát huy những giá trị văn hoá truyền thống, luôn nuôi dưỡng tinh thần yêu nước, ý thức đoàn kết cộng đồng, chờ đón cơ hội để vùng lên làm cách mạng giải phóng quê hương, giải phóng cho chính cuộc sống của mình.

## **II. NHÂN DÂN THÁI SƠN TIẾP THU ÁNH SÁNG CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG, CHUẨN BỊ LỰC LƯỢNG VÀ THAM GIA KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930-1945)**

Trước sự thất bại của phong trào yêu nước chống thực dân Pháp của nhân dân ta, ngày 5-6-1911, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành đã ra đi tìm đường cứu nước. Sau nhiều năm bôn ba tìm kiếm, khảo nghiệm, Người đã tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc, đưa phong trào giải phóng dân tộc

Việt Nam đi theo quỹ đạo của cách mạng vô sản. Từ những năm 20 trở đi, đồng chí Nguyễn Ái Quốc tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam, chuẩn bị mọi mặt về tư tưởng, chính trị và tổ chức cho việc thành lập một chính đảng vô sản ở Việt Nam. Ngày 3-2-1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã mở ra bước ngoặt vĩ đại trong tiến trình cách mạng Việt Nam, chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối cứu nước và giải phóng dân tộc ở Việt Nam. Sau khi Đảng ra đời và lãnh đạo cách mạng, phong trào đấu tranh của công nhân và của nhân dân yêu nước Việt Nam phát triển mạnh mẽ, rộng khắp từ Bắc vào Nam.

Thực tiễn vận động cách mạng ở Bảo Lạc thời kỳ này cho thấy những người dân hăng hái trong các cuộc đấu tranh ở địa phương đã dần dần được các cán bộ cách mạng, cán bộ Đảng chấp mỗi, gây cơ sở, giác ngộ theo cách mạng, thực hiện nhiệm vụ giải phóng dân tộc. Phong trào đấu tranh của nông dân đã từng bước xuất hiện và lan dần từ vùng thấp đến vùng cao, thu hút không chỉ đồng bào các dân tộc Tày, Nùng mà cả đồng bào dân tộc ít người như Mông, Dao tham gia. Điều đó đã sớm tôi luyện họ trưởng thành trong cuộc đấu tranh chống áp bức, xâm lược, vững tin theo Đảng tiến hành cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng quê hương.

Tháng 9-1939, chiến tranh thế giới lần thứ hai bùng nổ. Năm 1940, phát xít Nhật nhảy vào Đông Dương. Thực dân Pháp và phát xít Nhật câu kết với nhau để đàn áp, bóc lột nhân dân ta. Mâu thuẫn dân tộc diễn ra gay gắt, đòi hỏi phải được giải quyết. Vì vậy, các Hội nghị Trung ương 6, 7 và 8 của Đảng đã chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng, đặt nhiệm

vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu. Ngày 19-5-1941, Mặt trận Việt Minh được thành lập, tập hợp rộng rãi các tầng lớp nhân dân đứng lên đấu tranh giành độc lập dân tộc, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Từ đó, phong trào cách mạng phát triển cả về bề rộng và chiều sâu, quần chúng yêu nước gấp rút chuẩn bị mọi mặt cho cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Từ cuối năm 1941, phong trào Việt Minh đã lan rộng xuống các địa bàn xa xôi ở phía Tây Nam của châu Bảo Lạc (địa bàn các xã của huyện Bảo Lâm ngày nay). Các tổ chức cứu quốc và hội viên các hội cứu quốc phát triển mạnh, nhất là ở những nơi có chi bộ đảng. Các hội viên và các cơ sở Việt Minh được chú ý phát triển ở các xã vùng thấp và vùng cao, trong đó có các dân tộc như Kinh, Tày, Nùng, Mông, Dao. Cuối năm 1941, đầu năm 1942, tổ chức Việt Minh đã được thành lập ở các xã, các tổng thuộc các châu như Hoà An, Hà Quảng, Nguyên Bình.

Đầu năm 1942, đồng chí Võ Nguyên Giáp tổ chức lớp huấn luyện cán bộ Việt Minh tại Lũng Lừa, có 11 đại biểu dân tộc Mông, Dao ở Nguyên Bình tới dự. Sau đó, các cán bộ này đã về địa phương phát triển thêm một số hội viên cứu quốc và đoàn thể Việt Minh. Từ Nguyên Bình, các cơ sở cách mạng lan đến các lũng ở chân núi Phja Dạ thuộc địa bàn Tây Nam Bảo Lạc, vùng ven Đồng Mu. Một số lũng của đồng bào Dao ở Bảo Lạc như Lũng Tỳ, Mè Van, Lũng Cháu,... đã phát triển nhiều hội viên cứu quốc, báo hiệu sự phát triển mới của phong trào cách mạng vùng cao phía Tây tỉnh Cao Bằng. Đầu năm 1943, Ủy ban Việt Minh liên tỉnh Cao - Bắc - Lạng và Đảng bộ tỉnh Cao Bằng cử nhiều cán bộ lên các châu vùng cao để tuyên truyền, vận động tổ chức

đồng bào Mông, Dao, Nùng, Tày,... vào các hội cứu quốc và thành lập các Ban Việt Minh xã. Tài liệu huấn luyện là Chương trình, Điều lệ Việt Minh, tôn chỉ mục đích của Hội cứu quốc, thơ ca cách mạng, một số tài liệu được dịch ra tiếng dân tộc Mông, Dao,... để giúp đồng bào học tập được dễ dàng. Đầu năm 1943, Ban Việt Minh liên xã được thành lập gồm các đồng chí: Giác, Mỹ Liên, Hồng Đào, Sơn Lộ, Tùng, Đức Hạnh, Việt Hải, Lục Văn Làm (bí danh là Lộ). Ban Việt Minh xã tổ chức tuyên truyền đường lối cách mạng của Đảng và của Việt Minh đến đồng bào các dân tộc trong xã; xây dựng đội vũ trang cứu quốc và chuẩn bị vũ khí để sẵn sàng vùng dậy giành chính quyền cách mạng. Nhà đồng chí Lục Văn Làm thường xuyên là nơi tổ chức các cuộc họp, cất giấu tài liệu, vũ khí của Ban Việt Minh xã. Giữa năm 1943, Tỉnh ủy và Ủy ban Việt Minh Liên Tỉnh Cao - Bắc - Lạng đã cử một số cán bộ đến kiểm tra tình hình phong trào Việt Minh ở các châu. Sau đợt kiểm tra, phong trào Việt Minh ở châu Bảo Lạc được củng cố. Tại các xóm trên địa bàn Thái Sơn, một số cán bộ Việt Minh như đồng chí Cô Ba, Hoàng Việt Anh đã đến vận động nhân dân tham gia Việt Minh, xây dựng các đội vũ trang. Sự tham gia hoạt động tích cực của đông đảo các thanh niên tiên bộ đã góp phần làm thức tỉnh tinh thần đấu tranh của quần chúng nhân dân trên địa bàn xã chống lại ách thống trị tàn bạo của bọn thực dân.

Vùng cao phía Tây Nam Bảo Lạc, trong đó có các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn nằm trên tuyến đường của đội xung phong *Tây tiến* và thuộc khu Việt Minh Thiện Thuật của dân tộc Mông, Dao nên phong trào Việt Minh ở đây phát triển mạnh. Từ những

năm 1942-1943 và từ giữa năm 1944 đã có Ban Việt Minh châu trực tiếp lãnh đạo, nên ngay sau khi Nhật đảo chính Pháp, chính quyền tay sai của chúng ở các xã đã lần lượt tan rã. Các Ban Việt Minh tổng, xã, châu đều ra hoạt động công khai. Đặc biệt, ngày 15-4-1945, tại Lũng Sâu (xã Đồng Mu), Chi bộ cộng sản đầu tiên của châu Bảo Lạc ra đời, đánh dấu bước phát triển mới của phong trào cách mạng ở Bảo Lạc nói chung, trong đó có các xã vùng Tây Nam như Thái Học và các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn.

Đêm 9-3-1945, Nhật tiến hành đảo chính lật đổ Pháp hòng độc chiếm Đông Dương. Sau khi đảo chính Pháp, phát xít Nhật tăng cường bóc lột, vơ vét của cải để phục vụ cho cuộc chiến tranh đế quốc. Sự bóc lột của Nhật gây nên nạn chết đói của 2 triệu đồng bào miền Bắc. Cùng với vơ vét bóc lột nhân dân, phát xít Nhật tăng cường kìm kẹp, khủng bố nhân dân. Trước tình thế cách mạng có sự chuyển biến mau lẹ, mâu thuẫn dân tộc lên cao, cán bộ Việt Minh tăng cường bí mật luồn về các xã nắm tình hình, truyền bá đường lối của Đảng, chính sách của Việt Minh và hướng dẫn phương pháp hoạt động.

Trước diễn biến mới của tình hình, ngày 12-3-1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị *“Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”* và quyết định phát động cao trào kháng Nhật cứu nước, sửa soạn khởi nghĩa giành chính quyền. Phong trào cách mạng dâng cao trong phạm vi toàn quốc. Tại các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn, công việc tuyên truyền, vận động quần chúng, chuẩn bị lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang được tiến hành khẩn trương. Ngày 6-6-1945, Ban Việt Minh khu Tây Nam tổ chức họp tại nhà đồng chí Lục Văn Lâm.

Bọn phản động bất ngờ ập tới, hai đồng chí Lục Văn Lý và Lục Văn Hèn làm nhiệm vụ canh gác bị chúng bắn chết. Chúng sục vào nhà và bắn chết đồng chí Giác, Mỹ Liên, Sơn Lộ, Tùng, Đức Hạnh. Đồng chí Lục Văn Lâm bị thương, cùng với đồng chí Quang chạy thoát. Chúng cướp đi một số tài sản của gia đình đồng chí Lục Văn Lâm. Đây là một tổn thất to lớn đối với phong trào cách mạng trên địa bàn xã.

Ngày 4-6-1945, lãnh tụ Hồ Chí Minh chỉ thị thành lập Khu giải phóng Việt Bắc. Cao Bằng vinh dự là tỉnh thuộc khu giải phóng, là căn cứ địa cách mạng của cả nước. Sau khi Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh Cao Bằng được thành lập (ngày 15-6-1945), phong trào quần chúng nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền lan rộng trên khắp các địa phương trong toàn tỉnh. Ngày 4-7-1945, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời châu Bảo Lạc được thành lập ở Đồng Mu. Sau những đợt truy quét bọn thổ phi, thổ ty và phản động địa phương thắng lợi, ngày 8-11-1945, Ủy ban nhân dân lâm thời châu Bảo Lạc chính thức ra mắt trước đông đảo quần chúng nhân dân tại khu phố trung tâm Bảo Lạc. Trên địa bàn châu Bảo Lạc, Mặt trận Việt Minh đã lãnh đạo lực lượng vũ trang ở châu và các xã, cùng các đoàn thể cứu quốc đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền.

Ngày 9-8-1945, sau khi đánh bại hoàn toàn quân Đức ở châu Âu, Hồng quân Liên Xô bắt đầu tấn công quân Nhật và tiêu diệt hơn 1 triệu quân Quan Đông tại mặt trận Đông Bắc Trung Quốc. Ngày 13-8-1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng được triệu tập tại Tân Trào (Tuyên Quang) nhận định thời cơ đã đến. Đêm 13-8-1945, Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc đã phát đi bản Quân lệnh số

1, ra lệnh tổng khởi nghĩa trong toàn quốc. Ngày 14-8-1945, Tổng bộ Việt Minh ra lời hiệu triệu: “Giờ tổng khởi nghĩa đã đến! Dân tộc ta đã đến lúc vùng dậy cướp lại quyền độc lập của mình”. Từ đó, Nhật buộc phải tuyên bố đầu hàng Đồng Minh vô điều kiện. Ngày 16-8-1945, Đại hội quốc dân họp tại Tân Trào quyết định thành lập Ủy ban dân tộc giải phóng do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi khởi nghĩa với ý chí sắt đá: “Dù phải hy sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập”. Hưởng ứng lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, nhân dân ta từ Bắc chí Nam, từ nông thôn đến thành thị đều nhất tề vùng dậy tiến hành cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Ngày 22-8-1945, cán bộ Việt Minh xã Thái Học dưới sự hướng dẫn của Ban Việt Minh châu Bảo Lạc đã lãnh đạo nhân dân trên địa bàn xã, trong đó có nhân dân các xóm trên địa bàn Thái Sơn nổi dậy giành chính quyền. Cán bộ Việt Minh tuyên bố xóa bỏ chính quyền thực dân, thành lập chính quyền cách mạng do đồng chí Ma A Gióng (Bản Lìn) làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời, đồng chí Lục Văn Làm được cử làm Chủ nhiệm Việt Minh xã Thái Học.

Như vậy, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam thông qua vai trò của Mặt trận Việt Minh, cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền của nhân dân xã Thái Học, trong đó có các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đã giành thắng lợi hoàn toàn. Thắng lợi đó đã đánh dấu bước ngoặt trong lịch sử của quê hương, là niềm tự hào của đông đảo đồng bào dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng và Mặt trận Việt Minh. Nhân dân các xóm trên

địa bàn xã Thái Sơn đoàn kết đứng lên lật đổ ách thống trị của thực dân phong kiến, góp phần giành lại độc lập, tự do cho dân tộc, quê hương và nhân dân. Đường lối đúng đắn, sáng tạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã soi đường cho nhân dân trên địa bàn xã trong cuộc đấu tranh giành chính quyền. Từ địa vị người nô lệ, trở thành người chủ nhân thực sự của đất nước, quê hương, xóm bản. Quan trọng hơn nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn có đủ điều kiện để cống hiến khả năng của mình vào sự nghiệp bảo vệ và xây dựng xóm bản, quê hương, cho dù phía trước vẫn còn muôn vàn những khó khăn, thử thách. Tất cả đều chung một nguyện vọng, cùng nhân dân Cao Bằng và cả nước gánh vác sứ mệnh lịch sử, hướng tới một ngày tươi sáng của quê hương và đất nước.

### **Chương III**

## **NHÂN DÂN THÁI SƠN THAM GIA XÂY DỰNG, CỦNG CỐ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC**

**(1945-1954)**



### **I. NHÂN DÂN THÁI SƠN THAM GIA XÂY DỰNG, CỦNG CỐ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ CHUẨN BỊ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (8/1945 - 10/1947)**

Cách mạng Tháng Tám thành công, nhân dân Việt Nam giành được nền độc lập dân tộc. Ngày 2-9-1945, tại Quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Từ đây, nhân dân Việt Nam với tư cách là người làm chủ vận mệnh dân tộc, tiếp tục cuộc đấu tranh chống thù trong, giặc ngoài, bảo vệ thành quả cách mạng, xây dựng chế độ mới.

Sau khi giành được chính quyền, chính quyền cách mạng non trẻ của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phải đối mặt với hàng loạt khó khăn, thử thách trên tất cả các mặt chính trị, kinh

tế, văn hóa, xã hội, quân sự, ngoại giao... Trong đó, ba vấn đề cấp bách nhất là “giặc đói”, “giặc dốt” và giặc ngoại xâm. Nguy hiểm nhất là sự hiện diện của quân đội nước ngoài: ở miền Bắc, 20 vạn quân Tưởng mang danh nghĩa Đồng Minh được Mỹ đỡ đầu; ở miền Nam hơn 1 vạn quân Anh kéo theo quân Pháp tràn vào. Mỗi kẻ thù có những mưu đồ riêng, song đều thống nhất ở mục tiêu chống phá chính quyền cách mạng, thủ tiêu nền độc lập của dân tộc Việt Nam. Bối cảnh đó đặt vận mệnh dân tộc đứng trước tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”, đòi hỏi Đảng ta phải có đối sách thích hợp nhằm giữ vững thành quả cách mạng. Trước tình hình đó, ngày 3-9-1945, tại phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra các nhiệm vụ cấp bách của chính quyền cách mạng để cứu nguy dân tộc, đó là:

*Một là*, phát động ngay một chiến dịch tăng gia sản xuất để chống đói. Trước mắt tổ chức lạc quyền, tiết kiệm gạo cấp phát cho người nghèo.

*Hai là*, phát động phong trào xoá nạn mù chữ trong cả nước.

*Ba là*, tổ chức sớm cuộc tổng tuyển cử theo chế độ phổ thông đầu phiếu, thực hiện quyền tự do, dân chủ cho nhân dân.

*Bốn là*, giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, bài trừ các thói hư tật xấu do chế độ cũ để lại.

*Năm là*, bỏ ngay ba thứ thuế: thuế thân, thuế chợ, thuế đò; tuyệt đối cấm hút thuốc phiện.

*Sáu là*, thực hiện quyền tự do tín ngưỡng và lương giáo đoàn kết.

Tiếp đó, ngày 25-11-1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị “*Kháng chiến, kiến quốc*”, trong đó chỉ rõ nhiệm vụ cấp bách của toàn Đảng, toàn dân lúc này là: Củng cố chính quyền, chống thực dân Pháp xâm lược, bài trừ nội phản, cải thiện đời sống nhân dân.

Tại các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn, chính quyền cách mạng non trẻ cũng đứng trước những khó khăn, thách thức lớn. Hậu quả về mặt văn hóa - xã hội do chế độ cũ để lại còn rất nặng nề trong xã hội, nhất là hậu quả của chính sách “ngu dân” của thực dân Pháp làm trên 95% dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn mù chữ; các tệ nạn xã hội tràn lan như: cờ bạc, rượu chè, hút sách, khao vọng tốn kém, mê tín dị đoan... Đã vậy, bọn tay sai của Tưởng ráo riết hoạt động công khai chống phá chính quyền cách mạng, nhất là bọn Quốc dân đảng thường xuyên ngấm ngầm liên lạc với một số phần tử vốn là địa chủ đầy mạnh gây dựng lực lượng, phát tán tài liệu, chống phá chính quyền cách mạng. Tình hình đó đặt ra cho chính quyền cách mạng nhiều nhiệm vụ to lớn cần phải nỗ lực giải quyết.

Tuy nhiên, bên cạnh những khó khăn, thách thức, phong trào cách mạng ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cũng có những thuận lợi rất căn bản. Đó là chính quyền đã về tay nhân dân, tinh thần cách mạng của quần chúng lên cao và đoàn kết chặt chẽ xung quanh Mặt trận Việt Minh, sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ mà chính quyền phát động. Lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Bác Hồ và khí thế cách mạng đã trở thành sức mạnh vô địch giúp chính quyền vượt qua mọi thử thách, giữ vững và phát triển thành quả cách mạng. Đội ngũ cán bộ nhiệt tình công tác, trưởng thành

nhANH chóng trong thực tiễn cuộc đấu tranh giành và giữ chính quyền. Hơn nữa, phong trào cách mạng ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn còn nhận được sự chỉ đạo sát sao, sự giúp đỡ của tổ chức Đảng, chính quyền và Mặt trận Việt Minh huyện.

Để thực hiện những nhiệm vụ cấp bách đặt ra, chính quyền cách mạng lâm thời xã Thái Học và Mặt trận Việt Minh mở cuộc vận động chính trị sâu rộng trong nhân dân, tuyên truyền để nhân dân hiểu rõ bản chất của chế độ dân chủ cộng hòa, chính sách của chính quyền mới và trách nhiệm, nghĩa vụ của công dân trước yêu cầu của cách mạng. Qua đó, khơi dậy tinh thần yêu nước, động viên quần chúng nhân dân trong đó có nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn tích cực tham gia các phong trào cách mạng. Đồng thời, chính quyền cách mạng lâm thời đề ra những quyết sách quan trọng nhằm cải thiện đời sống nhân dân, đấu tranh có hiệu quả với mọi mưu toan chống phá cách mạng. Quán triệt chủ trương của Đảng và Chính phủ, các cán bộ cốt cán đã nhanh chóng tập trung sức lực chỉ đạo nhân dân thực hiện hàng loạt biện pháp, trong đó nhiệm vụ cấp bách là chống nạn đói, chống nạn mù chữ, chống giặc ngoại xâm và xây dựng chính quyền cách mạng.

Nhiệm vụ củng cố chính quyền làm cơ sở để bảo vệ và thành quả cách mạng được đặt ra cấp bách. Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời và Mặt trận Việt Minh, các đoàn thể quần chúng các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn nhanh chóng được củng cố vững chắc. Lúc này, xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng là nhiệm vụ hết sức quan trọng của Chính phủ lâm thời và chính quyền địa phương trong cả nước. Để bảo vệ chính quyền

và giữ vững thành quả cách mạng, nhiệm vụ cấp bách của nhân dân xã là dồn toàn lực xây dựng chính quyền cách mạng. Ngay sau khi chính quyền về tay nhân dân, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời xã tuyên bố xóa bỏ toàn bộ hệ thống chính quyền và tổ chức chính trị của chế độ thực dân và bè lũ tay sai, toàn bộ con dấu, giấy tờ, sổ sách của bộ máy cường hào bị tịch thu. Các cán bộ, đảng viên trong xã tổ chức một cuộc tuần hành thị uy của lực lượng vũ trang và nửa vũ trang để biểu dương lực lượng, cổ vũ tinh thần cách mạng của quần chúng; đẩy mạnh tuyên truyền chính sách của Mặt trận Việt Minh, nâng cao giác ngộ chính trị, lòng yêu nước, yêu chế độ, lòng căm thù thực dân, phong kiến cho quần chúng nhân dân.

Để góp phần giải quyết khó khăn cấp bách về tài chính quốc gia, thực hiện Sắc lệnh của Chính phủ về tổ chức “Quỹ độc lập” và tổ chức “Tuần lễ vàng”, Mặt trận Việt Minh và Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời xã tiến hành mít tinh, tuyên truyền cho nhân dân thấy rõ việc đóng góp trong “Tuần lễ vàng” là hành động cách mạng thiết thực. Nhờ đó, mặc dù đời sống nhân dân còn khó khăn, nhiều gia đình ăn không đủ no, áo không đủ mặc, phải ăn củ khoai, củ mài, củ nâu, rau rừng qua bữa, nhưng khi phong trào được phát động, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn phấn khởi tham gia, ủng hộ, đóng góp tinh thần, của cải, sức lực để xây dựng chính quyền cách mạng buổi đầu còn non trẻ. Phong trào tham gia “Tuần lễ vàng”, mua trái phiếu Chính phủ, lập “Hũ gạo kháng chiến” diễn ra sôi nổi. Nhiều đồng bào đem cả hoa tai, nhẫn vàng, bạc, dây chuyền và các kỷ vật quý của gia đình để quyên góp cho cách mạng. Những gia đình

không có tiền vàng, đã tích cực giành dụm lương thực, thực phẩm ủng hộ Chính phủ. Mỗi gia đình ít nhất ủng hộ 10 kg, có gia đình ủng hộ hàng trăm kilôgam lương thực. Phong trào “Tuần lễ vàng”, “Hũ gạo kháng chiến” ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đã chứng minh tinh thần yêu nước cao cả, niềm tin tuyệt đối của nhân dân đối với Đảng và cách mạng, sẵn sàng hy sinh cả tính mạng và của cải để bảo vệ nền độc lập của dân tộc, bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ.

Thực hiện cuộc vận động chống “giặc đói” do Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động, chính quyền cách mạng lâm thời thành lập Ban Cứu tế, tổ chức quyên góp tiền, gạo để cứu đói cho dân, đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện “Lá lành đùm lá rách”, xây dựng “Hũ gạo cứu đói”, tổ chức “Ngày đồng tâm” để lấy số gạo tiết kiệm giúp đỡ các gia đình thiếu ăn nghiêm trọng. Noi gương Chủ tịch Hồ Chí Minh, các gia đình đều thực hiện cứ mười ngày nhịn ăn một bữa, mỗi bữa một bơ gạo bỏ vào hũ để dành lương thực cứu đói. Ngoài ra, để tập trung lương thực cho công tác cứu đói, chính quyền cách mạng kiên quyết thực hiện lệnh cấm sử dụng lương thực, thực phẩm để nấu rượu, làm bánh, nghiêm cấm các hoạt động đầu cơ tích trữ lương thực để mưu lợi. Nhờ các biện pháp đó, nạn đói dần dần được khắc phục.

Để chống đói lâu dài và vững chắc, Mặt trận Việt Minh và chính quyền cách mạng lâm thời vận động nhân dân đẩy mạnh tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Với khẩu hiệu “Tắc đất tấc vàng”, cuộc vận động nhanh chóng trở thành phong trào rộng lớn. Nhân dân hăng hái lao động sản xuất, khai hoang phục

hóa, giúp nhau về giống vốn cây trồng lúa, ngô, khoai, sắn, khoai mạch, mở rộng diện tích gieo trồng... tích cực sản xuất tăng gia trồng cây màu cứu đói giáp hạt. Từ khắp các xóm, bản đều tổ chức những chiến dịch trồng khoai lang ngăn ngày chống đói, kết hợp với trồng lúa, ngô, sắn, rau quả. Chỉ trong vòng mấy tháng sau khi giành được chính quyền, nhân dân địa phương đã thu hoạch được một số lúa, ngô, khoai, sắn để cứu đói. Trong các xóm bản, đồng ruộng nhanh chóng hồi sinh. Nhờ vậy, hàng chục mẫu đất hoang hóa nhanh chóng được phủ xanh. Bước sang năm 1946, nhờ nỗ lực cố gắng của nhân dân, lại gặp thời tiết thuận lợi, nên các xóm bản đều được mùa, nạn đói bị đẩy lùi, đời sống nhân dân từng bước ổn định.

Hưởng ứng cuộc vận động “hiến điền” của chính quyền cách mạng, một số gia đình có nhiều ruộng đã tự nguyện hiến ruộng để chia cho dân nghèo. Mặt khác, chính quyền còn thực hiện triệt để chính sách giảm thuế cho nông dân, giảm tô cho tá điền nghèo, xóa bỏ các loại thuế vô lý do chế độ thực dân phong kiến đặt ra như thuế thân, thuế chợ; vận động các gia đình khá giả giảm xóa nợ cho nông dân nghèo.

Việc xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân, lực lượng vũ trang địa phương cũng được khẩn trương xây dựng. Trung đội tự vệ của xã được thành lập, bao gồm các tiểu đội được biên chế tại các xóm bản. Trung đội tự vệ được trang bị vũ khí, tập luyện nâng cao trình độ tác chiến, tích cực tập luyện, nêu cao cảnh giác, thường xuyên theo dõi những đối tượng phản động nguy hiểm, sẵn sàng trấn áp mọi mưu toan chống phá chính quyền nhân dân. Các đội viên tự vệ của xã, bao gồm các thanh niên trẻ trung, khỏe

manh, có tinh thần cách mạng được cử tham gia các lớp huấn luyện do huyện tổ chức. Thông qua đó, không ngừng được bồi dưỡng các kiến thức về kỹ thuật, chiến thuật. Chỉ trong thời gian ngắn, với hàng loạt biện pháp cấp bách, chính quyền địa phương ở xã Thái Học nhanh chóng được kiện toàn và củng cố. Trong chỉ đạo xây dựng lực lượng quân sự địa phương, chính quyền xã đã có nhiều biện pháp chủ động, tích cực. Nhờ đó, các hoạt động củng cố an ninh được triển khai, đã ngăn chặn sự chống phá công khai của các lực lượng phản động trên địa bàn xã Thái Học nói chung và các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn nói riêng. Những đối tượng trước đây theo chân quân Tưởng và Quốc dân đảng gây ra các hoạt động trấn áp đồng bào đều bị tự vệ chiến đấu theo dõi chặt chẽ.

Đi đôi với chống “*giặc đói*”, chính quyền cách mạng còn tổ chức chống “*giặc đốt*”, bài trừ các hủ tục lạc hậu, các tệ nạn xã hội, xây dựng đời sống mới. Thực hiện lời dạy của Hồ Chủ tịch “*Giặc đói, giặc đốt là bạn đồng minh của giặc ngoại xâm*”, phong trào chống “*giặc đốt*” được đẩy mạnh, thu hút đông đảo nhân dân trong xã tham gia. Với phương châm: người biết chữ dạy cho người chưa biết chữ, người biết nhiều dạy cho người biết ít... phong trào bình dân học vụ diễn ra sôi nổi, với nhiều hình thức phong phú, thu hút cả các cụ già, em nhỏ, cả phụ nữ và đàn ông tham gia học. Các cán bộ nêu gương đi đầu tham gia các hoạt động, ngoài việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệt tình góp sức cho các lớp bình dân học vụ.

Cuộc vận động xây dựng đời sống mới cũng được chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng đẩy mạnh. Các tệ

nạn như cưới hỏi linh đình, ma chay phức tạp, rượu chè, nghiện hút, mê tín dị đoan,... đều bị đấu tranh kiên quyết. Chế độ một vợ, một chồng được thực hiện nghiêm túc, tình trạng tảo hôn bị phê phán, nam nữ được bình quyền. Nhân dân còn sáng tác nhiều thơ ca, hò vè để đả kích các tập tục cổ hủ và ca ngợi cuộc sống mới, cổ vũ tinh thần và sức mạnh của nhân dân, thể hiện niềm tin vào Chính phủ, vào Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Cuối năm 1945, chính quyền và Mặt trận Việt Minh xã Thái Học tích cực chuẩn bị cho cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Để bảo đảm sự thành công của cuộc bầu cử, chính quyền mở nhiều đợt tuyên truyền vận động quần chúng, kẻ khẩu hiệu, dán áp phích, chỉ đạo tự vệ theo dõi, cảnh giác trước mọi hành động phá hoại của bọn phản động. Qua một tháng chuẩn bị tích cực, sáng ngày 6-1-1946, gần 100% cử tri trong xã Thái Học, trong đó có cử tri các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đã nô nức đi bầu cử, thực hiện quyền công dân thiêng liêng của mình mà chế độ dân chủ cộng hoà đã mang lại. Ngày hôm đó thực sự là ngày hội lớn của quần chúng, khắp các xóm bản rực rỡ cờ hoa, khẩu hiệu, lần đầu tiên trong đời, người dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn được đi bầu cử, lựa chọn đại biểu của mình vào cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước. Lực lượng tự vệ thực hiện tốt nhiệm vụ bảo đảm an ninh cho quần chúng tiến hành bầu cử. Thành công của cuộc Tổng tuyển cử đã góp phần thiết thực vào công cuộc đấu tranh bảo vệ và củng cố chính quyền của nhân dân xã Thái Học nói chung.

Tiếp đó, tháng 4-1946, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn tích cực tham gia cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân cấp

xã và cấp tỉnh. Chính quyền và Mặt trận đã rà soát danh sách, lựa chọn đại biểu có uy tín trong nhân dân để đề cử, hiệp thương. Công tác này được tiến hành trên nguyên tắc dân chủ, song có sự lãnh đạo chặt chẽ. Các đoàn thể cứu quốc đã tổ chức tốt việc tuyên truyền cổ động, chính quyền xã tổ chức cho cử tri được học tập quy định của Chính phủ để nắm vững quyền và nghĩa vụ của công dân trong bầu cử, ứng cử. Nhờ công tác chuẩn bị chu đáo, chặt chẽ nên việc bầu cử vào trung tuần tháng 4-1946 diễn ra thành công, bảo đảm dân chủ. Nhân dân đã lựa chọn những đại biểu xứng đáng đứng ra gánh vác công việc chung. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đã tự bầu ra một cơ quan Nhà nước ở địa phương, thể hiện quyền làm chủ về chính trị trong chế độ mới. Một ngày sau khi trúng cử, Hội đồng nhân dân xã họp phiên đầu tiên, bầu Ủy ban hành chính chính thức thay thế cho Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời. Đồng chí Ma A Gióng được bầu làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Thái Học. Hội nghị đã ra nghị quyết về phát triển các mặt đời sống kinh tế - xã hội, củng cố an ninh chính trị, đưa phong trào quần chúng đi lên. Ủy ban hành chính xã Thái Học được kiện toàn có ý nghĩa quan trọng trong việc chỉ đạo và đưa phong trào của nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn ngày càng phát triển.

Do địa bàn phức tạp, bọn thổ phỉ và bọn phản động hoạt động quyết liệt, nên địa bàn Bảo Lạc luôn nhận được sự quan tâm của tỉnh Cao Bằng. Tỉnh ủy đã cử một số cán bộ tăng cường xuống huyện để củng cố cơ sở Đảng ở những nơi còn ít đảng viên, phong trào yếu, địa bàn có vị trí chiến lược quan trọng. Tại

huyện Bảo Lạc, Ban Cán sự huyện được thành lập, có 4 cán bộ của tỉnh được phân công phụ trách. Đây là sự kiện có ý nghĩa quan trọng với phong trào cách mạng toàn huyện, trong đó có xã Thái Học và nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn. Ngay sau khi ra đời, chính quyền cách mạng đã khẩn trương chỉ đạo nhân dân xây dựng chế độ mới; điều hành và quản lý các công việc xã hội, thực hiện quyền làm chủ xã hội của nhân dân.

Cuối năm 1946, cuộc đấu tranh trên mặt trận ngoại giao gặp bế tắc. Thực dân Pháp ngày càng bộc lộ rõ ý đồ chiếm đóng nước ta, xóa bỏ các hiệp định đã ký kết với Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tăng cường khiêu khích và gây xung đột quân và dân ta ở nhiều nơi. Khả năng về nền hoà bình không còn nữa, nguy cơ bùng nổ chiến tranh ngày càng đến gần. Vì vậy, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn gấp rút bắt tay chuẩn bị sẵn sàng tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Mặc dù Chính phủ ta đã tìm mọi cách để hoà hoãn, cứu vãn hòa bình, nhưng với dã tâm quyết tâm xâm lược nước ta một lần nữa, thực dân Pháp liên tục vi phạm Hiệp định sơ bộ 6-3 và Tạm ước 14-9 đã ký với Chính phủ ta. Trong tháng 12-1946, chúng liên tiếp gây hấn ở Hà Nội, Hải Phòng, Lạng Sơn. Trống rỗng hơn, ngày 18-12-1946, chúng còn gửi tối hậu thư đòi tước vũ khí của lực lượng tự vệ, đặt dân tộc ta trước sự lựa chọn cuối cùng là phải cầm vũ khí đứng lên bảo vệ nền độc lập dân tộc. Ngày 19-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”, hiệu triệu toàn dân cầm vũ khí đứng lên bảo vệ nền độc lập, tự do của Tổ quốc. Từ đây, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cùng cả nước cầm vũ khí đứng lên kháng chiến

chống thực dân Pháp xâm lược trường kỳ, gian khổ nhằm bảo vệ thành quả Cách mạng Tháng Tám, giữ vững chủ quyền dân tộc.

Như vậy, sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, đứng trước bao bộn bề khó khăn, song dưới sự chỉ đạo của chính quyền xã Thái Học, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đã làm được một khối lượng công việc to lớn. Đây là thời kỳ phải giải quyết những tàn dư, hậu quả nặng nề mà chế độ thực dân phong kiến để lại: Chống “giặc đói”, “giặc dốt”, giặc ngoại xâm, bài trừ các hủ tục lạc hậu, văn hoá nô dịch. Song hành với nhiệm vụ thủ tiêu cái cũ, cái lạc hậu là quá trình xây dựng cái mới, mà nhiệm vụ quan trọng nhất là chính quyền cách mạng mới và đời sống văn hóa mới. Những thành tựu đạt được đem lại sự đổi thay to lớn đối với cuộc sống của người dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn. Đây là nền móng, là niềm cổ vũ to lớn để nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn tiếp tục tiến về phía trước.

Với âm mưu thôn tính nước ta một lần nữa, thực dân Pháp từng bước phản bội các điều ước đã ký kết trong Hiệp định sơ bộ 6-3-1946 và Tạm ước 14-9-1946. Sau khi đánh chiếm Hải Phòng, Lạng Sơn, đầu tháng 12-1946, thực dân Pháp tăng cường khiêu khích ở Hà Nội. Chúng gây ra vụ thảm sát ở ngõ Yên Ninh và phố Hàng Bún, chiếm trụ sở Bộ Tài chính và Bộ Giao thông công chính... Trống trợn hơn, chúng gửi tối hậu thư đòi tước vũ khí của tự vệ. Chúng ta càng nhân nhượng thì giặc Pháp càng lấn tới vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa. Chúng ta càng nhân nhượng thì giặc Pháp càng lấn tới vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa. Trước tình hình đó, ngày 18 và 19-12-1946, tại Vạn Phúc (thị xã Hà Đông), Hội nghị

Thường vụ Trung ương Đảng do Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì đã phát động cuộc kháng chiến toàn quốc. Đêm 19 rạng sáng ngày 20-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến, khẳng định quyết tâm kháng chiến của dân tộc Việt Nam: *“Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp cứu Tổ quốc”*; *“Ai có súng dùng súng, ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc...”*; *“chúng ta càng nhân nhượng thì thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng muốn cướp nước ta lần nữa”*. Ngày 22-12-1946, Trung ương Đảng ra Chỉ thị *“Toàn dân kháng chiến”*, nêu rõ đường lối kháng chiến *“Toàn dân, toàn diện, lâu dài và dựa vào sức mình là chính”*. Mọi hoạt động lúc này nhằm phục vụ cho sự nghiệp vừa kháng chiến, vừa kiến quốc.

Theo lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, tiếng gọi của non sông đất nước, cán bộ và nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cùng cả nước bước vào thời kỳ đấu tranh cách mạng mới - cầm vũ khí đứng lên kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược nhằm bảo vệ thành quả Cách mạng Tháng Tám, giữ vững chủ quyền dân tộc.

Khi kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ, thực hiện sự chỉ đạo của Ban Cán sự huyện Bảo Lạc, chính quyền xã Thái Học đã chỉ đạo lực lượng dân quân và nhân dân tiến hành tiêu thổ kháng chiến, tham gia phá hoại các trục đường giao thông phòng ngừa quân địch tiến vào địa phương. Năm 1947, Ủy ban kháng chiến xã Thái Học được thành lập, đồng chí Ma A Gióng (tức Hoàng Anh Dũng) được chỉ định làm Chủ tịch. Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Cán sự huyện Bảo Lạc, xã Thái Học đã thành lập *“Ủy ban Mùa đông kháng chiến”* nhằm

động viên nhân dân đóng góp quần, áo, chăn màn cho bộ đội trong mùa đông giá rét. Nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn được sự chỉ đạo của Ủy ban kháng chiến đã tích cực tham gia các phong trào đóng góp quần áo, chăn màn cho bộ đội.

## **II. NHÂN DÂN THÁI SƠN THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC VÀ XÂY DỰNG HẬU PHƯƠNG TRỰC TIẾP CHO CUỘC KHÁNG CHIẾN (10/1947 - 7/1954)**

Tháng 10-1947, thực dân Pháp mở cuộc hành binh lớn đánh chiếm căn cứ địa Việt Bắc. Từ ngày 9-10-1947, Pháp bắt đầu đưa quân lên đánh chiếm Cao Bằng. Chỉ chưa đầy một tháng, Pháp đã chiếm xong các huyện trong tỉnh gồm 49 vị trí. Cùng với mở chiến dịch tấn công lên Việt Bắc, thực dân Pháp tăng cường chính sách “dùng người Việt đánh người Việt”, câu kết với bọn phản động địa phương, bọn thổ phỉ phá hoại hậu phương kháng chiến của ta. Đến cuối năm 1947, Pháp đã xây dựng được một lực lượng phi hoạt động trên một vùng rộng lớn ở phía Tây tỉnh Cao Bằng, từ Bảo Lạc sang Hà Giang và nhiều nơi khác ở Cao Bằng và các tỉnh ở Việt Bắc. Hàng trăm tên phi thường xuyên đi cướp phá, dẫn đường cho quân Pháp đi càn các vùng tự do của ta hoặc bắt bớ sát hại cán bộ Việt Minh, gây nhiều tội ác với nhân dân.

Công tác xây dựng lực lượng dân quân du kích để bảo vệ được triển khai gấp rút. Phần lớn nam, nữ thanh niên ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đều tham gia lực lượng du kích. Lực lượng du kích tăng cường, mua sắm thêm vũ khí, thường xuyên tập luyện sẵn sàng chiến đấu. Lực lượng du kích tổ chức canh gác, theo dõi kịp thời báo động cho nhân dân khi địch kéo tới.

Sau chiến thắng Việt Bắc 1947, so sánh tương quan lực lượng trên chiến trường chung có lợi cho ta. Ngày 29-5-1948, Đảng bộ tỉnh Cao Bằng tổ chức Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ II. Đại hội kiểm điểm sự lãnh đạo của Đảng bộ về mọi mặt trong kháng chiến, đề ra phương hướng, nhiệm vụ và biện pháp mới phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, đưa cuộc kháng chiến đến những thắng lợi to lớn hơn. Sau Đại hội, công tác bồi dưỡng cán bộ, phát triển đảng viên được quan tâm hơn. Cùng với công tác xây dựng Đảng, công tác xây dựng lực lượng vũ trang cũng được đặc biệt quan tâm. Thực hiện Nghị định số 438-NV/NĐ ngày 10-10-1950 của Bộ Nội vụ, Ban trật tự xã (cấp công an cơ sở) được thành lập ở xã Thái Học, có nhiệm vụ tăng cường các hoạt động đảm bảo việc giữ gìn an ninh trật tự ở cơ sở. Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, từ năm 1948, đồng bào các dân tộc các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cùng với nhân dân toàn huyện đẩy mạnh phát triển kinh tế, thực hiện tự túc lương thực tại chỗ, vận động nhân dân đóng góp để bảo đảm cung cấp lương thực cho lực lượng dân quân du kích, bộ đội địa phương và cán bộ cách mạng. Ủy ban Bảo vệ mùa gặt của xã Thái Học được thành lập, đã xây dựng kế hoạch tổ chức cho nhân dân các xóm, bản nói chung và các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn nói riêng giúp đỡ lẫn nhau thu hoạch và cất giữ lương thực, đề phòng địch phá hoại, cướp bóc.

Trên mặt trận văn hoá, phong trào xoá nạn mù chữ trên địa bàn xã Thái Sơn tiếp tục được đẩy mạnh. Các lớp bình dân học vụ được tổ chức ở khắp nơi. Nhiều lớp học ban đêm được mở ở các ngõ xóm, với những ngọn đèn dầu được thắp lên phục vụ nhiều người dân đi học. Trong năm 1949, nhân dân các xóm trên

địa bàn xã Thái Sơn đã tham gia hai lớp học dành riêng cho các đối tượng dân tộc Mông do huyện tổ chức.

Từ năm 1949, Tỉnh ủy và Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh Cao Bằng đã cử các đồng chí Hoàng Bảo Minh (Hoàng Bảo Bồi), Hoàng Văn Kháng, Hoàng Nguyễn Kim vào khu Nùng Vân, bao gồm xã Thái Học và các xã Tân Việt, Mông Ân, Nam Quang, Yên Thổ để tuyên truyền, vận động quần chúng gây dựng cơ sở cách mạng. Sau một thời gian gây dựng phong trào, phát triển cơ sở và quần chúng cốt cán, ở khu Nùng Vân (vùng Tây Nam huyện Bảo Lạc) đã phát triển được một số đảng viên. Ngày 21-11-1949, Chi bộ đảng đầu tiên ở khu Nùng Vân được thành lập gồm 9 đồng chí. Đồng chí Nông Văn Lịch được giao phụ trách địa bàn xã Thái Học, trong đó có các xóm của xã Thái Sơn. Đây là Chi bộ đảng đầu tiên ở miền Tây Nam của Bảo Lạc (còn gọi là Chi bộ E5), hoạt động có tính chất liên xã. Sự ra đời của Chi bộ đảng đầu tiên ở khu Nùng Vân mở ra bước ngoặt mới đối với phong trào cách mạng trong vùng và các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn nói riêng, vùng Tây Nam huyện Bảo Lạc nói chung, từ đây phong trào cách mạng trên địa bàn xã có sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng khu Nùng Vân và Ủy ban kháng chiến hành chính xã, phong trào du kích ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn phát triển mạnh, góp phần quan trọng vào sự chuyển biến mới của cuộc kháng chiến trong toàn tỉnh. Năm 1949, Ủy ban kháng chiến hành chính của xã Thái Học được củng cố, đồng chí Dương Văn Chài (Dương Đình Công) được chỉ định làm Chủ tịch. Ủy ban kháng chiến hành chính xã Thái Học

chỉ đạo phong trào trên địa bàn xã Thái Học, trong đó có các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn.

Đầu năm 1949, Trung ương mở Hội nghị cán bộ lần thứ sáu, đề ra nhiệm vụ tích cực cầm cự, chuẩn bị chuyển mạnh sang tổng phản công. Dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Nùng Vân, chính quyền xã Thái Học xác định rõ nhiệm vụ: một mặt tích cực tăng gia sản xuất, xây dựng lực lượng, tăng cường công tác phòng gian bảo mật; mặt khác động viên thanh niên tòng quân tham gia quân đội phục vụ các chiến dịch lớn. Lực lượng dân quân du kích của xã được tăng cường thêm vũ khí, thường xuyên tập luyện nâng cao trình độ chiến đấu, sẵn sàng chống càn. Phong trào vận động thanh niên tòng quân giết giặc được phát động sôi nổi và đều khắp. Đặc biệt, cuối năm 1949, thực hiện cuộc vận động thanh niên tòng quân theo Sắc lệnh tổng động viên của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chính quyền và các đoàn thể trong xã đã tổ chức khám tuyển và đưa thanh niên tòng quân gia nhập quân đội, nhanh chóng có mặt tại các chiến trường chính chiến đấu chống thực dân Pháp xâm lược. Thanh niên các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn tích cực tham gia tòng quân gia nhập quân đội, đóng góp quan trọng vào sự nghiệp kháng chiến chống Pháp của nhân dân xã Thái Học nói riêng và huyện Bảo Lạc nói chung.

Trước sự tấn công mạnh mẽ của quân và dân Cao Bằng trên khắp các huyện, buộc quân Pháp phải rút chạy khỏi nhiều vị trí chiếm đóng, co cụm về thị xã Cao Bằng và thị trấn Đông Khê. Cuộc rút chạy của địch tạo cho ta vùng giải phóng rộng lớn gồm các địa phương như Chợ Rã, Ngân Sơn, Nguyên Bình, Quảng Uyên, Trùng Khánh, Hạ Lang, Hà Quảng, vùng Tây Nam Bảo Lạc,...

Tháng 10-1950, thực hiện Nghị định số 438/NV của Bộ Nội vụ về việc thành lập Ban Công an xã trong toàn quốc, Ban Công an xã ở Thái Học được thành lập. Biên chế gồm 3 người, đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban kháng chiến hành chính xã và sự lãnh đạo về chuyên môn của Công an Bảo Nguyên (Bảo Lạc - Nguyên Bình). Mặc dù số lượng mỏng, địa bàn phụ trách lại phức tạp, nhưng các thành viên của Ban công an xã đã có nhiều hoạt động tích cực bảo vệ tài sản của nhân dân, giữ gìn trật tự mọi mặt trong xã, ngăn ngừa các tệ nạn xã hội. Nhờ luôn bám sát địa bàn, lại được quần chúng nhân dân hỗ trợ, các thành viên của Ban Công an xã Thái Học đã tham gia phối hợp hiệu quả với lực lượng công an huyện phá nhiều vụ án quan trọng, bắt giữ nhiều đối tượng phản động và đối tượng vi phạm pháp luật,... Điều này góp phần quan trọng tạo nên sự ổn định cho nhân dân ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn.

Năm 1950, cuộc kháng chiến của quân và dân ta tiếp tục có những bước tiến triển thuận lợi. Tháng 6-1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định mở Chiến dịch Biên giới (mang tên chiến dịch Lê Hồng Phong II), với nhiệm vụ tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch, giải phóng một phần biên giới từ Cao Bằng đến Thất Khê, củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc, kết nối cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới. Với tính chất quan trọng của chiến dịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từ An toàn khu Định Hóa (Thái Nguyên) lên Cao Bằng, trực tiếp ra mặt trận để chỉ đạo chiến dịch. Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp làm Bí thư Đảng ủy kiêm Tư lệnh Mặt trận. Trước khi Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp lên đường ra mặt trận, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp

tục chỉ thị: Chiến dịch này hết sức quan trọng, chỉ được thắng không được thua. Thường vụ Trung ương Đảng cũng nhấn mạnh lại quyết tâm: Phải thực hiện cho bằng được những nhiệm vụ chiến dịch đã nêu ra ở trên. Vì vậy, Trung ương đã ra chỉ thị cho các cấp ủy đảng địa phương toàn quốc phối hợp, kiểm chế tiêu hao sinh lực địch không cho chúng tiếp viện.

Sự tham gia chỉ đạo trực tiếp Chiến dịch của Chủ tịch Hồ Chí Minh là nguồn khích lệ, động viên tinh thần to lớn, thôi thúc toàn Đảng, toàn dân thi đua thực hiện nhiệm vụ “kháng chiến, kiến quốc”, hướng đến mục tiêu giành thắng lợi cuối cùng. Thực hiện quyết định của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy chỉ đạo tăng cường lực lượng vũ trang các địa phương của Cao Bằng, chuẩn bị mọi mặt cho chiến dịch. Lực lượng dân quân du kích các huyện cũng được kiện toàn, phối hợp với bộ đội chủ lực đánh địch trên các hướng chủ yếu tại Đông Khê, thị xã Cao Bằng. Nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cùng nhân dân xã Thái Học và nhân dân toàn huyện Bảo Lạc đóng góp gần 2.000 người và trên 200 ngựa thồ phục vụ chiến dịch. Ngày 16-9-1950, quân ta mở màn chiến dịch bằng trận đánh Đông Khê giành thắng lợi. Phối hợp với Đông Khê, tại thị xã Cao Bằng, quân và dân ta đồng loạt nổ súng nhằm giam chân và tiêu hao sinh lực địch. Ngày 04-10-1950, tiểu đoàn chủ lực của tỉnh vào tiếp quản toàn bộ thị xã. Đến ngày 17-10-1950, Chiến dịch Biên giới kết thúc thắng lợi, quân Pháp bị thất bại nặng nề và phải rút khỏi Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng được hoàn toàn giải phóng.

Sau 29 ngày đêm cùng nhân dân Cao Bằng và cả nước chiến đấu anh dũng, ngày 14-10-1950, Chiến dịch Biên giới toàn thắng,

làm thay đổi cục diện chiến trường giữa ta và thực dân Pháp. Sau Chiến dịch này, quân ta liên tiếp giành thế chủ động tiến công địch, đẩy địch ngày càng lún sâu vào thế phòng ngự bị động. Đối với Cao Bằng, Chiến dịch Biên giới kết thúc thắng lợi cũng là mốc đánh dấu Cao Bằng được giải phóng. Thắng lợi của Chiến dịch Biên Giới 1950 là thắng lợi của nhân dân cả nước, của sự phối hợp mặt trận chính với mặt trận sau lưng địch, của toàn chiến trường Đông Dương, trong đó có sự đóng góp của quân và dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn. Chiến dịch Biên giới đã làm thay đổi cục diện chiến tranh giữa ta và Pháp. Sau chiến dịch này, quân ta liên tiếp giành quyền chủ động tiến công địch, đẩy địch ngày càng lún sâu vào thế phòng ngự bị động. Khu căn cứ địa Việt Bắc được mở rộng, nối liền với các chiến trường khác trong cả nước và các nước xã hội chủ nghĩa. Từ đây, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cùng nhân dân Cao Bằng bước sang một chặng đường mới: đoàn kết xây dựng hậu phương trực tiếp cho cuộc kháng chiến, góp phần cùng nhân dân cả nước đánh thắng thực dân Pháp xâm lược.

Sau khi Chiến dịch Biên giới giành thắng lợi, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi thư khen đồng bào các dân tộc, Người viết: “Tôi rất vui lòng thay mặt Chính phủ cảm ơn và khen ngợi đồng bào. Tôi đặc biệt nêu cao công lao của phụ nữ Cao - Bắc - Lạng. Hàng vạn chị em Kinh, Thổ, Thái, Dao, Mông,... đã không quản xa xôi, trèo đèo lội suối, ăn đói nằm sương, đã thi đua làm việc sửa đường vận tải giúp bộ đội để góp phần vào thắng lợi... Đồng bào Cao - Bắc - Lạng đã làm kiểu mẫu trong việc động viên nhân lực, vật lực, tài lực cho kháng chiến. Tôi chắc rằng đồng bào ba tỉnh ta sẽ luôn luôn cố gắng thêm để giữ lấy địa vị vẻ vang”. Tuy nhiên,

khi bắt tay vào công cuộc xây dựng quê hương, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn lại đứng trước những khó khăn thử thách mới, đòi hỏi sự nỗ lực cố gắng nhiều hơn trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ đặt ra. Nhiệm vụ đặt ra cho nhân dân Cao Bằng nói chung và nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn nói riêng lúc này là trong khi ở Cao Bằng đã giành thắng lợi, thì cuộc kháng chiến toàn quốc của nhân dân Việt Nam lại đang bước vào giai đoạn quyết liệt nhất. Chính vì vậy xuất hiện những tư tưởng chủ quan, nghỉ ngơi, khinh địch, thậm chí không chú ý đến việc củng cố, phát triển dân quân du kích, bộ đội địa phương. Cán bộ, đảng viên và chính quyền chưa nhận thức hết vị trí vai trò của địa phương đã được giải phóng trong khi cả nước cách mạng bước sang thời kỳ gay go nhất và quyết định nhất. Chính vì vậy, ngay sau khi giành thắng lợi Chiến dịch Biên giới, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kêu gọi: “tuyệt đối chớ vì thắng mà kiêu, chủ quan khinh địch. Chúng ta phải nhớ rằng càng gần thất bại, địch càng cố gắng, càng hung dữ, càng liều mạng. Càng gần thắng lợi, ta càng gặp nhiều sự gay go. Chúng ta phải chuẩn bị sẵn sàng tinh thần và lực lượng để đối phó với những khó khăn mới”.

Tháng 2-1951, Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng được tổ chức. Báo cáo chính trị nêu rõ: Tiêu diệt thực dân Pháp xâm lược và đánh bại bọn can thiệp Mỹ, giành độc lập, thống nhất hoàn toàn, bảo vệ hoà bình thế giới. Đại hội đã quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai, lấy tên là Đảng Lao động Việt Nam. Dưới ánh sáng của Đại hội đại biểu lần thứ II, tháng 9-1951, Đảng bộ tỉnh Cao Bằng tổ chức Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IV. Về nhiệm vụ trước mắt, Đại hội chỉ rõ: “ra sức xây dựng hậu phương, kịp

thời phục vụ các chiến dịch, góp phần đưa cuộc kháng chiến đến toàn thắng”. Đặc biệt, về nhiệm vụ quân sự, Đại hội cũng chỉ rõ: tuy chúng ta tiêu diệt được bộ phận lớn sinh lực địch, nhưng chúng vẫn ra sức cầu cứu và dựa vào Mỹ, có thể mở những cuộc tấn công vào Bắc Việt nhằm mục tiêu giành thế chủ động đã mất, ngăn đường viện trợ quốc tế và phá kho tàng của ta. Cao Bằng là tỉnh biên giới, cửa ngõ nối liền cách mạng Việt Nam với phong trào cách mạng thế giới, nhiệm vụ phá âm mưu của địch phải được gấp rút chuẩn bị. Công việc chủ yếu để phòng địch tấn công là xây dựng và củng cố hàng ngũ dân quân và bộ đội địa phương. Giáo dục ý thức thường xuyên luyện tập sẵn sàng chiến đấu, không lơ là, mất cảnh giác trước âm mưu của địch. Công tác phòng gian, trừ gian phải tiến hành có kế hoạch thường xuyên, có sự chỉ đạo chặt chẽ của các cấp ủy. Đi đôi với việc tiểu phi, phòng gian, là kịp thời củng cố cơ sở, chính quyền các cấp. Về những nhiệm vụ quân sự quan trọng, đối với các địa phương có đặc điểm như Bảo Lạc, Đảng bộ tỉnh nêu rõ phải phá tan các cơ sở của bọn phi, trừng trị bọn đầu sỏ, khoan hồng và cải tạo bọn a dua, dùng chính trị làm căn bản, quân sự làm hậu thuẫn, vận động toàn dân tham gia công tác trừ gian, phòng gian. Đi đôi với việc tiểu phi, phòng gian, kịp thời củng cố cơ sở chính quyền các cấp, đặc biệt là vùng biên giới.

Trên địa bàn huyện, năm 1951, Đảng bộ huyện Bảo Lạc chính thức được thành lập. Đảng bộ đã tiến hành Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ I (nhiệm kỳ 1951-1953). Đại hội đã đánh giá phong trào cách mạng ở địa phương suốt thời gian dài dưới sự lãnh đạo của Đảng, đồng thời xác định rõ những nhiệm vụ quan

trọng của Đảng bộ và nhân dân địa phương trong giai đoạn có tính chất quan trọng của công cuộc kháng chiến, kiến quốc, nhất là việc xây dựng hậu phương kháng chiến và chi viện nhân vật lực cho các chiến trường. Đại hội đã bầu đồng chí Hoàng Trung Sơn làm Bí thư Huyện ủy; đồng chí Vũ Ngọc Bộ (tức Bảo Long) làm Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy. Thành công của Đại hội đánh dấu bước phát triển mới trong lãnh đạo phong trào cách mạng của Đảng bộ huyện; củng cố, kiện toàn một bước cơ quan lãnh đạo cao nhất của huyện trong thời điểm có tính bước ngoặt của sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc của toàn huyện Bảo Lạc. Những nhiệm vụ về chính trị, quân sự, văn hóa, xã hội, xây dựng Đảng và tổ chức chính quyền, đoàn thể và các nhiệm vụ cần kíp khác mà Đảng bộ đã đề ra tiếp tục được cấp ủy, cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân thực hiện.

Sau chiến thắng Biên giới năm 1950, lợi dụng tình hình tuyến biên giới nước ta với Trung Quốc được khai thông, bọn đặc vụ của Tưởng Giới Thạch từ bên kia biên giới đã cho tay chân tìm mọi cách thâm nhập vào Việt Nam tiến hành nhiều hoạt động phá hoại. Trên địa bàn Thái Sơn, một số tên đặc vụ của Tưởng giả danh thương nhân người Hoa qua lại, thực chất là câu kết với bọn phi ở địa phương nhằm thành lập tổ chức phản động lấy tên là “Cứu quốc tiểu cộng sản đội”. Chúng đã tuyên truyền lôi kéo nhiều quần chúng, xây dựng cơ sở, âm mưu lập lực lượng vũ trang chống lại cách mạng. Trước tình hình đó, Đảng bộ tỉnh Cao Bằng chỉ đạo các địa phương một mặt đề phòng quân địch tấn công trở lại, mặt khác khẩn trương xây dựng, củng cố lực lượng dân quân du kích, bộ đội địa phương, phát triển đảng viên, giáo dục tinh

thần cảnh giác cách mạng, tăng cường công tác phòng gian bảo mật, kiên quyết trừng trị bọn đầu sỏ, phá tan các nhóm thổ phỉ.

Tháng 10-1951, dưới sự chỉ đạo của Liên khu ủy và Tỉnh ủy Cao Bằng, Ty Công an Cao Bằng đã điều Đội Công an xung phong vào Bảo Lạc, phối hợp với lực lượng vũ trang địa phương và lực lượng biên phòng Trung Quốc lập một đơn vị hỗn hợp, tổ chức trinh sát nắm tình hình, bao vây, tấn công tiêu diệt bọn phỉ và tổ chức phản động “Cứu quốc tiểu cộng sản đội”. Sau trận đánh, tình hình khu vực các xã biên giới ở của huyện Bảo Lạc dần ổn định. Ngày 1-5-1952, chính quyền địa phương tổ chức liên hoan mừng chiến thắng. Đây là thành tích quan trọng trong công tác chủ động truy quét tàn quân địch, bảo vệ và củng cố vùng mới giải phóng, củng cố hậu phương của cuộc kháng chiến trên vùng đất Bảo Lạc.

Ngày 1-8-1952, Tỉnh ủy Cao Bằng ra chỉ thị về việc truy lùng bọn biệt kích còn lẩn trốn, đặc biệt là ở Bảo Lạc, đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền vận động nhân dân hợp tác đấu tranh,... Thực hiện chỉ thị của Tỉnh ủy, dưới sự chỉ đạo trực tiếp về tổ chức và nghiệp vụ của Ty Công an và Tỉnh đội, các lực lượng vũ trang cùng chính quyền và nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn và nhân dân các xã trong huyện đã phối hợp có hiệu quả trong các hoạt động truy quét bọn biệt kích và thổ phỉ.

Đánh giá đúng tình hình và âm mưu hoạt động của bọn thổ phỉ và đặc vụ để đề ra kế hoạch đối phó, được sự chỉ đạo của Khu ủy, giữa năm 1953, Ủy ban kháng chiến tỉnh Cao Bằng đã tham gia Hội nghị “Tiểu phỉ, trừ đặc vụ”, gồm 4 tỉnh: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Tuyên Quang. Huyện Bảo Lạc cũng cử đại

biểu dự Hội nghị. Hội nghị nhận định rõ âm mưu và thủ đoạn hoạt động của bọn phi và đặc vụ, xác định rõ các khu vực chúng thường hoạt động, trong đó có khu vực Bảo Lạc, mạnh nhất là ở Thái Học và các xã Yên Thổ, Vĩnh Quang. Sau Hội nghị, Tỉnh ủy Cao Bằng quyết định thành lập Ban tiểu phi, trừ đặc vụ gồm có 5 thành viên (trong đó có cán bộ của Đảng bộ huyện), quyết định thành lập một đoàn cán bộ tuyên truyền vận động phi, gồm đại diện của các ngành, các giới và các xã tham gia, trong đó có 1 đội văn nghệ. Tỉnh cử 4 cán bộ vào lãnh đạo, huy động 1 tiểu đội Công an vũ trang do 1 cán bộ phụ trách và huy động 2 trung đội bộ đội để thành lập đội vũ trang hỗn hợp. Tất cả các lực lượng này được tổ chức học tập chính trị, huấn luyện quân sự, dưới sự chỉ huy của Ban tiểu phi, trừ đặc vụ tỉnh. Sau đó, lực lượng hỗn hợp tiểu phi gồm 1 đại đội đã tiến hành các hoạt động tiểu phi ở vùng Tây Nam Bảo Lạc, chủ yếu là ở xã Thái Học và xã Yên Thổ. Chính quyền và du kích xã Thái Học, trong đó có du kích của các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đã tích cực phối hợp với lực lượng của tỉnh và của huyện, phá tan tổ chức phản động mang tên “Hội đồng chí kiên quyết một hai” hoạt động trên địa bàn xã.

Vừa đẩy mạnh các hoạt động tiểu phi, trừ gian, trong những năm 1952-1953, cùng với nhân dân các xã trong huyện, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn vừa đẩy mạnh phát triển sản xuất, xây dựng kinh tế kháng chiến. Mặc dù tình hình thời tiết không thuận lợi, hạn hán kéo dài trên diện rộng, nhưng nhân dân vẫn khắc phục khó khăn phát triển sản xuất. Việc đẩy mạnh tự túc lương thực thực phẩm được quan tâm; chú trọng phát triển chăn nuôi gia súc như trâu, bò, lợn, ngựa. Bộ máy tổ chức Đảng,

chính quyền và các đoàn thể nhân dân tiếp tục được củng cố một bước. Nhân dân ngày càng tin tưởng vào chính quyền cách mạng, yên tâm sản xuất và xây dựng đời sống mới, tích cực đóng góp sức người, sức của cho cuộc kháng chiến. Phong trào xây dựng hậu phương kháng chiến phát triển mạnh, dù đồng bào thiếu gạo phải ăn củ khoai, củ sắn, củ mài, nhưng vẫn tin tưởng và tích cực ủng hộ, đóng góp cho kháng chiến.

Trong cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954 và chiến dịch Điện Biên Phủ, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cùng với nhân dân toàn huyện đã tích cực đóng góp sức người, sức của cho chiến dịch. Nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đã đóng góp hàng trăm lượt dân công tham gia vận chuyển lương thực, vũ khí, khí tài phục vụ các chiến dịch và đóng góp hàng chục tấn lương thực, thực phẩm cho các chiến dịch. Mặc dù đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, thiếu thốn lương thực, nhất là đến mùa giáp hạt, có nơi nhân dân phải ăn củ mài, củ sắn, củ khoai, nhưng trước yêu cầu của cuộc kháng chiến, với tinh thần “tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn vẫn luôn tin tưởng và ủng hộ kháng chiến, tích cực ủng hộ, đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến. Việc đẩy mạnh tự túc lương thực, thực phẩm được chính quyền xã Thái Học quan tâm chỉ đạo, đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc như trâu, bò, lợn, ngựa. Bộ máy tổ chức chính quyền và các đoàn thể nhân dân tiếp tục được củng cố một bước. Nhân dân ngày càng tin tưởng vào chính quyền cách mạng, yên tâm sản xuất và xây dựng đời sống mới, tích cực tham gia kháng chiến, kiến quốc.

Trong cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954 và Chiến dịch Điện Biên Phủ, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cùng nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng đã hết lòng chi viện sức người, sức của cho chiến dịch. Ngày 13-3-1954, chiến dịch Điện Biên Phủ mở màn đã cổ vũ mạnh mẽ nhân dân ta đấu tranh giành thế chủ động ngay trong lòng địch. Các nhóm địch vận của ta sử dụng nhiều hình thức tuyên truyền, vận động binh lính địch bỏ ngũ, chống lệnh hành quân, hỗ trợ đắc lực cho chiến trường Điện Biên Phủ. Ngày 7-5-1954, chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc thắng lợi, đánh dấu sự toàn thắng của cuộc kháng chiến trường kỳ 9 năm chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ. Ngày 21-7-1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ về lập lại hoà bình ở Đông Dương được ký kết. Chính quyền xã Thái Học đã tổ chức ngay một cuộc mít tinh chào mừng sự kiện vẻ vang này. Quần chúng nhân dân toàn xã nói chung và nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn phấn khởi khôn xiết. Niềm mong ước chiến thắng bao năm đã trở thành hiện thực.

Nhìn lại 9 năm trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cùng với nhân dân các xã trong huyện Bảo Lạc đã kiên cường vừa chiến đấu, vừa kiến quốc, tích cực đi dân công phục vụ chiến dịch, vận chuyển vũ khí, lương thực ra mặt trận, chi viện sức người sức của cho chiến trường. Lực lượng Công an xã tuy số lượng mỏng, vũ khí thô sơ, nhưng với tinh thần gan dạ, dũng cảm, lại được đồng bào nhân dân hỗ trợ tích cực đã thực hiện nhiều hoạt động tiêu phi, trừ gian, đảm bảo sự an ninh trật tự trên địa bàn quê hương. Thắng lợi của cuộc kháng chiến của quân và dân địa phương gắn

liền với sự phấn đấu gian khổ, với trí tuệ và sự trưởng thành của tập thể cán bộ, đảng viên và du kích các thôn. Sự đóng góp, hy sinh anh dũng của những chiến sĩ du kích, của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn góp phần cho đất nước nở hoa độc lập, kết quả tự do, tô thắm truyền thống yêu nước cách mạng, là niềm tin, niềm tự hào của nhân dân địa phương để khi kết thúc cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ, mỗi cán bộ và nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn biến niềm tin và niềm tự hào đó thành sức mạnh vật chất, tinh thần trong công cuộc xây dựng quê hương trong hoà bình.

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược giành thắng lợi, quê hương Thái Học được hoàn toàn giải phóng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, phát huy tinh thần đấu tranh anh dũng trong cuộc Cách mạng Tháng Tám và kháng chiến chống Pháp, nhân dân Thái Học, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cùng nhân dân miền Bắc phấn khởi bước vào thời kỳ mới - thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội và tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

## Chương IV

# NHÂN DÂN THÁI SƠN CÙNG MIỀN BẮC TIẾN LÊN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1954-1975)



### I. NHÂN DÂN THÁI SƠN KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, BƯỚC ĐẦU XÂY DỰNG QUAN HỆ SẴN XUẤT XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1954-1960)

Sau khi Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết, hòa bình được lập lại ở miền Bắc. Ở miền Nam, đế quốc Mỹ và Ngô Đình Diệm ra sức phá hoại Hiệp định, âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ, làm bàn đạp tấn công miền Bắc, ngăn chặn phong trào giải phóng dân tộc và phong trào xã hội chủ nghĩa đang phát triển mạnh mẽ ở khu vực châu Á.

Trong bối cảnh lịch sử đó, Đảng xác định cách mạng Việt Nam đồng thời thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: miền Nam tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân; miền Bắc tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, đóng vai trò là hậu phương lớn cho cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Hội nghị của Bộ Chính trị (tháng 9-1954) đề ra nhiệm vụ trước

mất của miền Bắc là hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế, giảm bớt những khó khăn về đời sống của nhân dân, phát triển kinh tế một cách có kế hoạch và từng bước mở rộng giao lưu kinh tế giữa thành thị và nông thôn.

Thực hiện chủ trương của Đảng, ngay sau ngày quê hương được giải phóng, cán bộ và nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn vô cùng phấn khởi, tích cực bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế, cải thiện đời sống nhân dân. Bước ra khỏi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đầy oanh liệt, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cũng phải chịu nhiều tổn thất nặng nề. Bước vào thời kỳ mới, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã gặp phải rất nhiều khó khăn cần phải khắc phục như:

- Về chính trị, tình hình trật tự trị an diễn biến có nhiều phức tạp, một số tên tay sai tề nguỵ, thổ phi, phản động tụ tập tuyên truyền, tung tin bịa đặt chống phá chính quyền. Tổ chức đảng, chính quyền bước đầu còn nhiều lúng túng trong công tác quản lý kinh tế, quản lý xã hội. Đội ngũ cán bộ chưa được kiện toàn, củng cố. Cán bộ, đảng viên chủ chốt chỉ còn vài đồng chí, các đoàn thể quần chúng hầu như không có.

- Về kinh tế, hậu quả chiến tranh để lại quá nặng nề, ruộng đất bị bỏ hoang, làng xóm tiêu điều, xơ xác, hệ thống giao thông không được xây dựng mới mà còn bị phá hoại nghiêm trọng. Nông dân thiếu đất, trâu bò cày kéo. Bên cạnh đó, thiên tai liên tiếp xảy ra đã làm cho đời sống của đồng bào các dân tộc thiểu số ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn ngày càng khó khăn, thiếu thốn.

- Về văn hóa, xã hội, các hủ tục, tập quán lạc hậu, nạn cờ bạc, rượu chè, mê tín dị đoan vốn bị ảnh hưởng nặng nề do chế độ thực dân để lại còn hết sức nặng nề; đồng bào dân tộc không biết chữ còn phổ biến.

Tuy nhiên, bên cạnh những khó khăn, cán bộ và nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cũng có những thuận lợi mới. Trải qua khói lửa cuộc kháng chiến trường kỳ, cán bộ và nhân dân trong xã được rèn luyện qua thử thách, được tôi luyện ý chí cách mạng kiên cường nên có bước trưởng thành quan trọng; lực lượng vũ trang được củng cố và trưởng thành về mọi mặt; ... Nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn hòa chung với nhân dân trong huyện và nhân dân toàn miền Bắc được sống trong bầu không khí chiến thắng, hòa bình, phấn khởi càng quyết tâm xây dựng đời sống mới. Đây là những nhân tố quan trọng, là tiền đề vững chắc để xã Thái Học nói chung và nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn nói riêng hoàn thành mục tiêu khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội.

Cuối năm 1954, Đảng bộ huyện Bảo Lạc tổ chức Đại hội lần thứ II (nhiệm kỳ 1954-1956). Đại hội đã đánh giá tình hình kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội của địa phương. Đồng thời đề ra nhiệm vụ cho toàn Đảng bộ huyện trong thời kỳ mới. Cũng như nhân dân trong huyện, các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn mang đặc điểm của vùng miền núi cao, vùng sâu biên giới, có đông đồng bào dân tộc ít người; nền kinh tế chủ yếu là sản xuất cá thể nhỏ lẻ, phân tán, nghèo nàn, lạc hậu; kinh tế nông nghiệp tiểu nông với trình độ canh tác lạc hậu, mang nặng tính chất tự túc tự cấp. Do hậu quả chiến tranh, thiên tai, hạn hán; sự phá hoại của

bọn phản động và thổ phi, nên sau ngày hoà bình lập lại, đời sống của số đông đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn xã đã thấp kém lại càng lâm vào tình trạng khó khăn, tình trạng thiếu đói thường xuyên đe dọa.

Sau khi hòa bình lập lại, tổ chức Đảng, bộ máy chính quyền và các đoàn thể quần chúng ở xã Thái Học được kiện toàn. Để lãnh đạo phong trào cách mạng trên địa bàn xã, được sự giúp đỡ của Huyện ủy, đầu năm 1955, Chi bộ xã Thái Học được thành lập gồm 5 đồng chí: Hoàng Văn Kháng, Nông Văn Vàng, Dương Văn Vần, Lý Văn Kính, Hoàng A Dúng. Đồng chí Hoàng Văn Kháng được bầu làm Bí thư Chi bộ (kiêm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã). Chi bộ xã Thái Học ra đời có ý nghĩa quan trọng đối với phong trào cách mạng trên địa bàn xã. Từ đây, phong trào cách mạng trên địa bàn xã đã có sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng. Sự kiện này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng với nhân dân toàn xã, trong đó có nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn, bởi có sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất và duy nhất, đưa phong trào cách mạng ngày càng đi lên.

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, chính quyền xã Thái Học đã nhanh chóng ổn định tổ chức, chuyển hướng chỉ đạo công tác từ điều kiện thời chiến sang thời bình, với trọng tâm là ổn định đời sống nhân dân, khắc phục hậu quả chiến tranh, đồng thời đề cao cảnh giác trước những hành động phá hoại của bọn phản động, giữ vững an ninh trật tự. Đảng viên được phân công phụ trách từng xóm; chuyển dần lực lượng dân quân du kích sang làm nhiệm vụ giúp dân khắc phục hậu quả chiến tranh. Ban Công an xã cùng lực lượng dân quân du kích tăng cường công tác an ninh,

theo dõi sát các đối tượng có dính líu đến giặc Pháp, bọn thổ phi, vừa phòng ngừa các hành động chống phá, vừa đẩy mạnh việc tuyên truyền, giải thích đường lối đại đoàn kết của Đảng, chủ trương khoan hồng của Chính phủ. Nhờ vậy, trên địa bàn xã – đặc biệt là ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn hầu như không xảy ra hiện tượng chống phá cách mạng.

Với tinh thần tương thân, tương ái, chính quyền xã Thái Học đã vận động nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn nói riêng và nhân dân toàn xã nói chung san sẻ, giúp đỡ nhau trong cuộc sống và sản xuất, đặc biệt là những gia đình thương binh, liệt sĩ và những gia đình chịu nhiều thiệt hại trong chiến tranh. Nhiều gia đình bắt tay vào sản xuất nhờ công cụ, sức kéo và giống vốn của bà con cho vay, mượn. Khai hoang phục hoá được xác định là công việc trọng tâm để khôi phục và phát triển sản xuất, đây cũng chính là công việc khó khăn nhất lúc này. Lực lượng dân quân du kích và thanh niên xung kích hăng hái đi đầu trong phong trào. Do thiếu sức kéo của trâu bò, công tác khai hoang phục hoá chủ yếu dựa vào sức người là chính, công cụ chủ yếu là cày lưỡi chữ A, cuốc, liềm và một số công cụ khác. Nhưng với tinh thần nỗ lực, hàng trăm mẫu ruộng nương đã được khai hoang, đưa vào sản xuất.

Cùng với việc khai hoang phục hoá mở rộng diện tích gieo trồng, Chính quyền vận động nhân dân thực hành tiết kiệm, thi đua tăng gia sản xuất. Các tổ chức đoàn thể Nông hội, Thanh niên, Phụ nữ được kiện toàn, tích cực tuyên truyền vận động nhân dân sửa chữa, đắp đập, mương, phai dẫn nước vào ruộng, đảm bảo cây kịp thời vụ, cấy hết diện tích, tích cực gieo trồng

những loại cây lương thực ngắn ngày, hoa màu để cứu đói. Nhờ đó, sản lượng lương thực của xã tăng nhanh, đời sống nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn dần được ổn định trở lại, nguy cơ thiếu đói cơ bản được đẩy lùi.

Cùng với việc khôi phục và phát triển sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi và sản xuất thủ công nghiệp, kinh tế phụ gia đình cũng được chú trọng. Chợ búa hoạt động trở lại, nhiều mặt hàng được mang ra trao đổi, buôn bán, thu hút cả cư dân ở các vùng lân cận đến họp. Làng bản nhanh chóng trở lại nhịp sống yên bình.

Bên cạnh chăm lo phục hồi sản xuất, chính quyền xã thường xuyên chăm lo việc phát triển văn hóa, giáo dục. Về văn hoá - giáo dục, do điều kiện kinh tế - xã hội và địa hình giao thông chia cắt nên nhìn chung hoạt động giáo dục gặp phải không ít khó khăn. Chi bộ tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác bồi dưỡng văn hóa, đẩy mạnh phong trào bình dân học vụ xóa nạn chữ. Phong trào bình dân học vụ tiếp tục được phát động mạnh mẽ hơn, thu hút đông đảo nhân dân, đoàn viên thanh niên và các cán bộ của đoàn thể quần chúng theo học. Các xóm bản trên địa bàn xã Thái Sơn đều có bản thông tin nhằm kịp thời phổ biến chính sách của cấp trên, thông báo tiến độ sản xuất cùng các công việc khác của địa phương. Tiểu ban văn hoá - xã hội kết hợp với các đoàn thể quần chúng thành lập ở mỗi xóm bản một đội văn nghệ, thể thao. Hoạt động văn hóa, thể thao diễn ra sôi nổi, nhất là trong các dịp lễ tết, mít tinh đều tiến hành biểu diễn văn nghệ, thi đấu thể thao. Các tệ nạn xã hội như mê tín dị đoan, rượu chè, nghiện hút, hủ tục ma chay tốn kém, cưới hỏi phiền nhiễu tiếp tục được loại bỏ.

Để đảm bảo chăm sóc sức khoẻ nhân dân, trong điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, Chi bộ và chính quyền xã Thái Học đặc biệt quan tâm đến công tác y tế. Xã đã triển khai xây dựng Trạm y tế xã, gồm 3 người, có phòng làm việc trong khuôn viên Ủy ban nhân dân xã (ở xóm Nà Nàng – trên địa bàn xã Thái Sơn). Trạm y tế nhanh chóng đi vào hoạt động, tích cực tuyên truyền về phòng và chữa bệnh trong nhân dân, tổ chức thăm khám thai sản và những bệnh thông thường cho nhân dân. Trạm y tế còn đẩy mạnh phong trào ăn ở hợp vệ sinh, đào hố xí, hố rác, phát quang bụi rậm, khơi thông cống rãnh, diệt các loại ruồi muỗi, côn trùng có hại.

Trong công tác quốc phòng - an ninh, việc xây dựng lực lượng vũ trang được Chi bộ quan tâm lãnh đạo. Ban chỉ huy xã đội của xã được củng cố. Từ năm 1954, đồng chí Ma Văn Khiếu được phân công làm Xã đội trưởng. Lực lượng dân quân du kích tổ chức học tập chấn chỉnh, huấn luyện, tích cực tuần tra, canh gác, làm công tác dân vận,... Từ cuối năm 1955, được sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang địa phương tỉnh và của huyện, Chi bộ và chính quyền xã Thái Học đã tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo mật, phòng gian, tổ chức lực lượng mở các đợt trấn áp thổ phỉ và bọn phản động, tăng cường bảo vệ an ninh, ổn định đời sống nhân dân, bảo vệ chính quyền cách mạng. Chính vì vậy, tình hình an ninh của các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn luôn được ổn định, nhân dân yên tâm và tập trung sản xuất.

Sau ngày hoà bình lập lại, trên địa bàn các xã thuộc Tây Nam huyện Bảo Lạc, trong đó có các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn, nhiều nhóm thổ phỉ, tay chân của thực dân Pháp cài cắm lại

đã bóc đầu dây chống lại chính quyền, đốt nhà, cướp phá tài sản của nhân dân trong xã. Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy về tổ chức lực lượng trấn áp, truy quét thổ phỉ, Tỉnh đội Cao Bằng đã nhanh chóng triển khai kế hoạch điều động các đơn vị đi làm nhiệm vụ ở những nơi xung yếu, mà trọng tâm là các xã thuộc địa bàn Tây Nam Bảo Lạc, trong đó có các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn. Lực lượng công an xã đã phối hợp cùng với bộ đội tỉnh tham gia tiểu phỉ, tham gia cuộc hành quân tuần tiểu của Đại đội vũ trang do đồng chí Tỉnh đội trưởng trực tiếp chỉ huy. Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội có những chuyển biến tích cực. Lực lượng dân quân của xã tăng cường tuần tra canh gác, tập trung vào những địa bàn phức tạp. Công an xã Thái Học phối hợp với Công an huyện tiến hành lập hồ sơ theo dõi các vụ án chính trị; bắt và xử lý một số vụ buôn bán thuốc phiện, thuốc lá lậu, trộm cắp tài sản. Xã đã cử cán bộ Ban Công an xã tham gia 2 đợt huấn luyện ngắn ngày cho các trưởng Công an xã do huyện tổ chức, qua đó nâng cao nhận thức về nhiệm vụ và lề lối làm việc, trình độ của cán bộ Ban Công an xã. Trong những năm 1957-1958, qua xác minh, ở trại cải tạo của Khu tự trị Việt Bắc có một số phần tử câu kết với nhau thành lập tổ chức phản động lấy tên là “Đảng nhất tâm dân tộc” do tên Dương Trung Hiệu (quê ở Tuyên Quang) cầm đầu. Chúng giao nhiệm vụ và quy định địa bàn hoạt động cho từng tên, sau đó tổ chức trốn trại kết nối với những tên đã mãn hạn tù toả đi các nơi hoạt động. Chúng đặt trung tâm chỉ huy ở vùng Na Hang (huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang) và dự định sẽ chuyển sang các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn và Yên Thổ. Chúng vạch kế hoạch dựa vào địa hình

núi non hiểm trở của dãy núi Phja Dạ để xây dựng căn cứ, khống chế địa bàn 3 tỉnh Cao Bằng - Bắc Kạn - Tuyên Quang. Chỉ trong thời gian ngắn, lợi dụng các mối quan hệ họ hàng, bạn phần động đã tuyên truyền, lôi kéo được một số người nhẹ dạ tham gia vào tổ chức phản động này. Trước tình hình đó, dưới sự lãnh đạo của Khu ủy, của Tỉnh ủy và các cơ quan chức năng, lực lượng công an xã Thái Học đã tích cực tham gia vào các đoàn công tác của Huyện ủy và Ủy ban hành chính huyện. Đến tháng 4-1959, lực lượng công an xã đã tham gia bắt tổng cộng 14 tên, sớm đập tan một tổ chức phản động nguy hiểm.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ III (1957) về phát triển kinh tế, những năm 1957-1959, trong sản xuất nông nghiệp, dưới sự lãnh đạo và chỉ đạo của chính quyền xã Thái Học, các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn tăng cường mở rộng diện tích khai hoang phục hoá, mở rộng diện tích trồng các loại cây lương thực, đẩy mạnh phát triển chăn nuôi. Để phát triển kinh tế và cải thiện đời sống nhân dân, một trong những giải pháp được xã chú trọng là phát triển nuôi cá nước ngọt ở ao, ruộng lúa. Nhiều hộ gia đình đã tận dụng diện tích mặt nước để nuôi thả cá, nguồn cá giống được lấy từ tự nhiên.

Để phục vụ phát triển kinh tế và đi lại của nhân dân, Chi bộ xã Thái Học đã huy động nhiều nhân lực ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn tham gia tu sửa đường giao thông để cho ngựa thồ, xe ngựa, xe đạp đi lại được. Ngoài ra, năm 1959, xã còn huy động nhiều dân công của xã tham gia tu sửa, nâng cấp thông tuyến Quốc lộ 34 (đoạn Tĩnh Túc - Bảo Lạc).

Từ năm 1957, hưởng ứng phong trào do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động, tại các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn phong trào xây dựng đời sống mới diễn ra sôi nổi, đặc biệt là thực hiện nếp sống ăn chín uống sôi, vệ sinh làng bản. Lĩnh vực văn hóa, xã hội có bước tiến rõ rệt, các đội văn nghệ quần chúng ở các thôn bản đã tổ chức nhiều hoạt động văn hóa văn nghệ, phục vụ đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 14 (11-1958) của Đảng, Đảng bộ tỉnh Cao Bằng họp Hội nghị xác định mục tiêu then chốt của công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế, văn hoá trong kế hoạch 3 năm 1958-1960 của tỉnh là nhằm xác lập quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa, xoá bỏ sự áp bức bóc lột và các tàn dư của chế độ thực dân phong kiến, tạo sức mạnh vật chất và tinh thần của chế độ mới. Để đạt các mục tiêu của công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, Đảng bộ tỉnh xác định phải đẩy mạnh phong trào tổ đổi công, đồng thời tiến hành thí điểm xây dựng hợp tác xã nông nghiệp. Tháng 4-1959, Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 16 (khóa II) quyết định đường lối, phương châm, chính sách đẩy mạnh công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa. Đối với miền núi, Hội nghị xác định: Nhiệm vụ trước mắt là vận động hợp tác hóa nông nghiệp, phát triển sản xuất kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ, tức là trong khi củng cố và phát triển tổ đổi công và hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất, phải kết hợp xoá bỏ những tàn tích của chế độ phong kiến chiếm hữu ruộng đất và những hình thức bóc lột phong kiến còn sót lại. Tiếp đó, tháng 6-1959, tại kỳ họp thứ X Quốc hội khóa I đã ra

Nghị quyết về hợp tác hóa. Tháng 8-1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi nông dân miền Bắc vào tổ đổi công và hợp tác xã.

Thực hiện chủ trương hợp tác hoá, quán triệt những quan điểm chỉ đạo của Đảng bộ huyện, Chi bộ xã Thái Học đã tổ chức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và quần chúng về mục đích, ý nghĩa của cuộc vận động hợp tác hóa kết hợp với cải cách dân chủ; đấu tranh với những tàn tích phong kiến còn sót lại; đẩy mạnh sản xuất. Qua công tác thực tế để tích cực bồi dưỡng, rèn luyện cán bộ, đào tạo cán bộ cốt cán người dân tộc; xây dựng, củng cố tổ chức Đảng, chính quyền. Nhiều lượt cán bộ của xã đã tham gia các đợt học tập chủ trương, chính sách về cuộc vận động xây dựng tổ đổi công, hợp tác hoá nông nghiệp kết hợp với hoàn thành cải cách dân chủ do huyện tổ chức. Qua các đợt học tập, cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân đã tin tưởng vào đường lối, chính sách; qua đó cũng phân hoá những phần tử đi ngược lại chính sách cải tạo kinh tế, văn hoá của Đảng, góp phần hạn chế, đi tới xóa bỏ tình trạng bóc lột, nhân dân thấy rõ hơn tầm quan trọng của chính sách cải cách dân chủ trong giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân, qua đó tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc. Đến đầu năm 1960, sau một thời gian chuẩn bị, Hợp tác xã nông nghiệp đầu tiên được thành lập ở xóm Bản Ràn, do đồng chí Dương Văn Hằng làm Chủ nhiệm. Trên cơ sở rút kinh nghiệm từ việc xây dựng Hợp tác xã nông nghiệp Bản Ràn, Chi bộ xã Thái Học đẩy mạnh vận động thành lập các hợp tác xã ở các bản khác. Đến cuối năm 1960, hầu hết các xóm bản đều thành lập được hợp tác xã, thu hút trên 85% số hộ nông dân vào các hợp tác xã. Các xóm trên địa bàn xã Thái

Son đều xây dựng các hợp tác xã như: Hợp tác xã Bản Lìn, Hợp tác xã Bản Là, Hợp tác xã Khau Dề, Hợp tác xã Lũng Chang, Hợp tác xã Lũng Vài, Hợp tác xã Nà Nàng, Hợp tác xã Nà Bó, Hợp tác xã Nà Lôm, Hợp tác xã Nặm Trà, Hợp tác xã Sáng Soáy. Cùng với việc xây dựng các hợp tác xã nông nghiệp, năm 1960, Chi bộ xã lãnh đạo xây dựng các Hợp tác xã mua bán và Hợp tác xã tín dụng. Hợp tác xã mua bán sau khi thành lập đã nhanh chóng đầu tư mua sắm, tạo dựng cơ sở vật chất, tìm kiếm nguồn hàng để phục vụ nhu cầu sinh hoạt, nhu cầu sản xuất của xã viên và của nhân dân. Hợp tác xã tín dụng sau khi thành lập đã huy động được nguồn tiền dư thừa của nhân dân gửi vào, tạo vốn cho vay với lãi suất hợp lý, tạo điều kiện cho nhân dân có thêm vốn để sản xuất.

Các hợp tác xã ra đời thực sự là một cuộc cách mạng xã hội ở nông thôn, một cuộc đổi đời chưa từng có trong lịch sử phát triển của nông thôn Việt Nam nói chung, nông thôn các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn nói riêng; nó là sản phẩm của quá trình đấu tranh cách mạng gay go, quyết liệt trong nhận thức, tư tưởng của quần chúng nhân dân giữa một bên là hình thức làm ăn nhỏ lẻ, tư hữu, với một bên là ý thức vươn lên xây dựng chủ nghĩa xã hội ngay trên quê hương. Thông qua việc thực hiện hợp tác hoá, Chi bộ, chính quyền và các đoàn thể quần chúng đã trưởng thành về tổ chức và hoạt động, thêm dày dặn kinh nghiệm và củng cố uy tín trước quần chúng.

Trước tình hình công tác thuế ở nhiều địa phương gặp nhiều khó khăn, tư tưởng coi nhẹ công tác thuế đã phát sinh từ sau hoà bình, Trung ương Đảng và Chính phủ đã kịp thời uốn nắn những

lệch lạc của cán bộ đối với công tác thuế. Để đánh giá toàn diện các mặt công tác thuế, từ ngày 16 đến 20-7-1959, Đảng bộ và chính quyền huyện đã tổ chức Hội nghị chuyên đề về công tác thu thuế với sự tham dự của 5 đại biểu Huyện ủy và Ủy ban hành chính huyện; 19 cán bộ các ngành thuế, lương thực, các ngành ở huyện; 9 cán bộ huyện phụ trách các xã và 162 cán bộ xã. Hội nghị đã thống nhất nhận định của huyện về những ưu khuyết điểm trong công tác thuế năm 1958, về nguyên nhân thành tích và thất bại. Cán bộ xã đã liên hệ nhiều ví dụ cụ thể để chứng minh các vấn đề đã nêu trong báo cáo tổng kết. Qua tổng kết công tác, cán bộ thêm phấn khởi, đồng thời được trao đổi thêm về kinh nghiệm công tác, về tinh thần quyết tâm để hoàn thành nhiệm vụ mới. Sau khi học tập ở huyện về, xã Thái Học đã tổ chức học tập công tác thuế cho cán bộ xã, các xóm trong đó có các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn trong thời gian 2 ngày. Cán bộ sau khi học tập đã xuống các xóm để kê khai thí điểm, sau đó lên huyện họp để trao đổi rút kinh nghiệm. Xã Thái Học và một số xã miền Tây Nam tổ chức họp ở Pác Miều. Trong cuộc họp, những kinh nghiệm tốt được phổ biến, những khó khăn được nêu lên để tìm giải pháp khắc phục, đồng thời giải đáp những thắc mắc và uốn nắn những lệch lạc, sai sót về cách viết sổ kê khai. Qua học tập ở huyện và xã, tư tưởng cán bộ đã có những chuyển biến tích cực. Một số cán bộ đã tự liên hệ, nói rõ những khuyết điểm sai lầm của cá nhân trong công tác thuế, như là kê khai không chính xác về rẫy; không cố gắng chống khai man về rẫy khi đi kê khai; không đôn đốc quyết liệt đối với những đối tượng dầy dưa thuế; ngại khó, không theo dõi tình hình nộp thuế của

nông hộ để đốc thu. Nhiều hộ, sau khi được tuyên truyền, học tập, đã bày tỏ sự ủng hộ đối với công tác thuế của huyện, có những hộ năm trước được miễn thuế, nhưng vẫn chủ động ghi, kê khai thuế và nói rằng: “Sau khi học tập, chúng tôi thấy nếu không nộp thuế thì thật là xấu hổ, chúng tôi cũng ghi nộp, nếu sau này tính thuế xong mà miễn thì chúng tôi ủng hộ số thuế đã nộp cho Chính phủ kiến thiết đất nước”.

Đến hết năm 1960, các mặt kinh tế - văn hoá của các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn có bước phát triển. Trong nông nghiệp, sản lượng và năng suất lương thực (ngô, thóc, sắn, khoai,..) của các hợp tác xã đều tăng. Chăn nuôi cũng phát triển đáng kể. Nghề rừng là một trong những thế mạnh của xã cũng có nhiều tiến bộ trong khai thác gỗ, trồng rừng, bảo vệ rừng, khai thác các loại lâm sản. Công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế cá thể đã hoàn thành; đã từng bước xác lập được quan hệ sản xuất mới, dựa trên hai hình thức sở hữu cơ bản là tập thể và nhà nước; các hình thức bóc lột đã bị xóa bỏ về cơ bản; công cuộc cải cách dân chủ hoàn thành đã đem lại ruộng đất cho nông dân. Nhân dân lao động trở thành người làm chủ xã hội.

Xác định nhiệm vụ cách mạng những năm đầu sau giải phóng hết sức nặng nề, Chi bộ xã Thái Học đặc biệt chú trọng công tác xây dựng đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng. Nề nếp sinh hoạt Đảng được duy trì đều đặn, nhất là sinh hoạt tổ Đảng, bảo đảm quản lý đảng viên, phân công công tác và kiểm tra cụ thể nên đã góp phần quan trọng nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Các đảng viên trong thực hiện các nhiệm vụ công tác luôn

thể hiện bản chất trong sáng, có quan điểm đúng, không tiêu cực, bất mãn với oan sai, hòa đồng, đoàn kết với đảng viên mới. Đợt học tập, thảo luận dự thảo Cương lĩnh và Điều lệ sửa đổi chuẩn bị cho Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân tham gia. Đồng thời, Chi bộ Đảng xã đã tiến hành kiểm điểm khắc phục một bước những nhận thức lệch lạc trong cán bộ, đảng viên. Một số biểu hiện mất dân chủ, tự tư tự lợi được kiểm điểm sâu sắc. Nhờ vậy, niềm tin của đồng bào các dân tộc, trong đó có nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đối với sự lãnh đạo của Chi bộ ngày càng được củng cố.

Bộ máy chính quyền không ngừng được củng cố, phát huy tốt vai trò quản lý, điều hành các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương. Trong điều kiện địa bàn xã rộng, giao thông chia cắt, các hoạt động chống phá của lực lượng thù phi diễn biến phức tạp, lực lượng công an xã lại mỏng về số lượng và thiếu thốn phương tiện, vũ khí. Nhưng được sự hỗ trợ tích cực của đồng bào cùng ý thức trách nhiệm và dũng cảm của các công an viên, Ban Công an xã đã đảm bảo tốt nhiệm vụ bảo vệ trật tự trị an tại quê hương.

Các tổ chức, đoàn thể như: Thanh niên, phụ nữ, phụ lão phát triển về số lượng, củng cố về tổ chức đã đẩy mạnh tuyên truyền vận động hội viên, đoàn viên thi đua lao động sản xuất, chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Nhiều thanh niên ưu tú luôn hướng về Đảng, có ý thức tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu trở thành đảng viên.

Nhìn chung, sau 6 năm (1954-1960), dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã Thái Học, phong trào hợp tác hoá nông nghiệp ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đạt được những kết quả quan trọng

trong công tác cải tạo xã hội chủ nghĩa bước đầu được hoàn thành, quan hệ sản xuất mới ở nông thôn được thiết lập. Với sự chủ động của đội ngũ cán bộ và tinh thần trách nhiệm, phấn khởi của đồng bào, các hoạt động sản xuất kinh tế - xã hội có sự chuyển biến. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện một bước. Lĩnh vực giáo dục, y tế và văn hoá - xã hội có điều kiện phát triển so với những giai đoạn trước. Được tổ chức chặt chẽ, công tác an ninh - quốc phòng có nhiều đóng góp quan trọng vào bảo đảm ổn định tình hình tại địa phương. Tổ chức đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng được củng cố vững mạnh. Đây là cơ sở quan trọng để nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn bước vào thực hiện thành công kế hoạch 5 năm lần thứ nhất 1961-1965.

## **II. NHÂN DÂN THÁI SƠN THAM GIA THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT (1961-1965)**

Trên cơ sở thành tựu đã đạt được trong thời kỳ khôi phục kinh tế và cải tạo xã hội chủ nghĩa, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9-1960) đã đề ra kế hoạch nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), nhằm xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội, thực hiện một bước công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, xây dựng miền Bắc thành hậu phương lớn trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà.

Cụ thể hóa đường lối Đại hội Đảng toàn quốc vào tình hình thực tiễn của địa phương, nhiệm vụ trung tâm được Chi bộ, chính quyền xã Thái Học xác định là củng cố và mở rộng hợp tác xã, tăng nhanh sản lượng lương thực, thực phẩm, trên cơ sở

đó ổn định và nâng cao đời sống nhân dân, tiếp tục động viên các hộ nông dân cá thể vào các hợp tác xã; đồng thời phát triển sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, củng cố an ninh, quốc phòng; tăng cường xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng.

Trải qua quá trình phát triển, khôi phục kinh tế sau chiến tranh, bước vào thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn có nhiều thuận lợi cơ bản: Vai trò, uy tín của Chi bộ, chính quyền, hợp tác xã được nâng lên rõ rệt; toàn thể đảng viên và nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đều nêu quyết tâm phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch mà cấp trên giao phó; quan hệ sản xuất mới được xác lập đã tỏ rõ những ưu điểm; cơ sở vật chất được xây dựng trong giai đoạn trước đã phát huy tác dụng. Tuy nhiên, trước yêu cầu, nhiệm vụ mới, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cũng gặp không ít khó khăn: cung cách làm ăn cũ vẫn còn tồn tại bên cạnh cung cách làm ăn mới; tư tưởng bảo thủ, tư hữu vẫn còn ăn sâu trong tiềm thức nhiều hộ nông dân, chưa thể cải tạo trong thời gian ngắn; trình độ quản lý, điều hành của cán bộ chưa tương xứng với yêu cầu. Đời sống của đồng bào các dân tộc trong xã vẫn còn nhiều khó khăn. Thực chất của tình trạng này phản ánh mâu thuẫn giữa quan hệ sản xuất đẩy quá cao và trình độ của lực lượng sản xuất còn nhỏ bé. Tuy vậy, nhờ có đường lối đúng đắn, sáng suốt của Trung ương Đảng, sự chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, Huyện ủy, đặc biệt là sự quyết tâm cao của Chi bộ và nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đã tích cực phấn đấu để hoàn thành chỉ tiêu của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

Bước vào thời kỳ thực hiện kế hoạch 5 năm, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã Thái Học đã đẩy lên phong trào thi đua sôi nổi trong mọi ngành, mọi giới. Nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cũng tích cực, sôi nổi tham gia các phong trào. Trong sản xuất nông nghiệp, phong trào thi đua đua đỏi kịp và vượt “Đại Phong” diễn ra sôi nổi. Trường học với phong trào thi đua “Hai tốt” (dạy tốt, học tốt). Lực lượng vũ trang và an ninh có phong trào thi đua “Ba nhất”. Phong trào “Năm tốt” đã thực sự động viên đông đảo phụ nữ tham gia vào công cuộc cách mạng ở địa phương. Nhiều chiến sỹ thi đua, Tổ, đội Lao động xã hội chủ nghĩa xuất hiện. Cùng với các phong trào thi đua yêu nước, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn tích cực tham gia thực hiện cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động. Để phát triển sản xuất, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ và chính quyền xã Thái Học, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đã tập trung củng cố các hợp tác xã và xây dựng cơ sở vật chất cho các hợp tác xã nông nghiệp như cải tạo đồng ruộng, làm thủy lợi. Đồng thời xã thành lập Ban thủy lợi, phân phối điều hành các hợp tác xã chung dẫn đường mương nước cung cấp nguồn nước tưới cho đồng ruộng. Các hợp tác xã trang bị thêm hệ thống máy bơm nước để chủ động nguồn nước tưới cho đồng ruộng. Nhờ vậy, các hợp tác xã trên địa bàn xã Thái Sơn đã chủ động được tưới tiêu, khắc phục được hạn hán, góp phần tăng năng suất cây trồng. Lực lượng thanh niên của các hợp tác xã đẩy mạnh phong trào làm phân xanh để phát triển sản xuất.

Trong những năm 1962-1963, hạn hán kéo dài gây nhiều khó khăn cho sản xuất nông nghiệp. Nhưng được sự quan tâm chỉ đạo của cấp trên, Chi bộ xã Thái Học quyết tâm lãnh đạo nhân dân thực hiện khẩu hiệu: “Lấy mùa bù chiêm, mất cây này bù cây khác, lúa mất lấy ngô thay thế, ngô kém hoa màu thay ngô”. Nhờ vậy, sản lượng lương thực của các hợp tác xã trên địa bàn xã Thái Sơn vẫn được giữ vững, đời sống của xã viên được đảm bảo.

Chăn nuôi lợn cũng phát triển cả khu vực tập thể và hộ gia đình xã viên. Các hợp tác xã đều xây dựng chuồng trại, cử xã viên chuyên chăn nuôi và đưa giống mới, cùng kỹ thuật chăm sóc đàn lợn tập thể và gia đình. Các đội chuyên chăn nuôi, đội giống, đội thủy lợi ra đời góp phần bảo đảm cho sản xuất phát triển đồng đều ở tất cả các khâu. Hợp tác xã tiêu thủ công nghiệp mua sắm thêm thiết bị máy móc, tăng thêm các mặt hàng, đưa doanh thu của sản xuất thủ công nghiệp tăng lên rõ rệt. Trên cơ sở những thắng lợi bước đầu đạt được, Chi bộ xã Thái Học tập trung lãnh đạo khâu củng cố, giữ vững phong trào hợp tác xã. Chi bộ đã cử cán bộ, đảng viên xuống tận nhà bà con nông dân để vận động thuyết phục nhằm động viên tư tưởng, tích cực học tập Điều lệ, chính sách về hợp tác hoá và tham gia hợp tác xã. Với sự chỉ đạo sát sao của Chi bộ xã, các xã viên của hợp tác xã trên địa bàn xã Thái Sơn hiểu rõ hơn về hợp tác xã và tự nguyện tham gia vào hợp tác xã.

Bên cạnh những thành tích đạt được, trong thời kỳ này, một số hợp tác xã nông nghiệp đã bộc lộ những nhược điểm, hạn chế, làm ảnh hưởng không nhỏ tới sản xuất, đời sống và tư tưởng

của xã viên. Nguyên nhân chính là do tư tưởng nóng vội, muốn nhanh chóng xây dựng hợp tác xã, nên có nơi còn vi phạm nguyên tắc tự nguyện, gò ép nông dân vào hợp tác xã, trong khi đó đội ngũ cán bộ quản lý của các hợp tác xã còn non kém, hạn chế về trình độ, năng lực (đa số trình độ văn hóa lớp 2 - 3), chưa có nhiều kinh nghiệm quản lý, điều hành hợp tác xã. Bên cạnh đó, trong hàng ngũ Ban quản lý của một số hợp tác xã còn nảy sinh tư tưởng cục bộ, thiếu thống nhất. Vì vậy, một số hợp tác xã rơi vào tình trạng lúng túng trong quản lý, điều hành sản xuất, hoạt động kém hiệu quả, năng suất lao động giảm; việc phân phối chưa công bằng nên nhiều xã viên hoang mang, dao động, xin ra khỏi hợp tác xã.

Trong không khí cùng Đảng bộ và nhân dân trong huyện đang khẩn trương bước vào thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), một vinh dự lớn đến với đồng bào các dân tộc tỉnh Cao Bằng, trong đó có cán bộ, đảng viên và nhân dân Thái Sơn là Chủ tịch Hồ Chí Minh lên thăm Cao Bằng. Ngày 21-2-1961, nói chuyện với cán bộ, đảng viên và đồng bào các dân tộc trong tỉnh, Người nêu rõ truyền thống tốt đẹp của nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng trong đấu tranh cách mạng, nhắc nhở đồng bào đã làm chủ thì phải làm cho tốt “Muốn làm chủ cho tốt thì phải đoàn kết. Đoàn kết các dân tộc, tất cả đồng bào dân tộc như anh em một nhà”. Ước mong của Người là cán bộ, đảng viên và đồng bào các dân tộc trong tỉnh phấn đấu xây dựng Cao Bằng sớm trở thành một trong những tỉnh gương mẫu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội như trước kia Cao Bằng là một trong những tỉnh đi đầu trong cách mạng giải phóng dân tộc. Những tình cảm mà

Chủ tịch Hồ Chí Minh dành cho đồng bào các dân tộc tỉnh Cao Bằng, những chỉ bảo ân cần và mong ước của Người đối với sự phát triển của Cao Bằng là nguồn khích lệ, động viên to lớn đối với cán bộ, đảng viên, nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng nói chung và xã Thái Học nói riêng trong cuộc tiến quân vào chống nghèo nàn, lạc hậu và trong đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực phản động.

Tháng 6-1963, Đảng bộ tỉnh Cao Bằng tổ chức Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VI. Trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm của tỉnh và các địa phương, Đại hội nhấn mạnh vấn đề phát triển nông nghiệp miền núi và phân đấu hoàn thành những chỉ tiêu còn lại của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, Chi bộ xã Thái Học đã lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh các hoạt động sản xuất, đặc biệt trong các hợp tác xã. Diện tích canh tác được mở rộng, kỹ thuật được cải tiến, nhiều giống lúa mới được đưa vào sản xuất. Có thêm lương thực, chăn nuôi gia súc, gia cầm có bước phát triển, quy mô ngày càng mở rộng. Năng suất cây trồng, vật nuôi tăng lên đáng kể. Với kết quả đạt được, bàn con xã viên các hợp tác xã trên địa bàn xã Thái Sơn ngày càng hăng hái, tích cực với con đường làm ăn tập thể. Bên cạnh sản xuất nông nghiệp, sản xuất tiểu thủ công nghiệp cũng được chính quyền và các hợp tác xã khuyến khích phát triển. Hoạt động khai thác lâm thổ sản được mở rộng. Mạng lưới thu mua nông sản, sản phẩm thủ công, lâm thổ sản được kết nối tới tận địa phương, hoạt động hiệu quả. Tình hình kinh tế của xã có bước phát triển, đời sống của nhân dân được cải thiện, mặc dù

vẫn phải đối mặt với thiên tai, mất mùa nhưng tình trạng đói kém xưa kia không còn tái diễn.

Thực hiện chủ trương của Đảng bộ tỉnh Cao Bằng về phát động chiến dịch “Tiến quân diệt dốt vùng cao”, Chi bộ và nhân dân Thái Học nhận được sự hỗ trợ, giúp đỡ của đông đảo các đoàn viên thanh niên về địa phương phát triển giáo dục, xóa nạn mù chữ. Nhiều lượt giáo viên, cán bộ của các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn được cử tham dự lớp sơ cấp sư phạm mở ở huyện Bảo Lạc. Nhờ vậy, nguồn nhân lực cho phát triển giáo dục được tăng cường, đông đảo học sinh được tham gia học tập phổ thông các cấp, chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên. Hoạt động bổ túc văn hoá tiếp tục diễn ra sôi nổi, thu hút cán bộ và nhân dân tham gia học tập. Qua đó, ngành giáo dục của xã đã nhận được sự tin yêu của đồng bào, khát vọng được đi học, biết chữ dần trở thành hiện thực trong các tầng lớp nhân dân.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, thông tin tuyên truyền đường lối chủ trương của Đảng được đẩy mạnh, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của người dân. Những hoạt động văn hóa truyền thống lành mạnh được quan tâm khuyến khích. Đội văn nghệ, chiếu bóng thường xuyên về xã phục vụ đồng bào. Nhờ đó, đời sống tinh thần, trình độ dân trí của đồng bào các dân tộc ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn từng bước được nâng lên, nhiều hủ tục lạc hậu từng bước bị loại bỏ khỏi đời sống. Nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh, tin tưởng vào cách mạng, vào chính quyền.

Công tác chăm sóc y tế, bảo vệ sức khỏe cũng đạt nhiều kết quả quan trọng. Vượt lên những thiếu thốn về thiết bị y tế, cơ sở

vật chất, các cán bộ Trạm Y tế xã Thái Học tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động quần chúng ăn ở vệ sinh, khoa học được thúc đẩy, mang lại nhiều kết quả. Nhiều loại bệnh tật xuất hiện trước đây từng bước bị đẩy lùi. Đồng bào các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn chú trọng hơn đến các biện pháp phòng bệnh, chữa bệnh khoa học, từ bỏ việc lạm dụng các hình thức chữa bệnh dân gian, mê tín, cúng bái.

Để đáp ứng những yêu cầu, đòi hỏi của tình hình mới, công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền và các tổ chức đoàn thể được chú trọng. Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy và Huyện ủy, công tác xây dựng Chi bộ xã Thái Học tập trung thực hiện bước 3 của đợt “Chỉnh huấn mùa xuân”. Theo đó, Chi bộ tổ chức cho tất cả cán bộ, đảng viên trong xã tham dự lớp chỉnh huấn, qua đó góp phần nâng cao trình độ lý luận chính trị, năng lực cho đội ngũ cán bộ, đảng viên; xác định đúng quan điểm, lập trường giai cấp, khắc phục được những hạn chế, yếu kém trong công tác, nhất là công tác xây dựng Đảng và đội ngũ cán bộ. Thông qua các hoạt động tuyên truyền của cán bộ, đảng viên, ý thức giác ngộ chính trị của đồng bào được nâng lên, sức mạnh chính trị của quần chúng được tăng cường. Qua đợt chỉnh huấn, nhiều cán bộ trưởng thành, được kết nạp vào Đảng, trở thành nhân tố quan trọng trong phong trào hợp tác hóa nông nghiệp; lề lối, tác phong làm việc của cán bộ, đảng viên được chấn chỉnh, gần dân, phục vụ dân nhiều hơn; nhận thức mới về công tác xây dựng Đảng ở miền núi gắn chặt với việc tổ chức những nhiệm vụ kinh tế - xã hội tại địa phương đã có những chuyển biến tích cực.

Việc củng cố chính quyền dân chủ nhân dân, xây dựng và củng cố các đoàn thể chính trị - xã hội được quan tâm. Năm 1962, Chi bộ đã tổ chức thực hiện nghiêm túc những quy định của Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính các cấp. Hoạt động của Ủy ban hành chính xã đã có nhiều chuyển biến tích cực trong tổ chức quản lý kinh tế - xã hội; tạo điều kiện phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động, phát triển kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, từng bước xoá đói nghèo, lạc hậu, cải thiện đời sống nhân dân; thực hiện bình đẳng và đoàn kết dân tộc. Đáp ứng những đòi hỏi của thực tiễn địa phương, đầu thập niên 60, thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, huyện Bảo Lạc đã thành lập Tiểu khu Tây Nam (gồm cả toàn bộ địa bàn huyện Bảo Lâm ngày nay), trụ sở của Tiểu khu đặt tại Pác Miầu (thuộc địa bàn xã Mông Ân). Tổ chức bộ máy của Tiểu khu được thành lập, gồm Ban cán sự Tiểu khu và Ban đại diện Ủy ban hành chính. Tổ chức bộ máy của Tiểu khu Tây Nam chỉ đạo hoạt động của cấp ủy, chính quyền các xã vùng Tây Nam huyện. Huyện ủy cử một cán bộ là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ làm Trưởng Ban Cán sự, Tiểu khu trưởng Tiểu khu Tây Nam, Trưởng Ban đại diện tại Tiểu khu Tây Nam. Các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở như Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên được thành lập, củng cố và phát triển hội viên, tổ chức phát động nhiều phong trào thi đua lao động sản xuất, xây dựng đời sống mới ở các bản làng, hợp tác xã nông nghiệp.

Những năm 1961-1965, lợi dụng đặc điểm địa hình phức tạp và dân trí thấp ở Bảo Lạc, bọn phản động ngấm ngấm hoạt động chống phá chính quyền cách mạng. Mục tiêu của chúng là gây

rối, gây mất trật tự ổn định xã hội. Chúng xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của chính quyền, kích động, lôi kéo đồng bào, các phần tử bất mãn, nhen nhóm thành lập những tổ chức phản động chống phá ta về lâu dài. Thực hiện Chỉ thị số 63-CT “Về công tác phòng chống gián điệp biệt kích” ngày 28-4-1963 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, trực tiếp là lực lượng Công an tỉnh và Tỉnh đội, Chi bộ xã Thái Học thành lập Ban tuyên truyền phòng chống gián điệp, biệt kích, do đồng chí Bí thư Chi bộ đứng đầu. Lực lượng Công an xã Thái Học tích cực tham gia chiến dịch tuyên truyền, truy quét các lực lượng phản động, đập tan nhóm phản động “Khối cộng đồng công xã ngọn cờ đỏ”, từng bước làm trong sạch địa bàn. Lực lượng dân quân du kích xã được củng cố, đẩy mạnh tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức phòng chống gián điệp, biệt kích cho nhân dân. Công tác bảo đảm an ninh trật tự, quốc phòng góp phần ổn định tình hình chính trị, xã hội, tạo điều kiện cho đồng bào các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn tập trung vào thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, nâng cao đời sống.

Trong lúc nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cùng nhân dân miền Bắc đang tiến bước trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, đạt được nhiều thành tựu trên các lĩnh vực, thì ngày 5-8-1964, đế quốc Mỹ điên cuồng mở cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân. Mặc dù thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất chưa hết thời gian, nhưng với những cố gắng cao độ, những chỉ tiêu của kế hoạch đã hoàn thành về cơ bản, nhân dân xã Thái Học, trong đó có nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đã có bước phát triển trên tất cả các mặt: đời

sống kinh tế, văn hóa - xã hội của nhân dân tăng lên nhanh chóng, quan hệ sản xuất mới được xác lập, các chính sách xã hội được bảo đảm; việc thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước luôn hoàn thành; chính quyền được củng cố vững chắc; các đoàn thể quần chúng hoạt động có hiệu quả; lực lượng dân quân du kích trưởng thành nhanh chóng; chi bộ ngày càng lớn mạnh đủ sức lãnh đạo nhân dân thực hiện những nhiệm vụ cách mạng, đóng góp sức người sức của cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa và tham gia đấu tranh thống nhất đất nước. Nhân dân trong xã được sống trong tự do, bình đẳng, được làm chủ tập thể, làm chủ quê hương, làm chủ chính mình. Những thành quả đã đạt là tiền đề vững chắc để nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn tiếp tục vươn lên vượt qua thách thức trong chặng đường tiếp theo.

### **III. NHÂN DÂN THÁI SON TIẾP TỤC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, THAM GIA ĐẤU TRANH BẢO VỆ MIỀN BẮC VÀ CHI VIỆN CHO CHIẾN TRƯỜNG MIỀN NAM (1965-1975)**

Thất bại nặng nề trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” ở miền Nam, năm 1964, đế quốc Mỹ bắt đầu thực hiện chiến lược “Chiến tranh Cục bộ” với nội dung chủ yếu là đưa quân đội Mỹ và quân chư hầu trực tiếp tham chiến nhằm bình định miền Nam trong thời gian ngắn nhất. Đồng thời, đế quốc Mỹ sử dụng không quân và hải quân đánh phá miền Bắc, hòng cắt nguồn chi viện của hậu phương lớn miền Bắc cho tiền tuyến miền Nam. Thực hiện chiến lược này, ngày 5-8-1964, giặc Mỹ ném bom đánh phá miền Bắc, mở đầu cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng

không quân hùng “đưa miền Bắc Việt Nam trở về thời kỳ đồ đá”. Chiến tranh lan rộng trên phạm vi cả nước. Tháng 3-1965, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã khẳng định: Nhiệm vụ của quân và dân miền Bắc là vừa sản xuất vừa tiếp tục xây dựng và bảo vệ miền Bắc, đồng thời hết lòng chi viện sức người sức của cho quân dân miền Nam đánh thắng Mỹ, nguy giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn tiếp tục cùng toàn miền Bắc chuyển mọi hoạt động xây dựng kinh tế, văn hoá, xã hội từ thời bình sang thời chiến; hưởng ứng phong trào thi đua “Đẩy mạnh sản xuất, sẵn sàng chiến đấu”; tích cực xây dựng, phát triển lực lượng vũ trang tại chỗ chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

Quán triệt chủ trương của Đảng, toàn thể dân tộc ta bừng lên khí thế sôi động với nhiều phong trào thi đua trong các giới, các ngành, các đoàn thể, các tầng lớp nhân dân. Hòa chung khí thế của nhân dân cả nước, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã Thái Học, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn vừa tập trung mọi cố gắng đẩy mạnh sản xuất, vừa tích cực tăng cường canh phòng, bảo mật trừ gian, chống gián điệp, sẵn sàng tấn công máy bay Mỹ xâm phạm vùng trời quê hương. Chi bộ xã Thái Học nhận thức trước hết là phải thực hiện tốt công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng và trong nhân dân; phải làm cho quyết tâm, lòng nhiệt tình được truyền đến từng xóm, đến từng người dân, làm cho nhân dân hiểu và tin tưởng vào sự tất thắng của cuộc kháng chiến. Nhiều đợt sinh hoạt, học tập chính trị trong cán bộ, đảng viên ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn được tổ chức, đặc biệt là học tập Nghị quyết 11, 12 (khóa III) của Trung ương Đảng về đường

lối chiến tranh nhân dân, quốc phòng toàn dân. Qua những đợt học tập này, tư tưởng của cán bộ, đảng viên xã Thái Học nói chung và cán bộ, đảng viên các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn nói riêng có nhiều chuyển biến. Quan điểm, lập trường, tinh thần trách nhiệm, ý chí phấn đấu, đạo đức cách mạng, ý thức tổ chức kỷ luật của cán bộ, đảng viên được nâng cao; tư tưởng chủ quan, bi quan chớm xuất hiện đã được khắc phục.

Từ sự phát động của Chi bộ, các đảng viên ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn tích cực tham gia cao trào rộng lớn trên mặt trận sản xuất và chiến đấu, với các khẩu hiệu: *“Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”*, *“Chắc tay súng, vững tay cày”*. Phong trào được nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn hưởng ứng sôi nổi, hướng tới mục tiêu là đạt năng suất cao trong lao động sản xuất, công tác và học tập, hiệu quả lớn trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu, bảo vệ quê hương, bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, với tinh thần *“Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”*; *“Mỗi người làm việc bằng hai vì đồng bào miền Nam ruột thịt”*; *“Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”*...

Năm 1965, Đảng bộ huyện Bảo Lạc tổ chức Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI (nhiệm kỳ 1965-1968). Sau khi đánh giá những kết quả đạt được, cùng những khó khăn, hạn chế, căn cứ vào đặc điểm tình hình địa phương, Đại hội xác định phương hướng, nhiệm vụ cơ bản của Đảng bộ và nhân dân huyện trong những năm 1965-1968 là: coi trọng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, khẩn trương xây dựng lực lượng vũ trang; chú ý công tác phòng chống chiến tranh phá hoại của địch; đảm bảo sản xuất và

đòi sống sinh hoạt của nhân dân; bảo vệ vững chắc địa phương về mọi mặt; quyết tâm xây dựng hậu phương vững mạnh.

Để lãnh đạo công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Thái Học, bộ máy lãnh đạo của xã Thái Học trong giai đoạn này luôn được kiện toàn vững chắc. Giữa năm 1966, Chi bộ xã Thái Học tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1966-1968. Đại hội xác định phương hướng, nhiệm vụ của địa phương trong thời kỳ mới là đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước chống Mỹ, tập trung chỉ đạo đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp, củng cố Hợp tác xã nhằm hoàn thiện quan hệ sản xuất mới, góp sức xây dựng hậu phương lớn về mọi mặt. Chi bộ đẩy mạnh công tác chính trị tư tưởng làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận rõ tình hình, nhiệm vụ mới, tổ chức học tập tiến lên xây dựng Hợp tác xã liên xóm.

Đại hội đã bầu đồng chí Vương Văn Rượng làm Bí thư Chi bộ (kiêm Chủ tịch Ủy ban hành chính). Ủy ban hành chính xã cũng được kiện toàn, đồng chí Hoàng Văn Kháng làm Chủ tịch từ năm 1955 đến năm 1966, đồng chí Vương Văn Rượng làm Chủ tịch từ năm 1967 đến năm 1972, đồng chí Nông Văn Ngôn làm Chủ tịch từ năm 1973 đến năm 1976. Sự ổn định của bộ máy lãnh đạo từ chi bộ, chính quyền và các tổ chức quần chúng là cơ sở để phát triển các phong trào cách mạng trên địa bàn xã.

Thực hiện Nghị quyết số 38 của Hội đồng Chính phủ và thi hành chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh Cao Bằng về việc tiến hành cuộc vận động định canh định cư kết hợp với hợp tác hoá, những năm 1967-1968, huyện Bảo Lạc, trong đó có Thái Học đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động định canh, định cư. Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy và Huyện ủy,

với sự chỉ đạo, tổ chức của Chi bộ, chính quyền xã Thái Học, cán bộ, đảng viên và đồng bào các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đã được học tập Nghị quyết 38 để thấu suốt chủ trương của cấp trên, tạo sự đồng thuận, chuẩn bị mọi điều kiện cho công tác điều tra, quy hoạch. Cán bộ, đảng viên các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn được tổ chức học tập phổ biến Nghị quyết trong thời gian từ 2 đến 3 ngày. Qua học tập, những băn khoăn, lo lắng của cán bộ, đảng viên và nhân dân được giải tỏa, hiểu rõ được mục đích, ý nghĩa của công tác định canh định cư nên yên tâm phấn khởi hơn. Nhân dân đã tích cực đưa cán bộ đi khảo sát ở cơ sở, cung cấp số liệu, phát biểu ý kiến xây dựng, ...

Tháng 5-1968, Ban chỉ đạo định canh, định cư xã Thái Học được thành lập. Xác định đây là công việc phức tạp và có nhiều điểm mới, nên Chi bộ xã Thái Học chỉ đạo thực hiện chặt chẽ, nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy định của Nhà nước và không để xảy ra những diễn biến phức tạp. Các cán bộ ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn được tổ chức tập huấn và tham gia khảo sát về những kiến thức và cách thức triển khai. Xã cũng phối hợp với các đơn vị chức năng của huyện lựa chọn thí điểm, sau đó tổ chức các cuộc họp phân tích, đánh giá và rút kinh nghiệm. Công tác tuyên truyền được đặc biệt đề cao nên đã tạo được sự đồng thuận trong nhân dân, đặc biệt là tại địa bàn đông đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ dân trí và sự nhận thức của đồng bào còn có những hạn chế như ở một số xóm trên địa bàn xã Thái Sơn. Chi bộ xã Thái Học đã cử cán bộ tham gia đoàn công tác của huyện vận động đồng bào thực hiện cuộc vận động định canh, định cư. Tuy nhiên, do trình độ nhận thức và ý thức trách nhiệm chưa cao

của một số tổ viên, nên trong giai đoạn đầu, còn có biểu hiện một số tổ viên truyền đạt chưa chính xác chủ trương của Đảng, chính quyền, gây hoang mang, bi quan trong quần chúng. Còn có một số tổ viên vi phạm nguyên tắc kỷ luật, tự tư, tự lợi. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong một số tổ đội công tác chưa tốt; cá nhân vi phạm kỷ luật chưa được xử lý kịp thời, thích đáng. Sớm nhận thức những biểu hiện hạn chế này, dưới sự chỉ đạo chặt chẽ của Ban Thường vụ Huyện ủy, Chi bộ xã Thái Học đã nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm, điều chỉnh lại cách thức, nội dung tuyên truyền; công khai, dân chủ các phương án quy hoạch định canh, định cư. Những cán bộ thiếu gương mẫu, ý thức trách nhiệm yếu được thay thế. Nhờ vậy, đến hết năm 1969, công tác tiến hành điều tra, khảo sát và sơ bộ lên phương án quy hoạch định canh định cư tại các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn được hoàn thành. Qua khảo sát, đã phân loại được đối tượng du canh du cư và định cư du canh trên địa bàn xã. Trên cơ sở kết quả điều tra, khảo sát, căn cứ vào điều kiện đất đai, khí hậu, tập quán sản xuất,... huyện đã xây dựng phương án quy hoạch làm 2 vùng sản xuất: vùng thấp và vùng cao, trong đó các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn thuộc vùng thấp, tập trung trồng cây lương thực, nhằm mục tiêu tiến tới tự túc lương thực một cách vững chắc. Trên cơ sở quy hoạch vùng sản xuất của huyện, xã Thái Học đã tiến hành quy hoạch vùng sản xuất, xác định rõ mục tiêu và giá trị sản xuất lương thực, chăn nuôi, trồng cây công nghiệp, phát triển nghề rừng, nghề phụ, thủ công nghiệp, giao thông vận tải, thủy lợi, xây dựng cơ bản. Đồng thời tiến hành xây dựng quy hoạch các bản và hợp tác xã.

Với tinh thần chủ động, phong trào xây dựng hợp tác xã ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn phát triển mạnh, đã góp phần vào thành công chung của toàn huyện, tạo điều kiện thuận lợi để tiến hành cuộc vận động định canh định cư. Phong trào làm đường giao thông, thủy lợi diễn ra sôi nổi ở các hợp tác xã. Mặc dù nguồn lực tại chỗ còn nhiều khó khăn, nhưng với tinh thần tự lực, dựa vào sức mạnh của lao động tập thể, các hợp tác xã đã huy động được một lực lượng đông đảo dân công tham gia làm đường giao thông, làm mương máng dẫn nước. Tuy nhiên, hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã trên địa bàn xã Thái Sơn vẫn còn bộc lộ nhiều yếu kém, nhất là công tác quản lý kinh tế, cơ sở vật chất kỹ thuật, tinh thần làm việc của xã viên, năng suất lao động thấp. Những hạn chế này đã ảnh hưởng không tốt tới tâm lý và tinh thần tích cực lao động của xã viên và chưa thu hút được đông đảo các hộ đồng bào dân tộc Nùng, Sán Chỉ, Dao, Mông tham gia hợp tác xã.

Bên cạnh nhiệm vụ phát triển kinh tế, bảo đảm đời sống cho nhân dân, công tác xây dựng và phát triển văn hóa, giáo dục, chăm sóc y tế cũng được Chi bộ chú trọng. Thực hiện lời dạy của Bác Hồ: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì trước hết phải có con người mới xã hội chủ nghĩa”, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn nhận thức được tầm quan trọng của việc phát triển giáo dục và gìn giữ các giá trị văn hóa truyền thống. Quán triệt chủ trương của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Chi bộ tăng cường đầu tư nguồn lực cho phát triển văn hóa, giáo dục. Công tác bổ túc văn hóa được tăng cường để xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

của địa phương. Đời sống văn hoá của nhân dân chuyển biến theo chiều hướng tích cực. Các hoạt động văn hóa truyền thống tốt đẹp được khuyến khích, thúc đẩy; nhiều hộ đồng bào ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn do được tuyên truyền giác ngộ đã bỏ các tập tục lạc hậu trong việc cưới, việc tang, giỗ tết; tình trạng nghiện rượu, nghiện thuốc phiện đã giảm mạnh.

Trong công tác y tế, phong trào bảo vệ và chăm sóc sức khoẻ nhân dân có bước phát triển. Trạm y tế xã được đầu tư thêm trang thiết bị khám chữa bệnh, lực lượng cán bộ y tế tăng cường. Đời sống sinh hoạt của đồng bào các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn chuyển biến theo hướng tiến bộ: trước đây đồng bào hầu như không có và không dùng chăn màn, thì nay đã dùng chăn màn, thực hiện ăn chín uống sôi, giữ gìn vệ sinh; nhiều nơi đồng bào đã xây dựng nhà gỗ lợp ngói. Nhưng khó khăn, hạn chế trong công tác y tế là tình trạng thiếu thuốc chữa bệnh, trình độ của đội ngũ cán bộ y tế xã còn non yếu, làm cho nhân dân chưa thật tin tưởng vào việc khám chữa bệnh theo y học hiện đại, nên vẫn còn nhiều hoạt động mê tín dị đoan để chẩn đoán và điều trị bệnh.

Công tác đấu tranh chống bọn phản động, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn xã Thái Học nói chung, đặc biệt là ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn được quan tâm. Vào cuối năm 1965, một số người dân thuộc khu vực Tây Nam Bảo Lạc đi theo một tổ chức “xung vua” do tên Vừ A Hò, làm thầy cúng ở thôn Cổ Sài Thầu, xã Yên Phú, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang cầm đầu. Lợi dụng sự tin nhiệm của nhân dân ở cơ sở xã đối với y, Vừ A Hò tập hợp một số người mang gà, rượu, hương đến nhà y để tổ chức ăn thờ. Tại buổi thờ, Vừ A Hò tự xưng là

“hầu sáng” (tiếng Mông là vua), tuyên truyền, hù dọa: Các tỉnh miền xuôi đã bị Mỹ chiếm hết rồi, Mỹ đánh lên Hà Giang, ai không theo Vừ A Hò sẽ bị Mỹ giết chết. Vừ A Hò còn đi các nơi tung luận điệu phản tuyên truyền, đe dọa, cưỡng bức người vào tổ chức của y nhằm thực hiện âm mưu cướp chính quyền. Một số đồng bào dân tộc Mông nhẹ dạ cả tin đã theo bọn chúng và mang rượu, gạo sang nộp. Bọn chúng đã lôi kéo được một đội phó dân quân xã Thái Học tham gia vào tổ chức và giao nhiệm vụ điều tra kho vũ khí của huyện đội để phục vụ cho âm mưu gây bạo loạn sau này. Trước tình hình diễn biến phức tạp, lực lượng vũ trang trên địa bàn xã phối hợp với Công an tỉnh Cao Bằng và Công an huyện Bảo Lạc đã tiến hành các biện pháp trinh sát nghiệp vụ, đi sâu ngăn chặn và phát động phong trào quần chúng nâng cao cảnh giác, đề phòng các âm mưu của kẻ địch. Do đó, chỉ sau một thời gian ngắn, các lực lượng đã dập tắt được vụ “xung vua”, ổn định tình hình trật tự trị an trên địa bàn xã Thái Học nói riêng và huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng nói chung.

Năm 1968, Đảng bộ huyện Bảo Lạc tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ VII. Đại hội đã tổng kết một bước hoạt động lãnh đạo của Đảng bộ trong thực hiện công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội ở địa phương; quá trình chuyển hướng sẵn sàng chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ và bọn phản động tại địa phương; công tác xây dựng Đảng và các tổ chức quần chúng; bàn phương hướng, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và công tác quốc phòng-an ninh. Sự thành công của Đại hội đã tác động không nhỏ đến quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ xã Thái Sơn.

Giữa lúc nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đang thi đua phấn đấu sản xuất thì ngày 2-9-1969, tại Thủ đô Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu đã qua đời. Chi bộ xã Thái Học đã tổ chức tang lễ và để tang Người. Thực hiện Lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương biến đau thương thành hành động cách mạng, cùng với quân và dân cả nước, nhân dân ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đã phát động phong trào thi đua sản xuất, xây dựng kinh tế, phát triển văn hoá - giáo dục và sẵn sàng chiến đấu. Chi bộ mở đợt sinh hoạt chính trị: *“Học tập và làm theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh”*, *“Sống, chiến đấu và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại”*. Qua đợt sinh hoạt chính trị, hầu hết cán bộ, đảng viên và nhân dân phát huy được ý chí cách mạng, đẩy mạnh sản xuất, tăng cường đoàn kết. Tiếp đó, thực hiện tháng thi đua *“Làm theo Di chúc của Hồ Chủ tịch, phát cao cờ hồng, lập công dâng Đảng”* do Huyện ủy phát động, nhân dân khắp các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đều hăng hái thi đua lao động sản xuất, học tập, phục vụ tiền tuyến. Phong trào thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ diễn ra trong năm 1969 mà phát triển lên một cao trào thi đua liên tục, rộng khắp. Tác động của các đợt thi đua trong những năm 1970-1971 đã làm chuyển biến rõ rệt chất lượng lao động và sản xuất trên mọi lĩnh vực, nhất là nông nghiệp.

Để thực hiện tốt những nhiệm vụ chính trị đang đặt ra, đặc biệt là đẩy mạnh phát triển kinh tế, tạo nền tảng vững chắc để hoàn thành nghĩa vụ lương thực, nghĩa vụ tuyền quân, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tốt công tác hậu phương quân đội, Chi bộ xã Thái Học xác định cần phải tập trung vào công tác xây

dựng Đảng, coi đây là điều kiện cơ bản, quyết định sự thành bại những mục tiêu chiến lược đề ra. Nhiệm vụ trọng tâm của công tác xây dựng Đảng là thực hiện cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên gắn với việc thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng chi bộ “bốn tốt”, gắn nội dung xây dựng “bốn tốt” trong các nhiệm vụ chính trị của chi bộ và từng đảng viên. Để thực hiện nhiệm vụ lớn này, Ban Chi ủy xã mở đợt tự phê bình và phê bình từ trên xuống dưới trong toàn Chi bộ, tập hợp cán bộ chủ chốt để liên hệ kiểm điểm thiếu sót trong chỉ đạo “ngang”; đồng thời, lấy ý kiến góp ý các ngành về công tác chỉ đạo. Sau khi quán triệt, các tổ đảng đã gắn việc xây dựng Đảng theo yêu cầu “bốn tốt” với nhiệm vụ và đặc điểm của địa phương. Đối với các đảng viên, Ban Chi ủy chỉ đạo các tổ đảng áp dụng triệt để chế độ phân công “ba định”. Biện pháp chỉ đạo của Ban Chi ủy là xã gắn với thôn và hợp tác xã, đảng viên phải gắn với đội sản xuất. Qua đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng Chi bộ “bốn tốt” và cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên, sự lãnh đạo và phương thức công tác của cấp ủy Đảng cũng như tại các tổ Đảng có nhiều tiến bộ, tập trung vào sản xuất nông nghiệp, quản lý kinh tế, bám sát các hợp tác xã và các đội sản xuất. Quan trọng hơn, tinh thần của cuộc vận động “bốn tốt” đã thấm sâu vào từng đảng viên, chuyển hoá vào từng công việc cụ thể, làm bùng lên khí thế sôi nổi trong các phong trào của xã.

Vai trò của các tổ chức quần chúng cũng được phát huy. Đoàn Thanh niên là cánh tay đắc lực của Đảng, là lực lượng đi đầu trong việc thực hiện các nghĩa vụ Đảng giao. Phong trào “Ba

sẵn sàng” luôn được các thế hệ thanh niên phát huy. Nhất là trong những năm 1966-1968, phong trào thi đua diễn ra sôi nổi, với nhiều hình thức sáng tạo, phong phú, thể hiện rõ nhất là trong sản xuất và tinh thần sẵn sàng lên đường đi chiến đấu. Trong thời gian này, đã có hàng trăm thanh niên của các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn lên đường nhập ngũ. Hội Phụ nữ với phong trào “Ba đảm đang”, thi đua trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, phong trào thi đua cấy trồng hàng, làm thủy lợi... đều được chị em hưởng ứng sôi nổi. Hội Nông dân có phong trào tay cày, tay súng... Nhìn chung, phong trào thi đua yêu nước diễn ra rất mạnh mẽ trên địa bàn xã Thái Sơn. Các chủ trương đường lối của Đảng, của tỉnh Cao Bằng và huyện Bảo Lạc luôn được quán triệt sâu rộng ở mọi lúc, mọi nơi với tinh thần khí thế cao nhất.

Tháng 4-1972, đế quốc Mỹ điên cuồng mở cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ 2, với quy mô, cường độ và mức độ ác liệt hơn nhiều so với trước. Với tinh thần chủ động, Đảng bộ và nhân dân xã Thái Học nhanh chóng bước vào cuộc chiến đấu chống máy bay Mỹ ở ngay tại quê hương. Từ ngày 18-12-1972 đến ngày 29-12-1972, đế quốc Mỹ mở cuộc tập kích bằng máy bay B52 bắn phá dữ dội vào Hà Nội, Hải Phòng và các tỉnh miền Bắc nước ta. Suốt 12 ngày đêm chiến đấu anh dũng, kiên cường, quân dân miền Bắc đã giành thắng lợi giòn giã, làm nên trận “Điện Biên Phủ trên không”. Thất bại thảm hại trong 12 ngày đêm đánh phá miền Bắc, ngày 30-12-1972, Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng mọi hoạt động chống phá miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra; ngày 15-1-1973 tuyên bố ngừng hoàn toàn các hoạt động chống phá miền Bắc. Ngày 27-1-1973, Hiệp định Pa-ri về chấm

dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết. Hoà bình lập lại trên miền Bắc, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cùng nhân dân miền Bắc bước vào thời kỳ khắc phục hậu quả chiến tranh phá hoại, khôi phục phát triển kinh tế, văn hoá, tiếp tục chi viện cho chiến trường miền Nam. Những tháng đầu năm 1973, phát huy khí thế thắng lợi của việc “Đánh cho Mỹ cút”, các hoạt động thông tin tuyên truyền văn hoá được đẩy mạnh trên địa bàn xã bằng nhiều hình thức: nói chuyện thời sự; tuyên truyền cổ động; băng rôn khẩu hiệu; tổ chức mít tinh, đã có tác dụng tích cực trong động viên khí thế cách mạng của nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ chính trị thời kỳ mới.

Mặc dù có những khó khăn trong sản xuất và đời sống, nhưng với tinh thần quyết tâm của toàn Chi bộ, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cũng nhân dân toàn xã Thái Học đã tạo ra được những chuyển biến mới trong thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hoá và từng bước cải thiện đời sống nhân dân. Tuy nhiên, trong giai đoạn này, phong trào xây dựng hợp tác xã ở Thái Học và một số xóm trên địa bàn xã Thái Sơn gặp nhiều khó khăn. Cùng với những hạn chế của công tác xây dựng hợp tác xã, hoạt động chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cũng có nhiều hạn chế, mà trong đó chủ yếu do trình độ quản lý còn non yếu; lãnh đạo chưa sâu sát, nên sản xuất khu vực tập thể ngày càng kém hiệu quả. Sản xuất thủ công nghiệp còn cầm chừng, chưa đáp ứng được nhu cầu của nhân dân.

Cùng với nhân dân cả nước dồn sức cho sự nghiệp giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, công tác chi viện sức người cho chiến trường miền Nam diễn ra hết sức sôi

nổi, khẩn trương. Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể quần chúng xã Thái Học thực hiện tốt từ khâu lên danh sách, đến tổ chức khám tuyển và đưa tân binh lên đường nhập ngũ. Phát huy truyền thống của quê hương, với tinh thần “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, thanh niên của các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn hăng hái xung phong lên đường vào miền Nam giết giặc lập công. Chính sách hậu phương quân đội luôn được Đảng bộ và chính quyền xã quan tâm. Các gia đình liệt sĩ, thương binh, bộ đội chiến đấu tại chiến trường B, C đều được ưu tiên giao ruộng gần và tốt, khoán chăn nuôi trâu bò để lấy công điểm, điều hòa phân phối lương thực.

Trên lĩnh vực y tế, Trạm y tế đẩy mạnh phong trào vệ sinh phòng bệnh, tại các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn không để xảy ra dịch bệnh nguy hiểm. Trạm y tế đã tổ chức phun thuốc phòng trừ dịch sốt rét, tiêm thuốc phòng tả. Cán bộ y tế xã tổ chức nói chuyện về sinh đẻ có kế hoạch, vận động áp dụng biện pháp tránh thai, củng cố và duy trì nhà trẻ. Quan tâm đến việc học tập văn hoá đối với cán bộ dân tộc ít người,... Huyện đã cử 01 cán bộ chuyên trách xuống xã để chăm lo duy trì và phát triển phong trào bỏ túc văn hoá trên địa bàn xã. Thời điểm này, cả xã có một trường cấp 1 đến lớp 4, có lớp vỡ lòng, học sinh học hết lớp 4 thì lên thị trấn Bảo Lạc học tiếp trường phổ thông cấp II.

Đầu năm 1973, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy và Chi bộ xã Thái Học, nhân dân toàn xã, trong đó nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn tham gia cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp huyện và xã, với tỷ lệ cử tri đi bầu đạt gần 100%. Kết quả đã bầu Ủy ban hành chính xã nhiệm kỳ mới, đồng chí Nông Văn Ngón

được bầu làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Thái Học. Nhìn chung đợt bầu cử Hội đồng nhân dân xã năm 1973 đã đạt các yêu cầu đề ra, hầu hết số cán bộ trong Thường trực Hội đồng nhân dân xã có uy tín và kinh nghiệm được tin nhiệm đã tái cử. Đây là thắng lợi có ý nghĩa chính trị to lớn trong củng cố kiện toàn chính quyền dân chủ nhân dân và nâng cao quyền dân chủ chính trị của nhân dân trong xã. Đồng thời với củng cố, kiện toàn một bước hệ thống chính quyền, Chi bộ đã chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 192 của Ban Bí thư Trung ương và chủ trương của Đảng bộ tỉnh về công tác xây dựng Đảng. Mỗi tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên ra sức phát huy ưu điểm, tích cực sửa chữa khuyết điểm, ra sức cải tiến công tác lãnh đạo, chỉ đạo, không ngừng học tập vươn lên nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu của giai đoạn cách mạng mới.

Quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ 22 của Trung ương, Nghị quyết lần thứ 11 của Tỉnh ủy Cao Bằng, Đảng bộ huyện Bảo Lạc đã mở đợt sinh hoạt chính trị trong toàn Đảng bộ; tiến hành đánh giá đảng viên; tổ chức học tập và phát động nhân dân các dân tộc hăng hái thi đua lao động sản xuất, tiết kiệm, nhằm làm ra nhiều của cải vật chất, cải thiện và từng bước nâng cao đời sống, tăng cường chi viện cho tiền tuyến và xây dựng đất nước. Những chủ trương này tác động sâu sắc tới tình hình ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn. Trong sản xuất nông - lâm nghiệp, công tác thủy lợi được quan tâm. Do điều kiện thời tiết, khí hậu tốt nên việc chuẩn bị cho công tác gieo trồng diễn ra thuận lợi; khâu làm đất, giống và thời vụ được tiến hành sớm. Diện tích ngô, lúa đều đảm bảo chỉ tiêu đề ra. Với kết quả này, Thái Học, trong đó các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn vinh dự là điểm sáng trong phong

trào của toàn huyện. Tình hình đời sống nhân dân căn bản được ổn định, nạn thiếu đói giáp hạt không còn xảy ra nghiêm trọng ở nhiều nơi như trước. Bên cạnh đó, hoạt động chăn nuôi được chú trọng về khâu giống, phòng, chữa bệnh, tạo cơ sở cho việc mở rộng về quy mô, tăng đàn. Nhiều cán bộ thú y ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn được cử tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức do huyện mở. Qua đó, nâng cao năng lực hỗ trợ đồng bào phát triển chăn nuôi. Khu vực chăn nuôi tập thể đã có nhiều cố gắng, việc tiêm phòng và chữa bệnh cho gia súc được chú ý. Nhờ vậy, đàn gia súc, gia cầm tăng lên đáng kể, nhất là đàn trâu, bò, ngựa, lợn. Sản phẩm chăn nuôi không chỉ cung cấp sức kéo, mà còn mang lại nguồn thu nhập quan trọng cho các hợp tác xã và hộ gia đình. Tuy nhiên, trong các hợp tác xã, do thiếu cán bộ kỹ thuật hướng dẫn, tư tưởng của xã viên trong các trại chăn nuôi tập thể chưa thật yên tâm, quản lý còn lỏng lẻo và hạn chế, nên chăn nuôi gia súc chưa đáp ứng được mục tiêu, kế hoạch đặt ra.

Trong năm 1974, huyện Bảo Lạc đã mở hội nghị tổng kết văn hoá, tổ chức cuộc tọa đàm chuyên đề về thay đổi tập tục lạc hậu trong việc tang của người Mông, dành cho cán bộ và quần chúng có uy tín thuộc dân tộc Mông. Đại biểu xã Thái Học cùng với đại biểu các xã trong huyện tham dự Hội nghị này. Tại Hội nghị, các đại biểu nhất trí ban hành nghị quyết gương mẫu vận động thực hiện việc cho người chết vào áo quan, cũng như giảm bớt các hủ tục trong lễ cưới. Sau Hội nghị, tại các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đã lập các tổ thông tin văn hoá; vận động nhân dân di dời chuồng trại chăn nuôi trâu bò ra xa nơi ở; tiến hành tổng vệ sinh xóm, bản.

Phát huy thành tích của năm 1973-1974, trong những tháng đầu năm 1975, huyện tiếp tục triển khai thực hiện phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết Đại hội lần thứ IX Đảng bộ huyện đã đề ra. Cán bộ, đảng viên và nhân dân đã nêu cao quyết tâm khắc phục khó khăn trong sản xuất và đời sống, tập trung thực hiện mục tiêu chính trong sản xuất nông-lâm nghiệp; tăng cường xây dựng, củng cố hợp tác xã nông nghiệp; nâng cao chất lượng quản lý và chỉ đạo sản xuất; tạo ra những chuyển biến mới làm cơ sở cho việc xây dựng và thực hiện kế hoạch nhà nước theo hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa trong những năm tiếp theo.

Ngày 30-4-1975, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mùa Xuân năm 1975 kết thúc thắng lợi bằng Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Quân ta đã giải phóng hoàn toàn miền Nam, kết thúc 21 năm kháng chiến chống Mỹ. Đất nước được độc lập, thống nhất, non sông thu về một mối. Đảng bộ và nhân dân xã Thái Học, trong đó có nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn vô cùng tự hào, phấn khởi, bắt tay vào nhiệm vụ mới, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

\*

Hai thập kỷ cùng nhân dân miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội trong điều kiện đất nước bị chia cắt và có chiến tranh, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đã phát huy cao độ truyền thống anh dũng kiên cường của quê hương, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp vẻ vang của cả dân tộc. Chế độ người bóc lột người, quan hệ sản xuất cũ bị phá bỏ, quan hệ sản xuất mới được thiết lập ngày càng vững chắc; cơ sở vật chất, bộ mặt nông thôn

và đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân có nhiều thay đổi, phát triển so với trước giải phóng; nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu, công tác an ninh, trật tự được tăng cường, nhiệm vụ của hậu phương luôn được hoàn thành xuất sắc. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc, mặc dù đời sống còn gặp nhiều khó khăn, nhưng nhân dân Thái Sơn tiếp tục phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, đóng góp tối đa sức người, sức của cho chiến trường miền Nam với tinh thần “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, “Tất cả vì miền Nam ruột thịt”. Trong cuộc kháng chiến, đã có hàng trăm thanh niên của Thái Sơn lên đường nhập ngũ, chiến đấu trên khắp các chiến trường, trong đó có 5 người con của quê hương đã hy sinh anh dũng, nhiều người đã để lại một phần xương máu trên chiến trường.

20 năm vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa chiến đấu và chi viện đến mức cao nhất cho chiến trường, nhân dân Thái Sơn đã có sự trưởng thành. Đây là chặng đường nhiều khó khăn, thử thách, phải trải qua đấu tranh quyết liệt chống tư tưởng cá nhân, những tàn dư của tư tưởng phong kiến còn roi rớt lại, vật lộn với phong trào, vừa làm vừa tích lũy kinh nghiệm, nhất là kinh nghiệm lãnh đạo kinh tế, từng bước đưa phong trào địa phương tiến lên, hoà nhập với phong trào chung của cả huyện. Từ thực tiễn công tác lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội và góp phần cùng cả nước đánh thắng giặc Mỹ, có thể rút ra nhiều bài học kinh nghiệm quý báu.

*Một là*, luôn tăng cường công tác lãnh đạo chỉ đạo, đảng viên phải luôn đi đầu và làm nòng cốt trong mọi phong trào cách

mạng; phải xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất trong sáng, có năng lực tổ chức hoạt động thực tiễn, gần gũi với quần chúng.

*Hai là*, luôn chủ động, linh động ứng phó với tình hình. Đây là thời kỳ Chi bộ xã Thái Học phải thực hiện đồng thời 3 nhiệm vụ trọng tâm: Phát triển kinh tế - xã hội, tổ chức thế trận phòng không nhân dân và đóng góp sức người, sức của cho cách mạng cả nước. Chi bộ lãnh đạo thực hiện đồng thời các nhiệm vụ đó trong mối quan hệ mật thiết với nhau. Ở từng thời điểm, Chi bộ xã phải kịp thời hướng phong trào vào các lĩnh vực trọng tâm, khi thì sản xuất, lúc thì chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Việc phân công cán bộ, đảng viên, tổ chức các phong trào thi đua của các đoàn thể quần chúng cũng phải đáp ứng đồng thời các nhiệm vụ đó nhằm thu được kết quả cao nhất.

*Ba là*, phải luôn thực hiện tốt công tác dân vận, phát huy tối đa được sức mạnh tổng hợp của nhân dân. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, thắng lợi của cách mạng tùy thuộc vào sức mạnh đoàn kết của quần chúng: *Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong*. Nhận thức rõ chân lý đó, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn không ngừng được tuyên truyền vận động, nhận thức được vai trò làm chủ quê hương, trách nhiệm và nghĩa vụ của mình, từ đó sẵn sàng đóng góp sức người sức của, thậm chí là hy sinh xương máu, tính mạng cho cuộc kháng chiến chống Mỹ. Cán bộ, đảng viên đồng cam cộng khổ với quần chúng, gương mẫu đi đầu trong các phong trào, trên cơ sở đó tổ chức tập hợp lực lượng quần chúng, huy động sức mạnh, tiềm năng to lớn của nhân dân vào sự nghiệp cách mạng.

Bên cạnh những thành tích đạt được là to lớn và cơ bản, phong trào cách mạng của các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn giai đoạn này còn bộc lộ những hạn chế: sản xuất có phát triển song không đều và chưa ổn định, chưa phản ánh đúng điều kiện, thế mạnh của địa phương. Phong trào xây dựng hợp tác xã còn chưa vững chắc. Đội ngũ cán bộ vẫn còn những người yếu về năng lực, thậm chí phạm khuyết điểm trong quản lý kinh tế; ý thức làm chủ tập thể của một bộ phận xã viên có những thời điểm chưa cao. Đây là thách thức lớn cần phải vượt qua trong tiến trình cách mạng của nhân dân Thái Sơn trong giai đoạn mới.

## Chương V

# NHÂN DÂN THÁI SƠN CÙNG CẢ NƯỚC QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, BƯỚC ĐẦU ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ KINH TẾ NÔNG NGHIỆP (1975-1986)



## I. NHÂN DÂN THÁI SƠN TIẾP TỤC THAM GIA CÙNG CỐ QUAN HỆ SẢN XUẤT XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ ĐẤU TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975-1980)

Với Đại thắng Mùa xuân năm 1975 đã kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vĩ đại của dân tộc ta, các thế lực xâm lược nước ta suốt hơn một thế kỷ đã bị quét sạch, non sông thu về một mối. Cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đã kết thúc thắng lợi vẻ vang. Sự kiện đó đánh dấu mốc trọng đại trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta, mở ra kỷ nguyên mới cho cách mạng Việt Nam - kỷ nguyên đất nước độc lập, thống nhất, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Đất nước thống nhất, niềm vui độc lập, khí thế chiến thắng là thuận lợi to lớn để toàn Đảng, toàn dân quyết tâm xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Song bên cạnh những thuận lợi ấy, thực tiễn đất nước lúc này cũng còn không ít những thử thách, khó khăn. Đó là nền kinh tế có xuất phát điểm thấp, cơ cấu kinh tế mất cân đối, nông nghiệp lạc hậu, công nghệ sản xuất cũ kỹ, lại chịu hậu quả nặng nề của mấy chục năm chiến tranh. Trong khi đó, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch luôn tìm cách chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, âm mưu chống phá sự nghiệp xây dựng đất nước của Đảng và nhân dân ta. Nước Việt Nam thống nhất cũng phải đối mặt với muôn vàn thách thức, đặc biệt là chiến tranh biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc. Đứng trước yêu cầu mới của lịch sử, tháng 8-1975, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III họp Hội nghị lần thứ 24 xác định nhiệm vụ cách mạng nước ta trong giai đoạn mới: “*Hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội*”<sup>1</sup>. Hội nghị nhấn mạnh: “*Miền Bắc phải tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa*”<sup>2</sup>.

Ngày 27-12-1975, kỳ họp thứ hai Quốc hội khóa V đã ra Nghị quyết bãi bỏ cấp khu trong hệ thống các đơn vị hành chính nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, theo đó hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn sáp nhập thành tỉnh Cao Lạng. Địa bàn Thái Sơn thuộc xã Thái Học, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Lạng. Quán triệt những

---

<sup>1, 2</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tập 36, tr.397.

chủ trương của Trung ương Đảng, từ ngày 31-3 đến ngày 8-4-1977, Đại hội đại biểu tỉnh Cao Lạng được tổ chức. Đại hội đã thông qua kế hoạch 5 năm (1976-1980). Để phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với địa phương là một tỉnh miền núi biên giới, Nghị quyết Đại hội đã chia Cao Bằng thành 4 vùng kinh tế, định ra phương hướng, nhiệm vụ sản xuất cũng như cơ cấu cây trồng, vật nuôi thích hợp với điều kiện từng vùng. Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Lạng lần thứ I, với tinh thần phấn khởi, lạc quan, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đã phát huy tinh thần cách mạng tiến công, ra sức thực hiện những chủ trương, nhiệm vụ cấp trên giao để đưa quê hương bước vào giai đoạn mới.

Nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn bước vào thời kỳ cách mạng mới với nhiều điều kiện thuận lợi cơ bản: Chi bộ xã Thái Học không ngừng lớn mạnh, chính quyền được củng cố và có nhiều kinh nghiệm, trưởng thành trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, các đoàn thể quần chúng hoạt động tích cực, có hiệu quả; quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa đã được xác lập và từng bước được củng cố; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện; sản xuất nông nghiệp của các hợp tác xã có những bước phát triển. Nhưng đứng trước những nhiệm vụ cách mạng mới, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn phải đồng thời khắc phục những tồn tại và đương đầu với nhiều khó khăn mới nảy sinh: ý thức làm chủ, tinh thần tự giác của một bộ phận xã viên có thời điểm còn hạn chế; sự phát triển của nền kinh tế còn mất cân đối, nhiều thế mạnh về lao động, đất đai, ngành nghề chưa được phát huy đúng mức; hậu

quả nặng nề do hai cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ đã ảnh hưởng tiêu cực đến sản xuất và đời sống của nhân dân.

Năm 4-1976, cán bộ, đảng viên và nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đã thể hiện rõ ý thức chính trị trong việc tham gia sự kiện chính trị quan trọng của đất nước: tổ chức cuộc bầu cử Quốc hội khóa VI - Quốc hội chung của cả nước. Thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy và Huyện ủy, công tác chuẩn bị bầu cử đã được Chi bộ và chính quyền xã Thái Học tiến hành khẩn trương, chu đáo. Chi bộ tổ chức tuyên truyền, vận động về ý nghĩa của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, niêm yết danh sách cử tri, giao cho các ban ngành, đoàn thể theo chức năng của mình tham gia tích cực công tác tổ chức bầu cử. Do chuẩn bị chu đáo và chỉ đạo kịp thời nên cuộc bầu cử Quốc hội khóa VI trên địa bàn xã đã thành công tốt đẹp, với tỷ lệ cử tri đi bỏ phiếu đạt trên 90%.

Trong giai đoạn 1975-1980, Chi bộ và Ủy ban nhân dân xã Thái Học tiếp tục được kiện toàn. Đồng chí Hoàng Liên Đức tiếp tục được tín nhiệm bầu làm Bí thư Chi bộ (1969-1976), đồng chí Nông Đình Phúc được bầu là Bí thư Chi bộ (1977-1979); năm 1980, đồng chí Nông Quang Đại được bầu làm Bí thư Chi bộ. Đồng chí Nông Văn Ngôn giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban hành chính xã (1972-1976); đồng chí Nông Quang Đại giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã (1976-1979); năm 1979, đồng chí Hoàng Trọng Tại giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Bộ máy lãnh đạo được kiện toàn là điều kiện quan trọng để tiếp tục đưa phong trào của địa phương ngày càng phát triển. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã Thái Học, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn nỗ lực vượt qua khó khăn, cùng với nhân dân toàn

xã đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, góp phần quan trọng vào sự phát triển chung của huyện Bảo Lạc.

Xác định ưu thế, đặc trưng địa phương là sản xuất nông nghiệp, những năm 1975-1980, Chi bộ xã Thái Học tập trung lãnh đạo thực hiện Nghị quyết 24 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khoá III), Chỉ thị số 208-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổ chức lại sản xuất nông nghiệp từ cơ sở để tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Từ năm 1976-1978, các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn xã Thái Sơn tổ chức lại sản xuất kết hợp với việc cải tiến quản lý, mở rộng quy mô hợp tác xã theo đúng chủ trương “tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa” của Đảng. Thời gian đầu, do còn nhiều nhận thức khác nhau về lợi ích kinh tế của từng thành viên trong hợp tác xã nên nhân dân còn nhiều nghi ngại khi tham gia vào các hợp tác xã liên thôn. Được sự chỉ đạo của Chi bộ xã Thái Học, một số cán bộ phụ trách, cùng với các chủ nhiệm hợp tác xã ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn tham gia các lớp tập huấn do Huyện ủy tổ chức, học tập kinh nghiệm, mô hình hợp tác xã liên thôn của các xã bạn, chấn chỉnh lại công tác thống kê ruộng đất, lao động, tài sản, ngân quỹ, tránh tình trạng lãng phí tài sản của tập thể... Sau khi được tập huấn, các cán bộ và chủ nhiệm hợp tác xã đẩy mạnh tuyên truyền, giải thích cho bà con nông dân hiểu và triển khai thực hiện. Vì vậy số lượng hộ gia đình tham gia vào các hợp tác xã ngày càng đông. Từ năm 1978, Chi bộ xã đã triển khai thực hiện Chỉ thị số 208-CT/TW của Ban Bí thư và Nghị quyết số 61/CP của Chính phủ về tổ chức lại sản xuất và tổ chức lại quy mô hợp tác xã; xây dựng hợp tác xã thành đơn vị kinh tế và quản

lý phân phối thống nhất trên quy mô toàn xã. Tuy nhiên, trong điều kiện của một xã miền núi, địa bàn rộng, dân cư thưa thớt, trình độ dân trí thấp, năng lực quản lý điều hành của cán bộ hợp tác xã còn nhiều bất cập, nên việc tăng cường quản lý sản xuất tập trung và nâng quy mô hợp tác xã lên toàn xã là không phù hợp với đặc điểm sản xuất nông nghiệp của địa phương. Vì vậy, Chi bộ đã chỉ đạo các hợp tác xã tùy điều kiện cụ thể để xác định mô hình hợp tác xã cho phù hợp.

Trong kế hoạch 5 năm (1976-1980), tỉnh Cao Lạng xác định 4 vùng kinh tế trọng điểm về sản xuất nông - lâm nghiệp. Địa bàn huyện Bảo Lạc thuộc vùng III và vùng IV, nơi tập trung trồng lúa, ngô, đỗ tương, dược liệu, cây ăn quả, chăn nuôi đại gia súc. Trên cơ sở quy hoạch, phân vùng kinh tế của tỉnh, căn cứ vào đặc điểm của địa phương, huyện đã có kế hoạch và chỉ đạo thực hiện phát triển sản xuất nông - lâm nghiệp, củng cố các hợp tác xã. Những định hướng này có tác động quan trọng tới sự lãnh đạo của Chi bộ xã Thái Học. Tuy nhiên, tình hình sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là trồng trọt những năm 1976-1980 diễn ra trong điều kiện thời tiết hết sức khắc nghiệt, thường xuyên xảy ra nắng hạn và rét đậm rét hại, gây khó khăn cũng như thiệt hại lớn. Nhưng với quyết tâm thực hiện tốt nhất nhiệm vụ phát triển nông nghiệp, coi đây là mũi nhọn kinh tế của địa phương, thực hiện sự chỉ đạo của Chi bộ, chính quyền xã Thái Học, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn ra sức cải tạo thủy lợi với hệ thống các mương phai dẫn nước, chứa nước; nêu cao tinh thần tự chủ trong sản xuất với mục tiêu trước mắt là phải đảm bảo tự túc, đủ ăn cho nhân dân, đảm bảo nghĩa vụ với Nhà nước. Các hợp tác xã trên

địa bàn Thái Sơn đã vận động bà con xã viên đẩy mạnh công tác thủy lợi, phòng trừ sâu bệnh, cày ải, gieo trồng đảm bảo thời vụ, thực hiện thâm canh, gôỉ vụ, làm phân bón, chọn giống tốt, sử dụng giống mới, trồng cây gây rừng, tổ chức tiếp nhận đồng bào vùng cao định canh định cư. Nhiều cây trồng, vật nuôi thích hợp được đưa vào gieo trồng, khuyến khích phát triển chăn nuôi, phát triển nghề rừng. Những năm 1978-1979, được sự chỉ đạo chặt chẽ của Chi bộ và chính quyền xã Thái Học, các hợp tác xã của các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đã có nhiều cố gắng trong thực hiện các chỉ tiêu về sản xuất lương thực, đảm bảo đời sống nhân dân và làm nghĩa vụ với Nhà nước. Thực hiện sự chỉ đạo của Chi bộ xã Thái Học, các hợp tác xã còn đẩy mạnh mở rộng sản xuất vụ đông xuân. Nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn tiếp tục khai thác tốt thế mạnh chăn nuôi, phát triển toàn diện đàn gia súc, gia cầm, chú trọng đưa các loại giống tốt, có sản lượng cao vào chăn nuôi, chú trọng phát triển đàn trâu bò, ngựa theo hai hướng tập thể và hộ gia đình xã viên.

Bên cạnh việc vận động xây dựng và củng cố mở rộng hợp tác xã nông nghiệp, Chi bộ xã Thái Học còn đẩy mạnh thực hiện phát cao “ba ngọn cờ hồng” ở nông thôn (Hợp tác xã nông nghiệp, Hợp tác xã mua bán, Hợp tác xã tín dụng). Hợp tác xã mua bán đã có nhiều cố gắng trong việc tìm kiếm các nguồn hàng để cung cấp các mặt hàng thiết yếu phục vụ đời sống nhân dân.

Sản xuất lâm nghiệp có bước chuyển biến tích cực trên cả ba mặt: trồng rừng, chăm sóc và bảo vệ rừng. Khắc phục tình trạng phá rừng làm nương rẫy, làm suy giảm diện tích che phủ rừng tự nhiên, công tác chăm sóc, bảo vệ rừng được quan tâm chỉ đạo với

nhiều biện pháp tích cực như: hướng dẫn tuyên truyền, giáo dục người dân về tác hại của nạn phá rừng, qua đó chấp hành nghiêm chỉnh những quy định của Nhà nước về bảo vệ rừng; kiên quyết ngăn chặn nạn phá rừng bừa bãi và vận động phong trào trồng cây gây rừng, khôi phục những cánh rừng bị tàn phá. Tuy nhiên việc tu bổ, trồng rừng chưa đạt kế hoạch đề ra; thu mua nông sản đạt giá trị thấp. Mặc dù Chi bộ và chính quyền xã đã chú ý hơn tới công tác trồng rừng và bảo vệ rừng kết hợp với khai thác nguồn lợi từ rừng, nhưng rừng vẫn bị tàn phá bởi ý thức bảo vệ rừng của người dân chưa cao và khí hậu khô hạn dẫn đến nạn cháy rừng.

Hòa bình lập lại, Tỉnh ủy Cao Lạng chủ trương khôi phục và phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống của nhân dân các dân tộc. Do đó, trong thời kỳ này, ở các xóm trên địa bàn Thái Sơn xuất hiện ngày càng nhiều các hộ gia đình phát triển thêm các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp như làm vôi, làm bông sợi, thỏ cảm, rèn sắt... Tuy nhiên, chủ yếu mới chỉ ở từng hộ xã viên hoặc hộ gia đình chứ chưa thành lập được các hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp, sản phẩm sản xuất ra chưa đủ khả năng trở thành hàng hóa đem lại giá trị kinh tế cao.

Văn hóa, giáo dục, y tế của các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn tiếp tục có bước phát triển mạnh. Nhân dân trên địa bàn đã thực hiện tốt các chủ trương xây dựng nếp sống văn hóa mới. Chi bộ và chính quyền xã Thái Học đã đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, tổ chức thành lập các đội văn nghệ của các xóm, mời đội chiếu bóng lưu động về xã phục nhân dân... Giáo dục tiếp tục được đẩy mạnh, số lượng học sinh theo học các cấp ngày

càng đông. Đội ngũ giáo viên được tăng cường, nâng cao chất lượng. Đối với những giáo viên giảng dạy từ năm 1970 đã được đi đào tạo bồi dưỡng 1 năm. Ngành Y tế thực hiện tốt công tác phòng bệnh, tiêm phòng cho nhân dân, đẩy mạnh phong trào vệ sinh phòng dịch... Tuy nhiên, cùng với sự khó khăn chung của cả nước, công tác y tế của các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn mới chỉ hoạt động ở mức độ duy trì như giai đoạn trước đó, tỷ lệ trẻ em tử vong sau sinh, trẻ em suy dinh dưỡng còn rất cao.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn luôn được giữ vững<sup>1</sup>. Nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn tích cực tham gia phong trào quần chúng bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Công tác quản lý kinh tế, quản lý xã hội có nhiều tiến bộ, đã đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực, làm ăn phi pháp và các phong tục tập quán lạc hậu, xử lý kịp thời các vụ vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước. Từ cuối năm 1977-1978, tình hình biên giới phía Bắc nước ta, trong đó có tuyến biên giới địa phận tỉnh Cao Bằng ngày càng căng thẳng do những hành động xâm canh, xâm cư, gây hiềm khích, xung đột của thế lực phản động bên kia biên giới. Trước tình hình đó, thực hiện Chỉ thị số 503/A-TC của Tư lệnh Quân khu và Chỉ thị số 263/A-TC của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh về công tác đảm bảo sẵn sàng chiến đấu, Chi bộ Đảng và chính quyền đẩy mạnh tuyên truyền trong nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác,

---

<sup>1</sup> Giai đoạn này, đồng chí Đinh Văn Tiên tiếp tục giữ chức vụ Xã đội trưởng. Trưởng Công an xã là các đồng chí Hoàng Trọng Tài (1975-1978) và Nông Văn Hộ (1979-1985).

sẵn sàng đập tan âm mưu của các thế lực thù địch, phát hiện và ngăn chặn kịp thời các phần tử phản động lén lút hoạt động trên địa bàn.

Năm 1978, tỉnh Cao Bằng được tái lập. Việc tái lập tỉnh đã tạo điều kiện thuận lợi hơn trong lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương trên địa bàn tỉnh. Đến giữa năm 1978, cùng với toàn huyện, lực lượng vũ trang xã Thái Học chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu. Lực lượng dân quân du kích khẩn trương tập trung huấn luyện quân sự, bổ sung vũ khí trang bị, chuẩn bị cơ sở vật chất cho sẵn sàng chiến đấu. Trình độ chính trị, lập trường tư tưởng, kỹ chiến thuật và nhất là tinh thần sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang được nâng lên một bước. Năm 1978-1979, tình hình quốc phòng - an ninh ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn diễn biến phức tạp, căng thẳng do các thế lực phản động gây ra. Nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ biên cương của Tổ quốc, quân và dân các xóm trên địa bàn Thái Sơn cùng cả xã tích cực đối phó với các âm mưu, thủ đoạn tuyên truyền, xuyên tạc, xâm lấn đất đai. Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Bảo Lạc, Ban Biên giới của xã Thái Học được thành lập để giải quyết những công việc hằng ngày và chuẩn bị giải quyết mọi tình huống xấu có thể xảy ra. Lực lượng dân quân du kích cũng được tổ chức thành những đơn vị chiến đấu, phục vụ chiến đấu và bảo vệ nhân dân, chuẩn bị phương án tản cư nếu chiến sự xảy ra.

Ngày 17-2-1979, 60 vạn quân Trung Quốc từ bên kia biên giới đã vô cớ đồng loạt tiến công toàn tuyến biên giới phía Bắc nước ta, trong đó có tỉnh Cao Bằng. Trước sự tấn công của quân

Trung Quốc, Tỉnh ủy, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Cao Bằng đã kịp thời lãnh đạo, chỉ huy tập trung lực lượng, huy động mọi khả năng chiến đấu với đội quân Trung Quốc. Ngay sau khi chiến sự xảy ra, ngày 17-2-1979, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã họp phiên bất thường quyết định một số chủ trương cấp bách đối với cuộc chiến tranh biên giới tại địa phương. Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy và Huyện ủy, chỉ trong thời gian ngắn sau khi chiến sự xảy ra, Chi bộ và chính quyền xã Thái Học đã gấp rút triển khai mọi mặt công tác; kịp thời chuyển hướng chỉ đạo phù hợp tình hình mới ngày càng gay go phức tạp. Tại các xóm trên địa bàn Thái Sơn, các phương án chiến đấu được nhanh chóng triển khai; các chốt chiến đấu, hệ thống hầm hào, công sự, mạng lưới thông tin liên lạc được xây dựng. Thực hiện Lệnh Tổng động viên của Chủ tịch nước, nhân dân các xóm trên địa bàn Thái Sơn trong độ tuổi từ 18 đến 50 đã tích cực đăng ký nhập ngũ và tái ngũ để tham gia lực lượng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Với tinh thần yêu nước, ý chí quật cường, nhiều người con của quê hương Thái Sơn đã lên đường chiến đấu, tích cực tham gia lực lượng dân quân du kích chiến đấu. Ngoài việc trực tiếp tham gia chiến đấu, nhân dân các xóm trên địa bàn Thái Sơn còn tích cực đóng góp lương thực, thực phẩm và tham gia phục vụ chiến đấu, tổ chức vót chông để đề gửi ra chiến trường.

Trước sự phản kháng quyết liệt của quân, dân ta và sự phản đối của cộng đồng quốc tế, ngày 5-3-1979, Trung Quốc tuyên bố rút quân trên toàn tuyến biên giới phía Bắc. Đến ngày 18-3-1979, quân Trung Quốc hoàn thành rút quân ra khỏi biên giới Việt Nam. Mặc dù chiến sự không trực tiếp diễn ra trên địa bàn, nhưng

hậu quả chiến tranh biên giới đối với huyện Bảo Lạc và tỉnh Cao Bằng là hết sức nặng nề. Hầu hết cơ sở vật chất, đường sá, cầu công, kho tàng, nhà cửa và mùa màng của nhân dân bị tàn phá, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn.

Sau chiến sự, tình hình an ninh trật tự diễn biến rất phức tạp. Trên toàn tuyến biên giới tỉnh Cao Bằng, địch tiếp tục thực hiện cuộc chiến tranh phá hoại về nhiều mặt; không chỉ thường xuyên tăng quân và vũ khí áp sát, khiêu khích vũ trang, gây căng thẳng trên tuyến biên giới, mà còn liên tục tung thám báo, biệt kích, gián điệp vào điều tra nắm tình hình, lấn chiếm đất đai, xâm canh, xâm cư, cài cắm cơ sở hoạt động trong tổ chức bộ máy chính quyền ở địa phương,... Bên cạnh đó là tình trạng di cư tự do ồ ạt trong nhân dân, lũ quét tàn phá và cắt đứt liên lạc các xã của huyện với tỉnh Cao Bằng, sản xuất gặp nhiều khó khăn, nạn đói trong nhân dân xuất hiện. Trước tình hình đó, Chi bộ xã Thái Học đã lãnh đạo nhân dân nâng cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, lực lượng công an xã phối hợp với lực lượng dân quân tự vệ tăng cường tuần tra canh gác, thường xuyên nắm chắc các hoạt động của địch để có đối sách phù hợp, kịp thời, qua đó giữ vững an ninh chính trị trên địa bàn. Thực hiện sự chỉ đạo của Chi bộ xã Thái Học, nhân dân các xóm trên địa bàn Thái Sơn nhanh chóng ổn định sản xuất và mọi mặt hoạt động. Các hợp tác xã đẩy mạnh sản xuất, tranh thủ gieo cấy tiếp vụ lúa đông xuân.

Tháng 8-1979, Đảng bộ huyện Bảo Lạc tiến hành Đại hội đại biểu lần thứ XI. Đại hội đã đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ X; đánh giá thực trạng tình hình mọi mặt của huyện, thảo luận tìm biện pháp vượt qua khó

khăn, đưa tình hình kinh tế - xã hội đi vào ổn định; căn cứ vào hai nhiệm vụ chiến lược trong giai đoạn cách mạng mới, thực hiện nhiệm vụ cấp bách mà Nghị quyết Trung ương 6 Khoá IV đã đề ra về phát triển sản xuất, ổn định và đảm bảo đời sống nhân dân; củng cố quốc phòng an ninh; sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, Đại hội đã xác định phương hướng xây dựng cấp huyện theo mô hình kinh tế lâm nghiệp - nông nghiệp - công nghiệp; phát huy thế mạnh chủ yếu của Bảo Lạc là nghề rừng (trồng cây công nghiệp) và chăn nuôi đại gia súc; tổ chức lại sản xuất, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước, ổn định đời sống nhân dân; kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng kinh tế với an ninh - quốc phòng trên địa bàn biên giới. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; xây dựng huyện thành một pháo đài kiên cố chống xâm lược; nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia.

Thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI, Chi bộ xã Thái Học lãnh đạo nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cùng với nhân dân trong toàn xã tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, vượt qua gian khổ khó khăn, nhanh chóng có những biện pháp tích cực nhằm ổn định sản xuất và nâng cao đời sống, tập trung thực hiện những mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể có bước phát triển rõ rệt. Chi bộ xã đã cử nhiều đảng viên tham gia các lớp bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực tổ chức thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng do cấp trên tổ chức. Từ năm 1976-1980,

Chi bộ đã tiến hành tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng để quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên; đồng thời xác định rõ, trong điều kiện hòa bình, Đảng phải thực hiện tốt hơn nữa hoạt động “bám đất, bám dân” để thực hiện nhiệm vụ chính trị, đặc biệt là nhiệm vụ quốc phòng, an ninh biên giới. Công tác tổ chức, phát triển Đảng cũng được chú trọng hơn. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc<sup>1</sup> và các tổ chức đoàn thể như Hội Phụ nữ, Hội Nông dân tập thể, Đoàn Thanh niên... được củng cố đã tích cực tuyên truyền, giáo dục, động viên đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh thi đua sản xuất; làm xuất hiện những nhân tố mới.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch 5 năm 1976-1980, bên cạnh những kết quả đáng khích lệ, công tác lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội tại các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cũng bộc lộ những hạn chế, khó khăn. Hiệu quả kinh tế còn rất thấp so với sự đầu tư. Sản lượng lương thực có xu hướng giảm sút; chăn nuôi bấp bênh; đời sống của nhân dân các dân tộc nhiều vùng khó khăn gay gắt, nhất là vùng sâu, vùng núi cao, nhiều nơi thiếu đói,... Những khó khăn lớn đó đòi hỏi nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn phải có những nỗ lực và bút phá mới để dần thoát khỏi khó khăn gay gắt, nhanh chóng ổn định sản xuất và đời sống.

---

<sup>1</sup> Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã là các đồng chí: Nông Văn Hộ (1972-1978), Vương Văn Sinh (1979-1988).

- Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã là đồng chí Đặng Thị Hồ (1975-1980).

- Bí thư Đoàn Thanh niên xã là đồng chí Nông Thanh Ngọc (1974-1980).

## **II. NHÂN DÂN THÁI SƠN KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH KHOẢN TRONG NÔNG NGHIỆP (1981-1986)**

Xuất phát từ tình hình thực tiễn đất nước, những biến động của tình hình quốc tế và những âm mưu của các thế lực thù địch chống lại Việt Nam trong thập niên 80, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng diễn ra vào tháng 3-1982 tại Thủ đô Hà Nội xác định hai nhiệm vụ chiến lược của đất nước lúc này: “Xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”. Tại Cao Bằng, chiến tranh Biên giới phía Bắc đã để lại những hậu quả nặng nề cho nhân dân. Không chỉ thiệt hại về sản xuất mà các cơ sở kinh tế, các cơ quan, trường học, trạm y tế xã, kho tàng, nhà ở, chuồng trại... của đồng bào cũng bị đốt phá. Trong khi đó, mặc dù đã rút quân, nhưng về phía Trung Quốc vẫn thường xuyên có nhiều hoạt động phá hoại, cướp bóc, đe dọa đến an ninh trật tự, quốc phòng và ổn định cuộc sống của nhân dân.

Tại địa bàn Bảo Lạc, năm 1982, Đảng bộ huyện triệu tập Đại hội đại biểu lần thứ XII. Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XI Đảng bộ huyện Bảo Lạc; đánh giá cao những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong huyện đã đạt được trong những năm 1979-1982, đặc biệt là trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên cương của Tổ quốc, giữ vững chủ quyền quốc gia và những cố gắng trong khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội trong những năm đầu của thập kỷ 80. Đại hội cũng chỉ rõ những hạn chế, yếu kém về các mặt,

nhất là về chỉ đạo quản lý kinh tế nông lâm nghiệp, quản lý xã hội, làm cho nhiều chỉ tiêu không đạt. Đại hội đề ra mục tiêu chung và những mục tiêu cụ thể về phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và xác định rõ nhiệm vụ chủ yếu của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong những năm 1983-1985 như sau: “Tập trung phát triển nông nghiệp, hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, trước hết phải tự lực giải quyết đến mức cao nhất về lương thực, thực phẩm, chăn nuôi và nghề rừng, cây có dầu..., phải gắn liền lao động đất đai và ngành nghề, kết hợp nông nghiệp, lâm nghiệp với công nghiệp, kết hợp chính trị, kinh tế và quốc phòng, kết hợp nhà nước, nhân dân và bộ đội cùng làm, tạo thành lực lượng tổng hợp làm giàu trên thế mạnh của huyện ta là chăn nuôi và nghề rừng”<sup>1</sup>. Nhiều chỉ tiêu cụ thể về kinh tế, văn hoá, xã hội và các giải pháp tổ chức chỉ đạo thực hiện cũng được Đại hội xác định rõ.

Quán triệt quan điểm của Huyện ủy Bảo Lạc, năm 1981, Chi bộ Đảng xã Thái Học tiến hành Đại hội lần thứ nhiệm kỳ 1981-1983. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành đã bầu đồng chí Nông Quang Đại làm Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Hoàng Trọng Tài làm Phó Bí thư Chi bộ (giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thái Học). Với việc kiện toàn hệ thống tổ chức chính trị, các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn có điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiều chủ trương, nghị quyết đã đề ra, đặc biệt là những thay đổi trong cách thức quản lý, phân phối trong nông nghiệp thời kỳ

---

<sup>1</sup> Đảng bộ huyện Bảo Lạc: *Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu lần thứ XII*, tài liệu lưu tại Ban Tuyên giáo Huyện ủy Bảo Lạc.

trước đổi mới cũng như không ngừng cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu trước mọi hành vi phá hoại, xâm lấn của kẻ thù.

Thực hiện chủ trương của Đại hội, trong những năm 1981-1986, nhân dân các xóm trên địa bàn Thái Sơn hăng hái tham gia sản xuất, phát triển kinh tế. Để tháo gỡ những khó khăn trong sản xuất nông nghiệp, ngày 21-10-1980, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Thông báo 22 cho phép các địa phương thực hiện thí điểm khoán sản phẩm cây lúa cho hộ xã viên. Tiếp đó, ngày 13-1-1981, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW về cải tiến công tác khoán, mở rộng “khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động” trong hợp tác xã nông nghiệp (gọi tắt là Chỉ thị 100 hay Khoán 100). Chỉ thị nhằm mục đích làm cho sản xuất phát triển, củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, cải thiện đời sống nhân dân, tăng tích lũy cho hợp tác xã, hoàn thành tốt nghĩa vụ với Nhà nước. Để đạt được mục đích đó, trong biện pháp thực hiện, Chỉ thị 100 bước đầu khôi phục quyền tự chủ trong sử dụng ruộng đất và lao động của hộ xã viên, khuyến khích xã viên tích cực đầu tư thâm canh tăng năng suất cây trồng để có thêm phần sản phẩm vượt khoán, khắc phục hiện tượng “rong công, phóng điểm”, thiếu trách nhiệm trong sản xuất. Chỉ thị 100 nhanh chóng trở thành một phong trào rộng lớn, tạo ra chuyển biến tích cực trong sản xuất nông nghiệp. Chỉ thị 100 đã đáp ứng bước đầu đòi hỏi cấp bách của tình hình sản xuất nông nghiệp ở Thái Học nói chung và các xóm trên địa bàn Thái Sơn nói riêng, khuyến khích hơn nữa lợi ích chính đáng của người lao động và làm cho mọi người tham gia các khâu trong quá trình sản xuất và quản lý của hợp tác xã đều thực sự gắn bó với sản phẩm cuối cùng, do đó

niệt tình và phát huy cao nhất khả năng lao động sản xuất và xây dựng, củng cố hợp tác xã. Sự thay thế hình thức khoán việc sang khoán sản phẩm, từ khoán cho đội sản xuất đến khoán cho hộ gia đình đã tạo ra động lực thúc đẩy nông nghiệp phát triển mạnh mẽ. Khoán 100 thực sự là bước đột phá đầu tiên vào cơ chế quản lý tập trung bao cấp, mở ra thời kỳ phát triển mới trong nông nghiệp, nông thôn.

Trong những năm 1983-1985, nền kinh tế của đất nước, của tỉnh Cao Bằng gặp rất khó khăn, lâm vào khủng hoảng nghiêm trọng. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII, nhân dân các xóm trên địa bàn Thái Sơn cùng cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Thái Học nỗ lực phấn đấu, vượt qua nhiều khó khăn, tập trung cho mặt trận sản xuất nông nghiệp, trọng tâm là lương thực và hàng tiêu dùng. Nông dân hăng hái tham gia lao động, phát huy truyền thống cần cù, khắc phục sự ỷ lại vào hợp tác xã... Các hợp tác xã chú ý khai thác tiềm năng đất đai, phục hồi phần lớn ruộng hoang hóa, cố gắng cải tạo để đưa ruộng một vụ thành hai vụ; mở rộng diện tích, trồng gối, trồng xen, chủ động chuyển vụ, thay đổi cơ cấu cây trồng trên cơ sở thâm canh; ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật, nhất là sử dụng giống mới; thực hiện tốt các quy trình sản xuất; phát huy hiệu quả cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện có, từng bước xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của nền kinh tế. Để tập trung cho sản xuất lương thực, thực phẩm, dưới sự chỉ đạo của Chi bộ và Ủy ban nhân dân xã Thái Học, nhân dân các xóm trên địa bàn Thái Sơn đẩy mạnh khai hoang, mở rộng diện tích canh tác, thực hiện khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động theo Chỉ thị 100 của Ban Bí

thư. Tuy nhiên, việc thực hiện Khoán 100 cũng bộc lộ một số hạn chế. Đó là tình trạng nhiều hợp tác xã do nhận thức và cách làm không thống nhất, đã áp dụng khoán sai ở những mức độ khác nhau. Tình trạng buông lỏng, khoán trắng, nợ khê đọng sản phẩm khá phổ biến. Đã xuất hiện hiện tượng không muốn nhận ruộng khoán, trả bớt ruộng khoán, không nhiệt tình đầu tư vượt khoán... Bởi vậy, sản xuất nông nghiệp không ổn định, có chiều hướng giảm sút.

Về chăn nuôi, dù gặp khó khăn về nguồn thực phẩm phục vụ chăn nuôi, nhưng chăn nuôi đại gia súc của huyện vẫn có mặt phát triển. Một mặt khắc phục những hạn chế trong chăn nuôi khu vực tập thể, mặt khác Chi bộ Đảng của xã chủ trương khuyến khích mọi hình thức, mọi khả năng chăn nuôi trong khu vực gia đình.

Trên lĩnh vực sản xuất lâm nghiệp, do công tác quy hoạch cụ thể của Huyện cho các xã và công tác giao đất giao rừng cho hộ xã viên còn chậm; thiếu giống cây trồng, thiếu vốn đầu tư rừng, thiếu sự kết hợp đồng bộ giữa các ngành nông nghiệp và lâm nghiệp dẫn đến tình trạng mất cân đối giữa sản xuất lương thực và khoanh nuôi rừng và đất rừng. Điều này tác động không nhỏ tới tình hình sản xuất lâm nghiệp ở các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn. Hiệu quả của kinh tế lâm nghiệp chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của xã nói riêng và của huyện nói chung. Tuy đã có những cố gắng trong duy trì sản xuất, nhưng việc chỉ đạo hoạt động sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp vẫn có nhiều lúng túng, chưa có hướng đi vững chắc. Nhiều hộ dân có nghề thủ công truyền thống nhưng chưa được tập hợp để phát huy tay nghề, nguồn vốn.

Văn hóa, giáo dục, y tế tiếp tục được giữ vững và đã có nhiều tiến bộ. Thực hiện Chỉ thị số 27A của Hội đồng Chính phủ, các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đã tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân bài trừ những hủ tục lạc hậu, thầy mo, thầy cúng. Những biểu hiện văn hóa thiếu lành mạnh như cờ bạc, rượu chè, trộm cắp... đều được chính quyền xã kịp thời giải quyết, đảm bảo trật tự an ninh. Năm 1981, ngoài những trường học các cấp đã được xây dựng và khôi phục sau chiến tranh Biên giới, 01 lớp mẫu giáo xã đã được xây dựng. Tuy mới chỉ bằng vách đất, mái ngói nhưng đánh dấu một bước tiến của giáo dục từ cấp mầm non đến trung học cơ sở. Đây là nỗ lực rất lớn của Chi bộ Đảng, chính quyền đặc biệt là nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn trong điều kiện hết sức khó khăn sau chiến tranh, là quyết tâm đem lại con chữ và cuộc sống mới văn hóa, hiểu biết hơn cho thế hệ tương lai của quê hương mình.

Lĩnh vực y tế đã có nhiều cố gắng phục vụ khám chữa bệnh cho nhân dân, từng bước khắc phục tình hình thiếu thuốc chữa bệnh. Hoạt động văn hoá, văn nghệ, truyền thanh cũng có điều kiện phát triển hơn. Các đội thông tin được trang bị loa đài, tăng âm, nhạc cụ... để phục vụ nhiệm vụ chính trị và đời sống tinh thần của nhân dân. Những hoạt động đó đã góp phần tuyên truyền giáo dục, phổ biến đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước trong nhân dân, nhất là trong dịp kỷ niệm những ngày lễ lớn, tết cổ truyền của dân tộc, những đợt sinh hoạt chính trị sôi động như Đại hội Đảng, bầu cử Quốc hội, đấu tranh chống những hoạt động tâm lý chiến, âm mưu và những thủ đoạn tuyên truyền, xuyên tạc của các thế lực thù địch; vận động thực hiện đời sống

mới, bài trừ các hủ tục lạc hậu. Hoạt động thể dục thể thao được duy trì, nhất là trong các cơ quan, trường học, đơn vị bộ đội.

Riêng đối với quốc phòng, an ninh, từ năm 1981 đến năm 1985, tình hình an ninh các tỉnh biên giới phía Bắc vẫn diễn biến phức tạp. Trong công tác an ninh ở biên giới các tỉnh Cao Bằng, Lạng Sơn, hàng lậu Trung Quốc tràn qua với giá rẻ, mẫu mã đẹp như vải vóc, vỏ chần, phích nước... Lợi dụng việc mua bán hàng hóa, các thế lực thù địch tuyên truyền, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng nhằm hạ thấp uy tín của Đảng. Trước tình hình đó, tháng 2-1983, Bộ Chính trị ra Nghị quyết về đẩy mạnh công tác an ninh - quốc phòng. Nhằm tăng cường công tác quốc phòng - an ninh, chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch, Chi bộ Đảng đã luôn bám sát nhưng chỉ đạo của Huyện ủy và Tỉnh ủy. Sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu là một trong những nhiệm vụ hàng đầu của quân dân các dân tộc trong xã nói chung, trong toàn huyện và cả tỉnh Cao Bằng nói chung. Giai đoạn này, đồng chí Vương Thanh Tân được bầu giữ chức Xã đội trưởng (1987-1996), trưởng Công an xã là đồng chí Nông Văn Hộ (1979-1985). Các nghị quyết của Chi bộ Đảng, chính quyền hàng năm, hàng tháng đều có nội dung giáo dục về ý chí quyết tâm, ý thức trách nhiệm và tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu trong mọi tình huống. Do làm tốt nhiệm vụ quốc phòng toàn dân nên nhân dân các dân tộc của xã đã phối hợp, tham gia và góp phần làm thất bại nhiều âm mưu thủ đoạn phá hoại, khiêu khích, lấn chiếm của các thế lực phản động quốc tế, góp phần giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia. Về quốc phòng, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Huyện ủy,

Ban Chỉ huy quân sự Huyện, từ năm 1981-1986 lực lượng dân quân tự vệ và bộ đội địa phương ở các xóm trên địa bàn xã Thái Học không ngừng được xây dựng. Công tác bảo đảm, kế hoạch sẵn sàng chiến đấu cũng được tổ chức chỉ đạo triển khai thường niên, tuyên truyền nhân dân không được lơ là, mất cảnh giác. Cùng với đó, công tác động viên thanh niên nhập ngũ hàng năm cũng được quan tâm chỉ đạo ngay từ đầu các nhiệm kỳ, có kế hoạch cụ thể theo từng năm.

Để nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, Chi bộ Đảng của xã Thái Học luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng trên tất cả các mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Công tác phát triển Đảng, bồi dưỡng cán bộ luôn được Đảng ủy quan tâm. Qua rèn luyện trong thực tiễn, một số đồng chí đảng viên của các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn có bản lĩnh chính trị và năng lực tổ chức thực tiễn được đề bạt vào các vị trí quan trọng trong tổ chức Đảng, chính quyền, các đoàn thể quần chúng và hợp tác xã. Hàng năm, Chi bộ xã luôn mở các lớp đối tượng Đảng, cảm tình Đảng nhằm giáo dục, giác ngộ lý tưởng cộng sản cho những quần chúng ưu tú, theo dõi, bồi dưỡng để kết nạp vào Đảng. Bên cạnh đó, Chi bộ Đảng của xã còn chú ý khai thác nguồn trí tuệ, kinh nghiệm của những đảng viên đã từng đi thoát ly, được Đảng, Nhà nước và quân đội đào tạo, nay trở về quê hương để phục vụ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên quê hương.

Công tác kiểm tra Đảng được tiến hành nghiêm túc, thường xuyên đối với từng chi bộ, từng đảng viên. Kết hợp với công tác kiểm tra, Chi bộ Đảng đẩy mạnh công tác đấu tranh phê bình và

tự phê bình, kiên quyết xử lý kỷ luật đối với những cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật, lệch lạc về tư tưởng. Trong điều kiện phải đối mặt với những khó khăn của cơ chế tập trung quan liêu bao cấp đang bộc lộ nhiều khuyết tật, yếu kém, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã Thái Học, cán bộ, đảng viên các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn vẫn luôn vững vàng trong lãnh đạo thực hiện những nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Đồng thời với công tác xây dựng Đảng, Chi bộ Đảng cũng thường xuyên quan tâm lãnh đạo củng cố chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, chính quyền xã đã làm tốt chức năng của cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương. Các đợt bầu cử từ Trung ương đến địa phương được tiến hành trên địa bàn xã luôn bảo đảm nghiêm túc, đúng luật, luôn đạt tỷ lệ trên 98% cử tri tham gia. Đội ngũ cán bộ chính quyền từng bước được kiện toàn, không ngừng nâng cao năng lực quản lý và điều hành các hoạt động kinh tế, xã hội. Những biểu hiện tiêu cực được sớm phát hiện và xử lý nhằm bảo đảm sự trong sạch của bộ máy chính quyền. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân phát triển mạnh và đi vào chiều sâu. Mặt trận Tổ quốc xã từng bước được kiện toàn về tổ chức, thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tích cực vận động quần chúng tham gia xây dựng quê hương, bảo vệ Tổ quốc, xây dựng Đảng, chính quyền và giúp đỡ các đoàn thể nhân dân hoàn thành nhiệm vụ. Đoàn Thanh niên kiện toàn các chi đoàn theo quy mô từng đội sản xuất cơ bản; thanh niên các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn phối hợp với các cấp, các ngành động viên thanh niên lên đường làm nghĩa vụ

quân sự; phối hợp cùng nhà trường xây dựng và tổ chức tốt nhiều chương trình, hoạt động Đoàn, Đội hấp dẫn, phong phú, tạo sân chơi lành mạnh cho các em học sinh và thanh niên. Hội Phụ nữ đã hướng dẫn các hội viên thực hiện tốt các phong trào kế hoạch hoá gia đình, chính sách hậu phương quân đội, phát triển kinh tế gia đình, xây dựng nông thôn mới. Hội Nông dân tập thể phát động hội viên chấp hành chỉ tiêu kế hoạch giao nộp nghĩa vụ lương thực, giúp hợp tác xã thu hồi lương thực tồn đọng. Các cụ phụ lão đi đầu trong phong trào trồng cây, gây quỹ bảo thọ, tích cực tham gia giữ gìn và phát huy những giá trị văn hoá truyền thống của quê hương. Nhìn chung, các đoàn thể hoạt động khá đều và có hiệu quả. Tuy nhiên vẫn còn một số phong trào còn nặng về hình thức; tổ chức cơ sở ở các thôn, đội còn yếu, đôi khi còn ỷ lại vào sự giúp đỡ của chính quyền và hợp tác xã.

Sau hơn 10 năm quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội (1975-1986), nhân dân Thái Học nói chung và nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn nói riêng gặp nhiều khó khăn, thử thách: Cơ chế tập trung quan liêu bao cấp duy trì quá lâu trong thời bình ngày càng bộc lộ nhiều khuyết tật, không tạo ra động lực cho sự phát triển; đất nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội từ xuất phát điểm rất thấp, bị chiến tranh tàn phá nặng nề lại phải đương đầu với các cuộc chiến tranh xâm lược ở hai đầu biên giới nên từ cuối những năm 70 bị rơi vào tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội. Nhưng vượt lên trên tất cả những khó khăn đó, với tinh thần chủ động, sáng tạo, ý chí quyết tâm, Chi bộ và nhân dân các xóm trên địa bàn Thái Sơn đã hoàn thành xuất sắc các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây

dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nền kinh tế từng bước khởi sắc, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện, nâng cao. Nhiều công trình kinh tế quan trọng của địa phương đã được xây dựng trong giai đoạn này đã phát huy tác dụng to lớn, góp phần vào sự chuyển biến của đời sống kinh tế - xã hội. Công tác giáo dục, y tế, chính sách xã hội đạt kết quả tốt. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng lớn mạnh không ngừng. Đó là những tiền đề quan trọng, tạo cơ sở vững chắc để Chi bộ, chính quyền và nhân dân Thái Học nói chung, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn nói riêng tiếp tục vững bước trong quá trình phát triển trong thời gian tiếp theo.

## **Chương VI**

# **NHÂN DÂN THÁI SON THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI; BƯỚC ĐẦU ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1986-2006)**



### **I. THÁI SON NHỮNG NĂM ĐẦU ĐỔI MỚI, THỰC HIỆN BA CHƯƠNG TRÌNH KINH TẾ LỚN (1986-1996)**

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, đất nước đạt được những thành tựu đáng kể trên các lĩnh vực, song cũng gặp không ít những khó khăn. Cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội kéo dài cuối những năm 70, đầu những năm 80 của thế kỷ XX làm cho sản xuất bị đình đốn, lạm phát trầm trọng, giá cả tăng vọt, lưu thông rối ren, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước giảm sút nghiêm trọng. Bên cạnh đó, lực lượng thù địch tăng cường hoạt động chống phá, kích động, lôi kéo người vượt biên trái phép, điên cuồng bao vây, cấm vận nước ta. Tình hình biên giới phía Bắc tiếp tục có những diễn biến phức tạp, căng thẳng; cuộc sống bình yên của người dân vùng biên, trong đó nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn thường

xuyên bị đe dọa. Trong bối cảnh đó, tháng 12-1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng họp tại Hà Nội để tìm ra hướng đi mới. Đại hội VI của Đảng là một dấu mốc đặc biệt quan trọng trong quá trình tìm tòi, đổi mới, bắt đầu từ đổi mới tư duy, tiến tới đổi mới toàn diện. Quyết tâm thay đổi mô hình xây dựng chủ nghĩa xã hội chưa phù hợp với điều kiện thực tế, khảo nghiệm con đường mới thể hiện bản lĩnh, quyết tâm chính trị rất lớn của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Đường lối đổi mới được thông qua, trở thành ngọn cờ đúng đắn giúp Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam vượt qua thử thách, bước vào một thời kỳ phát triển mới với nhiều thành quả có ý nghĩa lịch sử.

Trước đó, tháng 10-1986, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XII được tổ chức. Đại hội đã thể hiện tinh thần đổi mới tư duy, nhìn thẳng vào sự thật, nghiêm túc đánh giá những thành tựu, khuyết điểm, hạn chế trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ, đồng thời xác định phương hướng, nhiệm vụ chung của Đảng bộ trong những năm 1986-1990 với mục tiêu bao trùm là phấn đấu giành được sự ổn định toàn diện về kinh tế - xã hội. Đầu năm 1987, Đại hội Đảng bộ huyện Bảo Lạc lần thứ XIII đã cụ thể hóa đường lối đổi mới của Đảng. Huyện ủy họp ra Nghị quyết triển khai ba chương trình kinh tế lớn trong đó xác định phương hướng phát triển kinh tế trọng tâm là: Tiếp tục thực hiện giao đất, giao rừng; thực hiện nông - lâm kết hợp; phát triển sản xuất tiểu thủ công nghiệp, hàng tiêu dùng phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân.

Năm 1987, Chi bộ xã Thái Học tổ chức Đại hội lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1987-1989). Đại hội đã bầu đồng chí Nông Quang Đại

làm Bí thư Chi bộ. Sau Đại hội, bộ máy chính quyền được kiện toàn, củng cố. Đồng chí Nông Đình Phúc được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Đây là cơ sở để nhân dân các xóm trên địa bàn Thái Sơn cùng nhân dân xã Thái Học triển khai thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện trên quê hương.

Quán triệt sâu sắc đường lối đổi mới của Đảng, Chi bộ xã Thái Học tập trung mọi nỗ lực vào lãnh đạo nhân dân địa phương, trong đó có nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn thực hiện đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, phát triển sản xuất. Chi bộ đã lãnh đạo cụ thể hoá Nghị quyết của Tỉnh ủy Cao Bằng, nghị quyết của Huyện ủy, căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, tập trung lãnh đạo phát triển sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp; công tác thủy lợi; công tác giao đất, giao rừng; sản xuất tiểu thủ công nghiệp. Chỉ đạo các cấp chính quyền chú trọng đổi mới cơ chế quản lý kinh tế và kế hoạch hóa; tích cực áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, nhất là giống lúa mới, ngô lai và một số vật nuôi có năng suất cao.

Quán triệt chủ trương thực hiện Ba chương trình kinh tế lớn: lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu, Chi bộ xã Thái Học xác định mũi nhọn phát triển kinh tế địa phương là tập trung vào nông nghiệp, mục tiêu đảm bảo được lương thực - thực phẩm của địa phương, hướng tới chuyển sang trao đổi, buôn bán trên thị trường. Để thực hiện việc đổi mới trên lĩnh vực nông nghiệp, ngay từ năm 1986, Thái Học xác định trước mắt phải thực hiện được công tác quản lý ruộng đất. Theo đó, Chi bộ, chính quyền xã và các đơn vị liên quan đã khẩn trương hoàn thành việc kê khai, đăng ký thống kê sử dụng ruộng đất của tập

thể và từng gia đình. Trên cơ sở đó có biện pháp giải quyết, thu hồi những đất đai sử dụng không hợp lý, không hợp pháp; nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn được tuyên truyền và quán triệt thực hiện việc không được làm nhà xuống diện tích canh tác của hợp tác xã. Những người cố ý vi phạm thì phải kịp thời xử lý nghiêm khắc theo pháp luật hiện hành của nhà nước. Đối với những người đã dựng nhà trại để làm nền nhà xuống ruộng đất canh tác của hợp tác xã thì căn cứ vào Chi thị số 62 ngày 1-6-1983 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng để xử lý. Mục đích của việc nắm và kiểm kê ruộng đất trên địa bàn xã nhằm tạo tiền đề cho việc tính sổ bộ thuế và điều chỉnh ruộng đất cho hộ gia đình xã viên và nông dân.

Để triển khai thực hiện chương trình lương thực - thực phẩm, Chi bộ xã xác định đây là nội dung quan trọng nhất trong Ba chương trình kinh tế, coi đây là mặt trận hàng đầu của địa phương. Chi bộ xã tập trung lãnh đạo chính quyền, hợp tác xã đổi mới tư duy đặc biệt là tư duy kinh tế, đổi mới cơ chế quản lý kinh tế; chỉ đạo các hợp tác xã nông nghiệp lên phương án sản xuất đối với từng khu ruộng, tính toán lại mức giao khoán cho phù hợp, tăng cường đưa các loại giống mới vào sản xuất. Bên cạnh trồng lúa, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn còn chú trọng đến việc đẩy mạnh trồng các loại cây lương thực và hoa màu khác, như trồng ngô, khoai lang, sắn và nhiều loại rau màu khác. Đặc biệt, để tạo khí thế thi đua, nâng cao hiệu quả sản xuất, việc khoán máy móc, trâu bò, thủy lợi, phòng trừ sâu bệnh đến từng đội sản xuất được triển khai thực hiện. Nhờ có những chủ trương và biện pháp tích cực, nên sản lượng lương thực của xã đạt kết

quả tốt. Tuy nhiên, cũng như tình trạng chung của cả nước, sản xuất nông nghiệp của nhân dân các xóm trên địa bàn Thái Sơn thời kỳ này bộc lộ nhiều yếu kém. Chỉ thị 100 sau 7 năm thực hiện có chiều hướng giảm dần yếu tố tích cực, nông dân mặc dù có đầu tư chăm sóc cải tạo đất đai tốt hơn, nhưng vẫn chưa thực sự yên tâm đầu tư vào đồng ruộng. Để tháo gỡ những khó khăn trong sản xuất nông nghiệp, ngày 5-4-1988, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 10-NQ/TW về “Đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp” (thường được gọi là Nghị quyết 10 hay Khoán 10). So với Khoán 100 thì Khoán 10 có nhiều điểm mới. Khoán 10 đã thay đổi quan hệ sản xuất trên cả ba phương diện: sở hữu, quản lý và phân phối, đặc biệt là phát huy vai trò của kinh tế hộ gia đình trong nền kinh tế sản xuất hàng hóa, coi hộ nông dân là đơn vị kinh tế tự chủ, giao quyền sử dụng ruộng thật sự lâu dài cho nông dân, cho phép tự do tiêu thụ sản phẩm... Từ đó, các hình thức hợp tác xã cũ được giải thể, thay thế dần các hình thức sản xuất mới theo cơ chế thị trường đã thực sự trở thành đòn bẩy kinh tế, tạo nên luồng sinh khí mới làm thay đổi căn bản bộ mặt kinh tế nông nghiệp.

Từ giữa năm 1988, Chi bộ xã Thái Học triển khai thực hiện Khoán 10. Chi bộ lãnh đạo chính quyền và các hợp tác xã thống kê lại ruộng đất và giao khoán cho hộ nông dân. Thực hiện Khoán 10 đã bước đầu giải phóng sức sản xuất, khai thác và phát huy được mọi tiềm năng về lao động và vốn của nhân dân. Tuy nhiên, quá trình thực hiện Nghị quyết 10 cũng nảy sinh những vấn đề mới. Một số hộ nông dân do nhận thức chưa đầy đủ, lại bị kẻ xấu kích động nên đã đưa ra những đòi hỏi về ruộng đất vô nguyên tắc, dẫn đến việc tranh chấp đất đai trong nội bộ nhân

dân. Trước tình hình đó, Chi bộ xã đã kịp thời đánh giá tình hình, rút kinh nghiệm bước đầu và đề ra chủ trương giải quyết những phát sinh trong quá trình đổi mới cơ chế quản lý nông nghiệp - nông thôn. Cùng với chương trình sản xuất lương thực, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cũng thúc đẩy phát triển chăn nuôi trâu, bò, lợn, cá, gia cầm. Được sự chỉ đạo sát sao của Chi bộ xã Thái Học, chăn nuôi ở các xóm trên địa bàn Thái Sơn có bước phát triển nhanh chóng. Điều này không những giúp người dân cải thiện bữa ăn mà còn giúp cho địa phương đóng góp tích cực vào việc thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước. Từ đầu năm 1987, nhất là sau khi Nghị quyết số 10-NQ/TW đi vào cuộc sống, áp dụng cơ chế mới, ngành chăn nuôi từng bước thực hiện chủ trương phát triển kinh tế gia đình, kinh tế cá thể, đồng thời khắc phục những khó khăn trong chăn nuôi khu vực tập thể. Chủ trương đó được người dân và các xã viên hợp tác xã tích cực thực hiện, tạo điều kiện thúc đẩy đàn bò, đàn lợn phát triển; bình quân mỗi gia đình có 1 con bò và từ 1 đến 2 con lợn.

Bên cạnh việc tập trung lãnh đạo phát triển nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp cũng được quan tâm phát triển. Chính quyền xã chỉ đạo các hợp tác xã trên địa bàn Thái Sơn nói riêng và trên phạm vi cả xã nói chung tổ chức lại các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng, tập trung sản xuất gạch, vôi, qua đó cơ bản đáp ứng được nhu cầu xây dựng tại địa phương. Còn các nghề rèn, đúc nông cụ, làm hương cũng có bước phát triển nhưng không đáng kể, chưa thực sự đem lại giá trị kinh tế cao. Nhiều mặt hàng thiết yếu phục vụ đời sống của nhân dân còn thiếu thốn, nhân dân phải mua nhiều hàng tiêu dùng từ thị trường và các địa phương khác.

Tuy nhiên, nhờ có các cơ chế về quyền tự chủ sản xuất kinh doanh nên hợp tác xã phát triển đa dạng hơn. Các ngành nghề như sản xuất vật liệu xây dựng, dệt, mộc, đan lát,... có bước khởi sắc, tăng giá trị tổng sản lượng. Một số gia đình có khả năng về vốn, kỹ thuật, nghề truyền thống bắt đầu tìm hướng đi vào phát triển mặt hàng mới, nhận gia công cho các doanh nghiệp nhà nước. Bởi vậy, trên địa bàn huyện nói chung và các xóm trên địa bàn Thái Sơn nói riêng, các hoạt động sản xuất như: gạch, ngói, nung vôi, sản xuất nông cụ cầm tay, rèn, may mặc đã có bước khôi phục và phát triển, phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân.

Ngành lâm nghiệp, thế mạnh của địa phương phát huy được vai trò và đạt những bước phát triển mới. Trong 5 năm đầu thực hiện công cuộc đổi mới, Chi bộ chỉ đạo từng bước tiến hành giao đất, giao rừng cho các hộ xã viên để khoanh nuôi, bảo vệ và trồng mới rừng, với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”. Điều này góp phần hỗ trợ công tác định canh định cư. Ngày 10-9-1993, Đảng bộ huyện Bảo Lạc đã thông qua chương trình phát triển lâm nghiệp đến năm 1995 và năm 2000. Chương trình nhấn mạnh quyết tâm của huyện trong bảo vệ diện tích rừng hiện có, ngăn chặn và chấm dứt nạn đốt phá rừng làm rẫy. Đặt mục tiêu đến năm 2000 cơ bản hoàn thành giao đất, giao rừng cho các hộ gia đình bảo vệ và kinh doanh. Để góp phần hoàn thành mục tiêu huyện đề ra, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đã tích cực thực hiện một số các giải pháp như: đẩy mạnh giao đất, giao rừng lâu dài cho các hộ gia đình, kết hợp định canh, định cư cho đồng bào vùng cao; tăng cường đầu tư vốn cho ngành lâm nghiệp; chú trọng dịch vụ ngành lâm nghiệp

từ nuôi trồng, chăm bón, thu mua, tiêu thụ sản phẩm; thực hiện phổ cập và chuyên giao kỹ thuật lâm nghiệp đến các hộ gia đình; củng cố và sắp xếp lại lực lượng kiểm lâm đảm bảo số lượng và chất lượng, thực hiện tốt chức năng bảo vệ rừng và quản lý rừng hiệu quả. Những nỗ lực lãnh đạo của Chi bộ, chính quyền xã Thái Học đã mang lại những kết quả quan trọng, hàng chục hécta diện tích rừng, nhất là rừng tái sinh được nhân dân khoanh nuôi, bảo vệ, hàng chục hécta rừng được trồng mới, chủ yếu là các loại cây như: sa mộc, trâu, trúc, quế, thông và cây ăn quả.

Công tác phân phối lưu thông thời kỳ này cũng được Chi bộ xã Thái Học quán triệt, tiến hành thực hiện theo cơ chế quản lý mới, đặc biệt trong các hoạt động đưa vật tư, hàng hóa phục vụ sản xuất, tổ chức thu mua các mặt hàng nông nghiệp như lương thực, thực phẩm, đồ tương, hoi... Xã cũng đã tổ chức lại sản xuất nông cụ cầm tay phục vụ sản xuất trên địa bàn. Hoạt động buôn bán thời kỳ này tại các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cũng tấp nập hơn nhiều so với thời kỳ trước, đặc biệt là sau khi có Thông báo số 118 của Ban Bí thư về việc cho phép nhân dân hai miền biên giới qua lại thăm thân nhân và trao đổi một số mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống. Từ năm 1994, thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc cấp không thu tiền những mặt hàng thiết yếu như: dầu, muối, giấy học sinh cho đồng bào dân tộc thiểu số, Công ty Thương nghiệp của huyện đã chuẩn bị đủ nguồn hàng thiết yếu như muối ăn, dầu hỏa, giấy viết, để cấp phát cho đồng bào các dân tộc trong huyện, trong đó có nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn. Có thể nói, giai đoạn 1986-1996 là thời kỳ đầu nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái

Sơn bắt đầu thực hiện cơ chế quản lý mới, dần dần hình thành nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần. Do vậy, ngoài những chuyển biến tích cực thì mô hình mới về quản lý kinh tế chưa được hình thành rõ rệt, chưa thoát khỏi tình trạng trì trệ, lệ thuộc, tình hình ruộng đất trong nông nghiệp xảy ra tranh chấp còn nhiều. Hoạt động phân phối lưu thông cho đến năm 1996 mới chỉ dừng lại ở mức độ thấp, tổ chức chưa đồng bộ, giá cả không ổn định, xảy ra tình trạng tranh mua, tranh bán cũng như trốn lậu thuế nhiều do cơ chế quản lý chưa thực sự chặt chẽ.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã Thái Học, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn thực hiện tốt hoạt động văn hóa thông tin. Hoạt động này đã tập trung vào việc tuyên truyền đường lối, chủ trương mới của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; tham gia đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực; tích cực tuyên truyền gương điển hình; tuyên truyền những ngày lễ kỷ niệm, những sinh hoạt chính trị quan trọng ở địa phương. Tuy nhiên, các hoạt động văn hóa văn nghệ còn hạn chế, chủ yếu diễn ra ở khu vực thị trấn, những khu vực vùng sâu, vùng xa vẫn còn khá thiếu vắng. Nội dung và hình thức hoạt động văn hóa, thông tin chưa thật sự phong phú. Trong đời sống sinh hoạt của nhân dân, nhiều hủ tục lạc hậu có chiều hướng phát triển; tệ nạn cờ bạc, trộm cắp, nghiện hút ma túy chưa được ngăn chặn có hiệu quả.

Công tác giáo dục của xã cũng có nhiều cố gắng trong việc duy trì dạy và học. Mặc dù gặp nhiều khó khăn về trường, lớp, cơ sở vật chất, dân cư phân tán và đời sống của nhân dân còn nhiều khó khăn, song trong năm học 1989-1990, tỷ lệ học sinh lên lớp vẫn đạt trên 60%. Tuy nhiên, chất lượng giáo dục chưa được

nâng lên nhiều, tỷ lệ người mù chữ còn cao, chiếm 60,3% dân số. Tình trạng học sinh bỏ học diễn ra phổ biến ở các hệ lớp. Với sự đầu tư của Trung ương và nguồn vốn của địa phương, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn nỗ lực giải quyết khó khăn về cơ sở vật chất, tạo điều kiện cho công tác dạy và học ngày càng được nâng lên. Tuy nhiên, cùng với những khó khăn chung của các địa phương trong khu vực, giáo dục của nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn thời kỳ này chưa thực sự có những chuyển biến lớn, cơ sở vật chất còn hạn chế, đời sống giáo viên khó khăn, điều kiện đào tạo bồi dưỡng cho giáo viên còn thiếu, tình trạng học sinh bỏ học diễn ra còn nhiều...

Trong thời gian từ năm 1986-1996, công tác y tế của các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn đạt nhiều kết quả trong việc đảm bảo sức khỏe cho nhân dân địa phương. Trên địa bàn đã có các lớp y tế sơ cấp nhằm đáp ứng nhu cầu phòng, chữa bệnh cho nhân dân. Công tác tiêm chủng mở rộng đạt kết quả tốt. Nhằm nâng cao ý thức của người dân về công tác vệ sinh phòng dịch và công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, chính quyền xã thực hiện công tác tuyên truyền phòng chống sốt rét và tuyên truyền đặt vòng tránh thai. Đây là những cố gắng của chính quyền xã trong việc thay đổi thói quen chữa bệnh bằng các hoạt động mê tín, dị đoan của đồng bào dân tộc ít người. Tuy nhiên, do tập quán lạc hậu còn ảnh hưởng nhiều, lại chưa được tuyên truyền đầy đủ, trình độ kinh tế - văn hóa thấp, nên nhiều hộ đồng bào dân tộc chưa thực hiện biện pháp sinh đẻ có kế hoạch; tỷ lệ sinh tự nhiên hàng năm còn cao. Các hoạt động cúng bái để chữa bệnh vẫn còn tồn tại, chưa hoàn toàn chấm dứt tại các xóm, bản.

Trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn nói riêng và trên địa bàn xã Thái Học nói chung còn nhiều khó khăn, nên công tác xã hội, bảo đảm chế độ, chính sách đối với thương bệnh binh, gia đình liệt sĩ, gia đình khó khăn còn những hạn chế nhất định. Nhiều gia đình chính sách, hộ đồng bào lâm vào cảnh khó khăn, khả năng sản xuất suy giảm, đói kém rình rập. Chi bộ và chính quyền xã nhận thức đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng cần phải tập trung giải quyết nên nhiều giải pháp đồng bộ được triển khai. Chi bộ lãnh đạo chính quyền và các tổ chức đoàn thể vận động nhân dân phát huy truyền thống “uống nước nhớ nguồn”; đồng thời tranh thủ tối đa sự hỗ trợ từ phía huyện. Nhờ sự nỗ lực của toàn hệ thống chính trị, công tác đảm bảo chính sách xã hội trên địa bàn xã dần được cải thiện, xã đã quy tập, lập bia mộ và khu tưởng niệm liệt sĩ. Mặt trận Tổ quốc đã vận động nhân dân quyên góp tiền xây dựng nhà tình nghĩa cho các gia đình thương binh, liệt sĩ gặp khó khăn. Chi bộ chỉ đạo chính quyền theo dõi, thống kê và cập nhật số hộ đói trên địa bàn để xin trợ cấp cứu đói. Nhờ vậy, những khó khăn từng bước được khắc phục, đời sống của các hộ nghèo dần được cải thiện. Để hỗ trợ đồng bào khó khăn trong những thời điểm thời tiết khắc nghiệt, chính quyền, các tổ chức đoàn thể tích cực vận động đồng bào phát huy tinh thần tương thân, tương ái, quyên góp, ủng hộ, giúp đỡ nhiều phương tiện sinh hoạt chống rét cho đồng bào gồm chăn bông, màn đôi, áo rét. Trong năm 1993, nhờ công tác phối hợp hiệu quả, đồng bào gặp khó khăn trên địa bàn xã nhận được hàng chục triệu đồng từ nguồn hỗ trợ bổ sung của

Ủy ban dân tộc miền núi. Nhờ đó, đã tạo tâm lý tốt để đồng bào các dân tộc từng bước ổn định sản xuất và đời sống.

Hệ thống chính trị của xã được kiện toàn, bộ máy chính quyền được sắp xếp lại theo hướng tinh giảm từng bước, đổi mới phong cách lãnh đạo và phương thức hoạt động để nâng cao năng lực, điều hành và thực hiện các Nghị quyết của Đảng bộ. Công tác trật tự trị an cũng được đặc biệt coi trọng. Từ năm 1987-1996, đồng chí Vương Thanh Tân làm Xã đội trưởng xã Thái Sơn. Các đồng chí lần lượt giữ chức Trưởng Công an xã: đồng chí Vương Xuân Kính (1986-1988), đồng chí Dương Xuân Chàng (1988-1992), đồng chí Nông Văn Chủ (1992-1996). Các xóm trong xã đều thành lập tổ an ninh để bảo vệ trật tự. Chi bộ xã thường xuyên chỉ đạo chính quyền, Công an xã cùng với các ngành đẩy mạnh giáo dục, phát động ý thức cảnh giác phòng gian trong nhân dân, đấu tranh chống tiêu cực và các tệ nạn xã hội.

Trước những khó khăn, khủng hoảng chung về kinh tế - xã hội, đặc biệt là sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu dẫn đến niềm tin của quần chúng nhân dân vào chế độ bị dao động. Trước tình hình đó, Chi bộ xã Thái Học hết sức quan tâm đến công tác xây dựng Đảng, sinh hoạt chính trị và củng cố tổ chức cơ sở đảng. Vì vậy, tư tưởng và lập trường của cán bộ, đảng viên, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn ngày càng được củng cố và vững vàng hơn.

Để đưa Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp vào thực tiễn cuộc sống, cụ thể hóa cho phù hợp với đặc điểm của địa phương, tháng 10-1991, Chi bộ xã Thái Học tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ

XIV. Nghị quyết Đại hội khẳng định tiếp tục con đường đổi mới; tập trung phát triển kinh tế nông nghiệp; bảo đảm an ninh, quốc phòng; tăng cường xây dựng, củng cố tổ chức Đảng đáp ứng những yêu cầu của tình hình mới. Đại hội đã bầu Ban Chi ủy gồm 5 đồng chí. Đồng chí Nông Quang Đại tiếp tục được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Nông Đình Phúc được bầu làm Phó Bí thư Chi bộ (giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã)<sup>1</sup>.

Trong thời gian này, tình hình thế giới diễn biến phức tạp, đặc biệt là sự sụp đổ của hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu đã tác động lớn tới tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Trước tình hình đó, Chi bộ xã Thái Học đã đặc biệt coi trọng công tác chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Chi bộ đã triển khai quán triệt nhiều Nghị quyết, chỉ thị của Trung ương Đảng và của Tỉnh ủy, Huyện ủy như: Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 12-9-1987 của Bộ Chính trị về “Cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức đảng và bộ máy nhà nước, làm trong sạch các quan hệ xã hội”; Chỉ thị số 16-CT/TW ngày 29-9-1987 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Thông báo số 74 của Ban Bí thư Trung ương, Công văn số 366 của Ban Tổ chức Trung ương, Chỉ thị 29 và Chỉ thị 20 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng... Đặc biệt, công tác tuyên truyền về thời sự trong nước và quốc tế, những chủ trương, chính sách đổi mới của Đảng được Chi bộ hết sức chú trọng. Ban Chi ủy tổ

---

<sup>1</sup> Từ năm 1987-1992, đồng chí Nông Đình Phúc giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thái Học. Từ năm 1992-1996, đồng chí Hà Mai Nam giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thái Học.

chức hợp Chi ủy mở rộng, kiểm điểm quá trình công tác trong từng năm, nắm bắt tình hình tư tưởng của đảng viên, vì vậy mỗi đợt học tập nghị quyết, chỉ thị cấp trên đã trở thành một đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Chi bộ, để từng cán bộ, đảng viên hiểu rõ và thống nhất về quan điểm, tư tưởng đến hành động, không bị dao động, hoài nghi. Công tác tư tưởng góp phần nâng cao bản lĩnh và sức chiến đấu của Chi bộ. Chi bộ tổ chức sinh hoạt thường xuyên và có chất lượng nên bản lĩnh và tinh thần của đảng viên được nâng lên. Trong 2 năm (1986-1987), 100% đảng viên trong Chi bộ đủ tiêu chuẩn được cấp Thẻ đảng; từ năm 1986 đến năm 1988 không đảng viên nào bị kỷ luật.

Bên cạnh công tác xây dựng Đảng, công tác quốc phòng, an ninh trong những năm 1986-1996 cũng được quan tâm chú trọng. Công tác tuyên truyền, giáo dục toàn dân nâng cao tinh thần cảnh giác trước những hoạt động phá hoại trên nhiều mặt của các thế lực thù địch được tổ chức thường xuyên, nghiêm túc. Cuối những năm 80, sản xuất tiếp tục sa sút, nạn đói diễn ra gay gắt trên diện rộng. Lũ quét đã làm cho tình hình giao thông trên địa bàn xã nói riêng và với các địa phương lân cận nói chung bị chia cắt. Tình hình biên giới diễn biến phức tạp, đạo “Vàng Chứ” nổi lên và phát triển mạnh trong vùng có đồng bào Mông. Đỉnh điểm là vào cuối năm 1987 đầu năm 1988, tại các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn hoạt động truyền đạo “Vàng Chứ” diễn ra khá phức tạp. Thêm vào đó, sản xuất đình trệ làm cho đời sống văn hóa, tín ngưỡng của đồng bào dân tộc Mông, Dao, Sán Chỉ bị xáo trộn, thậm chí diễn ra mâu thuẫn giữa đồng bào dân tộc Tày, Nùng, Sán Chỉ với đồng bào dân tộc Mông, Dao, tạo thành điểm nóng

về chính trị - xã hội. Trước vấn đề “điểm nóng” có tính chất nghiêm trọng, Chi bộ và chính quyền xã Thái Học đã kịp thời báo cáo tình hình với Thường trực Huyện ủy. Ban Thường vụ Huyện ủy đã nhanh chóng nhận định, đánh giá đúng tình hình, xin ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy. Thực hiện quan điểm chỉ đạo của cấp trên, nhân dân các xóm trên địa bàn Thái Sơn được tuyên truyền nhận thức rõ vấn đề, từ đó có cách thức phù hợp để giải quyết những mâu thuẫn nảy sinh trong nhân dân do hoạt động truyền đạo trái phép gây ra. Đây là quan điểm và cách giải quyết hoàn toàn đúng đắn, thể hiện sự nhạy bén, sáng tạo, tin tưởng và dựa vào sức mạnh của quần chúng nhân dân, vào cán bộ cơ sở để giải quyết những bất hòa, điểm nóng ở cơ sở. Với sự giúp đỡ, hỗ trợ từ các tổ công tác gồm lực lượng Công an, cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng do Huyện ủy thành lập, cán bộ chủ chốt ở các xóm trên địa bàn Thái Sơn thực hiện công tác tuyên truyền, giải thích cho đồng bào hiểu rõ chính sách tự do tôn giáo tín ngưỡng của Đảng và Nhà nước, đồng thời vạch trần những thủ đoạn lừa bịp, gây rối an ninh của những kẻ cầm đầu trong bộ phận truyền đạo trái phép, lập lại an ninh trật tự trên địa bàn xã. Bước vào thập niên 90 của thế kỷ XX, công tác quốc phòng, an ninh được từng bước đổi mới phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới. Lực lượng dân quân tự vệ thường xuyên duy trì chế độ trực ban, trực chiến, trực chỉ huy. Xã phối hợp với Huyện đội rà soát phương án phòng thủ, tác chiến A2, xây dựng phương án chống lấn chiếm biên giới, đồng thời phối hợp với lực lượng công an nắm tình hình địa phương, chuẩn bị sẵn những phương án đối phó với các hoạt động phá hoại, bạo loạn do các thế lực

phản động gây ra. Thực hiện chủ trương của huyện xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, xã luôn quan tâm xây dựng thể trận an ninh nhân dân và quốc phòng toàn dân bảo vệ Tổ quốc. Xã phối hợp với Huyện đội tổ chức nhiều đợt diễn tập cấp huyện và tiến hành các đợt diễn tập địa bàn xã. Hằng năm, cùng với việc hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân, xã xử lý nghiêm khắc đối với các trường hợp chống lệnh nhập ngũ, đảo ngũ về địa phương. Công tác thi đua khen thưởng và chính sách hậu phương quân đội, trợ cấp quân nhân gặp khó khăn được Chi bộ, chính quyền và các tổ chức đoàn thể quan tâm.

Phong trào giáo dục, động viên hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh<sup>1</sup>... được củng cố không ngừng, phát huy vai trò của mình trong suốt 10 năm đầu tiến hành đổi mới với nhiều khó khăn, thách thức. Hội Phụ nữ trong những năm 1986-1996 đã phổ biến nhiều nghị quyết, chỉ đạo liên quan công tác phụ nữ, chỉ thị về một số vấn đề trong công tác phụ nữ của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, xác định một số phẩm

---

<sup>1</sup> Từ năm 1986-1996, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã lần lượt là các đồng chí: Hứa Quốc Vảng (1989-1992), Nông Đình Phúc (1993-1994), Nguyễn Xuân Lộc (1995-1996). Bí thư Đoàn Thanh niên lần lượt là các đồng chí: Vương Quốc Thịnh (1981-1990), Vương Quốc Sự (1990-2000). Chủ tịch Hội Nông dân xã lần lượt là các đồng chí: Đặng Đức Thuận (1984-1992), Vương Quốc Thịnh (1992-1999). Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã lần lượt là các đồng chí: Triệu Thị Hoa (1987-1989), Hoàng Thị Thuyên (1990-2000). Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh xã lần lượt là các đồng chí: Hà Mai Nam (1989-1992), Dương Xuân Tuế (1992-2007)

chất và năng lực phụ nữ thời kỳ đổi mới cần xây dựng, tiến hành tuyên truyền giáo dục rõ về vai trò của người phụ nữ, tổ chức diu dặt và kết nạp đảng viên nữ để tạo nguồn cán bộ nữ sau này.

Chặng đường 10 năm đầu đổi mới, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, nhưng được sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước đối với các xã vùng sâu vùng xa, miền núi nói chung, Chi bộ xã Thái Học đã lãnh đạo nhân dân trong xã, trong đó có nhân dân các xóm trên địa bàn Thái Sơn quyết tâm đổi mới, từng bước đạt kết quả quan trọng. Trong sản xuất nông nghiệp, năng suất ngày càng nâng cao, do có sử dụng khoa học kỹ thuật, đưa giống mới có năng suất cao vào sản xuất. Đồi rừng được chuyển đổi cây trồng vật nuôi (như trồng cây hồi, nuôi trâu bò, gà, vịt, dê, cá, lợn...). Giao thông thủy lợi được xây dựng. Đến năm 1996, tình hình kinh tế - xã hội xã Thái Học nói chung và các xóm trên địa bàn Thái Sơn nói riêng cơ bản vượt qua tình trạng thiếu lương thực, thực phẩm; thương mại - dịch vụ có bước phát triển, bước đầu đảm bảo phục vụ cho sản xuất và nhu cầu thiết yếu của nhân dân. Trật tự xã hội ổn định, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện. Trường lớp được xây dựng, hoàn thiện khang trang hơn, Trạm Y tế được đầu tư xây dựng, nhân dân có điện thắp sáng, đời sống tinh thần được cải thiện, có máy điện thoại để thuận tiện trong việc giao lưu, trao đổi. Đây là cơ sở, động lực để Chi bộ lãnh đạo nhân dân tiếp tục sự nghiệp đổi mới toàn diện quê hương, cùng nhân dân cả nước bước vào thời kỳ phát triển mới, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, trọng tâm là công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

## **II. NHÂN DÂN THÁI SON BƯỚC ĐẦU ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1996-2006)**

Sau 10 năm đầu thực hiện chủ trương đổi mới toàn diện, với bản lĩnh của một Đảng cầm quyền, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo nhân dân cả nước vượt qua thời kỳ gian khó, nguy nan, đạt được những thành tựu to lớn trên tất cả các lĩnh vực, trở thành tiền đề quan trọng để bước tiếp trên một chặng đường mới: chặng đường đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Tháng 6-1996, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Báo cáo chính trị của Đại hội khẳng định: “tiền đề cho công nghiệp hoá đã cơ bản hoàn thành cho phép chuyển sang thời kỳ mới đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước... xây dựng đất nước ta thành một nước công nghiệp có cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại, cơ cấu kinh tế hợp lý, quan hệ sản xuất tiên bộ, phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất”<sup>1</sup>. Trong đường lối công nghiệp hoá, Đại hội xác định trọng tâm là công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn; phát triển công nghiệp chế biến nông sản và hàng tiêu dùng cùng một số ngành công nghiệp mũi nhọn; xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển du lịch, phát triển hợp lý các vùng lãnh thổ...

Để đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp - nông thôn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh tế - xã hội và quản lý hành chính

---

<sup>1</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.68, 80.

khu vực Tiểu khu Tây Nam của huyện Bảo Lạc, bảo đảm vững chắc an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và củng cố quốc phòng, theo nguyện vọng thiết tha của nhân dân các dân tộc 10 xã vùng Tây Nam của huyện Bảo Lạc, ngày 30-7-2000, Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc đã có tờ trình Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc chia tách huyện Bảo Lạc thành 2 huyện là Bảo Lạc và Bảo Lâm. Ngày 25-9-2000, Chính phủ ban hành Nghị định số 52-CP/2000 về việc điều chỉnh địa giới huyện Bảo Lạc để thành lập huyện Bảo Lâm, có hiệu lực kể từ ngày 10-10-2000. Huyện Bảo Lâm được thành lập gồm 10 xã. Địa bàn xã Thái Sơn thuộc xã Thái Học, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Đây là sự kiện quan trọng đối với nhân dân các dân tộc Bảo Lâm nói chung, Thái Sơn nói riêng. Sự kiện này góp phần ổn định dân cư, hạn chế việc nhân dân di chuyển đến các địa phương khác làm ăn sinh sống, đồng thời tạo thuận lợi cho việc phát huy thế mạnh kinh tế riêng có của xã.

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, tháng 2-1996, Chi bộ xã Thái Học tiến hành Đại hội lần thứ XV (nhiệm kỳ 1996-2000). Đại hội đã thông qua báo cáo tổng kết công tác khóa XIV và đề ra phương hướng, nhiệm vụ khóa XV. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ do đồng chí Sâm Ngọc Kinh làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Vương Xuân Kính làm Phó bí thư Chi bộ (giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã). Sau Đại hội, bộ máy chính quyền được kiện toàn, tạo điều kiện quan trọng để lãnh đạo nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn cùng nhân dân xã Thái Học tiếp tục phát huy thế mạnh, khắc phục khó khăn để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Các xóm của xã Thái Sơn thuộc một xã miền núi cao như Thái Học thì quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn thực chất là quá trình hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Căn cứ vào đặc điểm tình hình địa phương, Chi bộ lãnh đạo nhân dân trong xã, trong đó có các xóm trên địa bàn Thái Sơn tập trung mọi nguồn lực, tranh thủ thời cơ, vượt qua khó khăn thử thách, tiếp tục đưa sự nghiệp đổi mới quê hương phát triển toàn diện, vững chắc hơn. Chi bộ lãnh đạo tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, kết hợp nông lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, phát triển kinh tế hàng hóa theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Thực hiện sự chỉ đạo của Chi bộ xã Thái Học, nhân dân các xóm trên địa bàn Thái Sơn nỗ lực phấn đấu hoàn thành định canh, định cư, xóa đói, giảm nghèo, khuyến khích làm giàu chính đáng, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân, thực hiện tốt chương trình dân số, kế hoạch hóa gia đình, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, xây dựng xã hội công bằng văn minh, đẩy lùi các tiêu cực, chống tham nhũng, buôn lậu, tập trung mọi nguồn lực để phát triển kinh tế, tạo tiền đề cho bước phát triển tiếp theo. Chi bộ xã Thái Học xác định: kinh tế nông nghiệp - nông thôn là lĩnh vực trọng điểm trong cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp và dịch vụ. Nhiệm vụ trọng tâm là căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp - nông thôn theo hướng ổn định vững chắc cây lương thực, kết hợp với phát triển chăn nuôi, khôi phục và mở rộng diện tích các cây công nghiệp ngắn ngày có giá trị kinh tế cao, phát triển mạnh kinh tế vườn rừng. Từ năm 1998, triển khai

Nghị quyết Trung ương 4 khóa VIII, Chi bộ xã Thái Học đã xây dựng và triển khai Đề án phát triển nông nghiệp và nông thôn nhằm thống nhất ý chí, phương thức hành động, tập trung các nguồn lực xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, phát triển quê hương ngày càng giàu mạnh.

Trong lĩnh vực nông nghiệp, việc ứng dụng các tiên bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất được quan tâm và coi trọng. Nhờ đó đã mở rộng nhiều diện tích gieo trồng các giống mới cho năng suất cao như: giống ngô lai, giống lúa Q5, Q63, Khang dân, các mô hình trồng ngô lai thuần chủng, lúa thuần chủng, lúa lai. Qua quá trình triển khai, các mô hình thử nghiệm đều thành công và cho năng suất cao: ngô lai đạt năng suất 18 - 20 tạ/ha, lúa thuần chủng đạt năng suất 40 - 45 tạ/ha, lúa lai năng suất 60 tạ/ha. Từ năm 2001 đến năm 2005, Chi bộ xã tập trung lãnh đạo nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn thực hiện sự chuyển biến mạnh mẽ trong chuyên dịch cơ cấu cây con, mùa vụ; tăng cường công tác quản lý đất nông nghiệp, lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp. Chính quyền xã phối hợp với Hạt kiểm lâm và Đoàn 779 đẩy mạnh giao đất rừng cho từng hộ gia đình quản lý. Bên cạnh đó, phát huy thế mạnh của địa phương, kinh tế rừng cũng được khuyến khích phát triển. Chính quyền chú trọng đầu tư, hỗ trợ vốn và đổi mới công tác quản lý. Tận dụng hiệu quả nguồn vốn hỗ trợ từ các Chương trình 327; hưởng ứng dự án trồng mới 5 triệu héc ta rừng của Chính phủ, trong 5 năm (1996-2000), nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn triển khai nhiều giải pháp đẩy mạnh phát triển kinh tế vườn rừng, phủ xanh đất trống đồi núi trọc, khoanh nuôi

bảo vệ rừng, thúc đẩy phong trào phát triển sản xuất kinh doanh vườn rừng ở địa phương. Đẩy mạnh triển khai Dự án 327 do huyện triển khai, chính quyền xã khuyến khích đồng bào mở rộng diện tích trồng cây công nghiệp như trâu, quế, sa mộc, cam, mơ, mận tam hoa và rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, phát triển các mô hình vườn rừng tổng hợp, vườn hộ; mạnh dạn đưa các cây lương thực và cây công nghiệp ngắn ngày (đậu tương), cây công nghiệp dài ngày (trâu) thay thế diện tích trồng cây thuốc phiện. Hàng chục ha cây công nghiệp đã được trồng, bước đầu đem lại thu nhập, góp phần ổn định sản xuất và đời sống cho các hộ đồng bào.

Chi bộ xã chỉ đạo nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn hướng vào phát triển ngành nghề thủ công truyền thống kết hợp chế biến nông - lâm sản, vật liệu xây dựng và một số lĩnh vực tiềm năng sẵn có ở địa phương. Năm 2005, xã đã có hệ thống điện lưới quốc gia. Điều này đưa đến những thay đổi quan trọng trong đời sống của đồng bào trong xã, nhất là đồng bào các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn.

Quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 2 (Khóa VIII) về giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ, Chi bộ xã Thái Học chỉ đạo chính quyền xã tận dụng tối đa nguồn vốn từ Chương trình 135 để tăng cường cơ sở vật chất trường lớp phục vụ dạy học; triển khai nhiều giải pháp nhằm đổi mới phương pháp dạy và học, tạo động lực thu hút người học; phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong phát triển giáo dục. Nhờ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, công tác giáo dục của xã Thái Học nói chung và các xóm trên địa bàn Thái Sơn nói

riêng phát triển tương đối đa dạng và toàn diện cả về mạng lưới trường lớp, cơ sở vật chất, chất lượng giảng dạy và học, số lượng học sinh và giáo viên. Hệ thống trường lớp được sắp xếp hợp lý hơn. Trong năm học 2000-2001, cùng với nhân dân toàn xã Thái Học, nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn hoàn thành phổ cập giáo dục Tiểu học; xóa xóm trắng không có trường lớp; hoàn thành xóa nạn mù chữ. Tỷ lệ chuyển lớp, chuyển cấp đạt từ 80 đến 100% tùy từng năm học, từng cấp. Công tác y tế được chính quyền xã quan tâm và có nhiều cố gắng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân các dân tộc trên địa bàn. Mạng lưới y tế cơ sở được củng cố một bước tạo điều kiện cho việc triển khai và thực hiện tốt các chương trình quốc gia về y tế như: tiêm chủng mở rộng, phòng chống bệnh phong, lao, suy dinh dưỡng trẻ em, sốt rét, bấu cổ.

Với phương châm kế thừa và phát huy những giá trị văn hoá của cộng đồng các dân tộc và của từng dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhiều vùng miền khác nhau trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam, Chi bộ và chính quyền xã đã thực hiện nhiều hình thức để đưa các thành tựu văn hoá mới đến với nhân dân. Mặt trận Tổ quốc đẩy mạnh phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa được đẩy mạnh, các cấp các ngành đã phối hợp tổ chức tuyên truyền quy ước nếp sống văn hoá, quy ước người Mông, người Dao xây dựng tiêu chuẩn phấn đấu, tổ chức đăng ký xây dựng làng văn hoá, gia đình văn hoá đến tận các xóm và hộ gia đình, đăng ký xây dựng cơ quan văn hóa, trường học văn hoá. Văn hóa - xã hội những năm 1996-2006 có nhiều chuyển biến trong việc bảo tồn,

phát huy truyền thống văn hóa của địa phương. Từ năm 1998, nhân dân trên địa bàn Thái Sơn triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc”. Từ năm 2000, nhân dân trên địa bàn Thái Sơn tích cực thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Bên cạnh những thuận lợi căn bản của địa phương, quá trình thực hiện phong trào cũng gặp những khó khăn do còn tồn tại nhiều hủ tục, tập quán cũ, lạc hậu, đặc biệt là trong việc cưới, việc tang còn tổ chức rườm rà, kéo dài, lãng phí thời gian và vật chất. Nhà ở của nhân dân chủ yếu là văn hóa nhà sàn, do điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn nên việc cải tạo gầm sàn, vệ sinh xung quanh, đưa trâu bò ra ngoài còn gặp nhiều khó khăn, việc thực hiện đúng với tiêu chí môi trường còn hạn chế, nước sinh hoạt hàng ngày chưa hợp vệ sinh, một số ít xóm còn phụ thuộc vào nước mưa...

Là địa phương còn nhiều khó khăn về phát triển kinh tế - xã hội nên trong thực hiện chính sách xã hội, Chi bộ tập trung lãnh đạo nhân dân trong xã, trong đó có nhân dân các xóm trên địa bàn Thái Sơn tích cực thực hiện cuộc vận động xóa đói, giảm nghèo. Ban xóa đói, giảm nghèo được thành lập tích cực phối hợp với các tổ chức xã hội, hoàn thiện chính sách, huy động nguồn lực phục vụ Chương trình xóa đói, giảm nghèo. Nhiều gia đình trong diện đói nghèo đã nhận được hỗ trợ kịp thời. Nhờ sự nỗ lực của toàn hệ thống chính trị, công tác xóa đói giảm nghèo đạt kết quả tích cực. Công tác cứu trợ các hộ bị hỏa hoạn, bão lũ và gặp khó khăn đột xuất được chú trọng. Nhân các dịp lễ, Tết, cấp ủy, chính quyền và các ban ngành đoàn thể địa phương

thường xuyên tổ chức thăm hỏi, động viên và tặng quà các gia đình thương binh, liệt sĩ, người già cô đơn không nơi nương tựa. Ngành Y tế thực hiện việc cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo; thực hiện việc cấp phát sách giáo khoa, dụng cụ học tập, quần áo... tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ em thuộc diện hộ nghèo được đến trường.

Thực hiện sự chỉ đạo của Chi bộ và chính quyền xã Thái học, công tác quốc phòng, an ninh được nhân dân các xóm trên địa bàn Thái Sơn quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc. Chi bộ xã Thái học đã triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương (Khóa VII) về thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và bảo vệ an ninh quốc gia, chống “diễn biến hòa bình”; Nghị quyết của Bộ Chính trị về Chiến lược an ninh quốc gia. Chính quyền xã phối hợp với lực lượng vũ trang xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, gắn với thế trận an ninh nhân dân trong tình hình mới. Yêu cầu đặt ra là tạo môi trường ổn định, thuận lợi cho thực hiện tốt các chương trình phát triển kinh tế - xã hội. Chi bộ chỉ đạo chính quyền trong mọi hoàn cảnh phải đẩy mạnh công tác quân sự địa phương, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, tăng cường công tác bảo vệ pháp luật, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện Nghị quyết số 09/CP của Chính phủ và Quyết định số 139-QĐ/TTg của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường công tác phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội”, Chi bộ, chính quyền xã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành tích cực phối hợp đấu tranh phòng, chống các tệ nạn xã hội như trộm cắp, cờ bạc, đặc biệt là tệ nạn ma túy. Trong những năm 1996-2000, trên địa bàn

các xóm của Thái Học, tình hình truyền đạo trái phép ở vùng đồng bào các dân tộc vẫn diễn ra phức tạp và ngày càng tinh vi. Trước tình hình đó, dưới sự chỉ đạo của **Cấp ủy**, chính quyền xã Thái Học đã thực hiện tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt đường lối, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Chính phủ.

Trong thời này, Chi bộ tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội VIII, Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII. Việc đổi mới công tác tư tưởng thể hiện rõ trong công tác nắm bắt kịp thời các diễn biến và xu hướng tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Năm 1999, nhằm đáp ứng những yêu cầu lãnh đạo toàn diện địa phương, căn cứ vào điều kiện cụ thể của tổ chức cơ sở Đảng, Chi bộ xã Thái Học được cấp trên quyết định thành lập Đảng bộ 2 cấp. Đây là dấu mốc quan trọng trong lịch sử xây dựng và phát triển của Đảng bộ xã Thái Học, đánh dấu bước phát triển quan trọng của Đảng bộ về mọi mặt. Với vị thế mới, Đảng bộ tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện địa phương thực hiện các nhiệm vụ chính trị phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa giáo dục, bảo đảm an ninh quốc phòng; đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị và các tổ chức đoàn thể, đáp ứng những đòi hỏi của thực tiễn xây dựng và phát triển địa phương. Đặc biệt, thời gian này, quán triệt sự chỉ đạo của cấp trên, Đảng bộ xã Thái Học tổ chức thành công hai kỳ Đại hội Đảng. Căn cứ vào phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu của Đại hội Đảng lần thứ X, Nghị quyết Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XVI và Đảng bộ huyện Bảo Lâm lần thứ I, Đảng bộ xã Thái Học đã tiến hành Đại hội lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2000-2005), xây dựng

các chương trình hành động nhằm cụ thể hóa và vận dụng linh hoạt trong chỉ đạo tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế của địa phương. Đại hội đã bầu đồng chí Sâm Ngọc Kinh làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Chủ được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy (giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã).

Để đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp - nông thôn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh tế - xã hội và quản lý hành chính khu vực Tiểu khu Tây Nam của huyện Bảo Lạc, bảo đảm vững chắc an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và củng cố quốc phòng, theo nguyện vọng thiết tha của nhân dân các dân tộc 10 xã vùng Tây Nam của huyện Bảo Lạc, ngày 30-7-2000, Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc đã có tờ trình Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc chia tách huyện Bảo Lạc thành 2 huyện là Bảo Lạc và Bảo Lâm. Ngày 25-9-2000, Chính phủ đã ký ban hành Nghị định số 52-CP/2000 về việc điều chỉnh địa giới huyện Bảo Lạc để thành lập huyện Bảo Lâm, có hiệu lực kể từ ngày 10-10-2000. Huyện Bảo Lâm được thành lập gồm 10 xã. Xã Thái Học có diện tích 8.785 ha và 5.858 người. Từ thời điểm này, các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn thuộc xã Thái Học, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Sau ngày thành lập, Đảng bộ và nhân dân huyện Bảo Lâm phải đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách. Điều kiện tự nhiên, khí hậu khắc nghiệt, trình độ sản xuất lạc hậu, nền kinh tế mang nặng tính tự cung tự cấp, đặc biệt là trình độ dân trí thấp, cơ sở vật chất của nền kinh tế thấp kém. Bên cạnh đó, các cơ quan cấp huyện vừa mới đi vào hoạt động còn nhiều khó khăn, đang trong quá trình củng cố tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ

thiếu và yếu về năng lực và trình độ chuyên môn. Thêm vào đó, tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã diễn biến phức tạp, nhất là việc truyền đạo trái phép, lôi kéo đồng bào các dân tộc ít người di cư tự do. Tuy nhiên, với tinh thần đoàn kết, yêu thương đùm bọc lẫn nhau của các dân tộc, đặc biệt được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, sự giúp đỡ của huyện Bảo Lạc anh em, nhân dân huyện Bảo Lâm đã vượt lên muôn vàn khó khăn, ổn định tình hình, kiện toàn bộ máy và phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Để tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo công tác mọi mặt của xã, tiếp tục đưa Thái Học phát triển đi lên, năm 2005, Đại hội Đảng bộ xã Thái Học lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2005-2010) được tổ chức. Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa; bảo đảm quốc phòng, an ninh; củng cố xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị nhiệm kỳ 2000-2005 đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp cho nhiệm kỳ tới. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII, đồng chí Nông Đình Tuấn được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Thanh được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy (giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã). Thành công của các kỳ Đại hội là điều kiện quan trọng để tiếp tục lãnh đạo nhân dân toàn xã, trong đó có nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đề ra.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã Thái Học làm nòng cốt trong việc củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân; vận động các tầng lớp nhân dân tích cực thi

đưa lao động sản xuất, xây dựng Quy chế dân chủ cơ sở, xây dựng nếp sống văn hóa mới; tăng cường tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; đi sâu tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, phân tích và giải thích để nhân dân không nghe kẻ xấu truyền đạo trái phép. Đoàn Thanh niên xã có nhiều cố gắng trong việc đổi mới hình thức và nội dung hoạt động nhằm phát huy vai trò xung kích của tuổi trẻ trong phong trào phổ biến tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tham gia xây dựng và thực hiện chương trình hành động phòng chống tội phạm trong thanh thiếu niên; đồng thời tuyên truyền, vận động thanh niên lên đường nhập ngũ, xây dựng đời sống văn hóa mới. Phong trào “Thanh niên lập nghiệp” và “Tuổi trẻ giữ nước” do Trung ương Đoàn và Tỉnh đoàn, Huyện đoàn phát động được triển khai sâu rộng. Hội Phụ nữ tiếp tục phát huy vai trò quan trọng trong đời sống xã hội. Hội đã triển khai thực hiện nhiều phong trào như: “Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình, cần kiệm xây dựng đất nước”, “Nuôi con khỏe dạy con ngoan”, “Thực hiện sinh đẻ có kế hoạch”, “Xây dựng gia đình văn hóa mới”,. Hội Nông dân và Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi chú trọng củng cố xây dựng tổ chức, phát triển hội viên; tích cực tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách cho đông đảo hội viên. Vận động hội viên tương trợ, giúp đỡ, học tập nhau trong sinh hoạt, nhất là tương trợ nhau trong khắc phục khó khăn, phát triển sản xuất. Nhiều phong trào hành động trong thực tiễn được Hội Nông dân và Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi của xã tích cực vận động hội viên tham gia các phong trào: “Giúp nhau làm kinh tế gia đình”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn

hóa ở khu dân cư”. Hoạt động của các cấp hội đã góp phần động viên nhân dân thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị ở địa phương; tích cực tham gia giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ; tham gia công tác quốc phòng, an ninh chính trị; thực hiện chính sách hậu phương quân đội và các phong trào của địa phương; động viên hội viên gương mẫu trong lao động, sản xuất, trong chấp hành chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Qua một thập kỷ tiến hành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn (1996-2006), dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Thái Học nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn tiếp tục đoàn kết và tạo dựng được những kết quả quan trọng. Đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh có bước chuyển biến mạnh mẽ; tổ chức Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể không ngừng được tổ chức tinh gọn, hoạt động hiệu quả. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và chính quyền, hoạt động của các tổ chức đoàn thể còn bộc lộ nhiều hạn chế; công tác cán bộ chưa đáp ứng được đòi hỏi của thực tiễn; đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội của đồng bào, nhất là một số xóm vùng cao, vùng sâu còn đối mặt với rất nhiều nhiều khó khăn, thiếu thốn; tình hình an ninh, quốc phòng còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ, tranh chấp đất đai dẫn đến khiếu kiện tập thể, bạo loạn chưa được giải quyết triệt để. Tệ nạn ma túy có chiều hướng gia tăng; tình hình truyền đạo trái phép (nhất là trong đồng bào dân tộc Sán Chi) còn diễn biến phức tạp. Công tác xây dựng Đảng, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu Đảng bộ còn hạn chế. Một số chi bộ còn thụ động, thiếu sáng tạo; ý thức trách nhiệm của một bộ phận đảng viên chưa cao. Hoạt

động của các đoàn thể chưa năng động sáng tạo, chưa thật sự bám cơ sở. Tuy nhiên, với tinh thần đoàn kết và sự quyết tâm cao độ, đặc biệt với năng lực lãnh đạo của Đảng ủy xã cùng những kinh nghiệm đã đúc kết từ quá trình tiến hành đổi mới, nhân dân Thái Học nói chung và nhân dân các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn sẽ khắc phục hạn chế và tiếp tục gặt hái những thành công trong thời gian tiếp theo.

## **Chương VII**

# **ĐẢNG BỘ XÃ THÁI SƠN ĐƯỢC THÀNH LẬP, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN, XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2006-2020)**



## **I. ĐẢNG BỘ XÃ THÁI SƠN ĐƯỢC THÀNH LẬP, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (2006-2010)**

Năm 2006 là một dấu mốc quan trọng, mở ra thời kỳ phát triển mới của quê hương Thái Sơn. Ngày 27-10-2006, Chính phủ ban hành Nghị định số 125/2006/NĐ-CP “Về việc điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập xã, thị trấn thuộc các huyện Hà Quảng, Bảo Lâm và Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng”. Theo đó, xã Thái Sơn được thành lập trên cơ sở điều chỉnh 5.548 ha diện tích tự nhiên và 2.215 nhân khẩu của xã Thái Học. Xã Thái Sơn gồm có 12 xóm: Khau Dề, Khuổi Dừa, Bản Lìn, Bản Là, Lũng Chang,

Lũng Vài, Nà Nàng, Nà Bó, Nà Lồm, Sáng Soáy, Nặm Trà, Khuổi Đuốc.

Cùng với việc chia tách đơn vị hành chính, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thái Học đã hợp thực hiện công tác chia tách Đảng bộ thành hai tổ chức cơ sở đảng mới. Tháng 1-2007, Chi bộ xã Thái Sơn được thành lập, Ban Chi ủy lâm thời gồm 5 đồng chí: Nông Văn Thanh, Hoàng Thanh Hải, Hoàng Thị Phương, Dương Văn Phấn, Vương Quốc Sự. Đồng chí Nông Văn Thanh được chỉ định làm Bí thư Chi bộ lâm thời, đồng chí Hoàng Thanh Hải làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Trên cơ sở số lượng đảng viên của Chi bộ, ngày 7-10-2008, Ban Thường vụ Huyện ủy công bố Quyết định số 524-QĐ/HU về thành lập Đảng bộ xã Thái Sơn. Đại hội Đảng bộ xã Thái Sơn lần thứ nhất (nhiệm kỳ 2008-2010) được tổ chức. Trên cơ sở đánh giá những thuận lợi và khó khăn, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển địa phương trong thời gian tới. Nghị quyết Đại hội là cơ sở để Đảng bộ lãnh đạo chính quyền và nhân dân xã Thái Sơn vượt qua những khó khăn, tiếp tục đẩy mạnh công cuộc xây dựng và phát triển quê hương; đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 7 đồng chí<sup>1</sup>. Tại phiên họp lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ xã bầu đồng chí Nông Văn Thanh làm Bí thư Đảng ủy (giữ chức Chủ tịch Hội

---

<sup>1</sup> Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thái Sơn khóa I (nhiệm kỳ 2008-2010) gồm 7 đồng chí: Nông Văn Thanh, Nông Đình Sơn, Hoàng Thanh Hải, Vương Quốc Sự, Ma Văn Thương, Long Văn Trường, Hoàng Thị Phương.

đồng nhân dân xã), đồng chí Nông Đình Sơn làm Phó Bí thư thường trực Đảng ủy, đồng chí Hoàng Thanh Hải làm Phó Bí thư Đảng ủy (giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã). Việc kiện toàn bộ máy lãnh đạo là điều kiện quan trọng để Thái Sơn nhanh chóng ổn định tình hình, nhân dân yên tâm và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng bộ để tiếp tục hăng hái tham gia phát triển sản xuất, đưa địa phương ngày càng phát triển.

Bên cạnh việc kiện toàn tổ chức Đảng và chính quyền xã, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội cũng nhanh chóng được kiện toàn về tổ chức và ổn định hoạt động. Việc nhanh chóng ổn định tổ chức, sự phấn khởi của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã là điều kiện quan trọng để Đảng bộ và nhân dân Thái Sơn quyết tâm đưa quê hương Thái Sơn tiếp tục phát triển.

Tuy nhiên, sau khi xã Thái Sơn được thành lập, Đảng bộ và nhân dân Thái Sơn cũng đứng trước những khó khăn không nhỏ. Nền kinh tế của địa phương vẫn là kinh tế thuần nông, sản xuất phát triển chậm, chưa thực sự bền vững, hàng hóa còn khan hiếm. Cơ sở hạ tầng chưa được đầu tư đồng bộ. Đời sống của đại bộ phận nhân dân còn gặp nhiều khó khăn. Trình độ dân trí thấp nên việc tiếp cận Văn hoá xã hội có mặt còn hạn chế. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy Đảng, hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền mặc dù có cố gắng nhưng đạt hiệu quả chưa cao. Trình độ của đội ngũ cán bộ thấp. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng chưa phong phú, nội dung hoạt động chưa thực sự gắn với lợi ích của các tầng lớp nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Thái Sơn, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong xã đã phát huy trí tuệ tập thể, tiếp tục vận dụng sáng tạo đường lối đổi mới của Đảng vào thực tiễn của địa phương, tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Sự nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân Thái Sơn đã tạo ra sự chuyển biến đáng kể trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng an ninh và công tác xây dựng Đảng.

Đảng bộ xã Thái Sơn xác định nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội là đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn, trong đó tập trung mọi nguồn lực đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, kết hợp nông lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, phát triển kinh tế hàng hóa theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Hoàn thành định canh, định cư, xóa đói, giảm nghèo, khuyến khích làm giàu chính đáng, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân, thực hiện tốt chương trình dân số, kế hoạch hóa gia đình, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, xây dựng xã hội công bằng văn minh, đẩy lùi các tiêu cực, chống tham nhũng, buôn lậu, tập trung mọi nguồn lực để phát triển kinh tế, tạo tiền đề cho bước phát triển tiếp theo.

Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, thực hiện chủ trương của huyện Bảo Lâm, xã tiến hành đưa giống mới có năng suất cao vào sản xuất nên năng suất và sản lượng ngày càng tăng, giải quyết được nhu cầu lương thực trong đời sống của đồng bào, một phần dành cho phát triển chăn nuôi, một phần trở thành hàng hóa và phục vụ công nghiệp chế biến. Đảng bộ xã tập trung lãnh đạo đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, phát

huy tốt vai trò công tác khuyến nông, khuyến lâm, áp dụng khoa học kỹ thuật và chuyên giao công nghệ, ứng dụng rộng rãi các loại giống, vật nuôi có năng suất cao. Do làm tốt công tác thủy lợi nên năng suất không ngừng tăng: nếu tổng sản lượng lương thực năm 2007 là 1.080 tấn thì đến năm 2010 đạt 1.542 tấn (tăng 462 tấn, tăng 13,8%), bình quân lương thực đầu người năm 2007 đạt 380kg/người/năm đến năm 2010 đạt 528 kg/người/năm (tăng 13,8% so với chỉ tiêu Đại hội đề ra). Những kết quả trên có được là do Đảng bộ xã lãnh đạo kiên cố hóa hệ thống thủy lợi phục vụ công tác tưới tiêu, từ năm 2007-2010 xã đã đầu tư kiên cố hóa 2 kênh mương, phục vụ tưới tiêu trên 100 ha diện tích gieo trồng, sản xuất từ 1 vụ nâng lên thành 2 vụ.

Bên cạnh tập trung đầu tư hệ thống thủy lợi, ứng dụng khoa học vào sản xuất, Đảng bộ xã Thái Sơn quan tâm đến việc đổi mới cơ chế quản lý trong nông nghiệp. Đảng bộ xác định nhiệm vụ trọng tâm là phải chuyển đổi thành công mô hình hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp. Trên cơ sở Luật hợp tác xã được Quốc hội thông qua (từ tháng 3-1996), Đảng bộ xã Thái Sơn tổ chức tuyên truyền nhằm thống nhất nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về Luật hợp tác xã và chủ trương của Huyện ủy. Thực hiện chủ trương chuyển đổi mô hình hợp tác xã. Sau khi tách xã, Hợp tác xã dịch vụ tổng hợp xã Thái Sơn được thành lập và kiện toàn về tổ chức. Theo mô hình hoạt động mới, Hợp tác xã đã đảm nhiệm hỗ trợ các công việc xã viên không làm được, như dịch vụ điện, nước, phân bón, thuốc trừ sâu, dịch vụ kỹ thuật. Hoạt động của Hợp tác xã đã tạo điều kiện để chuyển đổi cơ cấu sản xuất và đưa tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào các quy trình trồng trọt và

chăn nuôi. Hợp tác xã đã chủ động hướng dẫn các hộ chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi; áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, mở các lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, hướng dẫn nông dân bón phân cân đối NPK để nâng cao năng suất cây trồng, vận động các hộ xã viên đưa các loại giống lúa mới vào sản xuất. Bên cạnh việc thâm canh chuyển đổi giống mới cả ngô, lúa, đỗ tương, xã còn chú trọng trồng nhiều loại rau màu khác, tích cực sản xuất tăng vụ. Rau màu trở thành hàng hoá được đem bán ngày càng nhiều trên thị trường. Từ chỗ mỗi năm chỉ trồng 1 vụ, xã đã tiến hành sản xuất hai vụ, gồm 1 vụ lúa và 1 vụ ngô khoai, hoặc ngô rẫy mùa, khoai, đậu đỏ, sắn, khoai và ngô vụ đông. Nhờ những biện pháp đồng bộ và hiệu quả nên mặc dù thời tiết hạn hán kéo dài nhưng năng suất và sản lượng lúa đều tăng.

Trong chăn nuôi, Đảng ủy, chính quyền xã chú trọng lãnh đạo nhân dân chủ động trong công tác chăn nuôi, tăng đàn gia súc, gia cầm gắn liền với công tác phòng chống các dịch bệnh. Nhờ phát triển chăn nuôi đã hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình, nâng cao đời sống, góp phần xóa đói giảm nghèo. Tuy nhiên, chăn nuôi gặp phải những khó khăn và thiệt hại từ các loại dịch bệnh do công tác tiêm phòng thú y chưa được định kỳ, chủ động và tự giác. Trước tình hình đó, Đảng ủy đã họp rút kinh nghiệm, phân công cán bộ phụ trách, lập kế hoạch tiêm cụ thể đến từng xóm kết hợp với tiến hành tuyên truyền rộng rãi trên phát thanh của xã về vai trò quan trọng của công tác tiêm phòng thú y. Nhờ vậy, nhận thức của đồng bào, đặc biệt là các hộ chăn nuôi về vấn đề tiêm phòng cho vật nuôi đã được thay đổi, về cơ bản những năm 2007-2009 trên địa bàn xã không xảy ra dịch bệnh nào lớn

trên vật nuôi. Nhiều hộ gia đình đã chủ động mua trâu, bò để vỗ béo, chủ động tiêm phòng, chăm sóc rồi bán ra thị trường, góp phần tăng thu nhập, cải thiện cuộc sống cho gia đình. Tổng đàn trâu bò qua các năm đều tăng: Nếu năm 2007, đàn trâu có 96 con, đến năm 2010 có 280 con (tăng 184 con). Tổng đàn bò năm 2007 có 1.419 con, đến năm 2010 có 2.500 con (tăng 1.082 con). Tổng đàn lợn năm 2007 là 2.000 con, đến năm 2010 có 2.500 con. Đàn gia cầm năm 2007 có 20.000 con, đến năm 2010 có 25.000 con. Sự gia tăng về số lượng vật nuôi phản ánh rõ sự phát triển của ngành chăn nuôi, góp phần không nhỏ vào ổn định và nâng cao chất lượng đời sống của nhân dân Thái Sơn.

Trong lâm nghiệp, triển khai thực hiện Dự án 327, Đảng bộ và chính quyền xã Thái Sơn trong những năm 2006-2010 đã tiến hành nhiều cuộc họp để tìm giải pháp thực hiện bằng được chủ trương giao đất, giao rừng. Đảng ủy, chính quyền Thái Sơn đã phối hợp chặt chẽ với các bí thư chi bộ, trưởng xóm trong công tác phân loại hạng đất và tiến hành giao đất, giao rừng. Đảng ủy còn phân công Hội Cựu chiến binh kết hợp với đồng chí phụ trách lâm nghiệp thực hiện “Chương trình 5 ha” (đến năm 2009 nâng lên là “Chương trình 15 ha”) - chương trình giao đất, giao rừng cho hội viên Hội Cựu chiến binh để thực hiện nuôi trồng và bảo vệ rừng. Chương trình này thu hút được sự tham gia của nhiều hội viên cựu chiến binh và đem lại hiệu quả rất tích cực. Với tinh thần của những chiến sĩ, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, nhiều diện tích đất lâm nghiệp do các hội viên Hội Cựu chiến binh quản lý đã được phục hồi, các loại cây công nghiệp đặc sản như hồi, quế, cây ăn quả có giá trị kinh tế như hồng, nhãn,

cam, quýt phát triển. Xã mạnh dạn đưa các cây lương thực và cây công nghiệp ngắn ngày (đậu tương), cây công nghiệp dài ngày (trâu) thay thế diện tích trồng cây thuốc phiện. Hàng chục héc-ta cây công nghiệp đã được trồng, bước đầu đem lại thu nhập, góp phần ổn định sản xuất và đời sống cho các hộ gia đình. Đi đôi với phát triển nhanh các loại cây ăn quả, các khu rừng tái sinh, rừng trồng đã được khoanh nuôi và trả lại màu xanh, nhiều khu rừng tái sinh, rừng đầu nguồn đã được khoanh nuôi bảo vệ, đem lại hiệu quả kinh tế cao; tỉ lệ che phủ của rừng của xã tăng mạnh, góp phần vào kết quả chung của toàn huyện. Chính quyền xã áp dụng nhiều giải pháp từng bước ngăn chặn hiệu quả tình trạng phá rừng bừa bãi làm nương rẫy. Nhiều hộ nông dân mạnh dạn đầu tư một khối lượng vốn lớn, trang bị những phương tiện hiện đại phục vụ sản xuất, kinh doanh vườn rừng. Để khuyến khích đồng bào yên tâm sản xuất nông nghiệp, ổn định đời sống, xã tăng cường những giải pháp nâng đỡ mới công tác quản lý đất đai, đẩy nhanh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ổn định lâu dài. Điều này cũng tạo ra những chuyển biến mạnh trong công tác định canh, định cư. Tận dụng tối đa sự hỗ trợ của huyện, xã triển khai nhiều dự án lồng ghép với các chương trình kinh tế - xã hội: Gắn công tác định canh định cư với việc phân bố lại dân cư, di dân, giãn dân theo dự án, đầu tư hỗ trợ sản xuất trực tiếp cho các hộ gia đình, hỗ trợ vay vốn xây dựng hạ tầng cơ sở và chuyên đổi sản xuất. Qua đó, đã giúp đồng bào các dân tộc từng bước ổn định đời sống, phát triển sản xuất, thực hiện thâm canh tăng vụ, chuyển đổi phong tục tập quán lạc hậu, đẩy lùi dịch bệnh, hạn chế nạn phá rừng làm nương, thiết thực góp phần xóa đói giảm nghèo.

Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo cơ sở cho công nghiệp hóa nông thôn, Đảng bộ xã Thái Sơn đặc biệt quan tâm mở rộng, phát triển ngành nghề, dịch vụ. Các ngành nghề truyền thống vốn có ở địa phương tiếp tục phát triển như đan lát, rèn, đúc, gạch, ngói, mộc và một số ngành nghề khác. Việc phát triển và sử dụng các máy xay sạt, máy phát điện mini, máy cày nhỏ, máy tuốt lúa đã góp phần đáng kể vào việc nâng cao năng suất lao động và cải thiện đời sống nhân dân. Từ năm 2006-2010, trên địa bàn xã đã có nhiều cửa hàng, kinh doanh nhiều loại hàng hóa khác nhau, từ các sản phẩm phân bón, thuốc trừ sâu phục vụ sản xuất nông nghiệp, đến các nhu yếu phẩm khác phục vụ đời sống và sinh hoạt của nhân dân. Vào các ngày chợ phiên, nhiều loại hàng hóa được bày bán, mua bán trở nên nhộn nhịp.

Trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, Đảng bộ và chính quyền xã Thái Sơn đã tập trung đầu tư xây dựng thêm các công trình hạ tầng như: xây dựng nhà văn hóa các xóm, các trường mẫu giáo, Trường Tiểu học, Trường Trung học cơ sở. Đến năm 2010, trên địa bàn xã Thái Sơn có 2 trường học, trong đó có 1 Trường Tiểu học, 1 Trường Trung học cơ sở và có 9 phân trường tại các xóm, có tổng số 35 phòng học, trong đó là 6 phòng học kiên cố, 12 phòng học bán kiên cố, 17 phòng tạm. Bên cạnh đó, với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, xã đã đầu tư kiên cố hóa kênh mương thủy lợi, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tưới tiêu nước cho các cánh đồng. Năm 2010, thực hiện Chương trình 135 của Chính phủ, mương thủy lợi Nà Nàng được đầu tư xây dựng với tổng kinh phí là 1,745 tỷ đồng (trong đó Nhà nước hỗ trợ là 1,438 tỷ đồng, nhân dân đóng góp là 117,873 triệu đồng). Hệ

thông điện lưới được nâng cấp. Thông tin liên lạc được đầu tư. Trên địa bàn xã đã xây dựng trạm chuyển phát sóng các mạng thông tin di động Vinaphone và Viettel, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Nhận thức được vai trò của giao thông là mạch máu, khơi thông các hoạt động kinh tế trong xã, nối lưu thông buôn bán với các địa phương khác, nên Đảng ủy xã tập trung chỉ đạo phát triển hệ thống giao thông trên địa bàn xã. Cơ bản các tuyến đường giao thông liên thôn, liên xã và đường nội đồng đã được nâng cấp, đảm bảo các loại phương tiện giao thông đi lại thuận tiện, phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội. Trong thời gian này, công tác xây dựng cơ bản của xã Thái Sơn đã đạt được những kết quả cụ thể: bảo trì công trình công vụ và đường nước sinh hoạt tập trung theo Quyết định số 135-TTg của Thủ tướng Chính phủ với số vốn là 361,614 triệu đồng. Trạm Y tế xã Thái Sơn được đầu tư xây dựng với số vốn là 3,048 tỷ đồng. Việc đầu tư xây dựng các công trình cơ bản đường, trường, trạm không chỉ góp phần thay đổi diện mạo quê hương Thái Sơn mà là điều kiện để ngày càng nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân trên địa bàn xã.

Đáp ứng những yêu cầu xây dựng và phát triển của Thái Sơn trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới, công tác cân đối thu chi ngân sách được Đảng ủy đặc biệt quan tâm. Hằng năm, Đảng ủy xã tập trung chỉ đạo các ngành quản lý thu phí, lệ phí trên địa bàn đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, đóng góp vào ngân sách của xã. Nếu như năm 2007, thu ngân sách chỉ đạt 25% so với chỉ tiêu được giao thì đến năm 2009, thu ngân sách

đạt 100% chỉ tiêu được giao. Có được kết quả đó là do Đảng bộ xã có nhiều nghị quyết lãnh đạo chính quyền khai thác triệt để các nguồn thu.

Với sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” tiếp tục được duy trì, chất lượng ngày một nâng lên, góp phần làm chuyển biến nhận thức của nhân dân, khơi dậy và phát huy những nét đẹp của truyền thống văn hóa quê hương, xây dựng mỗi đoàn kết gắn bó trong cộng đồng dân cư. Năm 2007, trên địa bàn xã Thái Sơn có 2 xóm đạt tiêu chuẩn “Xóm văn hóa” thì đến năm 2010 số xóm đạt tiêu chuẩn văn hóa đã nâng lên thành 5 xóm. Năm 2007, trên địa bàn xã có 350 hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa, đến năm 2010 có 355 gia đình đạt tiêu chuẩn “Gia đình văn hóa”. Bên cạnh đó, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao cũng phát triển mạnh. Các cơ sở vật chất và các điều kiện phục vụ cho công tác thể dục thể thao đều được xã hội hóa và quan tâm đầu tư, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

Công tác chính sách xã hội, xóa đói giảm nghèo, phong trào đền ơn đáp nghĩa, chăm lo giúp đỡ các gia đình chính sách luôn được Đảng bộ xã Thái Sơn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao. Các chế độ, chính sách ưu đãi đối với người có công và các đối tượng chính sách được giải quyết nhanh kịp thời, đảm bảo đúng, đầy đủ và chính xác. Phong trào giúp nhau xóa đói, giảm nghèo làm giàu chính đáng tiếp tục được triển khai rộng khắp. Bằng nỗ lực vươn lên của các hộ gia đình và sự giúp đỡ, tạo nhiều điều kiện thuận lợi của Đảng ủy, chính quyền xã để tiếp cận với các

nguồn vốn vay của Nhà nước. Từ năm 2007 đến năm 2010, toàn xã đã xóa được 113 hộ nghèo, bảo trợ cứu đói được 106 hộ nghèo. Kết quả này thể hiện sự cố gắng của cấp ủy đảng, chính quyền xã Thái Sơn trong lãnh đạo thực hiện chính sách xóa đói, giảm nghèo, mở ra hướng mới trong phát triển kinh tế - xã hội, từng bước ổn định đời sống cho nhân dân. Mặc dù số hộ đói nghèo đã giảm nhưng vẫn còn tương đối cao. Nguyên nhân của vấn đề này là do các hộ nông dân không có đủ điều kiện để phát triển sản xuất hoặc hiệu quả sản xuất còn chưa cao.

Đảng ủy, chính quyền xã Thái Sơn luôn tập trung nguồn lực đầu tư cho giáo dục. Ngoài việc đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường học, đảm bảo đáp ứng nhu cầu dạy và học, Đảng ủy xã còn thường xuyên quan tâm chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể, đội ngũ giáo viên quan tâm nâng cao chất lượng giáo dục. Vì vậy, chất lượng giáo dục trên địa bàn Thái Sơn từng bước được nâng lên. Đội ngũ giáo viên tại các trường học được tăng về số lượng và chất lượng. Năm 2010, xã Thái Sơn có tổng số 40 giáo viên, trong đó có 3 giáo viên mầm non, 28 giáo viên tiểu học và 9 giáo viên trung học cơ sở. Về cơ bản, số lượng giáo viên, phòng học trên địa bàn xã tương đối phù hợp, đáp ứng được nhu cầu học tập của con em các dân tộc trong xã. Chất lượng công tác dạy và học không ngừng được nâng cao và thể hiện qua kết quả các kỳ thi. Năm 2007, xã Thái Sơn cử 7 giáo viên tham gia “Hội thi giáo viên dạy giỏi khối Trung học cơ sở cấp tỉnh”, có 3 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. Trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh, xã Thái Sơn 2 học sinh đạt giải Ba và 1 học sinh đạt giải

khuyến khích. Với những nỗ lực và kết quả đạt được, năm 2008, xã Thái Sơn được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục Trung học cơ sở.

Đảng ủy, chính quyền xã luôn quan tâm đến công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Mặc dù trong thời điểm thành lập xã (năm 2006) gặp rất nhiều khó khăn nhưng Đảng ủy xã Thái Sơn luôn ưu tiên đến công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Cơ sở vật chất trang thiết bị y tế của Trạm y tế từng bước được đầu tư, nâng cấp, đáp ứng nhu cầu khám và chữa bệnh thông thường của nhân dân. Y tế xóm, bản được tập huấn, đào tạo đảm bảo chất lượng khám chữa bệnh cho người dân ngày càng được nâng lên. Đặc biệt, sau khi Thái Sơn triển khai thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW của Ban Bí thư ngày 23-2-2005 về “Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới” và 5 năm thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW của Ban Bí thư về “Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân”, với sự chỉ đạo của Đảng ủy, chính quyền xã, sự phối kết hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể trong xã, mạng lưới y tế cơ sở đã được củng cố mạnh mẽ. Trạm Y tế đã được đầu tư cơ sở vật chất, trình độ chuyên môn cán bộ y tế được nâng lên, công tác phòng chống dịch bệnh được chủ động tích cực, công tác chăm sóc bảo vệ sức khỏe người dân ngày càng được nâng cao. Đến năm 2010, xã Thái Sơn có 1 Trạm Y tế, với 2 y tá và 2 y sĩ, khám chữa bệnh cho 2.343 lượt người. Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trên địa bàn xã có nhiều cố gắng, nhất là từ sau khi Ban Bảo vệ bà mẹ trẻ em được thành lập. Trẻ em mồ côi, trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn ngày càng được

các cấp và nhân dân quan tâm nhiều hơn. Các em đã được thăm hỏi, chăm sóc, tặng quà quần áo, tiền hỗ trợ, giới thiệu đi học. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cao Bằng nhận đỡ đầu và ủng hộ trên 2.000 bộ quần áo cho các em học sinh và tặng 10 triệu đồng mua bò cho hộ nghèo. Đây là sự giúp đỡ không chỉ về vật chất mà còn động viên tinh thần cho Đảng bộ và nhân dân Thái Sơn vượt qua khó khăn để tiếp tục thực hiện thắng lợi mục tiêu đề ra, hướng đến giá trị cao nhất là nâng cao chất lượng đời sống nhân dân.

Căn cứ vào đặc điểm tình hình của địa bàn, trước những yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn, Đảng ủy xã Thái Sơn lãnh đạo nhân dân quán triệt và thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, các cấp Đảng bộ, chính quyền về quốc phòng, an ninh<sup>1</sup>. Mục tiêu là bảo đảm quốc phòng, an ninh phục vụ cho xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, mang lại cuộc sống bình yên cho nhân dân. Công tác xây dựng và củng cố lực lượng dân quân, dự bị động viên đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng rèn luyện sẵn sàng chiến đấu được chú trọng. Tình hình an ninh trên địa bàn xã được giữ vững và ổn định, công tác tuần tra bảo vệ luôn duy trì, công an viên các xóm tăng cường đấu tranh chống các loại tệ nạn xã hội và các biểu hiện tiêu cực khác. Tệ nạn ma túy có chiều hướng gia tăng, mặc dù được lực lượng an ninh thường

---

<sup>1</sup> Từ năm 1996-2010, giữ chức Xã đội trưởng lần lượt là các đồng chí: Vương Xuân Quốc (1996-2003), Dương Văn Phấn (2003-2006), Nông Văn Thuận (2006-2007), Nông Văn Đa (2007-2011).

- Trưởng Công an xã lần lượt là các đồng chí: Vương Thanh Tân (1996-1997), Nông Văn Thanh (1997-2002), Hoàng Văn Đặng (2003-2007), Lý Văn Thông (2007-2015).

xuyên tuần tra, kiểm tra nhưng vẫn chưa được xóa bỏ hoàn toàn. Vẫn còn hiện tượng truyền đạo trái phép tại một số thôn xóm cùng đồng bào dân tộc thiểu số ít người, dù chính quyền xã đã cố gắng ngăn chặn, nắm bắt tình hình, giáo dục tuyên truyền, song do dân trí thấp, bà con dân tộc thường dễ bị kẻ xấu lợi dụng. Trên địa bàn xã tà đạo Dương Văn Minh vẫn còn tồn tại nhưng với sự theo dõi, quản lý sát sao và chặt chẽ của chính quyền xã nên không có biểu hiện xấu xảy ra. Năm 2007, nhóm theo tà đạo Dương Văn Minh tại xóm Khau Dề gồm 35 hộ, 231 khẩu. Ban Chỉ đạo 160 xã Thái Sơn đã đẩy mạnh tuyên truyền giải thích về chính sách dân tộc, tôn giáo của Nhà nước và vận động bà con từ bỏ tà đạo, thực hiện Quy ước nếp sống văn hóa người Mông ở tỉnh Cao Bằng. Ngày 6-1-2009, trưởng nhóm theo tà đạo Dương Văn Minh tại Khau Dề đã đại diện làm cam kết không theo tà đạo. Đến năm 2010, xã Thái Sơn có tổng cộng 10 điểm nhóm sinh hoạt đạo Tin lành. Các nhóm tổ chức thành hội nhóm hoạt động công khai và học thánh ca, hát thành ca, cầu nguyện vào thứ 5 và thứ 7 hàng tuần. Nhìn chung, các nhóm đạo Tin lành hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và của địa phương.

Công tác quân sự địa phương được xây dựng vững mạnh, thế trận quốc phòng toàn dân không ngừng được củng cố. Đảng ủy và chính quyền xã Thái Sơn thường xuyên quan tâm xây dựng củng cố lực lượng dự bị động viên, dân quân du kích, xây dựng khu vực phòng thủ và các phương án sẵn sàng chiến đấu, phòng chống gây bạo loạn lật đổ, phối hợp với lực lượng công an đảm bảo an ninh trật tự trong những ngày lễ tết, đăng ký tuổi sẵn sàng nhập ngũ... Trong thời gian từ năm 2005-2010, Đảng bộ, chính

quyền và nhân dân đã tổ chức thành công một cuộc diễn tập chiến đấu trị an đạt kết quả loại khá. Điều này thể hiện sự chấp hành nghiêm túc các chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc đảm bảo quốc phòng an ninh tại địa phương và sẵn sàng bảo vệ quê hương trước mọi tình huống có thể xảy ra. Bên cạnh đó, Đảng ủy quan tâm đến công tác bồi dưỡng nâng cao kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng. Đảng ủy xã đã cử 6 đồng chí đi học lớp bồi dưỡng đối tượng 3.

Đáp ứng những yêu cầu, nhiệm vụ của tình hình mới, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng được xem là nhiệm vụ chính trị sống còn. Quán triệt quan điểm phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, Đảng bộ xã Thái Sơn tiếp tục triển khai nghiêm túc nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh Cao Bằng và của huyện Bảo Lâm về công tác xây dựng Đảng trên cả ba mặt: chính trị, tư tưởng, tổ chức. Công tác tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đúng đắn, sâu sắc về công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới tiếp tục được Đảng ủy chú trọng. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đặc biệt được nhấn mạnh trong nghị quyết của tất cả các kỳ đại hội; là chương trình trọng tâm trong chiến lược hành động của Đảng bộ trong các nhiệm kỳ. Đảng ủy đã tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những

biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ". Đảng ủy xây dựng, ban hành, chỉ đạo xây dựng quy chế hoạt động, quy chế phối hợp của Đảng ủy và hệ thống chính trị; xây dựng và triển khai thực hiện nhiều chương trình công tác, chương trình hành động, văn bản chỉ đạo triển khai đến các chi bộ.

Hoạt động đối thoại trực tiếp với nhân dân được chú trọng, nhiều yếu kém, khuyết điểm của cán bộ, những kiến nghị, bức xúc của nhân dân được chỉ đạo giải quyết kịp thời, tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo cũng như trong nhận thức, hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14-5-2011 của Bộ Chính trị về "Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" được triển khai thực hiện nghiêm túc, gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và khóa XII. Nội dung tập trung vào phòng chống suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống và những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; gắn với việc quán triệt thực hiện nghiêm túc Quy định số 47-QĐ/TW ngày 1-11-2011 về "Những điều đảng viên không được làm". Cách làm này đã phát huy hiệu quả mạnh mẽ, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức, hành động và ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Phấn đấu tu dưỡng, rèn luyện và "làm theo" tấm gương đạo đức của Bác trở thành sinh hoạt thường xuyên của tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xã, góp phần quan

trọng xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Các đồng chí đảng viên, nhất là ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ thực hiện nghiêm túc công tác phê bình, không nể nang, không né tránh khuyết điểm trên tinh thần giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Đảng ủy triển khai quyết liệt, sâu rộng các giải pháp nhằm thực hiện 05 chương trình hành động trọng tâm tại các chi bộ.

Đảng ủy xã luôn xác định công tác cán bộ là then chốt của then chốt. Đảng ủy tập trung nỗ lực vào xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất và năng lực, đáp ứng những đòi hỏi của thực tiễn. Trong công tác cán bộ, chú trọng vào công tác quản lý, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, bổ nhiệm và thực hiện tốt chính sách đối với cán bộ. Công tác quy hoạch, bổ nhiệm bảo đảm tính công khai, dân chủ, đúng tiêu chuẩn, hợp lý, tinh gọn bộ máy và tính hiệu quả cao; tập trung bổ sung, quy hoạch cán bộ nguồn, cán bộ chủ chốt. Công tác phát triển Đảng được chú trọng nhằm tăng cường sức mạnh cho Đảng bộ. Trong thời gian qua đã tổ chức kết nạp cho 35 đảng viên mới. Đặc biệt, Đảng bộ đã thành lập được 6 chi bộ, trong đó có 3 chi bộ thôn xóm, xóa được 100% xóm trắng đảng viên. Chất lượng sinh hoạt các chi bộ ngày càng được nâng lên. Hàng năm có 70% chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh và 90% đảng viên đạt danh hiệu hoàn thành nhiệm vụ.

Mặc dù đối diện với nhiều khó khăn của một xã mới được thành lập nhưng Đảng ủy xã Thái Sơn đặc biệt quan tâm đến công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, đặc biệt là cán bộ nữ, cán bộ trẻ... Trong thời gian này xã Thái Sơn đã cử 6 đồng chí đi học các lớp tại chức, 2 đồng chí đi học bồi dưỡng Trung cấp chính trị.

Công tác quy hoạch cán bộ được thực hiện nghiêm túc và đảm bảo đúng quy định.

Công tác kiểm tra giám sát được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc, theo đúng quy định của Đảng. Đảng ủy quán triệt và thực hiện nghiêm túc kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của Đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy, hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra các cấp. Từ đó xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, từng năm, từng quý; phân công các đồng chí trong Ban Chấp hành giám sát trực tiếp các chi bộ. Tập trung vào việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kiểm tra chấp hành Điều lệ Đảng, việc chấp hành quy định những điều đảng viên không được làm. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã gồm 3 đồng chí, do đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy làm Chủ nhiệm. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát theo đúng kế hoạch, đúng quy định của Điều lệ Đảng. Thông qua công tác kiểm tra, giám sát đã phát hiện và kịp thời uốn nắn những đảng viên sai phạm, tạo sự thống nhất trong Đảng, góp phần chỉnh đốn Đảng và làm trong sạch hệ thống chính trị. Ngoài ra, Ủy ban Kiểm tra các cấp còn tổ chức các cuộc kiểm tra đột xuất theo yêu cầu, đơn thư khiếu nại của công dân. Bên cạnh những kết quả đạt được, chất lượng công tác kiểm tra giám sát của Thái Sơn còn thấp, chưa được tiến hành thường xuyên. Một số đồng chí làm công tác kiểm tra giám sát còn nể nang, ngại va chạm trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

*Hội đồng Nhân dân xã* được kiện toàn, củng cố và phát huy tốt vai trò là cơ quan quyền lực của nhà nước tại địa phương, tạo điều kiện để nhân dân phát huy quyền làm chủ, thể hiện đúng bản

chất Nhà nước của dân, do dân và vì dân. Hội đồng nhân dân xã thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri, lắng nghe ý kiến nguyện vọng chính đáng của dân; tăng cường công tác giám sát hoạt động của chính quyền. Chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân xã từng bước được nâng cao, có hiệu quả, các kỳ họp luôn có nội dung sát thực, kịp thời cụ thể hóa các chủ trương của Đảng ủy vào thực tiễn địa phương. Tuy nhiên, hoạt động của Hội đồng nhân dân xã thời kỳ này còn có những hạn chế, chức năng giám sát đôi lúc còn lỏng lẻo, một số đại biểu chưa phát huy tốt vai trò của mình.

*Ủy ban nhân dân xã* có nhiều đổi mới trong việc nâng cao vai trò quản lý, điều hành trên các lĩnh vực ở cơ sở; trong quản lý, điều hành luôn chú trọng phân đầu hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra. Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo và thực hiện các kết luận, quyết định sau thanh tra, kiểm tra đã được Đảng ủy, chính quyền chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc. Hoạt động tư pháp được đổi mới, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; duy trì các tổ hoà giải. Ủy ban nhân dân tiếp tục quan tâm khắc phục những mặt trái của cơ chế thị trường; tăng cường khắc phục những khó khăn phức tạp trong công tác quản lý kinh tế - xã hội trên địa bàn, hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng bộ và nhân dân giao phó. Chính quyền đã không ngừng nâng cao năng lực quản lý, tập trung giải quyết các vấn đề kinh tế, văn hoá, xã hội nảy sinh; giải quyết các đơn thư khiếu tố, khiếu nại của nhân dân, xử lý nghiêm các trường hợp vi

phạm pháp luật; xây dựng được mối quan hệ xã hội lành mạnh, thể hiện sự gắn bó trong đồng bào các dân tộc. Ngoài ra, chính quyền xã phối hợp với các đoàn thể quần chúng vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Trong thời gian qua, Đảng ủy đã lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể nâng cao chất lượng hoạt động, chú trọng tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng các cấp, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc<sup>1</sup>. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy và các chi bộ, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể đã phát huy vai trò trong việc củng cố và mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân; động viên các tầng lớp nhân dân chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tham gia tích cực vào xây dựng Đảng và hệ thống chính quyền trong sạch, vững mạnh, thực hiện kiểm tra giám sát, Đảng ủy, đảng viên, cán bộ và bộ máy chính quyền; tích cực vận động nhân dân thi đua xây dựng kinh tế, phát triển sản xuất, tham gia các phong trào xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, xóa nhà tạm. Nhiều phong trào thi đua sôi nổi được Mặt trận và các tổ chức quần chúng tích cực hưởng ứng như: Phong trào toàn dân xây dựng đời sống mới khu dân cư; phong trào Thanh niên xung kích, tình nguyện; phụ nữ giỏi việc nước, đảm việc nhà;...

---

<sup>1</sup> Từ năm 1996-2010, giữ chức Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã là các đồng chí: Vương Xuân Quốc (1996-1998), Vương Xuân Kính (1999-2001), Nông Văn Thư (2001-2004), Lý Xuân Phù (2004-2007), Hoàng Văn Quý (1/2007 - 8/2008), Đàm Thị Lan (9/2008 - 8/2015).

## **II. ĐẢNG BỘ XÃ THÁI SƠN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN, XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2010-2020)**

Sau hơn 20 năm đổi mới, đặc biệt là sau 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội (2001-2010), đất nước đã ra khỏi tình trạng nước nghèo, kém phát triển. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng họp từ ngày 12 đến 19-1-2011 tại Thủ đô Hà Nội đã tổng kết Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2001-2010) và 20 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, trên cơ sở đó, Đại hội quyết định việc bổ sung, phát triển Cương lĩnh năm 1991; xác định Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2011-2020). Mục tiêu giai đoạn tiếp theo là: “...Đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; phát triển kinh tế nhanh, bền vững, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”.

Tháng 5-2010, Đảng bộ xã Thái Sơn tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ II (nhiệm kỳ 2010-2015). Với tinh thần trách nhiệm cao, Đại hội đã nghiêm túc đánh giá những kết quả đạt được, chỉ rõ những ưu khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2008-2010. Đảng bộ rút ra những bài học kinh nghiệm bổ sung vào công tác lãnh đạo sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn trong những năm tiếp theo. Đảng bộ cũng thẳng thắn nhìn nhận và phân tích nguyên nhân của những hạn chế, từ đó đưa ra các giải pháp khắc phục. Trên cơ sở phân tích, nhận diện đúng tình

hình phát triển của địa phương, Đại hội đã thảo luận và đề ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu cụ thể đến năm 2015.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa II (nhiệm kỳ 2010-2015) gồm 9 đồng chí<sup>1</sup>. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã bầu đồng chí Nông Văn Thanh làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Đình Sơn làm Phó Bí thư thường trực Đảng ủy (giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã), đồng chí Lưu Ngọc Hữu làm Phó Bí thư Đảng ủy (giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã)<sup>2</sup>.

Đảng bộ và nhân dân Thái Sơn thực hiện các nghị quyết trong điều kiện có nhiều thuận lợi cơ bản: Tổ chức đảng ngày càng lớn mạnh, cán bộ, đảng viên có nhiều kinh nghiệm trong lãnh đạo quản lý, kinh tế - xã hội của xã đã đạt được những thành tựu nhất định, tốc độ phát triển ngày càng nhanh; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, niềm tin của nhân dân đối với

---

<sup>1</sup> Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thái Sơn khóa II (nhiệm kỳ 2010-2015) gồm 9 đồng chí: Nông Văn Thanh, Nông Đình Sơn, Lưu Ngọc Hữu, Vương Quốc Sự, Hoàng Thị Phương, Vương Văn Sinh, Sầm Văn Quân, Ma Văn Thương, Hoàng Văn Chính.

<sup>2</sup> Đến năm 2011, đồng chí Lưu Ngọc Hữu chuyển công tác lên huyện, đồng chí Hoàng Văn Chính (Chuyên viên Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện Bảo Lâm) được Huyện ủy luân chuyển về xã Thái Sơn và được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy (giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã). Đến năm 2012, đồng chí Nông Văn Thanh nghỉ hưu, đồng chí Nông Đình Sơn được bầu làm Quyền Bí thư Đảng ủy (Bí thư Đảng ủy từ 7/2014 - 5/2015), đồng chí Hoàng Văn Lành được bầu bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ, làm Phó Bí thư thường trực Đảng ủy. Đồng chí Sầm Văn Quân chuyển công tác, đồng chí Nguyễn Xuân Bách được bầu bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ.

Đảng ngày càng củng cố... Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, Đảng bộ và nhân dân xã cũng gặp không ít khó khăn như: tốc độ phát triển kinh tế còn chậm so với khả năng, thế mạnh của địa phương. Năng lực quản lý, điều hành của cán bộ còn có mặt hạn chế. Bên cạnh đó, mặt trái của cơ chế kinh tế thị trường kéo theo các tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng, kinh tế và cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng còn nhiều khó khăn. Để tổ chức triển khai thực hiện thắng lợi nghị quyết của Đại hội Đảng các cấp, từng bước đưa Nghị quyết vào cuộc sống, tạo nên bước phát triển mới và bền vững về kinh tế theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá, Đảng bộ xã Thái Sơn đã phát huy thuận lợi, tranh thủ sự đầu tư quan tâm giúp đỡ của cấp trên để xây dựng kết cấu hạ tầng cơ sở và khắc phục những khó khăn để tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh tế. Đồng thời, Đảng ủy yêu cầu các ban ngành, đoàn thể, cán bộ đảng viên và nhân dân đoàn kết thống nhất thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đề ra.

Trong lãnh đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ xã chủ trương đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất, kinh doanh hiệu quả hơn. Đảng ủy xã chỉ đạo chính quyền vận động nhân dân tận dụng triệt để diện tích canh tác bằng các hình thức canh tác chuyên canh, xen canh, thâm canh tăng vụ, chọn các giống lúa mới có năng suất cao, chất lượng tốt, đẩy mạnh ứng dụng khoa học – kỹ thuật vào sản xuất. Mặc dù thời tiết khô hạn không thuận lợi cho việc sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là vụ đông xuân, tập quán canh tác của người dân chưa thực sự chú trọng đến thâm canh

tăng vụ, nhưng với sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy xã Thái Sơn, năng suất được tăng lên đáng kể. Nếu như năm 2010, tổng sản lượng lương thực của xã đạt 1.135 tấn (bằng 73% so với kế hoạch) thì đến năm 2020 đạt 7.917.43 tấn (đạt 100,09% kế hoạch được giao). Năng suất không ngừng tăng lên theo các năm, đời sống của nhân dân trên địa bàn xã từng bước được cải thiện.

Trong chăn nuôi, nhân dân đã biết tận dụng mọi điều kiện thuận lợi để chăn nuôi đại gia súc, gia cầm, nuôi các loại con giống có năng suất cao làm tăng mức thu nhập, cải thiện đời sống và tăng tích lũy cho các hộ nông dân. Quán triệt nghị quyết các kỳ Đại hội Đảng bộ, Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiều dự án phát triển chăn nuôi và khẳng định đây là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm của các hệ thống chính trị. Tiêu biểu là thực hiện Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 12-3-2010 của Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm về giao chỉ tiêu kế hoạch thực hiện Dự án phát triển đàn bò năm 2010; Chương trình trọng tâm về phát triển đàn gia súc và đồng cỏ (2010-2015). Thông qua các chương trình, dự án, Đảng ủy chỉ đạo chính quyền thực hiện nhiều giải pháp, tận dụng hiệu quả vốn hỗ trợ của Nhà nước, hỗ trợ bà con về vốn, giống, kỹ thuật để phát triển chăn nuôi, thực hiện thành công các dự án. Nhiều hộ gia đình mạnh dạn đầu tư vốn mở rộng diện tích chuồng trại, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong chăn nuôi, phòng chữa bệnh cho đàn gia súc, gia cầm. Đảng ủy chỉ đạo tăng cường công tác tiêm phòng các loại vắc xin: Lở mồm long móng, tụ huyết trùng, dịch tả cho đàn gia súc; newcatson cho gà. Xuất phát từ đặc thù thời tiết khắc nghiệt ảnh

hưởng nặng nề đến đàn gia súc, gia cầm, Đảng ủy chỉ đạo thành lập Ban Chỉ đạo phòng chống đói, rét cho đàn vật nuôi nhằm vận động, hỗ trợ bà con thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống đói, rét cho đàn gia súc, gia cầm. Qua đó, góp phần bảo vệ và duy trì đàn gia súc, gia cầm. Nhờ những giải pháp đồng bộ, hiệu quả, đàn gia súc, gia cầm của xã không ngừng tăng trưởng mạnh mẽ, đem lại nguồn thu nhập quan trọng, góp phần thay đổi đời sống của đồng bào. Năm 2010, tổng số đàn gia súc, gia cầm của xã Thái Sơn: đàn trâu 236 con, đàn bò 2001 con, đàn lợn 2.670 con, đàn gia cầm 18.520 con. Qua các năm, số lượng đàn gia súc, gia cầm không ngừng tăng lên. Đến thời điểm năm 2020, số lượng đàn trâu là 332 con, đàn bò là 2.541 con, đàn lợn là 3.307 con, đàn gia cầm là 13.341 con. Bên cạnh đó, hằng năm xã thực hiện quyết liệt việc vận động, tuyên truyền và hỗ trợ các hộ nông dân di dời đàn gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở, đảm bảo vệ sinh môi trường và sức khỏe cho nhân dân. Những kết quả này góp phần quan trọng vào việc ổn định và nâng cao đời sống của nhân dân trên địa bàn xã Thái Sơn.

Xác định kinh tế rừng là một trong những thế mạnh của địa phương, Đảng ủy xã lãnh đạo chính quyền triển khai quyết liệt nhiều giải pháp đẩy mạnh việc giao đất, giao rừng, hỗ trợ bà con trong phát triển kinh tế rừng, khoanh nuôi, bảo vệ rừng, vận động bà con khai thác rừng hợp lý, từ bỏ lối sống du canh, du cư, phá rừng làm nương rẫy. Nhờ đó diện tích rừng không ngừng được tăng lên, kinh tế rừng mang lại nguồn thu nhập ổn định cho nhân dân địa phương. Đảng ủy xã chỉ đạo các xóm tích cực phòng

chống cháy rừng, trồng mới, chăm sóc và bảo vệ rừng. Xã thực hiện giao khoán diện tích trồng rừng đến từng hộ dân, do vậy tỉ lệ che phủ rừng luôn đạt chỉ tiêu được giao. Trong thời gian từ năm 2015 đến năm 2020, chính quyền xã đã vận động nhân dân trồng mới được 70,1ha rừng, chủ yếu là cây sưa, cây keo, cây bạch đàn, cây quế. Đặc biệt, thời điểm năm 2020, Đảng ủy xã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân thực hiện Chương trình trọng tâm số 01-CTr/ĐU của Đảng ủy xã Thái Sơn về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Thái Sơn khóa IV (nhiệm kỳ 2020-2025) về trồng và phát triển cây mật máu, cây quế trên địa bàn xã. Mặc dù địa hình phức tạp, khí hậu khắc nghiệt nhưng xã có những lợi thế căn bản: có tuyến đường liên xã Thái Sơn - Thái Học tạo điều kiện thuận lợi cho giao lưu văn hóa, phát triển kinh tế - xã hội. Là xã vùng cao, tài nguyên đất còn dồi dào, nhân dân chịu khó, khí hậu thích hợp nên có thể canh tác được 2 vụ, phù hợp với nhiều loại cây trồng có nhiều giá trị. Phát huy những lợi thế đó, Đảng bộ xã Thái Sơn tập trung chỉ đạo mọi nguồn lực ưu tiên cho phát triển kinh tế- xã hội, trong đó có ngành trồng trọt các loại cây ăn quả: cây Mật máu, bưởi da xanh, chanh tứ quý..., các loại cây công nghiệp như: cây sưa, cây bạch đàn, cây xoan..., cây dược liệu như: cây hồi, cây quế, xạ đen... Trong đó, cây mật máu, cây dược liệu và cây quế được xác định là cây trồng chủ đạo. Cây mật máu được tập trung trồng ở các xóm: Nậm Trà, Lũng Chang. Cây quế được trồng ở các xóm: Nà Nàng, Nà Bó, Nà Lôm, Khau Dề... nhằm mục đích thay đổi phương thức tập quán trồng trọt cũ, chuyển đổi một số diện tích cây trồng năng suất

thấp sang trồng cây ăn quả, cây dược liệu có giá trị cao, tạo đà dần dần chuyển trồng trọt trở thành ngành sản xuất chính của địa phương. Đây là giải pháp quan trọng nhằm tạo thêm công ăn việc làm, tăng thu nhập và ổn định đời sống cho nhân dân, góp phần xóa đói giảm nghèo bền vững. Theo kế hoạch, năm 2020, xã tổ chức trồng cây mật mầu tại xóm Lũng Chang, với diện tích trồng mới hơn 10 ha; đồng thời tiếp tục duy trì và trồng mới hơn 40 ha tại xóm Nặm Trà. Đối với cây quế, chính quyền vận động nhân dân các xóm: Nà Lốm, Nà Nàng, Nà Bó, Khau Dề, Bản Là, Bản Lìn, Sáng Xoáy, Lũng Vài... mỗi xóm trồng trên 10 ha và dự kiến tiếp tục mở rộng diện tích trồng cây quế theo từng năm.

Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020, Thái Sơn là xã có điều kiện thuận lợi cho phát triển nông nghiệp, chủ yếu là phát triển trồng trọt và chăn nuôi. Tuy nhiên, xã gặp nhiều khó khăn về điều kiện tự nhiên và hạ tầng. Địa hình tự nhiên phức tạp đã ảnh hưởng không nhỏ đến đến quá trình khai thác sử dụng đất đai, đất nông nghiệp thường bị khô hạn vào vụ đông và đầu vụ xuân, gây khó khăn cho việc nâng cao hệ số sử dụng đất, mở rộng diện tích đất canh tác và chuyển dịch cơ cấu cây trồng, cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp. Nhận thức được điều đó, trong thực tiễn triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới tại địa phương, Đảng bộ xã đã huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và thu hút mọi nguồn lực xã hội tham gia thực hiện Chương trình. Đảng ủy xã đã thành lập Ban chỉ đạo Đề án xây dựng nông thôn mới, lãnh đạo chính quyền tập trung xây dựng hoàn thiện đề án trên cơ

sở lấy ý kiến góp ý rộng rãi của nhân dân. Công tác thông tin, tuyên truyền được triển khai sâu rộng rãi tới đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, tạo sự chuyển biến sâu rộng trong nhận thức, sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Tổ chức cho các thành viên trong Ban chỉ đạo và các Tiểu ban xây dựng nông thôn mới tham gia học tập, tham quan mô hình điểm của một số địa phương tiêu biểu ở một số huyện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và giúp đỡ của huyện Bảo Lâm, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự đồng lòng, nỗ lực của nhân dân trong xã, đến năm 2020, kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới đạt 10/19 tiêu chí. Từ chương trình xây dựng Nông thôn mới, hệ thống giao thông nông thôn, thủy lợi được quan tâm đầu tư. Đảng bộ xã tập trung chỉ đạo toàn dân triển khai mở đường giao thông nông thôn tại các xóm, huy động sự tham gia đóng góp sức lao động và hiến đất của nhân dân. Kết quả đạt được là 100% các xóm trên địa bàn xã đã tiến hành tu sửa đường giao thông liên xóm được 132,4 km với sự tham gia của 3.977 công lao động, mở mới được 12.66 km đường. Đường bê tông được xây dựng ở các xóm với tổng chiều dài là 3.850m, trong đó có sự đóng góp của 4.370 công lao động. Thực hiện phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” trong giai đoạn 2010-2020, xã Thái Sơn đã thực hiện đầu tư xây dựng 12 công trình quan trọng, trong đó có 5 công trình đường giao thông nông thôn, 2 nhà văn hóa, 1 công trình nước sinh hoạt tập trung và 3 công trình chôn lấp rác thải, mang thủy lợi.

Quy hoạch nông thôn mới xã Thái Sơn giai đoạn 2011-2020, đã được lập và phê duyệt triển khai thực hiện. Qua hơn 9 năm triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và đạt được nhiều kết quả tích cực: Kinh tế ngày càng phát triển, đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt, bộ mặt nông thôn đã có sự thay đổi đáng kể, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tiếp tục được đầu tư phát triển. Nhiều công trình cơ sở hạ tầng nông thôn về giao thông, thủy lợi, văn hóa, y tế, giáo dục được sửa chữa, nâng cấp và xây dựng mới, góp phần phục vụ tốt cho phát triển sản xuất và đời sống của nhân dân. Công tác xây dựng các mô hình phát triển sản xuất đã được quan tâm chỉ đạo, đạt kết quả tích cực; từ đó thuận lợi cho việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, đưa các giống cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao vào sản xuất, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân. Phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới đã huy động được sự tham gia của cả hệ thống chính trị và người dân trong việc triển khai thực hiện Chương trình; nhiều hoạt động thiết thực gắn với xây dựng nông thôn mới được thực hiện. Nhận thức của cán bộ và nhân dân về xây dựng nông thôn mới đã có chuyển biến rõ rệt, xây dựng nông thôn mới ngày càng lan tỏa sâu rộng, tạo được phong trào thi đua rộng khắp trong toàn Đảng bộ và nhân dân xã.

Về thương mại, dịch vụ, Đảng ủy và chính quyền xã luôn khuyến khích hình thành các điểm buôn bán, điều tiết hàng hóa trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển dịch vụ, hoạt động giao thương hàng hóa, phục vụ sản xuất và ổn định đời

sống nhân dân. Năm 2015, chợ Thái Sơn (tại xóm Nà Nàng) được hoàn thành xây dựng và đưa vào hoạt động, góp phần quan trọng phục vụ nhu cầu trao đổi hàng hóa của nhân dân trong xã và các xã lân cận. Vào các ngày chợ phiên, trung bình có khoảng từ 30 - 40 gian hàng hoạt động, với đa dạng các loại hàng hóa như: quần áo, đồ gia dụng, hàng tạp hóa, lương thực, thực phẩm... góp phần thúc đẩy quá trình giao lưu hàng hóa trên địa bàn xã, phục vụ nhu cầu của nhân dân ngày càng tốt hơn. Bên cạnh đó, mỗi xóm trên địa bàn xã đều có cửa hàng tạp hóa (tổng số cửa hàng tạp hóa năm 2019 là 32 cửa hàng), đáp ứng đầy đủ và kịp thời các nhu cầu cần thiết của nhân dân.

Công tác thu - chi ngân sách có nhiều cải tiến, từng bước khai thác có hiệu quả các nguồn thu, thu đúng, thu đủ, quan tâm chỉ đạo thực hiện, đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh Cao Bằng và huyện Bảo Lâm. Công tác thu ngân sách tăng lên qua từng năm. Nếu như năm 2010, thu ngân sách của xã Thái Sơn chỉ đạt 930.000 đồng (đạt 46% kế hoạch), thì đến năm 2019 đạt 29,412 triệu đồng (đạt 147,06% so với kế hoạch). Để đạt được kết quả trên, Thái Sơn đã tận dụng khai thác mọi nguồn thu trên địa bàn. Công tác thu - chi ngân sách được xây dựng kế hoạch hàng năm, hàng tháng, thu - chi ngân sách đảm bảo cân đối kịp thời, đáp ứng nhu cầu chi cho các hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

Trong những năm 2010-2020, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được Đảng ủy xã Thái Sơn quan tâm lãnh đạo.

Hàng năm, các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao được tổ chức khá sôi nổi, thu hút sự tham gia của nhiều cá nhân, tổ chức và của các xóm trên địa bàn xã. Số lượng người tham gia các hoạt động thể dục thể thao ngày càng nhiều, thường xuyên và hiệu quả hơn. Từ năm 2015 đến năm 2020, xã Thái Sơn đã tổ chức thành công 3 lần “Ngày hội văn hóa truyền thống các dân tộc”, Đại hội thể dục thể thao và hàng chục buổi mít tinh hưởng ứng các phong trào. Đồng thời, xã cũng luôn tham gia đầy đủ các giải thể thao, các lễ hội truyền thống do huyện Bảo Lâm tổ chức và đạt được một số thành tích đáng khích lệ. Đảng ủy xã Thái Sơn luôn quan tâm lãnh đạo nâng cao chất lượng hoạt động thông tin tuyên truyền để nhân dân nắm rõ được chủ trương, các chương trình của Đảng ủy, chính quyền xã và của cấp trên. Từ năm 2015-2020, xã đã phối hợp tổ chức tuyên truyền các chuyên đề tại các xóm được 623 lượt, với 13.202 lượt người nghe. Tuyên truyền trên loa truyền thanh được 100 lượt; cắt và in được 130 băng rôn, khẩu hiệu. Đảng ủy chỉ đạo chính quyền đầu tư nâng cấp hệ thống truyền thanh, đến năm 2020 đã có 7/10 xóm có loa truyền thanh và được cấp hệ thống âm thanh loa đài. Đã có 80% các xóm được phủ sóng điện thoại di động; 100% các cơ quan, đơn vị trên địa bàn được kết nối Internet và ứng dụng công nghệ thông tin. Đảng ủy xã Thái Sơn chỉ đạo triển khai thực hiện Thông báo số 26-TB/TW ngày 9-5-2011 về Kết luận của Ban Bí thư về việc sơ kết Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 21-2-2005 của Ban Bí thư (khóa IX) về “Xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”; chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao

Bằng về cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, hàng năm xã đều tổ chức bình xét những gia đình đạt tiêu chuẩn “Gia đình văn hóa”. Kết quả năm 2020, xã có 2.589 gia đình đạt tiêu chuẩn “Gia đình văn hóa”, có 9/10 xóm đạt danh hiệu “Làng văn hóa”, có 5/10 xóm đạt danh hiệu “Làng văn hóa” 5 năm liên tục.

Quán triệt quan điểm chỉ đạo phát triển văn hóa, giáo dục vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm phát triển bền vững, công tác chăm lo phát triển giáo dục, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục được Đảng ủy xã đặc biệt quan tâm. Đảng ủy triển khai và thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về giáo dục, trong đó có Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 12-5-2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng về “Thực hiện phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi”. Trong nghị quyết, nhiệm vụ chính trị trọng tâm của các kỳ đại hội Đảng bộ đều đặc biệt chú trọng đến phát triển giáo dục. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4-11-2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo” và quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII coi giáo dục là quốc sách hàng đầu, Đảng ủy xã Thái Sơn chỉ đạo chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội tập trung nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Đảng ủy luôn quan tâm chỉ đạo công tác quản lý giáo dục, vận động con em các dân tộc đến trường học tập và làm tốt việc chuẩn bị cơ sở vật chất để phục vụ cho các năm học. Được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đến

năm 2020, xã Thái Sơn đã được đầu tư xây dựng được 3 trường chính (trong đó có 1 trường Tiểu học và Trung học cơ sở, 1 trường Tiểu học Bản Là và 1 trường Mầm non) và 8 điểm trường tại các xóm. Các lớp học được xây dựng khang trang, với tổng số 45 phòng học, đáp ứng cơ bản nhu cầu dạy và học trên địa bàn xã. Ngoài ra, xã còn đầu tư xây dựng 40 phòng công vụ, tuy nhiên số lượng này chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu phòng ở cho 76 giáo viên của xã. Mặc dù phải đối diện với nhiều khó khăn nhưng chất lượng dạy và học của xã Thái Sơn ngày càng được nâng lên qua các năm. Trong 10 năm (2010-2020), xã duy trì và giữ vững phổ cập giáo dục Trung học cơ sở, xóa mù chữ và phổ cập giáo dục Mầm non trẻ 5 tuổi. Công tác vận động con em đến trường mặc dù gặp không ít khó khăn do đường sá đi lại, nhưng nhờ sự nỗ lực và quyết tâm của đội ngũ giáo viên nên đến năm 2020, xã Thái Sơn có 1.020 học sinh đi học, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học, tốt nghiệp Trung học cơ sở đạt 100%.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân là nhiệm vụ thường xuyên, luôn được Đảng ủy xã quan tâm chỉ đạo. Đến năm 2020, xã có Trạm Y tế được xây dựng theo tiêu chuẩn quy định. Đội ngũ cán bộ có 4 đồng chí, trong đó có 1 bác sĩ, 1 điều dưỡng, 1 nữ hộ sinh, 1 y sĩ. Trang thiết bị y tế được đầu tư cơ bản đầy đủ, đảm bảo nhu cầu khám và chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn. Xã đã tổ chức thực hiện có hiệu quả các Chương trình y tế quốc gia, y tế cộng đồng, làm tốt công tác tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh nên không có dịch bệnh lớn xảy ra. Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được quan tâm.

Trong 5 năm (2015-2020), đã có 16.320 lượt người được khám chữa bệnh, trong đó có 1.740 lượt là trẻ em, 290 lượt người già. Trên địa bàn xã, 100% nhân dân đều tham gia Bảo hiểm y tế toàn dân. Công tác bảo vệ, chăm sóc và chống suy dinh dưỡng ở trẻ em đạt kết quả tốt. Các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ đều áp dụng các biện pháp tránh thai, đảm bảo ổn định dân số. Tuy nhiên, công tác y tế, dân số - gia đình và trẻ em của xã vẫn còn nhiều hạn chế: tỷ lệ tăng dân số tự nhiên còn cao (13,1%), vẫn còn nhiều trường hợp sinh con thứ 3.

Từ cuối năm 2019, thế giới cũng như Việt Nam chứng kiến sự xuất hiện và bùng phát đại dịch Covid-19. Phát huy truyền thống đoàn kết của nhân dân trên địa bàn, xã Thái Sơn đã nghiêm túc quán triệt, chủ động triển khai kịp thời, quyết liệt các chủ trương, văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh Cao Bằng và huyện Bảo Lâm về công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19. Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh, Đảng ủy xã đã ra Nghị quyết chuyên đề về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn xã, Ủy ban nhân dân xã đã thành lập Ban Chỉ đạo phòng chống dịch, do đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Trưởng ban. Với tinh thần “chống dịch như chống giặc” và “mỗi người dân là chiến sĩ trên mặt trận chống dịch”, Ban Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền những chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về phòng chống dịch Covid-19, các tổ công tác thường trực đến từng xóm, bản để vận động, hỗ trợ nhân dân các biện pháp phòng, chống dịch. Vận động nhân dân phát huy truyền thống

đoàn kết, tinh thần tự cường, thể hiện trách nhiệm trong phòng chống dịch. Đồng bào tích cực tham gia các biện pháp phòng chống bệnh dịch lây lan, cùng với chính quyền hỗ trợ những gia đình, cá nhân mắc bệnh có đủ điều kiện sinh hoạt, điều trị bệnh dịch. Đảng bộ, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và toàn thể nhân dân xã Thái Sơn đã đoàn kết một lòng, thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống dịch, giữ ổn định địa bàn, góp phần cùng cả nước bước đầu chiến thắng đại dịch Covid-19.

Bên cạnh lãnh đạo phát triển kinh tế, các chính sách xã hội và xóa đói giảm nghèo cũng được Đảng bộ và chính quyền xã Thái Sơn triển khai thực hiện tốt. Đảng ủy chỉ đạo chính quyền triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo gắn với các chương trình, dự án khác, hỗ trợ cho hộ nghèo, cận nghèo, góp phần tạo sinh kế thu nhập và ổn định đời sống nhân dân. Xã thành lập Ban xóa đói giảm nghèo, phối hợp với các ban ngành chuyên môn của huyện mở các lớp tập huấn kỹ thuật trồng trọt và chăn nuôi. Từ năm 2010 đến năm 2020, mỗi năm xã đã giảm nghèo được 4 - 5% (đạt 100% kế hoạch). Đến năm 2020, số hộ nghèo trên địa bàn xã giảm xuống còn 392 hộ, số hộ thoát nghèo là 192 hộ. Tuy nhiên, việc giảm nghèo còn chưa thực sự bền vững, số hộ thoát nghèo vẫn còn sát mức chuẩn nghèo, nguy cơ tái nghèo vẫn chưa được đẩy lùi, ý thức vươn lên thoát nghèo của một bộ phận nhân dân chưa cao. Bên cạnh đó, Đảng ủy xã luôn chú trọng chỉ đạo quan tâm đến các gia đình chính sách. Việc chi trả chế độ phụ cấp được thực hiện đầy đủ, đúng đối tượng và kịp thời.

Được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã Thái Sơn luôn giữ được ổn định, đảm bảo sự an toàn tuyệt đối cho các sự kiện chính trị trọng đại của huyện, tỉnh và đất nước<sup>1</sup>. Trong 10 năm (2010-2020), tình hình an ninh trật tự của xã Thái Sơn cơ bản ổn định. Lực lượng Công an xã thường xuyên tuần tra phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, chủ động phát hiện và xử lý kịp thời, không để hình thành các tụ điểm phức tạp về tội phạm ma túy, hình sự và tệ nạn xã hội, kiềm chế sự gia tăng các vụ phạm pháp hình sự<sup>2</sup>. Thực hiện có hiệu quả các nội dung chuyên đề xây dựng “Xã an toàn về an ninh nông thôn”. Phối hợp có hiệu quả với các ban ngành đoàn thể, huy động sức mạnh tổng hợp của các tầng lớp nhân dân tham gia phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, nắm bắt và xử lý kịp thời hoạt động của các đối tượng gây mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân. Đặc biệt, từ năm 2010 đến năm 2020, đặc biệt là năm 2021, thực hiện Đề án đấu tranh xóa bỏ Tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Minh của Chính phủ, lực lượng Công an xã đã tham mưu với Đảng ủy, Ủy ban nhân dân thành lập Tổ đấu tranh xóa bỏ Tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Minh, thành lập tổ tương trợ ở cấp xã đến cấp xóm. Đây là vấn đề tôn giáo nên trong quá

---

<sup>1</sup> Chi huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã Thái Sơn từ năm 2011 đến nay là đồng chí Hoàng Văn Sính.

<sup>2</sup> Trưởng Công an xã Thái Sơn từ năm 2007 đến nay là các đồng chí: Lý Văn Thông (2007-2015), Bế Văn Luận (2015-2020), Hoàng Quang Vịnh (2020-2021), Đặng Phú Hùng (2021-Nay).

trình giải quyết phải rất cẩn trọng và có sự phối hợp chặt chẽ với các tổ chức khác. Tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Minh trên địa bàn xã Thái Sơn có 47 hộ, 268 nhân khẩu, tập trung tại xóm Khau Dề, gây ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình an ninh chính trị của địa phương<sup>1</sup>. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, chính quyền và lực lượng Công an đã tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân không tin, không nghe theo những luận điệu xuyên tạc của các đối tượng, tăng cường công tác đấu tranh với các đối tượng cầm đầu. Đảng ủy đã chỉ đạo chính quyền xã thực hiện các đợt cao điểm, thành lập Tổ công tác xã để tuyên truyền, đấu tranh với tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Minh với phương châm cùng ăn, cùng ở với nhân dân, đấu tranh trực diện với các

---

<sup>1</sup> Dương Văn Minh sinh năm 1961 ở xã Yên Hương (nay là xã Yên Lâm) huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Tháng 8-1989, Dương Văn Minh bỗng dưng “lên đồng” nhảy nhót, nói rằng mơ thấy Chúa Giê-su từ trên trời xuống nhập vào mình, sau đó tuyên truyền luận điệu mê tín dị đoan, trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc Mông, phản văn hóa và khoa học. Do một số người Mông trình độ nhận thức thấp nên tin theo, vì vậy Dương Văn Minh cùng đồng bọn đã đưa đơn lên các cấp chính quyền đòi công nhận cái gọi là “Tín ngưỡng Dương Văn Minh”. Hoạt động của Tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Minh xâm nhập vào xóm Khau Dề từ năm 1989, tuyên truyền lôi kéo bà con dân tộc Mông trong xóm tham gia. Hoạt động chủ yếu của tổ chức này là tổ chức tụ tập sinh hoạt trái phép vào các ngày thứ 7, chủ nhật hàng tuần và các dịp lễ tết, sinh nhật của Dương Văn Minh (ngày 9/5 hàng năm). Nội dung chủ yếu là ca ngợi Dương Văn Minh, tuyên truyền bà con ốm đau không cần đi bệnh viện, chỉ cần mua thuốc Lào, thuốc Lá của Dương Văn Minh về hút là khỏi, tổ chức thu tiền trái phép của một số quần chúng tin theo để chi tiêu cho nhu cầu cá nhân.

đối tượng cầm đầu. Công an xã đã tham mưu cho Đảng ủy xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện với nguyên tắc “không nói khó”, “không ngừng nghỉ”, “không chùn bước”, với phương châm “chủ động, linh hoạt, sáng tạo”. Qua công tác đấu tranh trong các đợt cao điểm đã vận động được 41 hộ (250 nhân khẩu) ký cam kết từ bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Minh. Đến nay, đã xoá bỏ hoàn toàn, vô hiệu hóa hoạt động của tổ chức này ở xóm Khau Dề. Ngoài ra, trên địa bàn xã Thái Sơn còn có hoạt động của 9 xóm theo đạo Tin lành, với 9 điểm nhóm sinh hoạt. Các điểm nhóm tổ chức sinh hoạt vào thứ 5 và chủ nhật hàng tuần, nội dung sinh hoạt chủ yếu là cầu nguyện và hát thánh ca. Về cơ bản, hoạt động của các nhóm Tin lành tuân thủ theo Pháp luật và các quy định của địa phương.

Sau 10 năm thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22-10-2010 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”, Đảng ủy, chính quyền xã Thái Sơn đã triển khai thực hiện nghiêm túc, đề ra những giải pháp có hiệu quả, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên, huy động được sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia phòng, chống tội phạm. Ban Công an xã thường xuyên được củng cố, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động nên tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa bàn xã tiếp tục được giữ vững ổn định. Do chủ động tăng cường công tác nắm bắt tình hình, kịp thời nhận diện phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm nên đã kiểm chế được gia tăng của tội phạm.

Trong 10 năm (2010-2020) số vụ phạm pháp đã giảm theo từng năm, các loại án nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng cũng giảm<sup>1</sup>. Nhiều mô hình tự quản đã phát huy hiệu quả trong công tác phòng, chống tội phạm ở cộng đồng cư dân.

Để tạo dựng nên những thành công trong 10 năm xây dựng và phát triển địa phương, một trong những nguyên nhân quan trọng là Đảng bộ Thái Sơn luôn đặc biệt chú trọng đến công tác xây dựng Đảng. Đảng bộ coi đây một nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Đến năm 2020, toàn Đảng bộ có 12 chi bộ, với tổng số 161 đảng viên (trong đó có 144 đảng viên chính thức và 17 đảng viên dự bị). Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức của đảng viên toàn Đảng bộ về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, qua đó mỗi đảng viên đã được nâng cao nhận thức về chính trị, tư tưởng, kiên định với mục tiêu, lý tưởng, giữ vững quan điểm, lập trường, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, tin tưởng tuyệt đối vào đường lối đổi mới của Đảng thông qua việc tổ chức các hội nghị học tập quán triệt triển khai Nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh và của huyện, xã sâu rộng tới cán bộ đảng viên trong toàn Đảng bộ: Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 24-2-2012 của Bộ Chính trị về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”; Quy định số 55-QĐ/TW về việc tu dưỡng rèn luyện đạo

---

<sup>1</sup> Từ tháng 10-2010 đến 12-7-2020, trên địa bàn xã xảy ra 51 vụ phạm pháp hình sự, làm bị thương 35 người và thiệt hại tài sản. Phát hiện và xử lý 28 vụ án trộm cắp, 1 vụ cướp tài sản và 1 vụ án hiếp dâm, 3 vụ cờ bạc... Lực lượng Công an xã đã trực tiếp giải quyết 35 vụ, răn đe giáo dục 9 đối tượng.

đức của cán bộ đảng viên; Quy định số 45-QĐ/TW ngày 1-11-2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 07-HD/TW của Ban Tổ chức Trung ương và Kế hoạch số 52-KH/TU về hướng dẫn đánh giá tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên năm 2011; Hướng dẫn số 01-HD/UBKTHU ngày 6-10-2012 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về Hướng dẫn thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng khóa XVII về “Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng giai đoạn 2011-2015”... Nhận thức của mỗi cán bộ, đảng viên ngày càng sâu sắc hơn, có ý thức trách nhiệm trong học tập, tu dưỡng, rèn luyện và thực hiện tốt nhiệm vụ của người đảng viên.

Trong công tác xây dựng Đảng, việc tổ chức các kỳ đại hội Đảng các cấp luôn được Đảng bộ đặc biệt coi trọng, chuẩn bị chu đáo, cẩn trọng từ khâu chuẩn bị văn kiện đến công tác nhân sự. Hòa chung không khí cả nước tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, tổng kết những thành công, hạn chế và kinh nghiệm từ 30 năm đổi mới, tháng 5-2015, Đảng bộ xã Thái Sơn tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ III (nhiệm kỳ 2015-2020). Đại hội nhấn mạnh quyết tâm xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, phát huy mạnh mẽ nội lực, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, huy động tối đa mọi nguồn lực đầu tư xây dựng xã Thái Sơn trở thành xã phát triển bền vững. Đại hội xác định nhiệm vụ chính trị trọng tâm là: Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng nông, lâm nghiệp, dịch vụ - thương mại; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, bảo vệ

môi trường sinh thái. Hướng đến thực hiện tốt các chính sách xã hội, chương trình xóa đói giảm nghèo, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị xã hội, đoàn kết các dân tộc, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thái Sơn khóa III gồm 11 đồng chí<sup>1</sup>. Tại phiên họp lần thứ nhất, Ban Chấp hành đã bầu đồng chí Hoàng Văn Chính làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Đình Sơn làm Phó Bí thư thường trực Đảng ủy (giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã), đồng chí Hoàng Văn Lành làm Phó Bí thư Đảng ủy (giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã).

Công tác kiểm tra, giám sát được Đảng ủy quan tâm lãnh đạo. Thông qua công tác này góp phần nâng cao vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng và đảng viên, chủ động nắm bắt tình hình, tâm tư để kịp thời nhắc nhở, ngăn ngừa những việc làm sai trái, những biểu hiện suy thoái về chính trị, tư tưởng và đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên. Đảng ủy đã thành lập các đoàn kiểm tra toàn diện công tác đầu năm và cuối năm đối với các chi bộ trực thuộc. Từ năm 2015 đến năm 2020, Đảng ủy đã tổ chức 36 cuộc kiểm tra, giám sát về tổ chức triển khai các chỉ thị, nghị quyết các cấp, chấp hành Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước. Qua quá trình kiểm tra, cơ bản các chi bộ đều thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn của cấp trên, tiến hành xóa tên 1 đảng viên vi phạm Điều lệ

---

<sup>1</sup> Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thái Sơn khóa III (nhiệm kỳ 2015-2020) gồm 11 đồng chí: Hoàng Văn Chính, Nông Đình Sơn, Hoàng Văn Lành, Nguyễn Tiến Linh, Đàm Thị Lan, Vương Văn Sính, Hà Văn Hấn, Bế Văn Luận, Nông Hồng Cương, Hoàng Thị Phương, Ban Văn Lành.

Đảng (không tham gia sinh hoạt Đảng, tự ý chuyên đi nơi khác), cảnh cáo 1 đảng viên do vi phạm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình và khai trừ khỏi Đảng đối với 1 đảng viên (do vi phạm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình).

Đối với công tác dân vận, Đảng ủy xã Thái Sơn quán triệt và triển khai thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25-2-2010 của Bộ Chính trị về việc “Ban hành quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị”; Quyết định số 1833-QĐ/TU ngày 12-8-2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc “Ban hành quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Cao Bằng”... Công tác dân vận nói chung, phong trào thi đua “Dân vận khéo” nói riêng đã trở thành việc làm thường xuyên, được Đảng ủy xã quan tâm và có sự phối hợp đồng bộ với các tổ chức trong hệ thống chính trị. Phong trào “Dân vận khéo” đã xây dựng và nhân rộng, ngày càng có nhiều mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội một cách thiết thực, hiệu quả. Trong thời gian 10 năm, trên địa bàn xã có 3 mô hình, điển hình “Dân vận khéo” được nhân rộng ở cấp xóm, 12 mô hình, điển hình “Dân vận khéo” được nhân rộng ở cấp xã<sup>1</sup>. Phong trào “Dân vận khéo”

---

<sup>1</sup> Về mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên lĩnh vực kinh tế có 8 mô hình, điển hình được nhân rộng ở cấp xóm; 3 mô hình, điển hình được nhân rộng ở cấp xã. Trong lĩnh vực văn hóa xã hội có 5 mô hình, điển hình được nhân rộng ở cấp xóm; 2 mô hình, điển hình được nhân rộng ở cấp xã. Trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh có 12 mô hình, điển hình được nhân rộng ở cấp xóm; 1 mô hình, điển hình được nhân rộng ở cấp xã. Trong lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị có 12 mô hình, điển hình được nhân rộng ở cấp xóm, 4 mô hình, điển hình được nhân rộng ở cấp xã.

được gắn với các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước để tạo ra phong trào thi đua cả bề rộng lẫn chiều sâu, giải quyết các vấn đề vướng mắc, hướng tới mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững... góp phần tích cực trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trong sạch, vững mạnh, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Để thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Đảng ủy xã Thái Sơn đã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở nhằm chủ động tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy cơ sở thường xuyên tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về thực hiện dân chủ cơ sở cho cán bộ, đảng viên, công chức và quân chúng trong toàn Đảng bộ, nhất là Kết luận số 120-KL/TW ngày 7-1-2016 của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở”, Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13-1-2016 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn một số nội dung của Nghị quyết số 04/2015/NĐ-CP ngày 9-1-2015 của Chính phủ. Đảng ủy chỉ đạo củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu, rà soát, bổ sung, xây dựng hệ thống các quy chế nhằm phát huy dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, góp phần lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị đề ra. Trong những năm 2015-2020, Đảng ủy thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các tiêu chí xây dựng

tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh gắn với việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, đưa nội dung kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở vào chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy nhằm phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên góp phần xây dựng tổ chức đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24-12-2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã, ngày 9-9-2019, Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Nghị quyết số 27/NQ-HĐND về việc sáp nhập, đổi tên xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Theo đó, xã Thái Sơn tiến hành sáp nhập xóm Khuổi Đuốc vào xóm Nà Nàng và xóm Khuổi Dừa vào xóm Nặm Trà. Sau khi sáp nhập xã Thái Sơn gồm có 10 xóm: Bản Lìn, Bản Là, Khau Dề, Lũng Chang, Lũng Vài, Nà Nàng, Nà Bó, Nà Lôm, Nặm Trà, Sáng Soáy.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, công tác xây dựng chính quyền đã có những bước có chuyển biến tích cực. Hội đồng nhân dân nâng cao chất lượng hoạt động của người đại biểu nhân dân, tăng cường vai trò giám sát việc thực hiện Nghị quyết và các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Đặc biệt, trên các lĩnh vực về công tác quản lý đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, công tác cải cách thủ tục hành chính, giải quyết các vấn đề dân sinh bức xúc. Các đại biểu Hội đồng nhân dân phát huy trách nhiệm, nâng cao chất lượng các cuộc tiếp xúc cử tri, lắng nghe, tiếp thu những ý kiến, nguyện vọng của nhân dân, phản ánh kịp thời nguyện vọng của nhân dân. Hội đồng nhân dân xã Thái Sơn thường xuyên nâng cao chất lượng các kỳ họp và chất

lượng ra nghị quyết, bảo đảm cụ thể hóa kịp thời chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nghị quyết của cấp ủy và quyết định đúng đắn những vấn đề quan trọng của địa phương. Nâng cao chất lượng giám sát của Hội đồng nhân dân theo hướng tích cực đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan dân cử. Thường trực Hội đồng nhân dân tổ chức tốt công tác điều hành, đôn đốc hoạt động của các tổ đại biểu. Các kỳ họp được chuẩn bị chu đáo, chất lượng. Công tác tiếp công dân, thảo luận, xem xét và quyết định các biện pháp tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân được thực hiện tốt. Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đảm bảo đúng quy trình, dân chủ, khách quan, công khai, các chức danh được lấy phiếu đều có tỷ lệ tín nhiệm cao.

Ủy ban nhân dân xã tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Tăng cường công tác xây dựng chính quyền cơ sở, quan tâm chăm lo đội ngũ cán bộ công chức, làm tốt công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính đồng bộ trên các lĩnh vực, tăng cường thực hành tiết kiệm, đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác. Ủy ban nhân dân xã đã cụ thể hóa chủ trương, Nghị quyết của Đảng ủy và Hội đồng nhân dân bằng các chương trình công tác hàng tháng, hàng quý theo nhiệm vụ trọng tâm; tập trung giải quyết các công việc theo thẩm quyền, thực hiện cải cách hành chính theo mô hình “một cửa” có nhiều tiến bộ; tăng cường các biện pháp quản lý đất đai. Làm tốt công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật, xây dựng đời sống văn hóa

trên địa bàn, chỉ đạo phát hiện, giải quyết kịp thời những mâu thuẫn, bức xúc phát sinh từ cơ sở hạn chế đơn thư vượt cấp, gây phức tạp tình hình an ninh nông thôn. Đội ngũ cán bộ, công chức chuyên môn của Ủy ban nhân dân xã thường xuyên nâng cao trình độ nghiệp vụ nhằm đáp ứng nhiệm vụ được giao.

*Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội* tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động theo hướng gắn bó với cơ sở. Mặt trận Tổ quốc trở thành chỗ dựa vững chắc, là cầu nối giữa nhân dân với Đảng<sup>1</sup>. Mặt trận Tổ quốc chủ trì tổ chức quần chúng nhân dân đồng tình, ủng hộ và tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể đã phát huy vai trò trong việc củng cố và mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân; động viên các tầng lớp nhân dân chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tham gia tích cực vào xây dựng Đảng và hệ thống chính quyền trong sạch, vững mạnh, thực hiện kiểm tra

---

<sup>1</sup> Từ năm 2010-2020, giữ chức Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã là các đồng chí: Đàm Thị Lan (9/2008 - 8/2021), Hà Văn Hân (9/2015 - 2/2023). Vương Văn Khuyên (4-2023 đến nay). Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã là các đồng chí: Hoàng Thị Phương (2007-2021), Phan Thị Hạnh (2021 đến nay). Bí thư Đoàn Thanh niên xã là các đồng chí: Hà Văn Hân (2008-2015), Ban Văn Lanh (2015-2022), Hoàng Thị Mọc (2022 đến nay). Chủ tịch Hội Nông dân xã là các đồng chí: Hoàng Văn Quý (2008-2018), Ma Thị Mai (2018-2020), Nông Đình Sơn (2020-2022), Bé Văn Luận (2022 đến nay). Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã là các đồng chí: Dương Văn Phấn (2007-2014), Nông Văn Sáu (2014-2022), Nông Đình Sơn (2022 đến nay).

giám sát, Đảng ủy, đảng viên, cán bộ và bộ máy chính quyền; tích cực vận động nhân dân thi đua xây dựng kinh tế, phát triển sản xuất, tham gia các phong trào xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, xóa nhà tạm. Nhiều phong trào thi đua sôi nổi được Mặt trận và các tổ chức quần chúng tích cực hưởng ứng như: Phong trào toàn dân xây dựng đời sống mới khu dân cư; phong trào Thanh niên xung kích, tình nguyện; Phụ nữ giỏi việc nước, đảm việc nhà;...

Hội Phụ nữ xã thường xuyên tham gia các phong trào thi đua tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế, an sinh xã hội. Xây dựng tổ chức hội vững mạnh, xây dựng nếp sống văn minh, gia đình hạnh phúc. Đến năm 2020, trên địa bàn xã Thái Sơn có 10 Chi hội Phụ nữ, tổng số 363 hội viên. Hội Phụ nữ xã Thái Sơn đã triển khai thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng gia đình “5 không, 3 sạch”.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Thái Sơn có tổng số 10 chi hội và 164 đoàn viên. Đoàn Thanh niên xã luôn đẩy mạnh thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, truyền thống yêu nước cho đoàn viên, thanh thiếu nhi, tuyên truyền vận động thanh niên chấp hành đường lối chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, phòng chống các tệ nạn xã hội. Đoàn Thanh niên xã đã thực hiện được 180 cuộc tuyên truyền nhằm thu hút, tập hợp thanh niên, tích cực tổ chức các hoạt động bảo vệ môi trường, hoạt động góp phần đảm bảo an sinh xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân. Đặc biệt, Đoàn Thanh niên xã đã phối hợp triển khai thực hiện được 1 mô hình trồng nghệ ở xóm Lũng Vài.

Hội Cựu chiến binh xã luôn phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, tích cực tham gia bảo vệ Đảng, xây dựng chính quyền, đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho hội viên, xây dựng Hội trong sạch vững mạnh. Hội có 2 chi hội, với tổng số 26 hội viên. Hội đã tổ chức được 36 buổi tuyên truyền, vận động hội viên và quần chúng nhân dân tham gia tích cực vào các phong trào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, trong đó đã triển khai được 1 mô hình nuôi lợn đen ở xóm Nà Nàng.

Hội Người cao tuổi, Hội Chữ Thập đỏ, Hội Cựu giáo chức tập trung chăm lo chế độ chính sách, quyền lợi cho các hội viên theo quy định, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước. Đồng thời, tham gia và phối hợp tốt trong các hoạt động nhân đạo, từ thiện, hiến máu nhân đạo và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30-5-2019 của Ban Chấp hành Trung ương về Đại hội Đảng các cấp, trong hai ngày 17 và 18-5-2020, Đảng bộ xã Thái Sơn long trọng tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ IV (nhiệm kỳ 2020-2025). Xác định rõ những thuận lợi và khó khăn đặt ra với sự phát triển của xã trong thời gian tới, Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát: *“Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo của hệ thống chính trị từ cấp ủy, chính quyền đến các chi bộ thôn xóm, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân thấm nhuần về quan điểm chủ chương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh toàn diện; tập trung phát triển kinh tế trong thời kỳ đổi mới, tích cực chuyển đổi*

*cơ cấu cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao,...; giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống mức thấp theo tiêu chí mới hiện nay; văn hóa xã hội từng bước được nâng cao, duy trì được phổ cập Trung học cơ sở, phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi; hạn chế được tốc độ gia tăng dân số và kế hoạch hóa gia đình; công tác quốc phòng - an ninh được giữ vững, kiên quyết đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã”.*

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa IV (nhiệm kỳ 2020-2025) gồm 11 đồng chí<sup>1</sup>. Tại hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành đã bầu đồng chí Hoàng Văn Chính làm Bí thư Đảng ủy (giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã), đồng chí Ma Thị Mai làm Phó Bí thư thường trực Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Lành làm Phó Bí thư Đảng ủy (giữ chức Chủ tịch Ủy Ban

---

<sup>1</sup> Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thái Sơn khóa IV (nhiệm kỳ 2020-2025) gồm 11 đồng chí: Hoàng Văn Chính, Ma Thị Mai, Hoàng Văn Lành, Đàm Thị Lan, Nông Văn Thư, Hà Văn Hân, Nông Đình Sơn, Hoàng Quang Vịnh, Vương Văn Sính, Đinh Thị Cúc, Lã Văn Huân.

Đến tháng 1-2022, đồng chí Hoàng Quang Vịnh chuyển công tác, đồng chí Đặng Phú Hùng được bầu bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ (giữ chức Trưởng Công an xã). Đến tháng 11-2022, đồng chí Đinh Thị Cúc chuyển công tác. Đến tháng 3-2023, đồng chí Lã Văn Huân chuyển công tác. Đến tháng 2-2023, đồng chí Hà Văn Hân chết. Đến tháng 9-2023, đồng chí Vương Văn Khuyên được bầu bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ (giữ chức Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã) và đồng chí Lã Xuân Hải (Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở) được bầu bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ. Đến tháng 11-2023, đồng chí Ma Thế Duẩn được bầu bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ (giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã).

nhân dân xã)<sup>2</sup>. Thành công Đại hội Đảng bộ xã Thái Sơn lần thứ IV là cơ sở để Đảng bộ và nhân dân tin tưởng và quyết tâm thực hiện thắng lợi những mục tiêu đã đề ra, tạo đà cho Thái Sơn vững bước trên con đường đổi mới, phát triển theo hướng văn minh, hiện đại.

Qua hơn 3 thập kỷ lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới toàn diện, công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn miền núi, Đảng bộ xã Thái Sơn đã lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể và nhân dân Thái Sơn vượt qua mọi khó khăn, thử thách, phát huy truyền thống đoàn kết, từng bước xây dựng quê hương ngày càng phát triển mạnh mẽ. Mặc dù là xã mới được thành lập (năm 2006), phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức nhưng với sự quyết tâm của Đảng ủy, chính quyền và nhân dân, Thái Sơn từng bước vượt qua khó khăn, khẳng định được vị thế so với các địa phương trên địa bàn huyện. Diện mạo của Thái Sơn có những thay đổi căn bản. Cơ cấu nông, lâm nghiệp chuyển dịch ngày càng hợp lý; nguồn thu ngân sách ngày càng tăng; đời sống nhân dân được nâng lên, phát triển ngày càng bền vững. Văn hóa, giáo dục ngày càng đạt được bước tiến vững mạnh;

---

<sup>2</sup> Đến tháng 5-2024, đồng chí Hoàng Văn Chính được Huyện ủy luân chuyển sang làm Bí thư Đảng ủy xã Nam Quang, đồng chí Lâm Minh Phương (Bí thư Đảng ủy xã Yên Thổ) được luân chuyển về làm Bí thư Đảng ủy xã Thái Sơn. Đồng chí Hoàng Văn Lành được Huyện ủy luân chuyển sang làm Bí thư Đảng ủy xã Đức Hạnh, đồng chí Nông Văn Bình (Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Lý Bôn) được Huyện ủy luân chuyển về làm Phó Bí thư Đảng ủy (giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thái Sơn). Tháng 8-2024, đồng chí Ma Thị Mai được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã.

quốc phòng, an ninh được bảo đảm. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh đạt được nhiều kết quả quan trọng. Những thành quả Đảng bộ và nhân dân Thái Sơn đạt được đóng góp quan trọng vào sự phát triển chung của huyện Bảo Lâm và tỉnh Cao Bằng; góp phần làm cho quê hương Cao Bằng ngày càng phát triển giàu đẹp.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình lãnh đạo Đảng bộ Thái Sơn cũng bộc lộ những hạn chế và còn phải đối mặt với nhiều thử thách. Kinh tế phát triển thiếu toàn diện, thiếu bền vững. Tình trạng độc canh, phát triển nông nghiệp là chủ yếu, chậm áp dụng khoa học kỹ thuật chưa được khắc phục. Cơ sở hạ tầng còn nhiều yếu kém, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn. Thái Sơn còn phải đối mặt với nhiều vấn đề về dân tộc, tôn giáo, quốc phòng, an ninh. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, nhất là công tác cán bộ còn nhiều bất cập. Chất lượng sinh hoạt Đảng chưa cao; năng lực quản lý của chính quyền, tinh thần chủ động, sáng tạo còn có những hạn chế. Thái Sơn vẫn là một trong những xã khó khăn so với mặt bằng chung của cả nước.

Từ những thành công, hạn chế qua hơn 30 năm lãnh đạo nhân dân tiến hành công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn đã để lại cho Đảng bộ xã Thái Sơn nhiều bài học quý báu: Phải chú trọng quán triệt và thực hiện đúng đắn, sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phù hợp với điều kiện địa phương; không ngừng xây dựng Đảng bộ, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hiệu quả, bảo đảm vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý của Đảng ủy và

hệ bộ máy chính quyền theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, bám sát cơ sở; phải xây dựng và củng cố khối đoàn kết, nhất trí trong Đảng bộ, trong đồng bào các dân tộc, sự đoàn kết, nhất trí giữa nhân dân với Đảng, với chính quyền; luôn cảnh giác, chủ động đối phó, làm thất bại âm mưu chống phá của các lực lượng phản động, thù địch, bảo đảm cuộc sống bình yên, no ấm cho nhân dân.

## KẾT LUẬN

Hơn 90 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, tổ chức đảng và nhân dân trên địa bàn Thái Sơn đã vượt qua nhiều khó khăn thử thách, giành được những thắng lợi to lớn, đóng góp quan trọng vào sự nghiệp cách mạng chung của huyện, của tỉnh và của dân tộc. Với truyền thống yêu nước và cách mạng, nhân dân Thái Sơn đã sớm đón nhận ánh sáng cách mạng của Đảng, tin tưởng và đi theo con đường cách mạng do Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, tiến hành chuẩn bị và vùng lên đập tan xiềng xích của chế độ thực dân phong kiến, giành lại độc lập cho dân tộc trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Sau khi Chi bộ xã Thái Học ra đời, đã tập hợp và phát huy cao độ sức mạnh của khối đoàn kết toàn dân, kiên cường chiến đấu bằng nhiều hình thức, trong mọi điều kiện để đánh đuổi giặc Pháp, giải phóng quê hương. Sau khi quê hương được giải phóng, nhân dân trên địa bàn Thái Sơn cùng nhân dân xã Thái Học tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, tiếp tục phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tinh thần làm chủ tập thể, vừa sản xuất, vừa chiến đấu, vừa chi viện “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người” cho tiền tuyến miền Nam, góp phần vào sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc, nhân dân trên địa bàn Thái Sơn tiếp tục tham gia chiến đấu bảo vệ từng tấc đất của Tổ quốc, tích cực đóng góp lương thực, thực phẩm cho chiến trường.

Sau khi đất nước được hòa bình, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã Thái Học, nhân dân trên địa bàn Thái Sơn đã nhanh chóng ổn định đời sống kinh tế - xã hội, hăng hái thi đua lao động sản xuất, cải thiện đời sống. Quán triệt đường lối đổi mới của Đảng, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ - Đảng bộ xã Thái Học, nhân dân trên địa bàn Thái Sơn đã tăng cường đoàn kết, phát huy mọi tiềm năng, sức sáng tạo, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thử thách, nỗ lực phấn đấu vươn lên và đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Từ năm 2006, sau khi được tách ra thành một xã độc lập, Đảng bộ và nhân dân Thái Sơn đã nỗ lực phấn đấu và giành được nhiều thắng lợi quan trọng. Là một xã miền núi có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số cùng sinh sống, nền kinh tế thuần nông, điểm xuất phát thấp, song Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân trong xã từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế, áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, bước đầu đem lại hiệu quả kinh tế rõ rệt. Bộ mặt quê hương dần có những thay đổi, đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt. Hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh, bảo đảm vai trò quản lý và chỉ đạo mọi hoạt động trên địa bàn. Công tác an ninh - quốc phòng thường xuyên được tăng cường, bảo đảm tốt. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng đạt nhiều kết quả. Đó là những yếu tố rất quan trọng bảo đảm cho việc thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã.

Thái Sơn là mảnh đất có bề dày văn hóa, nhất là bản sắc văn hóa đồng bào các dân tộc. Trong hai cuộc kháng chiến, Chi bộ Đảng đã lãnh đạo nhân dân phát huy truyền thống văn hóa tốt

đẹp của quê hương và định hình nên một nền văn hóa dân tộc định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong thời kỳ đổi mới, Đảng bộ xem phát triển văn hóa, giáo dục là động lực quan trọng cho sự phát triển toàn diện và bền vững. Trên tinh thần đó, nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, ưu tiên cho phát triển giáo dục, văn hóa được tăng cường; thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân. Hệ thống giáo dục không ngừng được củng cố, hoàn thiện đáp ứng được yêu cầu phát triển và đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Công tác chăm lo phát triển giáo dục có ý nghĩa quan trọng trong xóa nạn mù chữ, phổ cập giáo dục, nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, cải thiện chất lượng nguồn nhân lực để phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở quê hương cũng như trên phạm vi cả nước.

Với vị trí chiến lược, tình hình quốc phòng an ninh của Thái Sơn thường xuyên phải đối mặt với nhiều thách thức. Nhận thức được điều đó, Đảng bộ và Chính quyền Thái Sơn luôn chú trọng bảo đảm công tác quốc phòng, an ninh, xem đây là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng yếu, thường xuyên. Trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, các xóm trên địa bàn xã Thái Sơn là một trong những nơi có lực lượng vũ trang được thành lập từ khá sớm. Trong hai cuộc kháng chiến, từ kinh nghiệm bảo vệ vững chắc hậu phương, quân và dân Thái Sơn đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ vừa sản xuất, vừa chiến đấu, phòng gian, bảo mật, xây dựng thế trận quốc phòng, an ninh toàn dân. Trong thời kỳ đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, những kết quả đạt được

không chỉ góp phần làm thất bại âm mưu diễn biến hòa bình, những hoạt động chống phá của các thế lực thù địch mà còn ngăn chặn được nhiều vấn đề nảy sinh trong quá trình xây dựng nông thôn mới, bảo đảm quốc phòng an ninh ở địa phương. Đây là cơ sở xây dựng môi trường an ninh cho nhân dân, bảo vệ an ninh biên giới, phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Thế trận an ninh, quốc phòng toàn dân cũng góp phần giúp Đảng ủy lãnh đạo toàn hệ thống chính trị thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng, củng cố Đảng và hệ thống chính quyền vững mạnh, bảo đảm những điều kiện phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập với bên ngoài.

Được sự bồi dưỡng, rèn luyện của Đảng và qua thực tiễn lãnh đạo phong trào cách mạng của địa phương, năng lực lãnh đạo của Đảng bộ không ngừng được nâng lên về mọi mặt: vận dụng lý luận, nghị quyết của cấp trên sáng tạo, phù hợp với điều kiện địa phương; vận động quần chúng tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao; sơ tổng kết, đánh giá đúng đắn kịp thời để đúc kết thành kinh nghiệm. Sức chiến đấu của Đảng bộ được tăng cường: tinh thần đoàn kết trong toàn Đảng bộ, mà trung tâm là Ban Chấp hành các nhiệm kỳ luôn được giữ vững và không ngừng củng cố; trình độ của đảng viên nói chung, đặc biệt là của đội ngũ cán bộ chủ chốt được nâng cao cả về lý luận và văn hoá; công tác cán bộ luôn bảo đảm tính dân chủ và kế thừa. Qua các thời kỳ, Đảng bộ nhiều năm được công nhận là đơn vị xếp loại tốt, trong sạch vững mạnh.

Thành quả xã Thái Sơn đạt được không chỉ bắt nguồn từ tinh thần lao động cần cù, chiến đấu hy sinh của cán bộ, đảng viên và nhân dân, mà điều có tính tiên quyết là vai trò lãnh đạo của Đảng

bộ. Ra đời trong những năm tháng tiến hành công cuộc đổi mới mạnh mẽ ở địa phương, Đảng bộ đã khơi dậy, bồi đắp và phát huy cao độ truyền thống tốt đẹp của quê hương, đoàn kết nhân dân cùng thực hiện thắng lợi các mục tiêu đặt ra. Trải qua các thời kỳ cách mạng, Đảng bộ đã không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Đến hết năm 2020, Đảng bộ có 12 chi bộ, với tổng số 161 đảng viên. Đảng bộ luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Đảng bộ huyện Bảo Lâm và tỉnh Cao Bằng, từng bước vững vàng trong lãnh đạo nhân dân địa phương vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, đạt được những kết quả to lớn.

Từ thực tiễn gần một thế kỷ lãnh đạo phong trào cách mạng trên địa bàn xã, trong đó có 74 năm (1930-2006), sự phát triển của Thái Sơn đồng hành với sự phát triển của xã Thái Học và 14 năm từ khi Đảng bộ xã Thái Sơn được thành lập (năm 2006), Đảng bộ xã Thái Sơn có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm chủ yếu như sau:

*Thứ nhất, phải luôn quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và cấp trên phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương*

Luôn nắm bắt và triển khai kịp thời đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, cụ thể hóa thành Nghị quyết, chương trình hành động của Đảng bộ lãnh đạo nhân dân thực hiện thành công các nhiệm vụ cách mạng. Trong thời kỳ kháng chiến, mặc dù ở vùng hậu phương, vùng sâu, vùng xa của Thủ đô kháng chiến nhưng nhân dân Thái Sơn luôn kịp thời nắm bắt và triển khai đường lối kháng chiến của Đảng, thực hiện nghiêm túc chính

sách ở địa phương, vừa bảo đảm tính thống nhất, nhất quán, vừa sáng tạo. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng địa phương, đường lối, chủ trương của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy là căn cứ quan trọng để Đảng bộ và nhân dân Thái Sơn thực hiện đúng đắn, nhằm giải quyết kịp thời những nhiệm vụ cách mạng đặt ra đối với địa phương, tránh được căn bệnh kinh nghiệm chủ nghĩa, giáo điều, công thức, là nhân tố quan trọng bảo đảm cho những thắng lợi.

Để đề ra đường lối phù hợp phải căn cứ vào thực tế địa phương, vào thực trạng kinh tế - xã hội của xã để chủ động, sáng tạo tìm ra những chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo thích hợp, phát huy nội lực, sức mạnh tổng hợp đưa phong trào cách mạng của nhân dân và nền kinh tế của xã không ngừng phát triển. Đồng thời, đội ngũ cán bộ lãnh đạo luôn sâu sát với quần chúng, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và những vướng mắc trong nhân dân, nhất là những vấn đề mới nảy sinh để kịp thời điều chỉnh chủ trương và giải pháp phù hợp. Nhận thức rõ điều đó, trong suốt quá trình lãnh đạo, Đảng bộ xã Thái Sơn đã vận dụng sáng tạo các quan điểm, đường lối của Đảng để lãnh đạo nhân dân tiến hành thắng lợi các nhiệm vụ cách mạng. Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân vượt qua cơn sóng gió đầy gian nan, thử thách, tạo nên sự phát triển toàn diện, vững chắc, đảm bảo định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn hiện nay, yếu tố con người và phát huy nhân tố con người, huy động mọi nguồn lực tập trung phát triển kinh tế - xã hội được Đảng bộ xác định là yêu cầu quan trọng để xây dựng Thái Sơn từng bước vươn lên.

*Thứ hai, đa dạng các hình thức và phương pháp tập hợp quần chúng nhân dân, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết của đồng bào các dân tộc trên địa bàn xã.*

Một trong những bài học quý báu rút ra từ quá trình lãnh đạo phong trào cách mạng, xây dựng và phát triển quê hương Thái Sơn là làm sao để phát huy truyền thống yêu nước, truyền thống đoàn kết của nhân dân, tạo sức mạnh tổng hợp. Thái Sơn là mảnh đất giàu truyền thống, nhân dân có lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, truyền thống đấu tranh anh dũng, sáng tạo, không quản hy sinh gian khổ. Tuy nhiên, cần phải có cách thức phù hợp thì truyền thống đó mới được phát huy được một cách mạnh mẽ. Thực tiễn cho thấy, truyền thống quê hương là nguồn động lực quan trọng giúp Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thái Sơn đạt nhiều thành quả trong sự nghiệp cách mạng, xây dựng và phát triển quê hương ngày càng phồn thịnh.

Nhận rõ chân lý đoàn kết là sức mạnh, là điều kiện của sự thành công, nên trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ Thái Sơn hết sức coi trọng xây dựng khối đoàn kết thống nhất từ trong Đảng bộ đến nhân dân cả về ý chí, tư tưởng và hành động. ở mỗi thời kỳ lịch sử cụ thể, các cấp bộ đảng luôn đi sâu, đi sát cơ sở, lắng nghe ý kiến và tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của quần chúng, từ đó có biện pháp hợp lý, đem lại quyền lợi cho nhân dân. Vì vậy, có những thời điểm phải trải qua nhiều khó khăn, thử thách nhưng Đảng bộ Thái Sơn vẫn vững vàng, duy trì được khối đoàn kết nhất trí cao, không để xảy ra hiện tượng mất đoàn kết. Để củng cố khối đoàn kết toàn dân trước hết phải củng cố khối đoàn kết trong Đảng, nhất là trong đội ngũ cán bộ chủ chốt. Đoàn kết chỉ có được khi mọi cán

bộ, đảng viên biết chia sẻ, mạnh dạn phê bình và tiếp thu sự phê bình, tạo điều kiện cho nhau làm việc, qua thực tế công việc để gần gũi nhau hơn và củng cố khối đoàn kết. Những thành quả to lớn mà Thái Sơn đạt được trong hơn 90 năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng suy cho cùng là thành quả của nhân dân dưới sự tổ chức và lãnh đạo của Đảng. Quán triệt sâu sắc quan điểm “cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”, Đảng bộ Thái Sơn luôn xác định, trong công tác vận động, phát huy tinh thần làm chủ, tính năng động, sáng tạo của quần chúng nhân dân phải có những hình thức, biện pháp sáng tạo, phù hợp. Phải coi trọng đôi mới công tác tuyên truyền, nói phải đi đôi với làm; cán bộ, đảng viên phải gương mẫu chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước.

*Thứ ba, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức.*

Bài học lớn đối với Đảng và Đảng bộ đó là sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi. Do vậy, xây dựng Đảng vững mạnh, phát huy vai trò của của Đảng bộ, coi trọng công tác cán bộ, xây dựng được đội ngũ cán bộ đảng viên trung kiên, có đủ phẩm chất, năng lực, sáng tạo, đi đầu trong các phong trào thi đua yêu nước có ý nghĩa then chốt, là điều kiện quan trọng để thực hiện nhiệm vụ cách mạng, vượt qua những thử thách. Vì vậy, phải xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức và tổ chức; gắn kết chặt chẽ các nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, phát triển văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội; phải luôn quán triệt sâu sắc học thuyết chủ nghĩa

Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; nâng cao năng lực trí tuệ, tiếp tục đổi mới tư duy, kiên định về nguyên tắc, chống khuynh hướng bảo thủ trì trệ, chủ quan, nóng vội. Coi trọng nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Chính quyền, tăng cường kiểm tra, giám sát, thường xuyên bám sát cơ sở, phát hiện, ủng hộ và nhân rộng những nhân tố mới.

Đảng bộ phải luôn luôn chú ý, có giải pháp đúng đắn để phát huy vai trò của chính quyền và các tổ chức chính trị, đoàn thể. Phải xem đây là lực lượng chính trị to lớn để xây dựng, củng cố khối đoàn kết, nhất trí, đồng thuận nhằm thực hiện những mục tiêu xây dựng và phát triển quê hương. Các tổ chức đoàn thể là cánh tay nối dài của Đảng, là nhân tố chủ chốt của phong trào thi đua yêu nước, xây dựng và phát triển kinh tế, bảo đảm quốc phòng - an ninh của quê hương.

*Thư tư, thường xuyên quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ đủ về số lượng và không ngừng nâng cao năng lực, trình độ, đáp ứng yêu cầu cách mạng ở mọi thời kỳ.*

Thực tiễn công cuộc cách mạng, xây dựng và phát triển quê hương Thái Sơn cho thấy, công tác cán bộ là then chốt của then chốt. Chỉ khi nào Đảng bộ xây dựng được đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, dám nghĩ, dám hành động, dám chịu trách nhiệm thì cách mạng mới vượt qua những khó khăn, thử thách, giành được nhiều thắng lợi và ngược lại. Tính gương mẫu, tiên phong của cán bộ, đảng viên có sức truyền cảm hứng, giáo dục to lớn đối với nhân dân, qua đó tạo dựng niềm tin, sự đồng thuận

của nhân dân đối với đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của chính quyền, của Nhà nước. Do vậy, công tác cán bộ, đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên là nhiệm vụ sống còn của Đảng bộ.

Thái Sơn là một địa bàn có nhiều dân tộc cùng sinh sống, điều kiện giao thông, thông tin liên lạc hết sức khó khăn, cùng với đó là những bất lợi của điều kiện tự nhiên. Nhận thức điều này, đội ngũ cán bộ của xã luôn đoàn kết, nỗ lực, vượt khó, trở thành tấm gương đi đầu để nhân dân các dân tộc trong xã noi theo. Mặc dù vậy, vẫn còn một số cán bộ, đảng viên trình độ năng lực chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Trong chặng đường hướng đến tương lai vẫn còn nhiều khó khăn thách thức đặt ra, đòi hỏi cán bộ, đảng viên và nhân dân Thái Sơn phải đồng lòng, quyết tâm xây dựng quê hương ngày càng phát triển.

Một đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có năng lực trình độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chỉ có thể có được qua một quá trình lâu dài, từ tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sử dụng hợp lý. Trong công tác cán bộ, Đảng bộ luôn coi trọng và từng bước chuẩn hoá về bằng cấp, không ngừng nâng cao trình độ học vấn, đồng thời đặt lên hàng đầu năng lực thực tiễn của cán bộ, lấy hiệu quả trên thực tế làm tiêu chí quan trọng nhất để đánh giá cán bộ, lấy thực tiễn ở cơ sở làm môi trường rèn luyện và chọn lọc cán bộ. Kinh nghiệm chỉ ra rằng, chính những cơ sở khó khăn nhất, vị trí nóng bỏng nhất của phong trào cách mạng lại là nơi thể hiện rõ nhất năng lực, bản lĩnh của cán bộ và cũng là cái “nôi” rèn luyện nhiều cán bộ chủ chốt của xã. Ngoài ra, việc tính toán hợp lý cơ cấu cán bộ giữa

các thôn, giới tính, luân chuyển cán bộ, thu hút nhân tài, bảo đảm tính kế thừa cũng luôn được Đảng bộ lưu ý, trên cơ sở lấy đạo đức, tài năng là tiêu chuẩn hàng đầu, đồng thời cũng đặc biệt coi trọng tiêu chuẩn tôn trọng nhân dân, gần gũi với nhân dân, tuyên truyền vận động được nhân dân, từ đó để xây dựng một đội ngũ cán bộ, đảng viên thực sự là người hiểu được “dân tâm, dân tình, dân sinh, dân ý” như yêu cầu của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

*Thứ năm, không ngừng nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước của chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận và các đoàn thể quần chúng*

Thực tiễn chỉ ra rằng, khi nào chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng vững mạnh thì việc triển khai thực hiện nghị quyết mới đạt hiệu quả cao, kinh tế - xã hội phát triển, phong trào đi lên. Ngược lại, nếu như chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng thụ động, ỷ lại cấp trên, không quyết đoán, sáng tạo, cán bộ sa sút về phẩm chất thì phong trào gặp rất nhiều khó khăn, thậm chí không hoàn thành nhiệm vụ chính trị của mình. Nhận thức được điều đó, trong thực tiễn lãnh đạo phong trào cách mạng đã chỉ rõ, Đảng bộ Thái Sơn thường xuyên chăm lo củng cố và xây dựng chính quyền cấp xã và cơ sở thôn vững mạnh. Trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ xã luôn quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhằm nâng cao trình độ, năng lực quản lý và điều hành của cán bộ chính quyền. Đồng thời, yêu cầu nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước; vai trò giám sát, kiểm tra của Hội đồng Nhân dân các cấp, hoạt động của các đại biểu Hội đồng Nhân dân cũng được Đảng bộ coi trọng. Quy chế làm việc, vai trò quản lý, điều hành của chính quyền trên các lĩnh vực kinh tế -

xã hội, an ninh - quốc phòng được xây dựng và củng cố. Điều này đã tạo điều kiện cho chính quyền làm tròn chức năng, nhiệm vụ của chính quyền nhà nước ở địa phương, thực sự là chính quyền “của dân, do dân và vì dân”.

## PHỤ LỤC

### I. DANH SÁCH LIỆT SĨ XÃ THÁI SƠN :

#### 1. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	NĂM HI SINH	QUÊ QUÁN
1	Lục Văn Lý	1904	1945	Cốc Vạn (Đức Long)
2	Lục Văn Hèn	1927	1945	Cốc Vạn (Đức Long)

#### 2. Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	NĂM HI SINH	QUÊ QUÁN
1	Hoàng Văn Ngô	1948	1968	Bản Lìn - Thái Sơn
2	Dương Văn Thống	1948	1968	Cốc Vạn (Đức Long)
3	Phùng Văn Kính	1951	1968	Cốc Vạn (Đức Long)
4	Nông Thanh Ngô	1946	1969	Khau Ninh
5	Hoàng Ngọc Sinh	1957	1977	Khau Ít

#### 3. Trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1975 - nay):

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	NĂM HI SINH	QUÊ QUÁN
1	Dương Văn Đình	1958	1979	Khau Ninh

### II. DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	NGÀY VÀO ĐẢNG		TUỔI ĐẢNG
			Ngày kết nạp	Ngày chính thức	
1	Đặng Văn Thuận	1948	1969	1970	55

### III. DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ - BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ TỪ NĂM 1951 ĐẾN NAY:

STT	HỌ VÀ TÊN	THỜI GIAN ĐƯƠNG CHỨC	QUÊ QUÁN (GHI CHÚ)
<b>1. Xã Thái Học:</b>			
1	Dương Văn Chài ( <i>Dương Đình Công</i> )	1951 - 1953	Bản Lìn ( <i>Chi bộ xã</i> )
2	Hoàng Văn Kháng	1954 - 1966	Nà Làng - Mông Ân ( <i>Chi bộ xã</i> )
3	Vương Văn Rượng	1967 - 1968	Bản Ràn ( <i>Chi bộ xã</i> )
4	Hoàng Liên Đức	1969 - 1976	Cần Yên - Thông Nông ( <i>Chi bộ xã</i> )
5	Nông Đình Phúc	1977 - 1979	Lũng Mật - Xuân Trường ( <i>Chi bộ xã</i> )
6	Nông Quang Đại	1980 - 1992	Hưng Đạo - Bảo Lạc ( <i>Chi bộ xã</i> )
7	Nguyễn Xuân Lộc	1993 - 1994	Tấn Khau - Phú Nam ( <i>Chi bộ xã</i> )
8	Sầm Ngọc Kinh	1994 - 1999 1999 - 2004	Khau Ninh ( <i>Chi bộ xã</i> ) ( <i>Đảng ủy</i> )
10	Lục Văn Khuyên	2004 - 2005	Xã Đình Phùng ( <i>Đảng ủy</i> )
11	Nông Đình Tuấn	6/2005 - 2015	Bản Ràn ( <i>Đảng ủy</i> )
<b>2. Xã Thái Sơn:</b>			
1	Nông Văn Thanh	2007 - 2008 2008 - 2013	Hồng Trị - Bảo Lạc, ( <i>Chi bộ lâm thời</i> ) ( <i>Bí thư Đảng ủy</i> )

2	Nông Đình Sơn	2013 - 6/2014	Đàm Thủy - Trùng Khánh ( <i>Quyền Bí thư Đảng ủy</i> )
		7/2014 - 5/2015	( <i>Bí thư Đảng ủy</i> )
3	Hoàng Văn Chính	2015 - 5/2024	Đông Hỷ - Thái Nguyên
4	Lâm Minh Phương	5/2024 - Nay	Xã Yên Thổ

**IV. DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY TỪ NĂM 2008 ĐẾN NAY:**

STT	HỌ VÀ TÊN	THỜI GIAN ĐƯƠNG CHỨC	QUÊ QUÁN, (GHI CHÚ)
1	Nông Đình Sơn	2008 - 2013	Đàm Thủy - Trùng Khánh
		2015 - 2020	
2	Ma Thị Mai	2020 - Nay	Xã Nam Quang

**V. DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TỪ NĂM 2007 ĐẾN NAY:**

STT	HỌ VÀ TÊN	THỜI GIAN ĐƯƠNG CHỨC	QUÊ QUÁN, (GHI CHÚ)
1	Nông Văn Thanh	2007 - 2011	Hồng Trị - Bảo Lạc
2	Nông Đình Sơn	2011 - 2020	Đàm Thủy - Trùng Khánh
3	Hoàng Văn Chính	2021 - Nay	Đông Hỷ - Thái Nguyên
4	Ma Thị Mai	8/2024 - Nay	Xã Nam Quang

**VI. DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH ỦY BAN HÀNH CHÍNH - ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY:**

STT	HỌ VÀ TÊN	THỜI GIAN ĐƯƠNG CHỨC	QUÊ QUÁN (GHI CHÚ)
<b>1. Xã Thái Học:</b>			
1	Ma A Gióng (Hoàng Anh Dũng)	1945 - 1948	Bản Lìn (UBHC, UBKCHC)
2	Dương Văn Chải (Dương Đình Công)	1949 - 1954	Bản Lìn (UBKCHC)
3	Hoàng Văn Kháng	1954 - 1966	Nà Làng - Mông Ân (UBHC)
4	Vương Văn Rượng	1966 - 1972	Bản Ràn (UBHC)
5	Nông Văn Ngôn	1972 - 1976	Khau Ninh (UBHC)
6	Nông Quang Đại	1976 - 1979	Hung Đạo - Bảo Lạc
7	Hoàng Trọng Tài	1979 - 1983	Bản Lìn
8	Hoàng Đức Nguyên	1983 - 1987	Khau Ninh
9	Nông Đình Phúc	1987 - 1992	Lũng Mật - Xuân Trường
10	Hà Mai Nam	1992 - 1996	Lũng Mật - Xuân Trường
11	Vương Xuân Kính	1996 - 2000	Bản Ràn
12	Nông Văn Chủ	2000 - 5/2004	Bản Ràn
13	Nông Văn Thanh	6/2004 - 2006	Xã Hồng Trị - Bảo Lạc
<b>2. Xã Thái Sơn:</b>			
1	Hoàng Thanh Hải	2007 - 2010	Huyện Hà Quảng
2	Lưu Ngọc Hữu	2010 - 2011	Huyện Hoà An
3	Hoàng Văn Chính	2011 - 2015	Đông Hỷ - Thái Nguyên
4	Hoàng Văn Lành	2015 - 4/2024	Xã Yên Thổ
5	Nông Văn Bình	5/2024 - Nay	Xã Lý Bôn

**VII. DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ NHIỆM HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TỪ NĂM 1976 ĐẾN NAY:**

STT	HỌ VÀ TÊN	THỜI GIAN ĐƯƠNG CHỨC	QUÊ QUÁN
1	Vương Văn Hạc	1976 - 1982	Bản Ràn
2	Dương Văn Phần	1983 - 1994	Bản Ràn
3	Vương Văn Khuyên	12/2018 - Nay	Xã Yên Thồ

**VIII. DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC XÃ TỪ NĂM 1972 ĐẾN NAY:**

STT	HỌ VÀ TÊN	THỜI GIAN ĐƯƠNG CHỨC	QUÊ QUÁN
<b>1. Xã Thái Học:</b>			
1	Nông Văn Hộ	1972 - 1978	Nà Nàng
2	Vương Văn Sinh	1979 - 1988	Cốc Kạch (Đức Long)
3	Hứa Quốc Vàng	1989 - 1992	Cốc Vạn (Đức Long)
4	Nông Đình Phúc	1993 - 1994	Bản Ràn
5	Nguyễn Xuân Lộc	1995 - 1996	Tấn Khau - Phú Nam
6	Vương Xuân Quốc	1996 - 1998	Bản Ràn
7	Vương Xuân Kính	1999 - 2001	Bản Ràn
8	Nông Văn Thư	2001 - 2004	Khau Nình
9	Lý Xuân Phù	2004 - 2008	Nà Cút (Đức Long)
<b>2. Xã Thái Sơn:</b>			
1	Hoàng Văn Quý	1/2007 - 8/2008	Hồng Trị - Bảo Lạc
2	Đàm Thị Lan	9/2008 - 8/2015	Ngọc Đào - Hà Quảng

3	Hà Văn Hân	9/2015 - 2/2023	Xã Hưng Thịnh
4	Vương Văn Khuyên	4/2023 - Nay	Xã Yên Thổ

**IX. DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ XÃ ĐỘI TRƯỞNG - CHỈ HUY TRƯỞNG BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ XÃ TỪ NĂM 1954 ĐẾN NAY:**

STT	HỌ VÀ TÊN	THỜI GIAN ĐƯƠNG CHỨC	QUÊ QUÁN
<b>1. Xã Thái Học:</b>			
1	Ma Văn Khiếu	1954 - 1963	Cốc Vạn (Đức Long)
2	Đình Văn Tiền	1963 - 1987	Nà Piây
3	Vương Thanh Tân	1987 - 1996	Bản Ràn
4	Vương Xuân Quốc	1996 - 2003	Bản Ràn
5	Dương Văn Phấn	2003 - 2006	Bản Ràn
<b>2. Xã Thái Sơn:</b>			
1	Nông Văn Đa	2007 - 2011	Khau Ninh
2	Vương Văn Sinh	2011 - Nay	Đa Thông - Hà Quảng

**X. DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ TRƯỞNG CÔNG AN XÃ TỪ NĂM 1975 ĐẾN NAY:**

STT	HỌ VÀ TÊN	THỜI GIAN ĐƯƠNG CHỨC	QUÊ QUÁN
<b>1. Xã Thái Học:</b>			
1	Hoàng Trọng Tài	1975 - 1978	Bản Lìn
2	Nông Văn Hộ	1979 - 1985	Nà Nàng
3	Vương Xuân Kính	1986 - 1988	Bản Ràn

4	Dương Xuân Chàng	1988 - 1992	Khau Ninh
5	Nông Văn Chủ	1992 - 1996	Bản Ràn
6	Vương Thanh Tân	1996 - 1997	Bản Ràn
7	Nông Văn Thanh	1997 - 2002	Bản Ràn
8	Hoàng Văn Đăng	2003 - 2007	Bản Ràn
<b>2. Xã Thái Sơn:</b>			
1	Lý Văn Thông	2007 - 2015	Nà Cút (Đức Long)
2	Bé Văn Luận	2015 - 2020	Xã Yên Thổ
3	Hoàng Quang Vịnh	2020 - 2021	Huyện Hoà An
4	Đăng Phú Hùng	2021 - Nay	Huy Giáp - Bảo Lạc

**XI. DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ XÃ TỪ NĂM 1975 ĐẾN NAY:**

STT	HỌ VÀ TÊN	THỜI GIAN ĐƯƠNG CHỨC	QUÊ QUÁN
<b>1. Xã Thái Học:</b>			
1	Đăng Thị Hồ	1975 - 1980	Nà Nàng
2	Nông Thị Ý	1981 - 1986	Khau Ninh
3	Triệu Thị Hoa	1987 - 1989	Khau Ninh
4	Hoàng Thị Thuyên	1990 - 2000	Khau Ninh
5	Sầm Thị Dung	2000 - 2011	Khau Ít
<b>2. Xã Thái Sơn:</b>			
1	Hoàng Thị Phương	2007 - 2021	Bảo Toàn - Bảo Lạc
2	Phan Thị Hạnh	2021 - Nay	Bảo Toàn - Bảo Lạc

**XII. DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN XÃ TỪ NĂM 1974 ĐẾN NAY:**

STT	HỌ VÀ TÊN	THỜI GIAN ĐƯƠNG CHỨC	QUÊ QUÁN
<b>1. Xã Thái Học:</b>			
1	Nông Thanh Ngọc	1974 - 1980	Khau Ninh
2	Vương Quốc Thịnh	1981 - 1990	Bản Ràn
3	Vương Quốc Sự	1990 - 2000	Cốc Kạch
4	Phùng Văn Mão	2000	Cốc Vạn (Đức Long)
5	Nông Thị Niền	2000 - 2007	Khau Ninh
<b>2. Xã Thái Sơn:</b>			
1	Nông Đình Sơn	2007 - 2008	Đàm Thủy - Trùng Khánh
2	Hà Văn Hấn	2008 - 2015	Hưng Thịnh - Bảo Lạc
3	Ban Văn Lanh	2015 - 2022	Nà Nàng
4	Hoàng Thị Mộc	2022 - Nay	Nà Nàng

**XIII. DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ TỪ NĂM 1984 ĐẾN 2020:**

STT	HỌ VÀ TÊN	THỜI GIAN ĐƯƠNG CHỨC	QUÊ QUÁN
<b>1. Xã Thái Học:</b>			
1	Đặng Đức Thuận	1984 - 1992	Nà Nàng
2	Vương Quốc Thịnh	1992 - 1999	Bản Ràn

3	Hoàng Văn Quý	1999 - 2007	Nà Nàng
<b>2. Xã Thái Sơn:</b>			
1	Lý Văn Minh	1/2007 - 6/2007	Cốc Kạch
2	Đàm Thị Lan	7/2007 - 8/2008	Ngọc Đào - Hà Quảng
3	Hoàng Văn Quý	2008 - 2018	Nà Nàng
4	Ma Thị Mai	2018 - 2020	Xã Nam Quang
5	Nông Đình Sơn	2020 - 2022	Đàm Thủy - Trùng Khánh
6	Bế Văn Luận	2022 - Nay	Xã Yên Thổ

**XIV. DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH XÃ TỪ NĂM 1989 ĐẾN 2020:**

STT	HỌ VÀ TÊN	THỜI GIAN ĐỠNG CHỨC	QUÊ QUÁN
<b>1. Xã Thái Học:</b>			
1	Hà Mai Nam	1989 - 1992	Bản Ràn
2	Dương Xuân Tuế	1992 - 2011	Khau Ninh
<b>2. Xã Thái Sơn:</b>			
1	Dương Văn Phần	2007 - 2014	Bản Ràn - Thái Học
2	Nông Văn Sáu	2014 - 2022	Xuân Trường - Bảo Lạc
3	Nông Đình Sơn	2022 - Nay	Đàm Thủy - Trùng Khánh

**XV. DANH SÁCH BAN CHI ỦY - BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ THÁI SON TỪ NĂM 2007 ĐẾN NAY:**

**1. Ban Chi ủy lâm thời (2007-2008):**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	QUÊ QUÁN
1	Nông Văn Thanh	Bí thư Chi bộ	Hồng Trị - Bảo Lạc
2	Hoàng Thanh Hải	Chủ tịch UBND	Huyện Hà Quảng
3	Hoàng Thị Phương	Chủ tịch Hội LHPN	Bảo Toàn - Bảo Lạc
4	Dương Văn Phần	Chủ tịch Hội CCB	Bản Ràn
5	Vương Quốc Sự	Phó Chủ tịch HĐND	Cốc Kạch

**2. Ban Chấp hành Đảng bộ khóa I (nhiệm kỳ 2008-2010):**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	QUÊ QUÁN
1	Nông Văn Thanh	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND	Hồng Trị - Bảo Lạc
2	Nông Đình Sơn	Phó Bí thư TTĐU	Đàm Thủy - Trùng Khánh
3	Hoàng Thanh Hải	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND	Huyện Hà Quảng
4	Vương Quốc Sự	Phó Chủ tịch HĐND	Cốc Kạch
5	Ma Văn Thương	Bí thư Chi bộ Bản Lìn	Bản Lìn
6	Long Văn Trường	Hiệu trưởng Trường TH	Ngũ Lão - Hoà An
7	Hoàng Thị Phương	Chủ tịch Hội LHPN	Bảo Toàn - Bảo Lạc

**3. Ban Chấp hành Đảng bộ khóa II (nhiệm kỳ 2010-2015):**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	QUÊ QUÁN
1	Nông Văn Thanh	Bí thư Đảng ủy <i>(Nghỉ hưu năm 2012)</i>	Hồng Trị - Bảo Lạc
2	Nông Đình Sơn	Phó Bí thư TTĐU, Chủ tịch HĐND <i>(Quyền Bí thư Đảng ủy 2013 -2014; Bí thư Đảng ủy 2014-2015)</i>	Đàm Thủy - Trùng Khánh
3	Hoàng Văn Lành	Phó Bí thư TTĐU <i>(Từ 2013)</i>	Xã Yên Thổ
4	Lưu Ngọc Hữu	Chủ tịch UBND <i>(Đến 2011)</i>	Hòa An
5	Hoàng Văn Chính	Chủ tịch UBND <i>(Từ 2011)</i>	Đồng Hỷ - Thái Nguyên
6	Vương Quốc Sự	Phó Chủ tịch HĐND	Cốc Kạch
7	Vương Văn Sinh	Chỉ huy trưởng BCHQS	Đa Thông - Hà Quảng
8	Hoàng Thị Phương	Chủ tịch Hội LHPN	Bảo Toàn - Bảo Lạc
9	Ma Văn Thương	Bí thư Chi bộ Bản Lìn	Bản Lìn
10	Sầm Văn Quân	Hiệu trưởng Trường TH&THCS <i>(Đến 2013)</i>	Quang Vinh - Trùng khánh
11	Nguyễn Xuân Bách	Hiệu trưởng Trường TH&THCS <i>(Từ 2013)</i>	Xuân Trường - Nam Định

**4. Ban Chấp hành Đảng bộ khóa III (nhiệm kỳ 2015-2020):**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	QUÊ QUÁN
1	Hoàng Văn Chính	Bí thư Đảng ủy	Đồng Hỷ - Thái Nguyên
2	Nông Đình Sơn	Phó Bí thư TTĐU, Chủ tịch HĐND	Đàm Thủy - Trùng Khánh
3	Hoàng Văn Lành	Phó Bí thư ĐU, Chủ tịch UBND	Xã Yên Thổ
4	Đàm Thị Lan	Phó Chủ tịch HĐND	Ngọc Đào - Hà Quảng
5	Nguyễn Tiên Linh	Phó Chủ tịch UBND	Bảo Yên - Lào Cai
6	Hà Văn Hấn	Chủ tịch Ủy ban MTTQ	Hưng Thịnh - Bảo Lạc
7	Vương Văn Sính	Chỉ huy trưởng BCHQS	Đa Thông - Hà Quảng
8	Bế Văn Luận	Trưởng Công an	Bản Đuốc - Yên Thổ
9	Hoàng Thị Phương	Chủ tịch Hội LHPN	Bảo Toàn - Bảo Lạc
10	Ban Văn Lành	Bí thư Đoàn TN	Nà Bó
11	Nông Hồng Cương	Trạm trưởng Trạm Y tế	Phú Nam - Bắc Mê

**5. Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IV (nhiệm kỳ 2020-2025):**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	QUÊ QUÁN
1	Hoàng Văn Chính	Bí thư Đảng ủy, Chủ (Đến 5-2024)	Đồng Hỷ - Thái Nguyên
2	Lâm Minh Phương	Bí thư Đảng ủy (Từ 5-2024)	Xã Yên Thổ
3	Ma Thị Mai	Phó Bí thư TTĐU	Xã Nam Quang

4	Hoàng Văn Lành	Phó Bí thư ĐU, Chủ tịch UBND (Đến 5-2024)	Xã Yên Thổ
5	Nông Văn Bình	Phó Bí thư ĐU, Chủ tịch UBND (Từ 5-2024)	Xã Lý Bôn
6	Nông Văn Thu	Phó Chủ tịch HĐND	Khau Ninh
7	Đàm Thị Lan	Phó Chủ tịch UBND	Ngọc Đào - Hà Quảng
8	Ma Thế Dẫn	Phó Chủ tịch UBND (Từ 11-2023)	Đon Sài - Nam Quang
9	Hà Văn Hân	Chủ tịch Ủy ban MTTQ (Chết 2-2023)	Hung Thịnh - Bảo Lạc
10	Vương Văn Khuyên	Chủ tịch Ủy ban MTTQ (Từ 9-2023)	Xã Yên Thổ
11	Vương Văn Sính	Chỉ huy trưởng BCHQS	Đa Thông - Hà Quảng
12	Hoàng Quang Vịnh	Trưởng Công an (Đến 1-2022)	Nam Tuấn - Hòa An
13	Đặng Phú Hùng	Trưởng Công an (Từ 3-2022)	Huy Giáp - Bảo Lạc
14	Nông Đình Sơn	Chủ tịch Hội CCB	Đàm Thủy - Trùng Khánh
15	Lã Văn Huấn	Tư pháp hộ tịch (Đến 3-2023)	Xã Đức Hạnh
16	Lã Xuân Hải	Hiệu trưởng Trường TH&THCS (Từ 9-2023)	Ngọc Hà - Hà Giang
17	Đình Thị Cúc	Hiệu trưởng Trường Mầm non (Đến 11-2022)	Nam Tuấn - Hòa An

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<b>LỜI GIỚI THIỆU</b>	6
<b>Chương I. THÁI SƠN - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ - VĂN HÓA</b>	9
I. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và địa dư hành chính xã Thái Sơn	9
II. Truyền thống lịch sử - văn hóa xã Thái Sơn	16
<b>Chương II. NHÂN DÂN THÁI SƠN CHUẨN BỊ LỰC LƯỢNG VÀ THAM GIA KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930-1945)</b>	29
I. Nhân dân Thái Sơn dưới ách thống trị của thực dân phong kiến	29
II. Nhân dân Thái Sơn tiếp thu ánh sáng cách mạng của Đảng, chuẩn bị lực lượng và tham gia khởi nghĩa giành chính quyền (1930-1945)	35
<b>Chương III. NHÂN DÂN THÁI SƠN THAM GIA XÂY DỰNG, CÙNG CỐ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)</b>	43
I. Nhân dân Thái Sơn tham gia xây dựng, củng cố chính quyền cách mạng và chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (8/1945 - 10/1947)	43
II. Nhân dân Thái Sơn tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và xây dựng hậu phương trực tiếp cho cuộc kháng chiến (10/1947 - 7/1954)	56
<b>Chương IV. NHÂN DÂN THÁI SƠN CÙNG MIỀN BẮC TIẾN LÊN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1954-1975)</b>	71
I. Nhân dân Thái Sơn khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, bước đầu xây dựng quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa (1954-1960)	71

II. Nhân dân Thái Sơn tham gia thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965)	86
III. Nhân dân Thái Sơn tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội, tham gia đấu tranh bảo vệ miền Bắc và chi viện cho chiến trường miền Nam (1965-1975)	96
<b>Chương V. NHÂN DÂN THÁI SƠN CÙNG CẢ NƯỚC QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, BƯỚC ĐẦU ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ KINH TẾ NÔNG NGHIỆP (1975-1986)</b>	116
I. Nhân dân Thái Sơn tiếp tục tham gia củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa và đấu tranh bảo vệ Tổ quốc (1975-1980)	116
II. Nhân dân Thái Sơn khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, bước đầu thực hiện chính sách khoán trong nông nghiệp (1981-1986)	130
<b>Chương VI. NHÂN DÂN THÁI SƠN THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI; BƯỚC ĐẦU ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1986-2006)</b>	141
I. Thái Sơn những năm đầu đổi mới, thực hiện Ba chương trình kinh tế lớn (1986-1996)	141
II. Nhân dân Thái Sơn bước đầu đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn (1996-2006)	158
<b>Chương VII. ĐẢNG BỘ XÃ THÁI SƠN ĐƯỢC THÀNH LẬP, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN, XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2006-2020)</b>	172
I. Đảng bộ xã Thái Sơn được thành lập, lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội (2006-2010)	172
II. Đảng bộ xã Thái Sơn lãnh đạo nhân dân tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới (2010-2020)	193
<b>KẾT LUẬN</b>	225
<b>PHỤ LỤC</b>	237

# LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ THÁI SƠN (1930-2020)

Chịu trách nhiệm xuất bản, nội dung:

Giám đốc - Tổng Biên tập: **TS TRẦN CHÍ ĐẠT**

Biên tập: **NGUYỄN THỊ LÊ - NGUYỄN THỊ HẢO**

Trình bày sách: **NGUYỄN NGỌC HIỀN ANH**

Sửa bản in: **NGUYỄN NAM KHÁNH**

## NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Website: [nxbthongtintruyenthong.vn](http://nxbthongtintruyenthong.vn), [book365.vn](http://book365.vn)

Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà Cục Tần số vô tuyến điện. Số 115 Trần Duy Hưng,  
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.35772141

Email: [nxb.tttt@mic.gov.vn](mailto:nxb.tttt@mic.gov.vn)

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh: Số 211 Nguyễn Gia Trí, P 25, quận Bình Thạnh,  
thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.35127750. Fax: 028.35127751. Email: [cnsg.nxbtttt@mic.gov.vn](mailto:cnsg.nxbtttt@mic.gov.vn)

Chi nhánh tại Miền Trung - Tây Nguyên:

Số 42 Trần Quốc Toản, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 0236.3897467. Fax: 0236.3843359. Email: [cnnd.nxbtttt@mic.gov.vn](mailto:cnnd.nxbtttt@mic.gov.vn)

Số 46 đường Y Jút, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại: 0262.3808088. Email: [cntn.nxbtttt@mic.gov.vn](mailto:cntn.nxbtttt@mic.gov.vn)

Đối tác liên kết xuất bản: **ThS Nguyễn Việt Phương** - Phó Trưởng khoa Lịch sử Đảng,  
Học viện Chính trị khu vực I. Số 15 Khuất Duy Tiên, Thanh Xuân, Hà Nội.

In 300 bản, khổ khổ 14,5 x 20,5 cm

Tại Công ty Cổ phần in Sao Việt. Địa chỉ: Số 9/40 phố Ngụy Như Kon  
Tum - phường Nhân Chính - quận Thanh Xuân - Tp. Hà Nội.

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 2914-2024/CXBIPH/11-101/TTTT

Số Quyết định xuất bản: 327/QĐ-NXB TTTT ngày 19 tháng 8 năm 2024

ISBN: 978-604-80-9949-7

In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2024.





**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ THÁI SƠN (1930-2020)**



**NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

**TRỤ SỞ TẠI HÀ NỘI**

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Cục Tần số vô tuyến điện

115 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Điện thoại: 024.35772139 - 024.35772138

Fax: 024.35579859 - 024.35772194

Email: [nxbtttt@mic.gov.vn](mailto:nxbtttt@mic.gov.vn)

ISBN: 978-604-80-9949-7



SÁCH KHÔNG BÁN

